P3(2)7-l
S566T

SƯU TẬP VỀ
NGUYỄN THÁI BÌNH

HUỲNH NGỌC TRẢNG — CAO TỰ THANH

THƯ VIỆN ĐẠI HỌC TỔNG HỢP
T.P HỒ CHÍ MINH
Số: 14/ OC3371
Ngày nhận sách
191184

THƯ VIỆN KHOA VĂN
TP. HỒ CHÍ MINH
Số:
Ngày nhận sách

SỞ VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN LONG AN XUẤT BẢN
1984

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

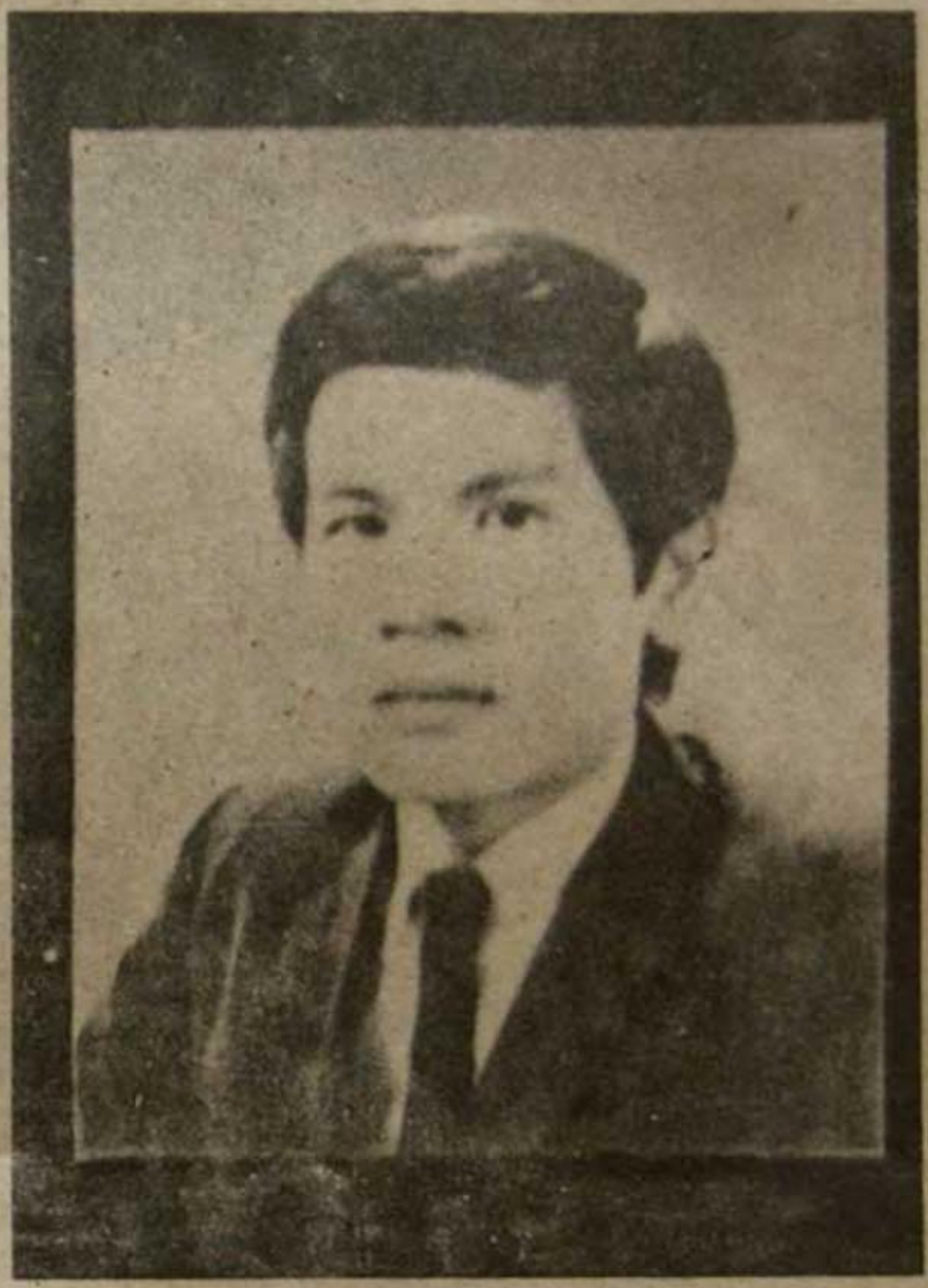

NGUYỄN THÁI BÌNH
(1948—1972)

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

... Ba năm tới, phấn đấu xây dựng một số công trình văn hóa ở tỉnh, huyện... Riêng ở tỉnh và thị xã phấn đấu xây dựng nhà bảo tàng cách mạng của tỉnh, cung thiếu nhi, câu lạc bộ hưu trí, câu lạc bộ thanh niên,... một số tượng đài hoặc khu vực kỷ niệm những vị anh hùng liệt sT, danh nhân trong tỉnh như Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Trung Trực, Võ Văn Tần, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thái Bình...

TRÍCH NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TỈNH ĐẢNG BỘ LONG AN LẦN THỨ 3, THÁNG 5-1983

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

CÙNG BẠN ĐỌC

Từ tháng 7 năm 1972, khi Nguyễn Thái Bình bị Mỹ—Thiệu mưu sát tại Tân Sơn Nhất, đến nay đã có nhiều công trình nghiên cứu, những tác phẩm văn học, nghệ thuật sáng tác về anh. Thế nhưng chưa có một công trình nào tập hợp tương đối đầy đủ và có hệ thống các tư liệu về Nguyễn Thái Bình.

Sự ủng hộ của nhân dân thế giới, đặc biệt là nhân dân Mỹ đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam thể hiện qua tình cảm tốt đẹp dành cho Nguyễn Thái Bình, phong trào yêu nước của người Việt ở trên đất Mỹ nói riêng và ở nước ngoài nói chung... vẫn là những vấn đề còn phải tiếp tục tìm hiểu. Do đó, việc thực hiện một sưu tập về Nguyễn Thái Bình, ngoài ý nghĩa giới thiệu các tư liệu về một cá nhân điển hình trong phong trào chống xâm lược Mỹ của người Việt Nam ở nước ngoài, còn có thể đóng góp thiết vào việc tìm hiểu những vấn đề trên.

Nguồn tư liệu về Nguyễn Thái Bình rất phong phú, nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, chúng đã và đang bị mất mát dần—có tài liệu đến nay ít có khả năng tìm lại được nữa. Mặc dù vậy, những tài liệu hiện còn cũng cho phép thực hiện một sưu tập tương đối đầy đủ và có hệ thống về Nguyễn Thái Bình. Sưu tập này không chỉ có ý nghĩa về phương diện nghiên cứu lịch sử, mà còn cung cấp tài liệu cho giới sáng tác cũng như các ngành có liên quan.

Các tài liệu về Nguyễn Thái Bình trong sưu tập này được sắp xếp theo các nội dung chính sau đây:

I. — Tác phẩm của Nguyễn Thái Bình (Bài viết chính trị, sáng tác, thư từ và nhật ký...)

II. — Tài liệu về cuộc đời hoạt động của Nguyễn Thái Bình.

III.— Những ý kiến đánh giá, nhận định về Nguyễn Thái Bình.

IV. — Những sáng tác lấy đề tài từ Nguyễn Thái Bình.

www.songhuong.vn

V.— Bảng kê các tin tức, bài báo, sách viết về Nguyễn Thái Bình đã công bố từ năm 1972—1983.

Các tài liệu trong các phần chủ yếu được sắp xếp theo thứ tự thời gian. Riêng trong phần I, chúng tôi kết hợp sắp xếp theo thể loại và trong phần II, để tiện theo dõi, chúng tôi sắp xếp theo thứ tự thời gian của các sự kiện.

Trong quá trình thực hiện sưu tập này, chúng tôi đã nhận được sự động viên, khuyến khích của Tỉnh ủy và Ủy ban Nhân dân tỉnh Long An, Sở Văn hóa và Thông tin tỉnh Long An, sự giúp đỡ chân tình của một số thư viện, cơ quan thông tấn, báo chí ở thành phố Hồ Chí Minh cũng như một số bạn bè đồng chí, trong đó có những nhà thơ, nhà báo, nhạc sĩ. Nhân dịp này, chúng tôi xin tỏ lòng biết ơn. Đặc biệt, chúng tôi trân trọng cám ơn sự tận tình giúp đỡ và những chỉ dẫn qui báu của gia đình liệt sĩ Nguyễn Thái Bình.

Vì trong thời gian qua có một số tài liệu đã bị thất lạc lại bị cách biệt về không gian, cũng như do một số tư liệu chưa có điều kiện để phối kiểm đầy đủ, chính xác và điều kiện ấn loát cũng không cho phép nên sưu tập này còn những thiếu sót nhất định. Mong rằng khi **Sưu tập về Nguyễn Thái Bình** *này đến tay bạn đọc, chúng tôi sẽ nhận được nhiều ý kiến đóng góp và chỉ dẫn thêm về tài liệu để khi có điều kiện tái bản, sưu tập này sẽ hoàn chỉnh và đầy đủ hơn.*

NHÓM BIÊN SOẠN

www.songhuong.vn

NGUYỄN THÁI BÌNH

NGƯỜI THANH NIÊN TRÍ THỨC YÊU NƯỚC

NGÀY 2-7-1972, Nguyễn Thái Bình ngã xuống trên chiếc máy bay Boeing 747 mang số 841 của Hãng hàng không Liên Mỹ vừa hạ xuống phi trường Tân Sơn Nhất, ngực thủng bốn viên đạn thú của bè lũ cướp nước đê hèn và tàn bạo. Trái tim của anh, trái tim chất chứa yêu thương đã bùng nổ sau nhiều tháng năm đập nhịp căm thù.

Nguyễn Thái Bình là con trai lớn trong một gia đình nghèo đông con. Anh ra đời ở nhà Bảo sanh Cần Giuộc (xã Trường Bình, nay thuộc thị trấn Cần Giuộc, tỉnh Long An) đêm 14-1-1948, và tiếng khóc chào đời của anh đã hòa lẫn vào tiếng súng nổ vang rền của một trận chiến đấu giữa lực lượng kháng chiến và quân Pháp ngay cạnh nhà Bảo sanh Cần Giuộc đêm ấy. Chiến tranh và sự nghèo khổ mà bản thân anh trải qua cũng như chứng kiến sẽ hướng anh suy nghĩ về nhân dân và đất nước sau này, khi đã lớn khôn.

Học xong bậc tiểu học ở trường tiểu học Cần Giuộc, anh theo gia đình lên sống ở Sài Gòn, vào học ở trường trung học Pétrus Ký (nay là trường Lê Hồng Phong). Ở đâu, anh cũng là một học sinh hiền lành, chăm chỉ, thông minh và học rất giỏi. Năm 1966, sau khi thi đỗ Tú tài II, anh lần lượt thi đỗ vào các ngành Y, Dược, Nông lâm súc và cả Học viện Quốc gia hành chính của ngụy quyền Sài Gòn lúc ấy. Nhưng anh đã chọn vào học ở trường Cao đẳng Nông lâm súc. Tháng 3-1968, cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (United States Agency for International Development—viết tắt là USAID hay AID) cấp cho anh học bổng "lãnh đạo" (Leadership), và Nguyễn Thái Bình lên đường sang Mỹ học khi tâm trí còn nồng bỏng ấn tượng về cuộc tổng tiến công và nổi dậy của quân dân miền Nam đầu xuân năm Mậu thân. Sau một năm học ở trường Cao đẳng Fresno, anh thi đỗ vào và trở thành sinh viên Việt Nam duy nhất trong các sinh viên nước ngoài theo

www.songhuong.vn

học ở Viện Đại học Washington. Ở đây anh bắt đầu theo học một ngành « hiền lành » ít liên hệ tới chính trị: Ngành kỹ nghệ thực phẩm và ngư nghiệp.

Đó là năm Nixon bước vào Nhà Trắng và cho ra đời cái gọi là « học thuyết Nixon » với kế hoạch « Việt Nam hóa chiến tranh », bắt nhân dân Mỹ phải trả thêm tiền mua bom đạn và máu để đổ vào cuộc chiến tranh chống lại phong trào giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa của nhân dân trên bán đảo Đông Dương.

Cũng giống như khi ở Việt Nam, ở Mỹ Nguyễn Thái Bình học rất giỏi. Hè năm 1969, anh là một trong hơn mười sinh viên của trường Cao đẳng Fresno được lựa chọn cho đi tham quan hầu hết các tiểu bang ở Mỹ. Chính trong dịp này, người con lớn trong một gia đình nghèo ở một quê hương nghèo ấy đã thấy và hiểu thêm về bề trái của cái cường quốc tư bản đại diện cho « thế giới tự do », để rồi so sánh và băn khoăn thêm về thực trạng cũng như số phận quê hương.

Ngày 18-3-1970, đế quốc Mỹ gây ra cuộc đảo chính Chính phủ vương quốc Kampuchea, đưa tên Lon Non lên nắm chính quyền, âm mưu biến nước này thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng đồng thời để hình thành thế bao vây và cô lập lực lượng cách mạng ở miền Nam Việt Nam. Ra mặt thù địch với cuộc kháng chiến của dân tộc ta, bè lũ Lon Non đã công khai đàn áp dã man đồng bào Việt Kiều ở Kampuchea, gây ra sự căm phẫn trong đông đảo các tầng lớp nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới. Tháng 4-1970, khi nghe tin hàng trăm người Việt Nam bị tàn sát ở Kampuchea, Nguyễn Thái Bình đã phát biểu ý kiến lần đầu tiên trong một cuộc nói chuyện. Sự xúc động từ đáy lòng của một người Việt Nam trước cái chết của những người Việt Nam vô tội ấy sẽ làm cuộc đời anh đổi thay...

Hè năm 1970, theo đúng thể lệ mà AID dành cho học bổng Leadership Nguyễn Thái Bình được về thăm gia đình ở Việt Nam hai tháng. Trong thời gian này, anh đã đi khắp miền Nam, từ Huế, Đà Lạt tới Rạch Giá, Phú Quốc... Đây là một cơ hội để anh hiểu biết và yêu mến thêm về đất nước, dân tộc mà cũng là một dịp tốt để anh chứng kiến và nhận thức thêm về hậu quả và tính chất của cuộc chiến tranh đang diễn ra ở Việt Nam.

Trở sang Mỹ, Nguyễn Thái Bình bắt đầu liên hệ tích cực với các tổ chức chống chiến tranh. Anh tham gia và tổ chức nhiều cuộc biểu tình, mit-ting, diễn thuyết, hội thảo... chống chiến tranh không những ở Viện Đại học Washington mà còn ở nhiều nơi khác. Từ chỗ là một người ủng

www.songhuong.vn

hộ, anh trở thành một trong những người được coi như sáng lập viên của tờ *Thời báo Gá*, cơ quan ngôn luận của Trung tâm tài liệu Việt Nam, một trong những tổ chức phản chiến của người Việt Nam ở Mỹ. Nhiều bài viết chính trị, nhiều sáng tác văn nghệ của anh đã được đăng tải trên các báo chí, tập san của các tổ chức chống chiến tranh ở Mỹ và các Hội Việt kiều yêu nước ở Pháp, Canada. Cùng với việc bắt tay vào nghiên cứu sự thiệt hại to lớn về văn hóa, kinh tế, xã hội gây ra bởi cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam, anh ngày càng đi gần tới cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân ta trong nhận thức. Vào những tháng cuối năm 1971, người ta thấy Nguyễn Thái Bình tăng cường tiếp xúc với các tổ chức và cá nhân người Mỹ phản chiến (trong đó có nữ diễn viên Jane Fonda); và từ đó trở đi, hình ảnh của anh liên tiếp xuất hiện bên những bài báo tường thuật các vụ biểu tình phản chiến trong nhiều báo chí ở Mỹ. Nguyễn Thái Bình đã nhanh chóng trở thành một nhân vật tích cực trong phong trào chống đế quốc Mỹ xâm lược của người Việt Nam ngay trên đất Mỹ và là một biểu tượng về lòng yêu nước của sinh viên Việt Nam trong con mắt của những người nước ngoài.

Đầu năm 1972, bè lũ phản động Bắc Kinh nồng nhiệt đón tiếp Nixon, ra Thông cáo chung Thượng Hải và cam kết giúp Mỹ giữ vững ngụy quyền Sài Gòn. Vớ được con bài "giá trị" này, tập đoàn Nixon — Kissinger hy vọng giữ được miền Nam dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ đồng thời đánh lạc hướng đấu tranh của cách mạng thế giới đang chĩa vào chúng, trong khi vẫn tiếp tục tăng cường ném bom và thả mìn phong tỏa miền Bắc Việt Nam đồng thời ồ ạt tung không quân và hải quân Mỹ vào tham chiến ở miền Nam. Nhưng chúng đã lầm. Ở Việt Nam, giữa mùa xuân năm 1972, chúng đã bị bất ngờ về chiến lược với cuộc tiến công của quân dân miền Nam, và ở Mỹ, phong trào phản chiến mùa xuân, được chuẩn bị từ mùa đông năm trước, đã cuốn hút hàng trăm ngàn người xuống đường từ đầu xuân.

Ngày 10-2-1972, Nguyễn Thái Bình cùng chín sinh viên Việt Nam khác chiếm Văn phòng Tòa lãnh sự của ngụy quyền Sài Gòn ở số 886 Quảng trường Liên Hợp Quốc thành phố New York, phát đi những bản tuyên bố lên án đế quốc Mỹ xâm lược và bọn ngụy quyền Sài Gòn bán nước. Những bản tuyên bố này đã được truyền tới Pháp, Canada... Bọn viên chức ngụy quyền ở đây đã hèn hạ nhờ tới cảnh sát Mỹ can thiệp, dùng vũ lực bắt giam Nguyễn Thái Bình và các bạn anh. Nhưng vì theo công ước và luật pháp quốc tế, Văn phòng Tòa lãnh sự Nam Việt Nam ở New York thuộc về lãnh thổ Việt Nam, và nhất là vì vấp phải sự phản ứng của dư luận

www.songhuong.vn

tiến bộ Mỹ, chính quyền Mỹ không thể ghép Nguyễn Thái Bình và các bạn anh vào tội «xâm nhập trái phép» được. Sở Ngoại kiều và Nhập tịch thành phố New York đã buộc phải đề nghị miễn tố đối với những sinh viên Việt Nam này. Tuy nhiên, về phía chính phủ Mỹ, một chương trình giám sát và đối phó với các sinh viên Việt Nam yêu nước đã được chính thức đặt ra...

Tháng 5-1972, Nguyễn Thái Bình được công nhận tốt nghiệp hạng danh dự ở Viện Đại học Washington. Trong buổi lễ trao học vị lần thứ 97 của trường này, anh đã công bố «nợ máu» của đế quốc Mỹ đối với dân tộc Việt Nam. Nhưng, một vé máy bay quốc tế đã đưa Nguyễn Thái Bình về Việt Nam «đã có sẵn ở văn phòng». Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ ngày 1-6-1972! Thấy rõ sự «lỗ vốn» khi đầu tư vào Nguyễn Thái Bình, bọn đế quốc đã hèn hạ dùng thủ đoạn cắt học bổng và trục xuất anh về Việt Nam để dễ bề «giải quyết»...

Để lại cho bạn bè công bố hai lá thư ngỏ, một gởi nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới, một gởi tổng thống Mỹ Nixon, ngày 1-7-1972 Nguyễn Thái Bình lên đường về Tổ quốc, với ý thức bước vào cuộc chiến đấu cuối cùng. Trên chuyến máy bay từ Honolulu về Sài Gòn ngày 2-7-1972, anh đã bị tình báo Mỹ theo từ Guam. Khi máy bay đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất, tên phi công chính Gene Vaughn đã đè chặt Nguyễn Thái Bình xuống sàn máy bay để tên tình báo William Henry Miller bắn anh, và bốn trong năm phát đạn đã ghim vào ngực trái Nguyễn Thái Bình. Sau đó tên Vaughn trong cơn say máu còn điên cuồng ném xác Nguyễn Thái Bình xuống đường băng, nhưng chắc chắn là anh không còn biết đau đớn nữa: anh đã chết, gần như ngay lập tức, sau khi bị trúng viên đạn đầu tiên.

∴

Có một vài chi tiết cần nói thêm chung quanh cái chết của Nguyễn Thái Bình. Vở kịch dàn dựng một cách vụng về về vụ án «tên không tặc» của đế quốc Mỹ và ngụy quyền tay sai hiển nhiên đã không che giấu được sự thật về vụ ám sát chính trị mà chúng là thủ phạm này. Ngay sau cái chết của Nguyễn Thái Bình, dư luận trong và ngoài nước đều đã nhanh chóng khẳng định điều đó, kể cả dư luận Mỹ cũng như báo chí trong vùng tạm chiếm ở miền Nam. Nhưng có lẽ cũng cần tìm hiểu cả tới những chi tiết cụ thể để thấy rõ hơn sự sắp đặt từ trước trong vụ giết người này, vụ giết người mà thủ phạm là những kẻ không những đại ác mà còn đại gian

www.songhuong.vn

Ngày 3-7-1972, tờ *Berkelag Daily Gazite*, Berkelay, bang California đã đăng lại bản tin của UPI, Sài Gòn với lời kể của phi công Vaughn «Tôi la lớn: giết chết tên chó đẻ này đi, và *một hành khách* đã bắn năm viên đạn *vào bên phải y* (chúng tôi nhấn mạnh—CTT)». Cái người được gọi là «một hành khách» với giọng điệu xa lạ ấy là người được chính Vaughn trao súng cho trước đó không lâu, và việc giết Nguyễn Thái Bình—theo nhiều nhân chứng là không cần thiết vì anh đã hoàn toàn bị chế ngự—rõ ràng là có sự sắp đặt trước. Nguyễn Thái Bình chắc chắn sẽ bị giết, cho dù anh có là «không tặc» hay không.

Một chi tiết khá lý thú là những viên đạn bắn vào *bên phải* «tên không tặc—theo Vaughn—lại trúng vào *ngực trái* Nguyễn Thái Bình! Cái chỗ quả tim ấy thì bắn vào dễ chết hơn, nhưng nếu thừa nhận như vậy thì có vẻ giống một vụ mưu sát quá, đến Vaughn phải lái các viên đạn ra bên phải. Bọn cảnh sát ngụy quyền đương nhiên cũng chẳng dại gì mà «tả thực» chi tiết này (không những mất cơm mà còn mất đầu), nên đã chụp ảnh rồi *rửa ngược phim* (theo chỉ thị?), nên ảnh cái xác tên không tặc trên các báo chí Sài Gòn và cả nước ngoài lúc ấy đều mang vết đạn bên ngực phải, trong khi tất cả những thân nhân liệm xác Nguyễn Thái Bình đều nhìn thấy vết đạn bên ngực trái. Chưa hết. Bọn giết người cũng đã gian ngoan cởi áo Nguyễn Thái Bình để thủ tiêu luôn vết đạn, nên tên không tặc hóa ra ở trần!

AID cấp học bổng thì FBI theo dõi, AID cắt học bổng thì CIA ám sát: từ âm mưu tới tội ác đối với Nguyễn Thái Bình đều rành rành nhãn hiệu USA!

∴

CÁI chết của Nguyễn Thái Bình đã làm chấn động dư luận lúc bấy giờ. Không lạ gì khi nhiều người cả trong lẫn ngoài nước đã viết về Nguyễn Thái Bình, về «hiện tượng Nguyễn Thái Bình» với một sự quan tâm đặc biệt. Nhiều chứng cớ đã được đưa ra, nhiều tài liệu đã được công bố. Dĩ nhiên, có những chứng cớ sai, những tài liệu giả; nhưng gạt bỏ ra một bên những bài viết nhằm mục đích che giấu hay biện minh cho hành động giết người bất chấp nhân quyền và công lý của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, có thể thấy rằng nhiều tác giả đã cố gắng hướng tới lý giải và nhận định Nguyễn Thái Bình như một hiện tượng không bình thường trong xã hội thuộc địa—thực dân mới trước đây. Nhưng nếu nói nhận thức là ý nghĩa của hành động, thì phải tìm hiểu hành động của Nguyễn Thái Bình ngay trên căn bản mà anh đã sống và chết, đã đau khổ và suy tư.

www.songhuong.vn

Từ giã tuổi hai mươi, Nguyễn Thái Bình lên đường sang Mỹ học, và trong trường hợp của anh, điều này có nghĩa là chính thức bước vào đời. Nhưng vào đời qua một đời sống khác, một xứ sở khác, thì nhìn lại tuổi ấu thơ cũng là nhìn lại quê hương. Ở Nguyễn Thái Bình, con đường trở thành một người yêu nước trước hết là con đường trở lại quê hương, con đường này bắt-đầu từ lòng thương nhớ quê hương của những du học sinh Việt Nam sống trên đất Mỹ.

Đối với những tình cảm tốt đẹp của nhân loại, quê hương là đối tượng muôn đời. Nhưng Nguyễn Thái Bình cũng như nhiều bạn bè sinh viên Việt Nam của anh không chỉ khắc khoải nỗi niềm hoài hương của những người xa xứ, mà còn day dứt nghĩ về một miền quê nghèo đang quằn quại giữa tóc tang, ly loạn, đang ngập chìm trong khói lửa, đạn bom. Luôn nghĩ tới cha mẹ, anh em, bè bạn, đồng bào ở một đất nước cách xa mười ngàn dặm, anh dừng dưng và thấy mình lạc lõng giữa cảnh thanh bình với tiếng chim hót ban mai trong sân học đường nước Mỹ, giữa cảnh phù hoa nơi các đô thị Hoa Kỳ với những phố phường lộng lẫy rực ánh đèn xanh đỏ chớp kiêu sa. Dễ hiểu tại sao Nguyễn Thái Bình thường nhắc tới quê hương. Trong nhật ký, thư từ. Trong lời thơ, bản nhạc. Quê hương trong nghèo nàn. Quê hương trong lửa đạn. Và, một quê hương không giới tuyến với tình thương.

Theo dòng thương nhớ quê hương, những người Việt Nam học ở nước ngoài này nghĩ rộng ra về Tổ quốc. Có quê hương nào lại không nằm trong Tổ quốc, và Tổ quốc, suy cho đến cùng cũng là một quê hương...

Khác với nhiều thanh niên Việt Nam may mắn được giáo dục về Tổ quốc từ rất sớm, Nguyễn Thái Bình không có điều kiện để hiểu biết một cách chính xác và đầy đủ về Tổ quốc của anh trước khi thành một du học sinh ở nước ngoài. Chính sách văn hóa, chương trình giáo dục và bộ máy tuyên truyền của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai trong vùng tạm chiếm ở miền Nam từ 1954 chỉ dùng cái chiêu bài Tổ quốc để nhồi nhét vào từng lớp học sinh sinh viên những thành kiến sai lệch về lịch sử, nhân dân và đất nước. Giới trẻ vùng tạm chiếm ở miền Nam nói chung phải tìm chân lý ngoài học đường, nhưng trong một xã hội ngày càng bị hút vào vùng xoáy của cơn lốc đó là, thì chân lý về Tổ quốc không phải là một giá trị có thể dễ dàng tìm thấy. Và mỉa mai thay, với tư cách là một học sinh giỏi được du học bằng học bổng của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ, Nguyễn Thái Bình lại phải bắt đầu tìm hiểu có hệ thống về nhân dân và đất nước mình khi đã là một sinh viên đại học, và nhất là không phải để tìm tiếng nói chung với những người xét cấp học bổng cho anh! Động

www.songhuong.vn

lực của sự nỗ lực đi tìm chân lý ấy, ở Nguyễn Thái Bình, là tình cảm với quê hương.

Nơi đất khách quê người, Nguyễn Thái Bình và bạn bè anh chất lọc nỗi thương, sau sẻ chia sớt cho nhau những kỷ niệm ngày xưa trong nỗi ngậm ngùi thân phận. Thân phận Việt Nam. Có lúc họ chỉ nhìn quê hương qua màn nước mắt, chỉ thấy số kiếp nhọc nhằn và cuộc đời bất hạnh của những con người sinh ra và lớn lên trong một đất nước loạn ly.

Một ngàn năm nô lệ giặc Tàu
Một trăm năm nô lệ giặc Tây
Hai mươi năm...

Hai mươi năm qua phải đâu là hai mươi năm nội chiến! Ai cung cấp cho chính quyền và quân đội Sài Gòn đô la và vũ khí? Người lính nước nào ngồi trên máy bay xuống Bắc Việt Nam? Và ai, ai cấp học bổng cho các anh du học?... Thân phận Việt Nam của Nguyễn Thái Bình và các bạn anh là thân phận người dân mất nước. Ký ức về quê hương cũng như về thời ấu thơ đẹp đẽ bị ám ảnh bởi "nỗi buồn nhược tiểu" đã hòa lẫn với kỷ niệm đắng cay và tâm tư tủi hổ của những con chim hót hay trong đàn chim nô lệ da vàng!

Quê hương của những người sống ở nước ngoài là Tổ quốc, và Tổ quốc của những người dân mất nước là cuộc đấu tranh chống kẻ xâm lăng. Nếu chiến cuộc ở Việt Nam đã phơi bày thảm trạng của chiến tranh, thì cuộc chiến đấu của dân tộc Việt Nam lại vạch mặt bè lũ xâm lăng bạo tàn phi nghĩa. Trong Nguyễn Thái Bình, bên cạnh một quê hương nghèo nàn, đau khổ xuất hiện ngày càng rõ nét hơn, minh bạch hơn, một quê hương đang chiến đấu. Và cùng với bạn bè, anh tìm về quê hương.

Mọi hoạt động chống xâm lược bắt đầu từ đó. Ngay trong lòng nước Mỹ, một Việt Nam lớn dần từ con đường trở lại quê hương của những người Việt Nam có tinh thần dân tộc, trở thành một trong những trung tâm của phong trào phản chiến ngày càng dâng cao trên Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ. Trong sự đồng tình và ủng hộ cuộc chiến đấu vì độc lập tự do của dân tộc Việt Nam, nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới đã dành cho phong trào yêu nước của những người Việt Nam ở Mỹ một phần xứng đáng. Ở đây, cuộc đấu tranh chung của dân tộc đã vừa là động lực vừa là hậu thuẫn cho phong trào chống xâm lược của những người Việt Nam yêu nước ở nước ngoài. Sự gắn bó máu thịt, mối liên hệ tất yếu ấy nếu một mặt cổ vũ Nguyễn Thái Bình và bạn bè anh tin tưởng và hăng hái hơn trong đấu tranh, thì mặt khác, cũng hướng những người yêu nước này tìm hiểu và suy nghĩ sâu

www.songhuong.vn

hơn chân lý về Tổ quốc. Và trên con đường trở lại quê hương trong quá trình tham gia cuộc đấu tranh chung vì độc lập tự do của Tổ quốc, họ cũng ngày càng tiến gần hơn tới con đường chung của dân tộc Việt Nam, con đường mà những người cộng sản Việt Nam đã vạch ra từ bốn mươi năm về trước.

Giống như nhiều bạn bè cùng hoàn cảnh, Nguyễn Thái Bình không có điều kiện để học tập và nghiên cứu một cách tự do và có hệ thống về chủ nghĩa Mác—Lê-nin, về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, về phong trào cộng sản và công nhân quốc tế... Sự hiểu biết của anh trên lĩnh vực này chắc chắn còn có giới hạn, nhưng cũng chắc chắn rằng, trong giới hạn đó, anh đã hiểu biết bằng cả trái tim và khối óc, với cả sự trân trọng và niềm tin yêu. Anh háo hức tìm đọc và trao đổi với bạn bè về các sách, báo xuất bản ở miền Bắc từ sau 1954, anh hăng hái tham gia các nhóm nghiên cứu chủ nghĩa xã hội do một số sinh viên Việt Nam và sinh viên Mỹ tổ chức. Chính qua thực tiễn đấu tranh mà anh và một số bạn bè đã dần dần tự nguyện tìm đến với chủ nghĩa Mác—Lê-nin, đã hướng về Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhiều bài viết, bài nói chuyện của anh từ khoảng 1971 trở đi mang rõ dấu ấn các luận điểm của các công trình, bài viết nghiên cứu, đặc biệt về chính trị, lý luận xuất bản ở miền Bắc. Dĩ nhiên, đây không phải là một sự vay mượn phương tiện lý luận để đấu tranh.

Trên phương diện ý thức chính trị, con đường hướng theo chủ nghĩa Mác—Lê-nin là con đường tất yếu đối với những người yêu nước Việt Nam trong thời đại ngày nay; điều này đã được Nhà yêu nước vĩ đại Nguyễn Ái Quốc khẳng định sau khi đọc *Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa* của Lê-nin và đã được hàng trăm ngàn người con ưu tú của dân tộc—những chiến sĩ cộng sản Việt Nam, chứng minh trong suốt mấy mươi năm chiến đấu của dân tộc Việt Nam từ khi có Đảng. Những người cộng sản Việt Nam đã chứng minh được lòng trung thành vô hạn của mình đối với quyền lợi của Tổ quốc và dân tộc thông qua cuộc đấu tranh vì độc lập tự do của Tổ quốc suốt mấy mươi năm, đã khẳng định được rằng chỉ có lý luận đấu tranh cách mạng của học thuyết Mác—Lê-nin mới là hệ thống lý luận cách mạng duy nhất có thể đảm bảo đưa đến thắng lợi của cách mạng và tương lai hạnh phúc của dân tộc. Thực tế lịch sử ấy hiển nhiên đã thuyết phục được Nguyễn Thái Bình, và do đó việc những người yêu nước như anh hướng tới chủ nghĩa Mác—Lê-nin, tới Đảng Cộng sản Việt Nam là điều tất yếu.

Cũng phải nhấn mạnh rằng nếu con đường ấy là tất yếu trên phương

www.songhuong.vn

diện ý thức chính trị, thì đó cũng đồng thời là quá trình tự đấu tranh với bản thân trên phương diện nhận thức ở Nguyễn Thái Bình và những người như anh. Những người yêu nước trong hoàn cảnh như Nguyễn Thái Bình quả có nhiều câu hỏi phải trả lời, nhưng lại cũng có nhiều khả năng để lựa chọn. Và một cách thẳng thắn với mình, Nguyễn Thái Bình đã hướng theo con đường của những người cộng sản, đã chọn lựa, đã bắt đầu tìm đến lý tưởng cách mạng cao đẹp nhất, đến con đường cách mạng triệt để nhất. Kẻ thù đã ám sát anh một cách đê hèn chính vì chúng run sợ trước sự lựa chọn ấy, sự lựa chọn tất yếu của những người yêu nước Việt Nam.

Nguyễn Thái Bình chưa kịp chính thức đi theo con đường anh lựa chọn để có thể chiến đấu và cống hiến nhiều hơn cho dân tộc, nhân dân, cho quê hương, Tổ quốc. Nhưng với cuộc đời ngắn ngủi của mình, anh đã kịp đấu tranh để lựa chọn một con đường. Sự đấu tranh để lựa chọn này, nói cho cùng, là sự đấu tranh để tìm kiếm một ý nghĩa chân chính cho cuộc sống và cái chết, để xác định một mục đích cao đẹp cho suy nghĩ và hành động. Người thanh niên và người trí thức trong Nguyễn Thái Bình đóng một vai trò quan trọng trong quá trình đấu tranh để lựa chọn này của anh.

NGƯỜI ta vẫn nói nếu muốn biết tương lai của một dân tộc, một xã hội, thì hãy nhìn vào tầng lớp thanh niên. Với sức sống mãnh liệt, dồi dào của tuổi trẻ, thanh niên là tầng lớp có điều kiện hoạt động sôi nổi và khẩn trương nhất trên bề mặt của xã hội và trong cuộc sống của dân tộc, và do đó, trở thành chiếc phong vũ biểu chỉ rõ hiện trạng cũng như những xu thế của thời tiết đời sống. Hơn thế nữa, nếu như « tất cả lý thuyết đều màu xám, chỉ có cây đời là mãi mãi xanh tươi », thì với sức sống mãnh liệt, dồi dào và nhịp sống sôi nổi, khẩn trương của mình, thanh niên còn là những người làm cho lý thuyết hóa xanh tươi. Đương nhiên, tuổi trẻ chưa thể hoàn hảo, song đôi khi sức mạnh của tuổi trẻ lại ở chỗ ấy. Họ chưa có kinh nghiệm nên không giáo điều, chưa có uy tín nên không bảo thủ, chưa thất bại nên không hay do dự suy tính, chưa hiểu biết nhiều nên không tự giới hạn mình trong việc đưa ra những dự định cao xa. Tuổi thanh niên là tuổi lửa còn cháy cả trong trái tim lẫn trên ánh mắt, là tuổi vàng chưa định giá cuộc đời bằng tiêu chuẩn hoàng kim.

Là một thanh niên, Nguyễn Thái Bình [illegible] những phẩm chất ấy, như dấu hiệu đặc trưng của [illegible]ra tuổi [illegible]nh sống thẳng thắn, không

TỔNG THƯ VIỆN
VV 003371
31184

www.songhuong.vn

quanh co, không úp mở. Với anh, cái gì đúng là đúng, sai là sai, tốt là tốt, xấu là xấu. Đi tham quan Hawai, anh nhận xét thẳng là màu sắc dân tộc trong đời sống của nhân dân Hawai chỉ là những thứ trang trí cho xã hội tư bản chủ nghĩa ở đây. Đọc một quyển sách của một tác giả Mỹ viết không đúng về truyện cổ tích Việt Nam, anh bực tức "gạch nát cả cuốn sách" mà không mảy may nghĩ rằng mình đã vi phạm quy định của thư viện. Cách thế ứng xử dứt khoát đến mức có vẻ cực đoan ấy cũng là một nét nổi bật của thanh niên trong giao tiếp xã hội, và điều này cũng dễ hiểu. Tâm hồn trong trắng của thanh niên làm cho ngọn lửa nhiệt tình trong họ có một màu sắc thuần khiết, và sự lý tưởng hóa cuộc sống ở đây nếu nhiều khi làm cho những thao tác cá nhân ở họ không ăn khớp với quy trình cuộc sống, thì nó lại làm cho tuổi trẻ nói chung không chấp nhận một vị thế trung dung. Với họ, mọi việc có phần đơn giản hơn so với nhiều người lớn tuổi, và do đó, dường như họ dễ dàng sống toàn tâm toàn ý với lý tưởng của mình hơn.

Mặt khác, để tự khẳng định mình trong giai đoạn mới bước vào đời, dường như người thanh niên nào cũng mơ ước trở thành một anh hùng. Đương nhiên, cái mẫu người lý tưởng về phẩm chất, tài năng và cả phong cách mà họ ôm ấp trong tâm não ấy có khác nhau ở mỗi người, mọi nơi, mọi lúc cũng như chưa chắc chắn là con người chân chính, nhưng lúc nào nó cũng tỏa sáng, vẫy gọi và kích thích họ. Đối với Nguyễn Thái Bình, cái mẫu người lý tưởng ấy là một anh hùng dân tộc đã có những cống hiến với Tổ quốc trên lãnh vực chống ngoại xâm. Trong lá thư cuối cùng của đời anh, viết cho cha mẹ trên chuyến máy bay về Việt Nam, anh đã nhắc tới Lê Lợi, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Trãi, hy vọng mình sẽ theo chân những anh hùng này "đi vào thanh sử". Sự so sánh ấy của anh có thể chưa chính xác, nhưng ước mơ ấy của anh là một ước mơ chính đáng. Chính ước mơ có được những cống hiến to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc đã tăng thêm dũng khí đấu tranh ở Nguyễn Thái Bình, làm cho phong cách sống của anh có dáng vẻ hào hùng của riêng anh. Hơn ai hết, anh rất biết mình bị chính quyền Mỹ theo dõi chặt chẽ vì tham gia các hoạt động chống xâm lược, biết mình sẽ gặp phải những khó khăn nếu AID cắt học bổng, biết mình có thể bị bắt giam và bị giết, biết gia đình sẽ gặp những phiền phức từ phía chính quyền Sài Gòn... Thế nhưng, giữa vòng vây của đô la và vũ khí, trong hang ổ của quân thù ngay trên đất Mỹ, Nguyễn Thái Bình vẫn đứng cảm, chủ động tiến công. Đẹp làm sao hình ảnh anh ngồi trên xe vận tải dẫn đầu đoàn biểu tình 4.500 người hô vang những khẩu hiệu phản chiến. Đẹp làm sao hình ảnh anh trên bục cao của Hội trường Viện Đại học

www.songhuong.vn

Washington đọc những bài diễn văn tố cáo tội ác của đế quốc Mỹ xâm lược, buộc chúng phải rút quân khỏi Việt Nam... Giới trẻ ở Mỹ coi Nguyễn Thái Bình như một thần tượng chính vì lòng yêu nước của anh, nhưng cũng vì phong cách hào hùng của anh, nó thể hiện ước mơ anh hùng mà anh bộc lộ. Khi bị một tai nạn (?) xe cộ, trong đó chiếc xe anh lái bị đụng từ phía sau, mui bẹp dúm, anh nói « Tôi không thể bị giết trong một tai nạn rùng rợn như vậy. Tôi chỉ có thể bị giết theo cách tôi chọn thôi ». Thật hào hùng và cũng vô cùng lãng mạn ! Nhưng chính sự lãng mạn đáng yêu của tuổi trẻ ấy đã nâng những hoạt động yêu nước của anh lên thành kỳ tích, đã dệt quanh cuộc đời và cái chết của anh những tia sáng rực rỡ đối với tâm hồn của nhiều người trong tuổi thanh niên.

Một trong những lý do khiến Nguyễn Thái Bình giành được thiện cảm của nhiều người trong những người biết anh là vì anh đã sống trọn vẹn với sức trẻ của mình. Anh đã suy tư, đau khổ, căm giận, yêu thương bằng tất cả tâm hồn, anh đã sống, học hành, giải trí và nhất là đấu tranh với tất cả sức mạnh tinh thần và thể chất mà anh có được. Tìm hiểu Nguyễn Thái Bình, người ta như có những giây phút choáng ngợp trước sức hoạt động của anh, sức làm việc và sức suy nghĩ của anh. Anh quan tâm tới nhiều vấn đề, tham gia hoạt động trên nhiều lĩnh vực, làm nhiều loại việc, biết nhiều loại « nghề ». Hiển nhiên, ở Nguyễn Thái Bình cũng có một cái gì đó gần như là thiên tư, song đời sống tinh thần phong phú ấy ở anh trước hết chính phản ánh nhu cầu cũng như khả năng hiểu biết và sáng tạo cao, phản ánh năng động tính chủ quan lớn của người thanh niên trong anh. Những yếu tố chủ quan này đã giúp anh mở rộng được tầm hoạt động, tầm nhìn và tầm suy nghĩ, đưa anh từ chỗ là một sinh viên thành một cầu thủ bóng đá, một võ sĩ quyền Anh, từ chỗ là một người học ngành đánh cá và chế biến thực phẩm thành một người làm thơ, vẽ tranh, viết nhạc, một người yêu nước mà hoàn cảnh và phương thức đấu tranh đã đào luyện cho các phẩm chất của một người hoạt động xã hội, một « chính trị gia ».

Thường khi, mà điều này cũng dễ hiểu, nhiều người vẫn nhắc tới Nguyễn Thái Bình như một thanh niên thông minh và tài hoa. Anh đá bóng, làm thơ. Anh vẽ tranh, viết nhạc. Thơ và nhạc của anh, một người sáng tác không chuyên nghiệp, tuy chưa hay lắm, nhưng đều mang sắc thái của riêng anh. Bạn bè từng khen anh là « văn võ toàn tài », nhiều sinh viên nước ngoài thậm chí còn cho rằng có lẽ anh sẽ trở thành một nhạc sĩ có tài hơn là một chuyên viên ngư nghiệp. Kể ra thì cái thuyết « tài mệnh tương đố » với định lý « tài cao mệnh bạc » cũng có khía cạnh thực tế của nó, nhưng có thể lý giải tấn bi kịch thường thấy trong cuộc đời của những con

www.songhuong.vn

người tài giỏi trong các xã hội có mâu thuẫn đối kháng mà không cần phải viện dẫn tới các nguyên lý siêu hình. Những con người thông minh tài hoa thường có năng động tính chủ quan lớn và tinh thần hướng thượng mãnh liệt, nhưng họ lại có thể cảm nhận không chỉ cái Chân cái Thiện, cái Mỹ mà còn cả cái sai, cái xấu, cái ác của cuộc đời (và cả của họ) một cách nhạy bén và tinh tế đĩ nhiên là có thể như nhau. Trên con đường trở thành chính mình, với khả năng nhận thức và cá tính phức tạp ấy, họ phải đối đầu nhiều hơn với các trở lực trong những xã hội không vì Con Người, và bi kịch bắt đầu từ đó...

Nhưng nếu chỉ có tuổi trẻ với lòng nhiệt thành, chỉ có sự thông minh và tài hoa, Nguyễn Thái Bình chỉ có thể trở thành một tâm hồn nổi loạn. Biết bao nhiêu thanh niên sống trong vùng tạm chiếm ở miền Nam từ 1954 đến 1975 cũng nhiệt thành, cũng thông minh, cũng tài hoa đã trở thành những con người nổi loạn. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, trong chính sách thâm độc nhằm đầu độc thanh niên ở đây đã ra sức tách rời tuổi trẻ với truyền thống tốt đẹp và hiện thực lớn lao của dân tộc và đất nước, cưỡng bức và lôi kéo họ chống lại hoặc đứng bên ngoài cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân Việt Nam; và phải thừa nhận rằng cũng có những lúc và những nơi chúng đã đạt được một số kết quả nhất định, đặc biệt là ở các đô thị vùng tạm chiếm. Những thanh niên bị bao vây bởi xã hội thực dân mới này bị tách rời với quá khứ, bế tắc trong hiện tại và lạc hướng về tương lai. Họ ý thức được nhân phẩm và lương tâm, nhưng luật sống phổ biến "vì tiền" của xã hội họ sống không tạo điều kiện tối thiểu cho họ bảo vệ nhân phẩm và gìn giữ lương tâm. Khi tư duy bị đặt ở vị trí bị từ mũ phanh thì, họ tuyệt vọng lao vào tử lộ, lấy nổi loạn làm lẽ sống, hủy diệt lương tâm và nhân phẩm để khỏi thấy chúng bị hủy diệt, và trong cái ảo giác về sự tự do cay đắng ấy, họ đã dùng sức trẻ để hủy diệt cả tuổi trẻ và cuộc đời. Bọn đế quốc xâm lược, trong mục đích ngăn cản sự phát triển của cách mạng Việt Nam bằng cách làm suy yếu lực lượng xung kích đồng thời phá hoại đội ngũ kế tục của cách mạng còn mong muốn gì hơn; lũ tay sai bán nước, trong mục đích chiêu mộ cho thật nhiều bọn lính lê dương bản xứ để có cớ ngửa tay xin thêm tiền chủ Mỹ còn mong muốn gì hơn? Có nhiều lý do để Nguyễn Thái Bình không bị hút vào quỹ đạo của sự tha hóa ấy, trong đó tư cách đạo đức của anh đóng một vai trò đáng kể; và đây là một nét lớn cần quan tâm khi tìm hiểu về đời sống tinh thần của người thanh niên yêu nước này.

Tuổi trẻ rất trọng danh dự, nhưng mỗi giai cấp, mỗi tầng lớp xã hội có quan niệm riêng về danh dự và nhân cách, về sự cao thượng và lương

www.songhuong.vn

tâm. Xuất thân trong một gia đình nghèo và thường xuyên tiếp xúc với những người lao động, trong đó có những người là nông dân, Nguyễn Thái Bình tiếp thu được từ rất sớm nhiều nét tốt trong đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam mà nhân dân lao động Việt Nam là đại diện. Đời sống xa hoa ở Mỹ với lối sống chạy theo hưởng thụ vật chất, buông thả, vị kỷ... của nó không làm Nguyễn Thái Bình đánh mất bản sắc đạo đức tốt đẹp của những người lao động Việt Nam trong anh. Trong nhiều thư từ gởi cho các em, anh thường nhắc "nhà mình nghèo...", khuyên các em nên chăm chỉ học hành, thương yêu lẫn nhau và cố gắng giúp đỡ cha mẹ, đừng đua đòi ăn chơi, chưng diện. Nếp nghĩ "đói cho sạch, rách cho thơm" của người dân lao động Việt Nam xuyên suốt cách sống của Nguyễn Thái Bình khiến anh trở nên miễn nhiễm trước lối sống Mỹ với những độc tố tinh thần của nó, lối sống đã làm nhiều thanh niên Việt Nam xa rời dân tộc, lãng quên trách nhiệm và đánh mất lương tri. Sự trong trắng, đứng đắn và nếp sống hiền lành, sẵn sàng giúp đỡ mọi người và thường xuyên nghĩ đến mọi người cũng là nét nổi bật ở Nguyễn Thái Bình. Gởi thư cho một người Mỹ có cháu nhỏ thích sưu tập tem thư, anh không quên gởi kèm thêm vài con tem cho cháu. Gởi tiền về giúp đỡ gia đình, anh xin ba má trích ra một khoản cho anh "dâng bà ngoại ăn trầu". Anh sửa xe giùm bạn gái, cắt tóc giùm bạn trai. Anh nhận đỡ đầu hai em nhỏ mồ côi, anh gởi tiền ủng hộ *Thời báo Gà* một cách khẳng khái... Cách sống giản dị, vị tha và có thủy có chung của Nguyễn Thái Bình khiến anh được nhiều người tôn trọng và thương mến, và mối thiện cảm này đã đưa nhiều người nước ngoài ở Mỹ tới chỗ có thiện cảm với những hoạt động yêu nước của Nguyễn Thái Bình và bạn bè anh. Đương nhiên, giữa đạo đức cá nhân và tinh thần yêu nước còn có một khoảng cách, nhưng trong trường hợp Nguyễn Thái Bình, đạo đức cá nhân chính là một trong những biểu hiện của tinh thần yêu nước vì nó thường xuyên gắn liền với lòng tự hào dân tộc đồng thời mang ý nghĩa là sự hướng về các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, một trong những hệ thống chuẩn mực của văn hóa dân tộc. Mặt khác, Nguyễn Thái Bình rất có ý thức trong việc giữ gìn danh dự và rèn luyện tư cách, nên những biểu hiện đạo đức cá nhân ở đây còn phản ánh thái độ sống đầy tình thương và trách nhiệm của anh, một trong những yếu tố chủ quan đã đưa anh từ chỗ là một thanh niên yêu nước đến chỗ trở thành một người trí thức yêu nước.

Có thể đưa ra những quan niệm khác nhau về người trí thức, nhưng nói một cách chung nhất, một người trí thức phải đạt tới một trình độ hiểu biết hay học vấn nhất định nào đó; và trên cơ sở ấy, có thể độc lập tiếp

www.songhuong.vn

cận được với những vấn đề lớn mà xã hội và thời đại đặt ra. Đương nhiên, chính vì vậy mà không phải cứ đạt tới một trình độ hiểu biết hay học vấn nào đó thì người ta trở thành trí thức, cũng không phải cứ là trí thức thì người ta trở thành người có ích cho cuộc đời. Nguyễn Thái Bình là một người trí thức trước hết vì thông qua sự hiểu biết và các hoạt động yêu nước của mình, anh đã trở thành một trong những người tiếp cận được một cách có ý thức với cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc của những người yêu nước Việt Nam. Đây là điểm cần nhấn mạnh khi tìm hiểu về sự lựa chọn của Nguyễn Thái Bình. Anh đã can đảm lựa chọn và cương quyết dấn thân không phải chỉ với đũng khá mà còn với cả sự hiểu biết, không phải chỉ qua hành động mà còn qua cả sự suy tư.

Với thái độ sống đầy tình thương và trách nhiệm của mình, Nguyễn Thái Bình không thể không suy nghĩ về cuộc chiến tranh tàn khốc và sự có mặt của ngoại nhân trên đất nước anh. Anh đã bước vào trường Cao đẳng Nông lâm súc cũng như vào ngành đánh cá và kỹ nghệ thực phẩm ở Viện Đại học Washington, với ước mơ sẽ đem kiến thức của mình phục vụ cho quê hương xứ sở. Nhưng anh sẽ ứng dụng những kiến thức về trồng trọt và chăn nuôi, về đánh cá và chế biến đồ hộp ở nơi nào khi chiến tranh vẫn còn từng phút từng giờ tiếp diễn trên quê hương, khi ruộng đồng, làng mạc, sông ngòi Việt Nam vẫn còn liên tiếp bị đội bom và rải thuốc khai quang, khi những người lao động, những người nông dân Việt Nam vẫn còn thường xuyên sống trong cảnh bị dồn, bị gom, bị bắt và bị giết! Anh sẽ phục vụ ai bằng kiến thức về sản xuất của mình khi của cải vật chất sản xuất ra không được sử dụng vì lợi ích của nhân dân, hạnh phúc của đồng bào mà được huy động vào việc phục vụ cuộc chiến tranh do ngoại nhân khởi xướng, theo đường lối và chương trình của những kẻ xâm lăng! Khoa học và kiến thức có thể không Tổ quốc, nhưng người trí thức nào mà không có một quê hương. Trong ước vọng của anh, Nguyễn Thái Bình có lúc đã cảm thấy cùng đường, nhưng tình thương và trách nhiệm không cho anh ôm mặt chạy trốn thực tại và cúi đầu hủy diệt lương tri, chúng bắt anh đối diện với chính mình, trăn trở và tự dày vò giữa bấy nhiêu suy tư, bấy nhiêu tâm cảm...

Đối diện sự vô nghĩa trong việc học tập và sự thiếu vắng mục đích trong đời sống của mình, đôi mắt Nguyễn Thái Bình cuối cùng đã nhìn ra sự thật. Anh đã nhận ra rằng trên quê hương anh, kỹ thuật Mỹ có hai khuôn mặt: kỹ thuật chiến tranh và kỹ thuật sản xuất, nhưng đó chỉ là hai mặt của một kỹ thuật xâm lăng. Và ở đây, Nguyễn Thái Bình phải đấu tranh với chính bản thân: im lặng để làm một chiếc đinh ốc mạ vàng trong bộ

www.songhuong.vn

máy xâm lăng hay lên tiếng để được tự do làm một hạt phù sa bón lúa Việt Nam?

Đi tìm một căn bản ý thức cho những hành động của Nguyễn Thái Bình, một vài bài viết trên các báo chí công khai ở miền Nam đã nhắc tới mảnh đất quê hương anh, vùng sông Cần Giuộc, chợ Trường Bình đã đi vào lịch sử với những nghĩa sĩ nông dân đã ngã xuống với bó rơm con cúi, với ngọn giáo tầm vông hơn một trăm năm trước. Cần gạt bỏ ra một bên màu sắc phong thủy siêu hình của cái thuyết «địa linh nhân kiệt», nhưng ở đây chúng ta cũng có thể tán đồng ý hướng giải thích một phần tinh thần yêu nước của Nguyễn Thái Bình trên căn bản sự tiếp thu truyền thống yêu nước của dân tộc, vì rõ ràng Nguyễn Thái Bình không chỉ chịu ảnh hưởng của một truyền thống địa phương. Anh hẳn phải biết đến Nguyễn Đình Chiểu với bài *Văn tế nghĩa dân chết trận Cần Giuộc* bi hùng, phải biết tới Nguyễn Trung Trực với chiến công «Lửa hồng Nhựt Tảo rền trời đất», nhưng anh còn biết cả Trần Hưng Đạo với *Hịch tướng sĩ*, cả Quang Trung với chiến công mùa xuân Kỷ dậu năm nào, cả Lê Lợi, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Trãi, và hiển nhiên là cả Nguyễn Ái Quốc — Hồ Chí Minh. Sức nặng của lịch sử bốn ngàn năm và xương máu hơn hai mươi năm kể từ ngày sinh trong tiếng súng đè nặng một bên cán cân lựa chọn; và người con trai lớn trong một gia đình nghèo ở một quê hương nghèo ấy đã tự nguyện nhận lấy trách nhiệm thừa kế nỗi đắng cay tủi nhục và sự nghèo nàn cơ cực của cả quê hương đất nước để có thể ung dung ngẩng mặt làm người. Nhận lấy quê hương với ngọn cỏ tàn cây giọt sương bọt nước, với mấy ngàn năm nước mắt mồ hôi làm di sản, Nguyễn Thái Bình cũng kế thừa trong những điều kiện của anh cả truyền thống yêu nước cũng như quá khứ oanh liệt của cha ông, hy sinh quyền lợi, hạnh phúc cá nhân và cả tính mạng trong sự nhận chân và tự ý thức rất minh bạch về hành động cũng như mục đích của mình. Nguyễn Thái Bình đã vượt khỏi địa vị một kỹ sư để vươn tới tầm cao của những người trí thức chân chính. Anh đã hiểu biết quá khứ để hành động trong hiện đại và hướng tới tương lai.

Nguyễn Thái Bình thường nghĩ đến tương lai. Trong suy nghĩ này của anh, người ta có thể tìm thấy, ngoài niềm tin mãnh liệt, tình thương và trách nhiệm với các thế hệ mai sau. Là con trai lớn trong một gia đình nghèo đông con, theo quan niệm truyền thống của phần lớn các gia đình lao động Việt Nam, anh phải có bổn phận giúp đỡ cha mẹ và chăm sóc các em; điều này giúp anh có ý thức trách nhiệm với các em mình từ khá sớm. Ý thức này mở rộng ra theo sự quan tâm của anh đối với tình hình đất nước; và tuổi ấu thơ của bản thân với sự chật vật về cơm ăn áo mặc và phương tiện học hành, không dám xin cha mẹ mua cho một món đồ chơi

www.songhuong.vn

dù là rất rẻ tiền in sâu vào tâm khảm đã khiến anh xúc động trước cảnh đời tủi cực của các em nhỏ Việt Nam thế hệ đàn em. Trong sự xót xa cho cuộc sống đồng bào, anh đặc biệt dành cho các em nhỏ Việt Nam một tình thương yêu và niềm cảm thông sâu đậm, những em nhỏ vô tội sinh ra và lớn lên trên một đất nước triền miên chiến tranh và vô cùng nghèo khó, với tuổi thơ quen nghe tiếng đại bác hơn âm vang pháo Tết, xa lạ với cái tết Trung thu đầy đủ đèn lồng bánh dẻo dưới ánh trăng rằm thanh bình tháng Tám nhưng không ngạc nhiên vì ánh sáng hỏa châu. Với ước mơ các em lớn lên được no ấm, học hành, được thanh thản về tâm hồn, yên lành về thể xác, Nguyễn Thái Bình đã tự coi mình là người anh lớn của tuổi thơ Việt Nam những thế hệ đàn em. Sự quan tâm ấy, nói cho cùng, là sự quan tâm tới những thế hệ kế tục sẽ quyết định tương lai đất nước; điều này ít nhiều cho thấy tầm nhìn và nghĩ của người trí thức nơi Nguyễn Thái Bình.

Trong quá trình tự đấu tranh để nhận chân sự thật về cuộc chiến tranh ở Việt Nam và để lựa chọn cho mình một con đường, Nguyễn Thái Bình đã gặp nhiều thử thách. Cũng như ở nhiều người, cái vốn hiểu biết nhất định của Nguyễn Thái Bình cũng dựng lên trong anh một hàng rào thiên kiến và phía sau là đôi mắt hoài nghi. Nếu như đến mùa xuân năm 1972 anh đã cùng một số bạn bè khẳng định « Mỹ là kẻ xâm lược, Thiệu là tên bán nước » một cách chính thức và công khai, thì mùa xuân năm 1969 anh hãy còn cho rằng bộ phim Về Củ Chi « do Việt Cộng quay » là còn có phần chưa khách quan, còn ít nhiều (?) xa sự thật. Tất nhiên, ngày nay chúng ta không chê trách Nguyễn Thái Bình nếu xét anh trong hoàn cảnh ấy. Điều cần nói ở đây là anh đã nỗ lực vượt khỏi chính mình trong nhận thức, bằng sự nhiệt thành và thái độ nghiêm túc trong suy nghĩ, học hỏi và thể nghiệm, và cả bằng hiểu biết của chính bản thân anh.

Điều đáng quý là ở Nguyễn Thái Bình nhận thức đi đôi với hành động. Không nên nói rằng có một số người thà không hiểu biết gì thì còn tốt hơn, nhưng thực tế là có những người chỉ hiểu biết để sống cho mình, bạc nhược một cách cao đạo và hèn nhát có lý luận. Kế thừa sự hiểu biết của nhân loại để sống yên thân, họ là những kẻ ăn bám xã hội về mặt tinh thần. Một trong những người bạn của Nguyễn Thái Bình lúc bấy giờ đã lên án loại người như vậy trong một lá thư gởi cho anh. Nguyễn Thái Bình không nói nhiều về vấn đề này, nhưng quãng đời đấu tranh sôi nổi của anh cho thấy ý kiến của anh về điều đó. Có thể trong một chừng mực nào đó, anh đã tỏ ra không khôn khéo, song sự « khôn khéo » trong hoàn cảnh của anh đôi khi là lý luận dọn đường cho sự thỏa hiệp, rút lui. Nguyễn Thái Bình hiểu biết để hành động. Anh đưa ra những lập luận sắc bén để vạch

www.songhuong.vn

trần bộ mặt tàn bạo xảo quyệt của đế quốc Mỹ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam, anh đưa ra những dẫn chứng hùng hồn để tố cáo tội ác diệt chủng phi nhân của bè lũ Hung Nô thế kỷ. Anh công bố những thiệt hại to lớn về văn hóa, kinh tế, xã hội gây ra bởi cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ, anh kêu gọi nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ có hành động để chấm dứt cuộc chiến tranh phi nghĩa của đế quốc Mỹ ở Việt Nam. Và riêng anh thì hăng hái đấu tranh bằng mọi phương thức, với mọi phương tiện. Anh viết báo, diễn thuyết họp mít-ting, tham gia biểu tình, tổ chức hội thảo, in và phân phát truyền đơn, liên hệ với các tổ chức và cá nhân phản chiến, sáng tác nghệ thuật, biểu diễn văn nghệ... liên tục và sôi nổi; chạy đua với thời gian, lấy tốc độ làm sức mạnh, chống Mỹ cả trong từng ý nghĩ, bất chấp tất cả mọi sự đe dọa, mọi nỗi hiểm nguy. Người ta có cảm giác là trong cuộc chiến đấu này, Nguyễn Thái Bình chỉ lấy một từ «Tiến công!» làm khẩu lệnh. Đây đâu chỉ là lòng dũng cảm của thanh niên, đây còn là niềm phấn khích của người trí thức thấy mình được Tự Do nhờ Hiểu Biết! Nếu nói hiểu biết là tự do đích thực, thì phải chăng đó chính là vì hiểu biết làm con người khẳng định được chính nghĩa của hành động và giải thoát cho con người khỏi những trói buộc của hoài nghi? Đồng thời, với những hoạt động yêu nước tích cực của mình, Nguyễn Thái Bình còn chủ động tập trung được trí tuệ, tài năng và kinh nghiệm thành một sức mạnh tổng hợp về hiểu biết nó giúp anh vượt qua được nhiều hàng rào thiên kiến, nhiều chướng ngại tư duy. Để hiểu vì sao Nguyễn Thái Bình đã không đi vào lối mòn của những niềm tin tôn giáo. Anh không tán đồng tôn giáo ở chỗ nó đem các quyền năng thần bí để hủy diệt lý trí, đem xác tín đánh lạc hướng lương tâm, xuyên tạc tự do và làm tha hóa năng động tính chủ quan của con người. Mặc dù chưa xuất phát từ quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, Nguyễn Thái Bình ở những suy nghĩ này cũng đã đứng trên một lập trường nhân đạo tích cực để phê phán tôn giáo, điều này cho thấy anh mang tấm lòng yêu thương mãnh liệt đối với con người.

Nơi Nguyễn Thái Bình, hiểu biết làm tăng thêm sức mạnh của cả căm hận lẫn yêu thương. Tia sáng trí tuệ đi qua lăng kính tình thương nhiều khi trải ra trên tâm tư anh những sắc màu quang phổ suy niệm lạ lùng và kỳ diệu. Một chữ S trong cái tên Trường Sanh của người em ruột qua con mắt anh trở thành biểu trưng cho tấm bản đồ nước Việt, những chữ «tre già măng mọc», «no gió» in bằng tiếng Việt trong một tập ảnh cũng khiến anh, một người xa lạ với các vấn đề ngôn ngữ học, thêm tự hào và yêu quý quê hương. Với tất cả sức mạnh của căm giận và yêu thương, của niềm tin vào chính nghĩa và lý trí được giải phóng của mình, anh đã nhanh chóng gạt bỏ được khỏi lòng mình những toan tính quyền lợi ích kỷ, những mưu cầu hạnh phúc cá nhân để dấn thân vào cuộc đấu tranh; và sau cùng, khi tình thế đã tới lúc phải đem tính mạng để thử

www.songhuong.vn

thách hiểu biết, nhân cách và niềm tin, thì Nguyễn Thái Bình ngẩng cao đầu, mặt đối mặt, đi thẳng tới cái chết.

Trong những ngày cuối cùng trên đất Mỹ, Nguyễn Thái Bình nhận được nhiều thư, thiếp chia tay của bạn bè và người quen. Nhiều trong những thư, thiếp chia tay này có những dòng chữ « Bình, hãy đề phòng! » « cẩn thận đấy, Bình! » Sự gặp gỡ nhau trong dự cảm về một mối đe dọa, một nỗi hiểm nguy đối với Nguyễn Thái Bình của nhiều người khác nhau như vậy chắc chắn có cơ sở thực tế của nó, và Nguyễn Thái Bình hiển nhiên cũng có thể đoán trước điều gì sẽ đến với anh. Nhưng ở thời điểm quyết định tính mạng của mình này, anh đã thêm một lần nữa khẳng định về sự lựa chọn. Cần phải nói rằng cũng có những con đường dẫn anh rời xa cái chết đang rình rập. Có những người bạn và người quen ở Mỹ đã lo sẵn thủ tục xin tỵ nạn chính trị cho anh, có những cá nhân và tổ chức sẵn sàng giúp đỡ anh vượt khỏi biên giới Hoa Kỳ để đến tỵ nạn chính trị ở nước khác một cách an toàn, và cũng có thể có những sự « gợi ý » anh quay lưng lại, tất nhiên một cách bí mật, chĩ chống Mỹ theo lệnh và bằng tiền của Mỹ... Nhưng Nguyễn Thái Bình không «làm chính trị», anh chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc với tất cả tình thương và trách nhiệm, tất cả hiểu biết và niềm tin; và anh sẵn sàng chấp nhận sự hy sinh khi điều đó trở thành cần thiết.

* * *

Từ suy tư đến hiểu biết và từ hiểu biết đến hành động yêu nước, quá trình trở thành người trí thức của Nguyễn Thái Bình cũng đồng thời là quá trình anh tự đấu tranh với chính mình trên con đường trở lại với cuộc sống của nhân dân và đất nước. Sự lựa chọn của Nguyễn Thái Bình trong hoàn cảnh lúc bấy giờ mang ý nghĩa như một hình tượng tiêu biểu độc đáo về thái độ sống đầy tình thương và trách nhiệm của những người trí thức yêu nước sống trong nghịch cảnh nhưng vẫn nỗ lực tìm lại vị trí của mình trên một khúc quanh lịch sử của dân tộc và quê hương.

Nguyễn Thái Bình đã sống xứng đáng với lương tâm và danh dự của tuổi thanh niên. Với cuộc đời ngắn ngủi của mình, anh để lại một tấm gương sáng về tinh thần yêu nước và khí phách anh hùng cho tuổi trẻ Việt Nam. Và vì cuộc sống được làm một phần bằng quá khứ, nên nhiều người đã, đang và sẽ còn nhớ tới anh khi nghĩ đến tuổi trẻ của mình. Sự nhắc nhở của người sống làm người chết sống mãi. Trong ý nghĩa này, Nguyễn Thái Bình đã chiến thắng cái chết. Anh đã từ giã tuổi thanh xuân của mình để bước vào cõi bất tử trường xuân.

CTT—HNT
1983

www.songhuong.vn

NGUYỄN THÁI BÌNH
TRÁI TIM VÀ NGÒI BÚT

- **NHỮNG BÀI VIẾT CHÍNH TRỊ**
- **SÁNG TÁC**
- **THƯ TỪ VÀ NHẬT KÝ**

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

?

Viết gì về quê hương để góp phần vào tờ báo của chúng ta? về bình ảnh gần gũi và quen thuộc của quê hương lúc thanh bình?

Nhưng với thực trạng đất nước hiện nay làm gì bắt gặp được những hình ảnh nên thơ. Người dân không còn một nơi nào an lành, một giờ phút nào yên ổn để biểu lộ những tình cảm cao quý đó. Có chăng là những tiếng khóc tử biệt thống thiết của người ở lại với những thân xác loang lổ dấu vết chiến tranh mà linh hồn đã ra đi vĩnh viễn. Tiếng khóc đó phát xuất từ đáy lòng do tình thân ruột thịt hay của những kẻ chưa kịp nói yêu nhau...

Chúng ta đã từng chứng kiến tận mắt thảm cảnh này trong một phạm vi sinh hoạt giới hạn của mình trên quê hương, và nay ở đây ta lại có cái nhìn tổng quát biết rõ thêm sự thật tàn nhẫn thê thảm trên khắp đất nước từ những hình ảnh phóng sự, mọi luồng dư luận.

Còn lạ gì những căn nhà xiêu vẹo đổ vỡ tan hoang hay bị thiêu rụi vì bom đạn ở khắp nơi từ thôn quê đến tỉnh thành; từng quốc lộ dập nát, đứt đoạn, bi hiểm với bao bẫy mìn và từng thấm đỏ máu; từng cây cầu gẫy gục giữa dòng sông bên cạnh cây cầu nhỏ bé thô sơ được bắc lên vội vàng như hình ảnh người mẹ ngã chết cạnh đứa con thơ yếu dại; từng luống vườn, thửa ruộng hoang vu vì nông dân đã rời bỏ ra đi không biết ngày về, nhưng vẫn được cày xới khắp nơi bằng gót giày hành quân, xe tăr lựu đạn, địa đạo...

Kinh hoàng nhất là số người đã nằm xuống, không biết là cho mục đích gì, cho ai; biết bao gia đình đã mang vành khăn tang cho những người mà họ không bao giờ có thể lại bỏ họ ra đi xa đến như vậy, bao nhiêu em bé, đang lẽ là lúc cất tiếng hát, lại im hơi làm xác không hồn.

Hãy nhìn lại cảnh đối xử với «đối phương» bằng những cực hình thảm khốc nhất, hãy đối mặt nhìn tận mắt nhau để nhận ra mình cùng màu da, cùng Tổ quốc, đều là con của mẹ Việt Nam.

Bày tỏ lòng mình thế nào đối với quê hương? Gào thét thật to lòng ái quốc của mình chăng?

www.songhuong.vn

Tất cả người Việt Nam đều có tinh yêu cao cả này, tiềm tàng trong tâm và biểu lộ bằng những cách khác nhau. Chính vì lòng yêu quê hương quá cuồng nhiệt mà khi chia thành hai miền, trận chiến đã kéo dài khốc liệt.

Tại sao không nghĩ đến quyền lợi chung của toàn thể dân tộc mà hòa đồng mọi sự cách biệt giữa nhau và thống nhất quê hương? Điều mong mỏi tha thiết nhất của mọi người.

Có ích gì khi gào thét thật to lòng yêu nước chân thành khi thảm trạng này mãi tiếp diễn? Tại sao không đưa ra những hành động cụ thể để làm được một cái gì, ít ra một cái gì?

Thật ra, mọi người, dầu có ngu hèn nhẽ nào chăng nữa đều đã từng nghĩ đến và có một biện pháp, dù là thô sơ nông cạn, nhưng thổ lộ, yêu cầu mà chỉ khi hàng trăm ngàn giải pháp cao siêu của các đại chính khách nặng lòng yêu nước hơn mọi người khác đã chết non từ trong trứng nước.

Phải bình tâm mà công nhận là đa số thanh niên đã bị cuốn hút vào cơn lốc chiến tranh, dễ dàng chấp nhận đứng vào trận tuyến bên này hay bên kia mà giết nhau. Họ lạc lõng bơ vơ, không còn tự chủ để có một quyết định sáng suốt, họ là ai? là chúng ta? hay là anh và tôi?

Còn gì đáng nói và đáng viết nữa đây? Tóm lại, tôi đã không viết được gì, nghĩ được gì cho quê hương. Tôi bất lực, tôi yếu hèn, kém cỏi. Tôi đành âm thầm thu mình chịu đựng trong cái vô hiện nay với niềm đau buồn ngậm nhấm. Chỉ còn bó tay ngậm miệng, chờ mong một hoàn cảnh để mong làm được một cái gì.

NGUYỄN THÁI BÌNH

(Báo Niềm Tin, của Sinh viên Việt Nam tại Fresno, 1968).

HÃY CHẤM DỨT CHIẾN TRANH

... "Là người Việt Nam chúng tôi không thể nào quên những cuộc tàn sát mà hàng nghìn người Việt Nam bị chết và bị thương. Là người, là người Việt Nam, chúng tôi coi tên trung úy Mỹ Côn-li giết hại hơn 100 người Việt Nam ở Sơn Mỹ (kể cả trẻ em và người già) là kẻ có tội, là tên tội phạm. Tội ác đó không thể nào quên. Đó là tội ác chống hòa bình, tội ác chiến tranh, tội ác chống nhân loại...".

"Trong một xã hội gọi là tự do, nếu một kẻ nào đó có tội thì tất cả mọi người phải có trách nhiệm. Hành động tội ác của Côn-li gây xúc

www.songhuong.vn

động mạnh trái tim và lương tri của tất cả những người Mỹ. Những ai là người có lương tri, có trách nhiệm hãy lên án tội ác đó, hãy ngăn chặn hành động giết người dã man đó để kết thúc cuộc chiến tranh bẩn thỉu này. Đừng để cho nhân dân thế giới phải nhìn người Mỹ qua hình ảnh tên giết người Uy-li-am Cô-li ».

Bài đăng trên báo Hàng Ngày (Mỹ) nhân vụ tàn sát ở Sơn Mỹ. Trích theo Tiền Phong, số 2601, 3-1978, tr. 6.

PHONG TRÀO CHỐNG CHIẾN TRANH PHẢN ỨNG LẠI SỰ LEO THANG MỚI

Cuộc chiến tranh ở Đông Nam Á đang ở thời điểm quyết định nhất. Cuộc tổng tấn công từ Tết năm 1968, lực lượng giải phóng Việt Nam đã bẻ gãy toàn bộ âm mưu « Việt Nam hóa ». Khi hết căn cứ này đến căn cứ khác bị đánh tan nát và quân đội Việt Nam (ngụy) bị lâm vào tình trạng rối loạn, Mỹ đã đưa hai tàu sân. bay và một tàu phóng pháo đến vịnh Bắc Việt. Bị áp lực của cao trào chống chiến tranh trong 10 năm qua đòi triệt thoái từng phần lực lượng quân sự Mỹ, đến nay Mỹ đã tìm thấy mức độ ném bom không đủ để khuất phục nhân dân Việt Nam. Bấy giờ Nich-xơn bị bó buộc phải chọn lựa giữa việc chịu thất bại về quân sự và việc leo thang chiến tranh. Cùng với các cố vấn của ông ta, Nich-xơn đã gán cho tình hình ở Việt Nam một sự khủng hoảng và ông ta đã giải thích qua tùy viên báo chí của ông ta rằng: « Tất cả những sự lựa chọn đều được mở ra rộng rãi ».

Một trong những « lựa chọn » đã được bàn bạc ở những giới cao cấp là dùng vũ khí hạt nhân chiến thuật để cắt đứt vùng phi quân sự. Nhiều khả năng khác đã được đề ra, bao gồm cả việc ném bom những đê điều và hủy diệt cảng Hải Phòng. Một sự chọn lựa nhằm cứu vãn sự thất bại thảm hại bằng cách tăng cường việc thay thế luân phiên các đội quân khác.

Trong tất cả những trường hợp này, chỉ có mỗi một việc khiến Nich-xơn lưỡng lự là nỗi lo sợ có một loại phản ứng nào đó trong làn sóng phẫn nộ của nhân dân Mỹ. Trong thời gian qua, Nich-xơn đã lợi dụng việc rút lui quân đội, trong khi gia tăng hoạt động chiến tranh không quân ít trắng trợn hơn để làm dịu tinh thần chống chiến tranh.

Cuộc kháng chiến liên tục của người Việt Nam hiện nay đã không cho phép Nich-xơn tiếp tục cuộc chiến tranh một cách giấu giếm được nữa. Ngay bây giờ, đối với chúng ta là phải tạo một áp lực chống chiến tranh

www.songhuong.vn

mạnh mẽ và cụ thể bằng tất cả khả năng có thể có được. Số phận của hàng triệu người Việt Nam đang trông cậy vào việc này.

Chúng tôi kêu gọi tất cả những ai phản đối chiến tranh cùng nhau tổ chức những lực lượng chống chiến tranh đông đảo có mặt trên xứ sở này. Có một cuộc mit-ting của Ủy ban Vận động sinh viên (SMC) ngày hôm nay, vào lúc 12 giờ ở phòng 309, giảng đường HUB nhằm mục đích này.

Ủy ban Vận động sinh viên sẽ tổ chức một cuộc biểu tình lớn vào ngày hai mươi hai tháng tư. Ngày này đã được hội nghị hòa bình Quốc tế họp ở Vec-xây, nước Pháp vào cuối tháng hai chọn làm ngày hoạt động chống chiến tranh toàn thế giới. Các đoàn đại biểu của cả Việt Nam và Mỹ, cũng như các quốc gia khác gặp nhau ở đó để vạch ra kế hoạch chống chiến tranh vào mùa xuân này. Để tỏ tình đoàn kết với cuộc đấu tranh giành quyền tự quyết của nhân dân Việt Nam và phong trào chống chiến tranh của dân tộc này, những cuộc biểu tình lớn sẽ tổ chức khắp mười một quốc gia khác nhau trên thế giới vào ngày 22 tháng tư.

Ở Việt Nam sự chống đối đế quốc Mỹ và chế độ Thiệu do Mỹ dựng nên đang lên đến cao điểm. Với những chỉ thị và với sự tham dự trực tiếp của các cố vấn nhà tù Mỹ, gần 200.000 tù nhân chính trị đã bị đối xử man rợ và vô nhân đạo. Mặc dù bị đàn áp giã man, vào tháng qua, ba mươi hai tổ chức sinh viên, lao động và tôn giáo Việt Nam đã mạnh dạn ra một tuyên bố chung kêu gọi (1) trả tự do cho 200.000 tù nhân chính trị, những người chỉ có mỗi một tội lên tiếng đòi hòa bình, bằng cách đấu tranh bất bạo lực chống lại sự can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam ở Mỹ; (2) chấm dứt mọi sự viện trợ của Mỹ cho chế độ Thiệu—một chế độ độc tài do Mỹ dựng nên không hơn không kém; và (3) triệt thoái toàn bộ, *không điều kiện*, và lập tức quân đội, máy bay, tàu chiến và công cụ vật chất của Mỹ ra khỏi Việt Nam.

Đây là những đòi hỏi tương tự được các phong trào chống chiến tranh ở nước này đưa ra. Biểu tình là phương cách gây tác động mạnh mẽ nhất mà nhân dân Mỹ có thể làm để ngăn chặn leo thang chiến tranh của Mỹ ở toàn Đông Nam Á. Chính vì điều cực kỳ quan trọng này nên tất cả mọi người cần phải xuống Lốt An-giơ-lét để làm việc này. Phương tiện di chuyển đang được chuẩn bị chu đáo cho những người không có xe riêng; xe vận tải đã thuê sẵn với giá 30 đô-la cho mỗi hành khách. Tất cả những ai quan tâm hãy đến Ủy ban Vận động sinh viên dự buổi mit-ting hôm nay, hoặc liên hệ với Ủy ban Vận động sinh viên ở phòng 304—AHUB, 543—9032.

NGUYỄN THÁI BÌNH

CRE-GƠ HÔNIX (Craig Honts)

(Báo Hàng ngày, Đại học Oa-sinh-tơn ngày 11-02-1972)

www.songhuong.vn

NÓI CHUYỆN VỚI PHE ĐỐI LẬP TRONG BUỔI HỌP MẶT NGÀY 23-2-1972 Ở ĐẠI HỌC OA-SINH-TƠN

Vào một đêm tối 20 năm trước, trong một làng nhỏ ở miền Nam Việt Nam, trong tiếng súng của lực lượng quân kháng chiến Việt Nam chống lại thực dân Pháp, tôi đã mở mắt chào đời. Có lẽ vì lẽ đó, cha mẹ tôi đã đặt cho tôi tên là THÁI BÌNH, có nghĩa là HÒA BÌNH, để bày tỏ ước mơ sâu xa nhất của nhân dân Việt Nam.

Tuy nhiên, trong khi người Việt đang đánh bại Pháp, trong cuộc đấu tranh giành độc lập, Hoa Kỳ từ 1950, đã can thiệp vào Việt Nam với chính sách thực dân mới, không ngừng ngăn cản việc lập lại hòa bình, phá hoại thỏa hiệp Giơ-ne-vơ, ngăn chặn tái thống nhất của quê hương Việt Nam yêu dấu của tôi.

Tôi đã lớn lên trong chiến tranh từ 20 năm nay. Gần 4 năm trước, chính quyền Sài Gòn đã chọn cho tôi được nhận học bổng của cơ quan Phát triển Quốc tế (AID). Trong suốt thời gian đó, mặc dầu những kiến thức kỹ thuật học được ở trường hoàn toàn vô dụng cho người Việt Nam trong tình trạng chiến tranh này, tôi đã học hỏi và nhận thức được sự thật về cuộc chiến ác liệt và tàn bạo nhất đối với Việt Nam. Vào mùa hè 1970, tôi đã có dịp may mắn được trở về Nam Việt Nam và đi khắp các vùng của đất nước tôi trong 3 tháng để hiểu và đau nỗi đau khổ cùng cực của người Việt, để chứng kiến tầm vóc các tội ác chiến tranh do chính phủ Mỹ gây ra đối với nhân dân chúng tôi.

Hàng ngày, tôi hướng về quê hương đang bị ném bom, đốt phá bởi các cuộc ném bom của Mỹ, chiến tranh sinh học và hóa học; nhân dân Việt Nam đang bị giết hại và làm nhục trong một sự diệt chủng có kế hoạch, tôi muốn nói chuyện với các anh hôm nay, không chỉ với tư cách là một người Việt, mà còn với tư cách người công dân của bất kỳ nước nào mà có thể nhận thức được đâu là đúng, phân biệt được đâu là phải, yêu chuộng cuộc sống và hòa bình.

Tôi sẽ nói với các anh về chính quyền Sài Gòn đã man và đàn áp, được dựng lên và duy trì bởi chính phủ Mỹ, và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt chống ách đô hộ chính trị cũng như kinh tế, của ngoại bang, đang lan rộng từ miền quê đến đường phố của các thành phố chính tại Việt Nam.

Ngay khi tổng thống Nich-xơn nhận chức, ông nhận thức rằng Hoa Kỳ đã thua trong cuộc chiến trên bộ ở Đông Dương nói chung và ở Nam Việt Nam nói riêng. Không những đại đa số nhân dân ở nông thôn Việt Nam

www.songhuong.vn

chống lại Mỹ, khiến Mỹ không thể có một thành công nào mặc dù đã ném 3,5 triệu tấn bom, mà phần lớn dân thành thị ở Nam Việt Nam cũng chống lại Mỹ và chính quyền Thiệu. Điều này thật rõ trong cuộc tổng tiến công Tết, khi mà không một người Việt Nam nào đã báo cho Mỹ và chính quyền Sài Gòn hay về các kế hoạch tấn công của Mặt trận Giải phóng, dù gần như ai cũng đã biết trước từ lâu.

Để duy trì chế độ Thiệu trong những điều kiện trên, chính quyền Nich-xơn đã đề ra cái gọi là kế hoạch "Việt Nam hóa". Thực ra là một mưu toan dùng người Việt giết người Việt hay các người Á châu khác— hoặc theo lời chính đại sứ Băn-cơ (Bunker) "thay màu da của xác chết". Mặt khác, các cuộc oanh tạc vẫn được tăng cường, để gây thiệt hại lớn cho những người Cách mạng và những nông dân ủng hộ họ, cũng như để đẩy dân quê vào các thành thị.

Tiến sĩ Ephay-phơ (Efeiffer) và tiến sĩ Óext-linh (Westling), 2 nhà sinh học của Viện Đại học Môn-ta-na (Montana), vừa mới đi thăm Đông Dương trở về, đã tuyên bố: "Tổn hại do bom, hóa chất, thuốc khai quang của Mỹ tại Nam Việt Nam thật rộng lớn. Với NHỮNG NGƯỜI BẠN NHƯ NƯỚC MỸ; NGƯỜI MIỀN NAM VIỆT NAM CHẲNG CẦN KẺ THÙ NÀO NỮA!"

Tại thành thị, các biện pháp đàn áp cũng được tăng cường để kềm chặt những kẻ bất mãn.

Quân cảnh Mỹ cùng với cảnh sát dã chiến, cảnh sát thường Việt Nam đã được dùng để tập trung hàng ngàn "người tình nghi" như là sinh viên và các người phản chiến khác. Trong khi bị cầm giữ để "điều tra" về những liên hệ có thể có với Việt cộng, họ đã bị những cuộc tra tấn tàn bạo và dã man nhất. Ngay đến linh mục công giáo Nguyễn Quang Lãm, một người bảo thủ và chống cộng mạnh mẽ, đã nhanh chóng viết một bài báo hùng hồn kể lại các trường hợp bi thảm của các sinh viên ông đã gặp sau khi bị tra tấn. Bài báo đã được đăng trong số ngày 25-4-1970 của tờ *Xây Dựng*, tờ báo Công Giáo bảo thủ nhất tại Sài Gòn.

Ngay đến trường hợp những phụ nữ bị gán cho là tù "chính trị" (tù chính trị là bất cứ ai thích hòa bình hoặc trung lập), các hình thức tra tấn phổ biến gồm "thay phiên cưỡng hiếp", truyền điện qua các điện cực gắn vào cơ quan sinh dục, nhét rắn sống không độc, chai bia, gậy và bóng đèn điện vào cửa mình, đốt phía trong đùi hay tử cung với thuốc lá hay sắt nóng, treo lên bằng ngón tay hay ngón chân (chi tiết có đầy đủ hơn trong báo *Boston after Dark*, 3-1-71).

www.songhuong.vn

Tất cả những việc trên đã được làm dưới sự hiểu biết, giám sát và tham dự của các cố vấn nhà tù Mỹ.

Tôi không cố tình bi thảm hóa vấn đề. Nhiều việc xảy ra ở Việt Nam có vẻ khó tin đối với người Mỹ nhưng đó là sự thật. Điều này cũng thật như một việc trăm tỷ đô-la và 10 triệu tấn bom đã được sử dụng ở đó để giết hại không những người, mà cả thú vật và thực vật.

Phản ứng của nhân dân Việt Nam ra sao?

Tại nông thôn, bất chấp các cuộc oanh tạc, cuộc kháng chiến vẫn tiếp diễn. Tại thành thị, bất chấp tất cả các cuộc tra tấn tận bạo, phong trào hòa bình ngày càng mạnh mẽ.

Ngày 15-2-1971, 14 nhóm ở Sài Gòn đã ký một bản tuyên cáo chung cực lực tố cáo cuộc xâm lược Lào và tiếp tục chiến tranh. Điều 4 nêu rằng: «Chính phủ Hoa Kỳ phải rút ngay tất cả lực lượng viễn chinh khỏi Đông Dương và chấm dứt mọi nỗ lực, dù được che đậy bằng cách nào, hướng tới mở rộng chiến tranh và cản trở việc tái lập hòa bình».

Ngày 15-7-1971, Thiệu đã tuyên bố: «Tôi sẵn sàng bóp nát mọi phong trào kêu gọi hòa bình với bất cứ giá nào. Tôi chưa quên thế nào là một người lính... Chúng tôi sẽ đánh chết người nào đòi hỏi hòa bình ngay tức khắc».

Từ ngày có cuộc bầu cử Hạ viện Nam Việt Nam vào tháng 8-1971, khẩu hiệu của tất cả các nhóm đã đổi từ: «Chống Mỹ cứu nước» thành «Đuổi Mỹ cứu nước» và «Diệt Mỹ cứu nước».

Trong thực tế, theo các số báo ngày 28 và 30 tháng 8 của tờ *Tin Sáng*, một tờ báo Công giáo tại Sài Gòn, các người dân thành phố đã thông báo cho những người Mỹ nào không muốn bị tấn công hay chết cháy trên đường phố là phải đeo dấu hiệu hòa bình, là hình một khẩu súng M 16 bị gẫy làm đôi.

Trong các tháng 9, 10, 11-1971, các báo Sài Gòn đã tường thuật rằng mỗi ngày chỉ tại Sài Gòn có ít nhất 2 xe Mỹ bị đốt.

Ngày 27-9, bảy xe Mỹ bị đốt, nâng tổng số trong tháng này lên 84. Và các anh không bao giờ biết ai đã hành động như trên. Thí dụ như 10 chiếc xe Mỹ bị phá hủy trong các ngày 19, 20 tháng mười, 1971 đã bị các sinh viên nữ đốt cháy (*Tin Sáng*).

www.songhuong.vn

Điều đáng chú ý nhất ở đây là, theo một bài của một giáo sư công giáo và là khoa trưởng của Viện Đại học Văn khoa thuộc Viện Đại học Sài Gòn của chính phủ, được đăng trên báo *Dân Chủ Mới* ngày 20-10, ngay các báo bảo thủ nhất tại Nam Việt Nam cũng ủng hộ hành động của những kẻ đốt xe Mỹ và đánh Mỹ trên đường phố.

Từ cuộc bầu cử tổng thống độc diễn, hàng trăm sinh viên trí thức, phóng viên báo chí cùng nhiều người khác đã bị bắt. Ngày 27-11-1971, Huỳnh Tấn Mẫm, chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn và Tổng hội Sinh viên miền Nam Việt Nam, đã gửi đến Tổng Thư ký Liên hiệp quốc U Than một bức thư kể tên 60 đại diện sinh viên đã bị bắt giữ. Anh nhấn mạnh rằng hàng trăm sinh viên khác cũng bị bắt nhưng chưa được tìm ra vì chính quyền đã từ chối cung cấp tin tức về nơi giam giữ hiện thời của họ.

Bất chấp các cuộc đàn áp dã man, phong trào hòa bình ngày càng lớn mạnh. Tôi muốn nói với các anh về anh Huỳnh Tấn Mẫm, người sinh viên được kính trọng nhất tại Nam Việt Nam, người đã được chọn làm Chủ tịch Tổng hội Sinh viên Việt Nam trong 3 năm qua. Anh đã ở tù trong gần nửa khoảng thời gian đó. Trong tù, anh đã bị mù và điếc một phần vì tra tấn liên miên. Tuy nhiên, anh vẫn quyết tâm đấu tranh cho hòa bình chừng nào anh còn sống.

Trong khi chính quyền Nich-xơn đang cố làm cho chiến tranh dễ chấp nhận hơn đối với quần chúng Hoa Kỳ bằng cách giảm các chi tiêu và tổn thất của Mỹ, nhân dân Việt Nam đang cố cho công chúng Mỹ thấy rằng không có cách nào làm cho chính họ chấp nhận được chiến tranh.

NGUYỄN THÁI BÌNH

KẾ HOẠCH "HÒA BÌNH" CỦA NÍCH XƠN (*)

Kế hoạch 8 điểm của Tổng thống Nich-xơn đã được nhiều người Việt Nam gọi là "rượu cũ rích trong một chai nhựa màu mới".

Cái chai có vẻ vừa ý và thuyết phục đối với người Mỹ nhưng nội dung vẫn như vậy.

Thực ra, kế hoạch đã được đưa ra để lừa nhân dân Mỹ, làm họ tin tưởng rằng Tổng thống phục vụ nền dân chủ ở Nam Việt Nam, trong khi thực

---

* Bài này đăng trên báo *Hàng ngày* của Đại học Oa-sinh-tơn, ngày 10-3-1972 với nhan đề *Rượu cũ, bình mới*.

www.songhuong.vn

ra ông đang cố gắng duy trì chế độ độc tài dã man của Thiệu—một chế độ đã được chính phủ Mỹ nặn ra và bảo hộ bằng các phương tiện quân sự và kinh tế trái với nguyện vọng của nhân dân Việt Nam.

Kế hoạch Nich-xơn tạo cho nhân dân Mỹ một ảo tưởng rằng các cuộc tuyển cử, tự do và dân chủ có thể thực hiện được ở Nam Việt Nam nếu Thiệu rút lui một tháng trước khi tổ chức những cuộc tuyển cử đó.

Tổng thống Nich-xơn đã cố tình chia ra các điều kiện mà nhân dân Việt Nam không thể chấp nhận được nhằm biện minh cho cuộc leo thang chiến tranh. (Nếu kẻ thù bác bỏ lời chúng ta đề nghị hội đàm..., tôi sẽ đảm nhiệm toàn bộ trọng trách Tổng Tư lệnh các lực lượng vũ trang để bảo vệ các binh sĩ còn ở lại—kế hoạch Nich-xơn). Nói cách khác, ông ta và các cố vấn có vẻ như đang chuẩn bị nhân dân Mỹ cho một cuộc leo thang mới của Mỹ bằng cách đổ toàn bộ trách nhiệm cho phía bên kia.

Với tư cách là người nghiên cứu về các vấn đề Việt Nam, chúng tôi dư hiểu rằng riêng Thiệu rút lui cũng không đủ, dù là ngay một năm trước ngày tuyển cử. Chừng nào mà tay sai của Thiệu, được Mỹ tiếp sức, còn kiểm soát cảnh sát, quân đội, mật vụ và guồng máy hành chính quốc gia thì họ vẫn có thể dễ dàng kiểm soát bất kỳ cuộc tuyển cử nào bằng cách sử dụng các chiến thuật tiêu biểu cho các cuộc bầu cử Tổng thống khắc nghiệt vào tháng 9-1967 và tháng 10-1971 và các thủ đoạn đe dọa, hối lộ, vũ lực trắng trợn và gian lận tại phòng phiếu. *Thực ra, loại trừ Thiệu mà không tiêu diệt cái guồng máy cảnh sát của hắn cũng lố bịch như là chuyển nước Đức phát xít thành một chế độ dân chủ bằng cách loại trừ Hít-le mà vẫn để Đảng phát xít cầm quyền và ủng hộ nó bằng tiền nước ngoài.*

Tuy nhiên, đối với đa số người Việt Nam, vấn đề không phải là có nên có một cuộc tuyển cử hay không, mà là *làm cách nào để Hoa Kỳ rút hoàn toàn khỏi Việt Nam*—về quân sự và kinh tế—để cho nhân dân Việt Nam có thể tự giải quyết các vấn đề riêng của họ.

Sau khi Tổng thống Nich-xơn đã công bố kế hoạch hòa bình của ông, chúng tôi, sinh viên Nam Việt Nam tại nhiều trường đại học Mỹ: ở Phi-đa-đen-phia, Oa-sinh-tơn, Niu-Yoóc, Ha-vớc; M.I.T., N.I.T., (Lốt An-giơ-lét), V.C, ở Béc-kơ-lây, đại học Oa-sinh-tơn, trong đó có người đại diện chính thức của Hội Sinh viên miền Nam Việt Nam tại Mỹ (Ngô Vĩnh Long—đại học Ha-vớc) quyết định chiếm đóng Tòa lãnh sự và văn phòng đại diện không chính thức tại Liên hiệp quốc của chính quyền Sài Gòn ở Niu-Yoóc vào ngày 10-2-1972, để thu hút sự chú ý đến các đòi hỏi của nhân dân miền Nam Việt Nam.

www.songhuong.vn

1. Chúng tôi kêu gọi thả ngày các người yêu nước bị giam giữ:

Bà Ngô Bá Thành, Chủ tịch Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống.

Ông Huỳnh Tấn Mẫm, Chủ tịch Tổng hội Sinh viên Nam Việt Nam

Ông Lê Văn Nuôi, Chủ tịch Tổng Đoàn học sinh.

Linh mục Chân Tín, Chủ bút tờ Đối Diện (tạp chí Công giáo ở Sài Gòn).

Ông Nguyễn Xuân Lập, Chủ tịch Hội sinh viên Phật tử Sài Gòn.

Ông Vũ Sĩ Hùng, Phó Chủ tịch Hội sinh viên của Trường Đại học Sư phạm Sài Gòn và hơn 100 ngàn tù chính trị khác mà tội của họ chỉ là lên tiếng đòi hòa bình.

2. Sự rút lui ngay của Thiệu, công cụ của sự đàn áp dã man ở Nam Việt Nam, bắt người Việt giết người Việt cũng như các dân tộc láng giềng Lào và Campuchia.

3. Sự rút lui toàn bộ, tức khắc và vô điều kiện của mọi phương tiện quân sự, kinh tế và chính trị ủng hộ cho chế độ Thiệu.

Các đại diện của chính quyền Sài Gòn đã kêu gọi cảnh sát Mỹ bắt chúng tôi và chúng tôi đã ôn hòa tuân theo. Chúng tôi bị kết tội « Xâm nhập bất hợp pháp » vì đã chiếm chính đất nước mình, một của cải đã giành được với giá của vô số mạng sống Việt Nam. Đối với quy mô các tội ác chiến tranh do chính phủ Mỹ gây ra đối với nhân dân chúng tôi, AI LÀ TỘI PHẠM CHIẾN TRANH? AI PHẢI ĐƯỢC ĐƯA RA TRƯỚC TÒA ÁN NUREMBERG?

Chúng tôi, những người Việt Nam ở Mỹ sẽ tăng cường các hoạt động chống chính quyền Thiệu. Chúng tôi sẽ tiếp tục phơi bày và tố cáo chính sách được gọi là « Việt Nam hóa » của Mỹ nhằm bắt người Việt giết người Việt và các người Đông Dương khác, cũng như sự ủng hộ của Mỹ đo chế độ Thiệu dưới chiêu bài « tuyển cử dân chủ » và đề nghị 8 điểm của Nich-xơn, chà đạp các nguyện vọng của nhân dân Việt Nam và dùng để biện minh cuộc leo thang sắp tới của Mỹ.

NGUYỄN THÁI BÌNH
Người Việt Nam
Đại học Oa-sinh-tơn

www.songhuong.vn

LỄ TƯỞNG NHỚ TỬ NHÂN CHIẾN TRANH Ở LẦU NĂM GÓC NGÀY 29-3-1972

Xem chương trình truyền hình (tin tức quốc gia) ngày 29-3-1972, có khoảng 12 máy bay chiến đấu phản lực biểu dương lực lượng trong dịp lễ tưởng nhớ tử nhân chiến tranh ở Lầu Năm góc. Điều đó khiến cho tôi thấy rằng vấn đề tử nhân chiến tranh được chính quyền Nich-xơn khai thác tối đa cho mục đích tuyên truyền.

Sau năm 1954, chính quyền Mỹ đã không ngừng xâm phạm hiệp định Giơ-ne-vơ. Phi công Mỹ đã xâm phạm không phận của miền Bắc Việt Nam đến mười ngàn lần bằng những máy bay ném bom hiện đại: B.52, F.105, F. 111... để ném 55 triệu tấn bom lên đầu những trẻ em vô tội, giết chết mười ngàn thường dân, phá hủy trường học, nhà thờ... Thông thường chúng tôi gọi những phi công ấy là gì? — CƯỚP TRỜI.

Thế rồi, một số máy bay ném bom bị bắn rơi, 1.608 người Mỹ bị bắt làm tù binh ở miền Bắc Việt Nam.

Sau khi tổng thống Nich-xơn nhận chức, số bom đã thả (3,5 triệu tấn) ở Đông Dương lớn hơn tổng số bom (2,9 triệu tấn) đã thả suốt đệ nhị thế chiến và chiến tranh Triều Tiên cộng lại.

CHÚNG TA KHÔNG THỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TỬ NHÂN CHIẾN TRANH KHI CUỘC CHIẾN TRANH VÔ NHÂN, PHI ĐẠO LÝ CÒN TỒN TẠI. Với vấn đề tử nhân chiến tranh, chính quyền Nich-xơn đã cố làm cho dư luận Mỹ quên đi những tội ác chiến tranh tày trời của chính quyền Mỹ chống lại nhân dân Việt Nam đang diễn ra ngày này qua ngày khác ở cả hai miền Nam Bắc Việt Nam.

Vào tháng 10-1970, ở Đại học Oa-sinh-tơn một nhóm sinh viên có thu thập chữ ký để thỉnh cầu với Hà Nội rằng:

— "200 triệu người Mỹ rất lo lắng đến khoảng 1.500 tù nhân chiến tranh Mỹ, và yêu cầu sự đối xử nhân đạo với họ".

Lúc đó, tôi đã trả lời:

— "Đừng bảo với Hà nội, mà bảo với LẦU NĂM GÓC và NHÀ TRẮNG:

— 32 triệu người Việt Nam luôn luôn bị lo âu.

— 1 triệu người chết (trong đó có 10.000 người Mỹ).

— Hơn 150.000 tù nhân ở Việt Nam".

www.songhuong.vn

Người Mỹ sẽ không đòi hỏi sự đối xử nhân đạo cho tù nhân chiến tranh nếu họ nhận thức rằng:

— Sự đối xử mà chính phủ miền Bắc Việt Nam dành cho tù nhân chiến tranh là quá đầy đủ nếu so với mức sống của miền Bắc Việt Nam (theo nhiều nhà báo phương Tây và Mỹ đã tiếp xúc và phỏng vấn tù nhân chiến tranh ở Hà Nội).

— Chế độ độc tài, áp bức Sài Gòn được chính quyền Mỹ dựng lên và nuôi dưỡng đã giam giữ 200.000 tù nhân chính trị, những người chỉ có mỗi một tội kêu đòi hòa bình một cách bất bạo lực, phản đối Mỹ can thiệp vào những công việc nội bộ của Việt Nam.

— Ở trong nhà giam, các tù nhân bị đối xử bằng cách thức dã man và vô nhân đạo nhất (ví dụ chuồng cọp...) với sự chỉ dẫn, giám sát và tham gia trực tiếp của những cố vấn lao tù Mỹ.

Chính phủ miền Bắc Việt Nam sẽ không cần giữ bất cứ tù nhân Mỹ nào thêm một ngày nào nữa nếu chính quyền Mỹ triệt thoái toàn bộ những lực lượng viễn chinh khỏi Đông Dương, chấm dứt việc ném bom, để cho người Việt Nam tự quyết định những công việc nội bộ của mình.

NGUYỄN THÁI BÌNH

Người Việt Nam, Đại học Oa-sinh-tơn.

CHIẾN TRANH VIỆT NAM—LƯƠNG TÂM CỦA NƯỚC MỸ

Bài của NGUYỄN THÁI BÌNH

Sinh viên Việt Nam được chế độ Sài Gòn chọn cho du học bằng học bổng của cơ quan phát triển quốc tế (A.I.D.). Anh và những sinh viên Việt Nam ở Mỹ từ Caliphocnia, (Berkeley, M.I.T), Phi-la-đen-phia, thủ đô Oa-sinh-tơn Niu Yorc, Max-xa-su-xét (Harvard M.I.T.) chiếm lãnh sự quán (của ngụy) ở Niu Yoóc để công bố cho nhân dân thế giới biết những đòi hỏi của nhân dân Việt Nam.

1. Thả 200.000 tù chính trị ở miền Nam Việt Nam.

2. Thiệu phải từ chức và hủy bỏ chế độ dã man tàn bạo của Thiệu.

3. Triệt thoái tức khắc, toàn bộ và không điều kiện tất cả lực lượng Mỹ ở Việt Nam. Để cho người Việt Nam tự quyết định những công việc nội bộ của mình.

Trong giai đoạn cuối cùng của cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp, từ năm 1950 đến 1954, chính phủ

www.songhuong.vn

Mỹ đã đứng ra bênh vực cho kẻ thù của nhân dân Việt Nam bằng cách chịu 80% chi phí chiến tranh (1,8 tỷ đô la) cho thực dân Pháp.

Tổng thống Ai-xen-hao đã bộc lộ rõ ý đồ thực sự của Mỹ trong việc giúp đỡ Pháp ở Đông Dương. Ông ta đã phát biểu trong cuộc Hội nghị các thống đốc Mỹ ở Xi-át-tơn (Seattel) năm 1953.

« Bây giờ chúng ta chấp nhận rằng chúng ta đã hao tốn ở Đông Dương... sắt và thiếc những thứ mà chúng ta rất quí, từ vùng đất ấy sẽ không còn nhập được nữa... Vì vậy, khi Mỹ cho phí 400 triệu đô la để hỗ trợ cho cuộc chiến tranh ấy, chúng ta không nhằm thực hiện một chương trình cho không. Chúng ta đã chọn phương cách rẻ nhất... để ngăn chặn một sự việc khủng khiếp nhất cho nước Mỹ... Sức mạnh và khả năng của chúng ta sẽ được dùng để lấy từ tài nguyên của Đông Dương và Đông Nam Á những gì mà chúng ta cần ».

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, chính quyền Mỹ đã không ngừng vi phạm, phá hoại Hiệp định, cản trở sự lập lại hòa bình, và ngăn chặn việc tái thống nhất đất nước Việt Nam; áp đặt, duy trì chế độ bù nhìn dã man ở Sài Gòn và tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam cũng như Đông Dương.

Những người cầm quyền Mỹ đã dùng những vũ khí giết người tàn bạo nhất để sát hại thường dân kể cả những loại vũ khí luật quốc tế ngăn cấm : máy bay ném bom B.52, bom pa-pan, bom làn-tinh, đạn trái phá, hơi ngạt, chất độc hóa học khai quang... Ở nhiều nơi, sau khi giết hại dân chúng bằng cách thả bom bừa bãi và pháo kích dữ dội, lực lượng quân đội Mỹ đã dùng cả hơi độc để giết những người ở dưới hầm trú ẩn.

Vào tháng hai năm 1971, tổng thống Nich-xơn tuyên bố : « Tôi sẽ không đặt ra một giới hạn nào cho không lực ». Sau khi Nich-xơn nhận chức đã có đến 3,5 triệu tấn bom đã đổ xuống Đông Dương số lượng bom đó nhiều hơn tổng số bom đã sử dụng trong đệ nhị thế chiến và chiến tranh Triều Tiên cộng lại.

Hàng tram tỷ đô la, mười triệu tấn bom, tên lửa và đạn pháo đã được sử dụng không chỉ để giết người mà còn để giết hại thú vật và cây cối. Một triệu người Việt Nam bị giết chết, và hàng triệu người khác bị thương. Đã làm cho 300.000 người mồ côi, 150.000 người bị góa bụa vì chiến tranh, di chuyển 1/3 dân số miền Nam Việt Nam vào những trại tập trung mệnh danh là những người tị nạn, tàn phá 1/4 đất đai trồng trọt...

Những con số này đã chỉ ra một cách rõ ràng sự tàn phá hết sức to lớn đối với cơ cấu xã hội và kinh tế ở Đông Dương, nhất là ở Việt Nam.

www.songhuong.vn

Hàng trăm ngàn trong số những cô gái Việt Nam xinh đẹp và duyên dáng như bất cứ cô gái bình thường nào trên thế giới đã trở thành gái mãi dâm, bị buộc biến thành đồ chơi nhằm thỏa mãn nhục dục thú tính của lính viễn chinh Mỹ và những tên lính đánh thuê của cái gọi là « đồng minh của Mỹ » (Thái Lan, Nam Triều Tiên, Phi-lip-pin, Tân Tây Lan, Úc Đại Lợi) ở miền Nam Việt Nam.

Đây là cuộc chiến tranh diệt chủng tàn bạo và phi đạo lý. Hit-le đã làm như vậy nhưng bằng những phương tiện kém hiện đại hơn.

Việt Nam có một lịch sử hai ngàn năm chiến đấu chống ngoại xâm để bảo vệ độc lập và tự do, từ bọn xâm lược từ Trung Quốc, Mông Cổ, Pháp, Nhật và bây giờ là Mỹ. Chúng tôi, người Việt Nam, vẫn tồn tại và tồn tại mãi mãi. Chúng tôi đã học một bài học lớn : Con đường duy nhất để tồn tại là KHÁNG CHIẾN. Thật rõ ràng rằng không có bất kỳ sức mạnh kỹ thuật và vật chất nào có thể đánh tan được ý chí của một dân tộc đòi độc lập, tự do.

Hiện nay, chiến tranh đang ở một thời điểm quyết liệt nhất. Với một trăm máy bay ném bom B52, bốn tàu sân bay ở biển Việt Nam, những vũ khí tinh vi nhất, đây là một nước mạnh có thể tiêu hủy Việt Nam, cả miền Nam lẫn miền Bắc, giết hàng triệu người Việt Nam khác trong một vài ngày.

Dưới mắt thế giới, nước Mỹ là một nước tàn bạo (killerazed) (bài xã luận báo « *Hàng ngày* » của Đại học Oa-sinh-tơn, ngày 7-4-1972).

Đối với người Mỹ, vấn đề vớt vát sĩ diện không phải ở sự thắng hay bại đối với cuộc chiến tranh MÀ LÀ CHẤM DỨT CUỘC CHIẾN TRANH VÔ NHÂN VÀ PHI ĐẠO LÝ NÀY.

Chúng tôi, người Việt Nam, hy vọng mạnh mẽ, với lương tâm của nhân loại với lý tưởng—hòa bình và công lý—mà người Mỹ là đại diện, nhân dân Mỹ sẽ ngăn chặn chính quyền Mỹ gây thêm bất kỳ một tội ác chiến tranh nào nữa, như chúng đã làm trong thập niên vừa qua ở Đông Dương và Việt Nam. Chúng tôi phải cụ thể hóa ý chí của chúng tôi thành hành động thật sự để ngăn chặn việc ném bom giết người ở Đông Dương, để chấm dứt cuộc chiến tranh man rợ ...v.

NGUYỄN THÁI BÌNH

Người Việt Nam
Đại học Oa-sinh-tơn
(Báo The International (Hội đồng sinh viên nước ngoài xuất bản), số 3, Tập I, ngày 17-4-1972)

www.songhuong.vn

DIỄN VĂN CỦA NÍCH-XƠN ĐỌC NGÀY 8-5-1972

Tôi tự hỏi có bao nhiêu người Mỹ vẫn còn bị lường gạt bởi những điều Nich-xơn nói về chiến tranh tại Việt Nam?

Sự thật thì hoàn toàn trái ngược với những điều ông ta nói!

Để hiểu được hắn, mỗi người chúng ta phải nhận thức được rằng:

— Ai là người đã tiến hành cuộc chiến tranh XÂM LƯỢC Việt Nam suốt mấy mươi năm qua? (Có phải Mỹ không?)

— Ai bị lên án về những tội ác chiến tranh tày trời chống lại nhân dân Việt Nam! (Có phải Ai-xen-hao, Ken-nơ-đi, Giôn-sơn, Nich-xơn không? Hay là nước Mỹ?)

— Ý nghĩa thực sự của "Đồng minh Mỹ" "phản ứng để tự vệ", sự ủng hộ cho 17 triệu dân miền Nam chống lại "kẻ thù" của họ là như thế nào?

Tiếp đến là lời nói của Nich-xơn, "CÁCH DUY NHẤT ĐỂ CHẤM DỨT SỰ CHẾT CHÓC: ĐỪNG ĐỂ VŨ KHÍ NẰM TRONG TAY BỌN SỐNG NGOÀI VÒNG PHÁP LUẬT QUỐC TẾ".

NGUYỄN THÁI BÌNH
Người Việt Nam
Đại học Oa-sinh-tơn, 8-5-1972

Kính gửi: Chủ bút báo "Hàng ngày" Đại học Oa-sinh-tơn

Lần này, tôi thấy không còn lý do nào để ông trì hoãn hoặc vất đi bài báo như số phận của những bài báo dài và ngắn của tôi như trước đây.

NGUYỄN THÁI BÌNH

THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI BẠN MỸ CỦA TÔI

Như các bạn biết, cuộc chiến tranh Việt Nam đang bước vào giai đoạn ác liệt nhất khiến cho kế hoạch của chính quyền Mỹ trở lại tái leo thang chiến lược chiến tranh của nó. Cuộc chiến tranh ở Việt Nam trước đây một đạo đã Mỹ hóa, rồi Việt Nam hóa và bây giờ là Mỹ hóa.

Là một sinh viên Việt Nam, từ miền Nam Việt Nam sang đây du học và sẽ trở về nước trong tháng tới, tôi muốn trình bày với các bạn quan điểm của nhân dân Việt Nam. Mặc dù chiến tranh leo thang như vậy, lịch sử quá khứ đã chứng minh rằng chính quyền Mỹ không bao giờ có thể dập

www.songhuong.vn

tất được ý chí tranh đấu vì những quyền lợi cơ bản của con người, của nhân dân chúng tôi, đó là quyền sống, quyền bảo vệ độc lập dân tộc.

Các bạn thân mến, nếu các bạn giả định rằng các bạn là người Việt Nam trong một chốc lát, và chứng kiến hơn 10 triệu tấn bom đã thả xuống trên một xứ sở quá nhỏ bé trên bản đồ thế giới, các bạn sẽ cảm thấy như thế nào?

Nếu các bạn chứng kiến những trẻ sơ sinh vừa mới cất tiếng khóc chào đời và thở hơi thở của thế giới này thì thình linh bị cướp đi mạng sống vô giá; nếu các bạn thấy những người già cả vừa có được quyền nghỉ ngơi, an hưởng cuộc sống tươi vui và yên lành của tuổi già như những người lớn tuổi ở Mỹ thì bị những quả bom ác độc giết chết, số phận của họ còn tệ hại hơn số phận của một tội phạm bị án tử hình. Hãy nhìn xem những phụ nữ của chúng tôi, không khác gì phụ nữ Mỹ, những người có thể dành cả niềm vui và việc sanh con đẻ cái và chăm sóc gia đình, phụ nữ của chúng tôi phải hy sinh cuộc sống của mình với những nỗ lực lớn để bảo vệ con cái.

Nếu một người nào đó bảo rằng họ sẽ phân thấy các bạn thành hai mảnh, và gọi phần trên là A, phần dưới là B, các bạn có đồng ý không? Câu trả lời của các bạn chắc chắn là KHÔNG. Đối với người Việt Nam cũng vậy. Chúng tôi là người Việt Nam, dù sinh ở đâu, ở miền Nam hay miền Bắc, chúng tôi đều có quyền đấu tranh cho độc lập của Tổ quốc—Việt Nam — tùy theo hoàn cảnh và phương tiện của chúng tôi.

Chính quyền Mỹ thường tuyên truyền rằng Bắc Việt xâm lăng miền Nam, nhưng chúng tôi yêu cầu các bạn phải nhận chân tinh chất ngụy biện đối trá của việc tuyên truyền này như ví dụ nêu trên. Khi miền Nam Việt Nam bị một thế lực ngoại bang xâm lược thì có lẽ nào nhân dân miền Bắc lại không có quyền giúp đỡ, hỗ trợ cho đồng bào của họ?

Nhân dân Việt Nam đã quyết tâm chiến đấu giành hòa bình và độc lập dù năm năm, mười năm hay nếu cần thì lâu hơn nữa. Nhân dân Việt Nam không muốn chiến đấu chống lại nhân dân Mỹ. Mục đích của chúng tôi không phải là đánh bại hay làm nhục quân đội Mỹ ở Việt Nam. Chúng tôi lấy làm tiếc rằng chính phủ của các bạn đang buộc những người Mỹ và người Việt Nam phải giết nhau trên chiến trường. Chúng tôi chỉ mong muốn đất nước chúng tôi được độc lập và hòa bình như đất nước của các bạn. Chúng tôi chỉ đòi hỏi chính phủ Mỹ triệt thoái lực lượng quân sự, vũ khí và tất cả những gì có thể gây trở ngại đến quyền tự quyết định những công việc nội bộ của người Việt Nam.

www.songhuong.vn

Việc leo thang chiến tranh như vậy không thể mang lại nền hòa bình mà tất cả chúng ta mong muốn. Chính quyền Nich-xơn không còn cớ bào chữa cho những hành động của mình ở chỗ nào được nữa, chúng không thể làm cho cuộc chiến tranh ở Việt Nam có ý nghĩa gì đối với nhân dân Mỹ. Nhưng đối với chúng tôi, người Việt Nam, thật rõ ràng rằng Mỹ là kẻ xâm lược, kẻ đang giẫm nát gót giầy trên đất Việt Nam. Nhân dân Việt Nam là nạn nhân của xâm lược và đang chiến đấu để tự vệ. Chính chính quyền Mỹ đang bị mất danh dự—chứ không phải chúng tôi. Nếu chúng tôi là người Mỹ, chúng tôi sẽ rất sung sướng khi đọc Tuyên ngôn Độc lập, nhưng khi là người Mỹ chúng tôi hẳn rất hổ thẹn vì chính quyền Mỹ, trong những năm gần đây đã xâm phạm nền độc lập của Việt Nam. Chúng tôi chắc chắn các bạn đồng ý với chúng tôi.

Người Việt Nam không muốn giữ tù nhân chiến tranh Mỹ ở Việt Nam. Họ sẽ được trở về đoàn tụ với gia đình khi độc lập và hòa bình ở Việt Nam được đảm bảo chắc chắn.

Chúng tôi kêu gọi tất cả các bạn đứng về phía công lý và yêu cầu các bạn ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam nhằm chấm dứt một cuộc chiến tranh man rợ, vô nhân đạo và phi đạo lý. Chống chiến tranh là nguyện vọng cao nhất của tất cả các dân tộc. Chúng tôi mong các bạn suy nghĩ lại để làm thế nào mỗi một người trong các bạn đem hết sức mình để bảo vệ cuộc sống. Chiến tranh chỉ mang lại chết chóc và đau khổ. Chúng ta đang rất gần với cái chết, vì vậy chúng ta phải đấu tranh để được sống. Cuộc đấu tranh này rất nhiều gian khổ, vì vậy chúng ta hãy hành động và hiến dâng sức mình cho đời.

NGUYỄN THÁI BÌNH

Người Việt Nam
Đại học Oa-sinh-tơn 30-5-1972
(Báo Hàng Ngày của Đại học Oa-sinh-tơn.)

NỢ MÁU

Hôm nay, để đạt được mảnh bằng tốt nghiệp, nhiều bạn đã phải nợ trường hàng ngàn đô-la; còn đối với tôi, tôi lại phải chịu một món nợ máu, xương của hàng triệu người Việt Nam, bởi vì thời gian yên ổn của tôi để học tập nơi đây trị giá bằng cái chết, sự đau khổ của dân tộc tôi, sự tàn phá trên quê hương Việt Nam tôi. Tất cả các bạn cũng chịu món nợ máu này từ khi nhân dân Mỹ phải chịu trách nhiệm về qui mô của những tội

www.songhuong.vn

ác chiến tranh mà chính phủ Hoa Kỳ đã phạm phải khi chống lại nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Đông Dương.

Một học bổng «cấp lãnh đạo» của cơ quan Mỹ để «Phát triển Quốc tế» đưa tôi tới quốc gia này từ 4 năm qua. Trong khoảng thời gian này, bên cạnh sự tiếp thu được một số kiến thức kỹ thuật vô bờ chẳng phục vụ gì cho quê hương tôi trong tình thế chiến tranh, tôi đã nghiên cứu sự thiệt hại to lớn về văn hóa, kinh tế, xã hội gây ra bởi chiến tranh xâm lược của Hoa Kỳ tại Việt Nam do sự can thiệp trực tiếp của người Mỹ trong vòng 10 năm qua tại Đông Nam Á.

1. Hơn một triệu rưỡi người đã bị giết và hằng triệu người bị thương.
2. Khoảng 1/3 dân cư ở Đông Dương bị xô đẩy ra khỏi nhà cửa của họ.
3. Trên một vùng đất có kích thước như tiểu bang Niu En-lơn (New England) nước Mỹ đã có hơn 3 lần số lượng chất nổ đã dùng cho trong tất cả trận chiến tranh thế giới lần thứ II ném xuống.
4. 1/7 vùng rừng Việt Nam đã bị khai quang bởi chất hóa học có tác dụng gây những khuyết tật bẩm sinh, và trên 60% đất màu trồng trọt bị bỏ hoang gây nên sự thiếu hụt thực phẩm trầm trọng cho cư dân ở nhiều vùng.
5. Hơn 20 triệu hố bom cày nát vùng quê của Đông Dương và hàng trăm ngàn trái bom chưa nổ gây nguy hại cho sự phục hồi những vùng đất màu mỡ.
6. Cơ cấu làng xã truyền thống ở Đông Dương đã bị tiêu diệt trên phạm vi rộng lớn và càng ngày càng có bằng chứng hiển nhiên rằng ngay cả nền tảng gia đình cũng đang tan rã. Với phi tổn trên 120 tỷ đô-la dùng vào việc hủy diệt môi sinh và diệt chủng, qui mô của sự giết chóc, hủy diệt và gia đình ly tán, những tai họa giáng trên đầu nhân dân các nước Đông Nam Á do chính sách can thiệp của Mỹ đã vượt quá mức tưởng tượng.

Tôi xin nhấn mạnh một lần nữa: chính Hoa Kỳ phải chịu trách nhiệm về sự tàn phá này.

Trong dịp lễ tốt nghiệp hàng năm này, chúng ta có thể nghe cũng một bài diễn văn tương tự—như 96 lần đã qua—nào là của sinh viên thủ khoa—của Viện trưởng—hay đôi khi của ông Thống đốc. Tuy nhiên chúng ta lại không được thấy và nghe thường xuyên về việc những vũ khí phi nhân nhất, kết quả của những thành tựu khoa học kỹ thuật và những phương

www.songhuong.vn

pháp tàn bạo nhất của chiến tranh hóa học, sinh học, điện tử dùng vào việc tàn phá giết chóc đang xảy ra hằng ngày tại Đông Dương.

Hôm nay, hằng trăm vụ ném bom bằng B-52, hàng ngàn tấn bom na-pan, bom lân-tinh, chất khai quang, tất cả đều đổ lên đầu trẻ thơ vô tội và những người già cả, tàn phá trường học, nhà thờ, chùa chiền, bệnh viện tại Việt Nam. Tôi tin rằng lương tâm nhân loại vẫn còn ở mỗi CON NGƯỜI. Tôi kêu gọi tất cả các bạn hãy lên tiếng vì hòa bình, đứng về phía công lý và giúp đỡ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam nhằm kết thúc cuộc chiến phi nghĩa, phi nhân và tàn bạo này.

NGUYỄN THÁI BÌNH
Lễ trao học vị lần thứ 97 (1972)
của trường Đại học Oa-sinh-tơn

HÒA BÌNH

Lời Tòa soạn : BÁO HÀNG NGÀY

(Trả lời bài « Hòa bình ? » của Don Mansfield
—Đội Thập tự chinh vì Chúa trong học đường. Báo Hàng ngày 5-6-7.(*)

Nếu tôi là đức Giáo hoàng, nếu tôi là các bạn, những người Mỹ tin Chúa sống trong một đất nước « văn minh », « giàu mạnh » tôi sẽ đồng ý về việc :

(*) Bài « *Hòa Bình* »? của Don Mansfield như sau :

"Thật lạ là dường như điều duy nhất mà người ta không thể thực hiện được là hòa bình. Ngày nay có rất ít người nhìn các "phong trào hòa bình" dù chỉ với ánh mắt hy vọng. Bởi vì người ta nhìn kỹ, người ta có thể thấy rõ ràng một thái độ "đốt bỏ đi" trong hầu hết các phong trào. Ngay chính những người nói rằng họ muốn hòa bình lại tin rằng bạo lực có thể dùng để đạt được mục tiêu của họ. Bạn hãy tự hỏi xem hòa bình có phải là sản phẩm của bạo lực hay không? Hãy xem ở Jame 3, 11, 12— "Này các người anh em của tôi, cây vả có thể sinh ra trái ô-liu hay cây nho có thể sinh ra trái vả được không? Ngay cả nước muối cũng không sinh ra được nước ngọt."

Không thể cùng có cả hòa bình và bạo lực trong tim người. Bạo lực không thể đem lại hòa bình. Hòa bình không thể đem lại bạo lực. Bạo lực chỉ đem lại bạo lực. Chỉ có hòa bình mới đem lại hòa bình.

Thế thì làm thế nào để có hòa bình? Chỉ bằng cách có nó trong tim bạn. Jêsu Christ có thể cho bạn nền hòa bình ấy nếu như bạn xin người đến với tim bạn để trở thành Chúa và đấng cứu rỗi của chính bạn. Người nói Người sẽ cho bạn "hòa bình của Người", "không như thế giới cho bạn". Khi bạn đã có hòa bình của Người trong tim bạn, bạn có thể bắt đầu xây dựng hòa bình trong tim bạn".

Don Mansfield

(* *) Những đoạn in nghiêng là những đoạn đã bị tòa soạn báo *Hàng ngày* cắt bỏ.

www.songhuong.vn

— « Bạo lực không thể đem lại hòa bình ».

— « Hòa bình không thể đem lại bạo lực ».

— « Chúa Giê-su có thể đem lại hòa bình ấy nếu như Bạn xin Người đến với tim bạn để trở thành Chúa và đấng cứu rỗi của chính bạn ».

Đứng về mặt lý tưởng thì tôi cũng đồng ý với Lecome du Mony về cái «hòa bình» mà ông ta đã trình bày trong tác phẩm «*Số phận con người*» của ông ta. Ngày nào mà người ta chỉ dạy cho thanh niên lịch sử của chính dân tộc họ, họ sẽ rất tự hào về những anh hùng của dân tộc mình, về đồng giống mình, về đất nước mình thì sự xung đột giữa quốc gia này và quốc gia khác vẫn còn tồn tại. Hòa bình trên trái đất chỉ có thể thực hiện được khi người ta chỉ học một lịch sử duy nhất: lịch sử của loài người».

Tuy nhiên suốt hàng ngàn năm qua, ngay cả trong thời đại chinh phục vũ trụ này con người ta vẫn còn hành động một cách tàn bạo như trong thời kỳ sơ khai.

Luật giang hồ và rừng rú chi phối những con thú rừng. (Cá lớn nuốt cá bé) người ta vẫn còn áp dụng (một cách khoa học).

Sức mạnh của một cường quốc vẫn còn được dùng để bóc lột các nước nhỏ hơn, nghèo hơn về mặt văn hóa, chính trị, kinh tế. Nhân dân bị chia thành một giai cấp trên xa hoa hưởng lạc, giai cấp trung lưu chẳng quan tâm đến việc gì cả; và giai cấp nghèo khổ sống nhờ vào những miếng ăn thừa rơi từ trên bàn của những người giàu, mặc dù họ chính là những người làm ra mọi của cải vật chất. (* *)

Những tư tưởng nêu trên chỉ tốt đẹp khi chúng được dùng để giáo dục, để nhân bản hóa giai cấp thống trị, những kẻ cầm quyền tham vọng vô ý thức.

Trên trái đất, Ben-gia-min Men-đô-da (Benjamin Mendôza), (Bôlivia) đã từng muốn giết giáo hoàng.

Hằng trăm triệu người bị áp bức đã đau khổ vì nghèo đói bệnh tật... Trong khi ấy hàng tỷ đô la chi phí cho hàng chục triệu tấn bom, thuốc nổ vũ khí hiện đại dùng để diệt chủng, hủy diệt môi sinh, một cách có hệ thống ở Việt Nam, Đông Dương đưa tới việc hàng triệu người phải tản cư.

Bạn có bao giờ thử suy nghĩ vì nguyên nhân tại sao người ta lại muốn giết đức Giáo hoàng không? Giả thử như đức Giáo hoàng chết, thế thì còn những cái chết thảm khốc của hàng triệu người dân ở Đông Dương thì sao? Sự việc nào làm cho bạn lo lắng và quan tâm nhiều hơn. Bạn có bao

www.songhuong.vn

giờ tự đặt mình vào địa vị của những người bị áp bức, của những nạn nhân chiến tranh để hiểu tình cảm của họ, những nỗi thống khổ của họ?

Ngày này qua ngày khác, một người nhìn thấy xứ sở mình bị thiêu rụi, bị bom đạn tàn phá, hủy diệt; nhân dân mình bị chà đạp phẩm giá, bị giết, máu đổ thịt rơi ở khắp nơi; linh hồn của người ấy có thể được cứu rỗi hay không khi tâm trí anh ta bị dằn vặt suốt đời ngay cả sau khi chết.

Chúa Giê-su có thể là đấng cứu thế của họ được không? Ai có thể cứu họ được ? Không ai cả, trừ chính họ.

Đối với họ những người bị áp bức, những nạn nhân vô tội của chiến tranh, con đường sống duy nhất là KHÁNG CHIẾN.

"Bạn có hòa bình của Người trong tim bạn". Nhưng bạn chẳng làm gì cả để cụ thể hóa ước muốn của mình bằng hành động thiết thực nhằm ngăn chặn những tham vọng điên cuồng của những kẻ đang gây chiến tranh để giúp đỡ những kẻ yếu đang chịu đựng cực khổ. Bạn hãy tự hỏi bạn có ích kỷ hay không? Bạn có đang thực sự cầu nguyện cho hòa bình, đang chịu trách nhiệm về cuộc chiến tranh hay không?

Tên tôi là THÁI BÌNH (Hòa Bình), Người Việt Nam.

NGUYỄN THÁI BÌNH

Khoa Ngư nghiệp
(Báo Hàng Ngày của Đại học Oa-sinh-tơn
(U.W. Daily), ngày 24.6.1971)

THƯ NGỎ CỦA NGUYỄN THÁI BÌNH GỬI NHÂN DÂN YÊU CHUỘNG HÒA BÌNH VÀ CÔNG LÝ TRÊN THẾ GIỚI (NGÀY 1-7-1972)

Việt Thái Bình (người Việt Nam)

Trong giai đoạn cuối cùng của cuộc đấu tranh dũng cảm 80 năm trời của toàn thể nhân dân Việt Nam chống sự thống trị của thực dân Pháp, từ 1950 tới 1954, chính phủ Mỹ đã đứng bên cạnh kẻ thù của nhân dân Việt Nam bằng cách chi phí chừng 80% (2 tỷ đô-la) cho bọn thực dân Pháp.

Thắng lợi vĩ đại ở Điện Biên Phủ đã buộc chính phủ Pháp phải ký hiệp định Giơnevơ ngày 20-7-1954, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Những âm mưu của Pháp và Mỹ nhằm mở rộng chiến tranh đã bị phá sản.

www.songhuong.vn

Ai cũng rõ là hiệp nghị Geneve đã chính thức công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam và tạo cơ sở cho việc tổ chức tổng tuyển cử tự do vào năm 1956 để thống nhất lại nước Việt Nam.

Tại hội nghị Geneve về Việt Nam, Mỹ đã cam kết không gây khó khăn cho việc thực hiện những hiệp nghị nói trên, nhưng đó chỉ là màn khói nhằm che đậy sự can thiệp và xâm lược của họ, che đậy những âm mưu và tội ác của họ. Trong 18 năm qua, đế quốc Mỹ đã vi phạm và phá hoại một cách có hệ thống hiệp nghị Genevơ và tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược nước Việt Nam thân yêu của chúng tôi. Họ đã dựng lên và duy trì một loạt những chính quyền độc tài, phát xít và bù nhìn từ Diệm đến Thiệu ngày nay, để ngăn cản việc khôi phục hòa bình, ngăn cản thống nhất đất nước Việt Nam và biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự và thuộc địa kiểu mới của Mỹ, nhằm dùng miền Nam Việt Nam làm bàn đạp để thôn tính cả nước Việt Nam và ngăn chặn cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước Đông Nam Á.

"Tất cả mọi người sinh ra đều bình đẳng. Thượng đế ban cho họ những quyền bất khả xâm phạm, trong đó có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc".

Lời tuyên bố bất diệt đó nêu trong bản Tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ ngày 1-7-1776. Theo nghĩa rộng rãi hơn, nó có nghĩa là tất cả các dân tộc trên trái đất sinh ra đều bình đẳng, mọi dân tộc đều có quyền sống hạnh phúc và tự do.

Nhưng trong suốt mấy chục năm qua, đế quốc Mỹ đã lạm dụng lá cờ tự do, bình đẳng và bác ái, đã xâm phạm Tổ quốc chúng tôi, đàn áp đồng bào chúng tôi. Đế quốc Mỹ đã hành động trái với những lý tưởng nhân đạo và công lý.

Với chính sách của Mỹ là giết sạch, đốt sạch, các viên tư lệnh Mỹ đã dùng những vũ khí giết người nhiều nhất để chống dân thường Việt Nam, kể cả những vũ khí đã bị luật pháp quốc tế nghiêm cấm như máy bay ném bom B.52, bom na-pan, bom phốt-pho và pháo bầy, quân Mỹ cũng đã dùng hơi độc hóa học để làm chết ngạt những người nấp dưới hầm sâu.

Trong nhiều năm qua, những thành tựu kỹ thuật và khoa học của các nhà khoa học Mỹ đã được đem dùng vào cuộc chiến tranh hóa học, chiến tranh sinh vật học, và chiến tranh điện tử ở Đông Dương với những thứ vũ khí giết người tinh vi nhất như bom chùm CBU, bom "linh hoạt",

www.songhuong.vn

bom BLU—26/B Guava, bom 7 tấn rưỡi, min AM—41 Gravel, máy dò MC—36 Dragon Tooth, bom na-pan, bom cháy, bom phốt-pho trắng, v.v..

Hồi tháng 2-1971, tổng thống Nich-xơn nói: "Tôi sẽ không có sự giới hạn nào đối với không lực". Từ sau khi Nich-xơn nhận chức, ông ta đã ném xuống Đông Dương 3 triệu 80 vạn tấn bom tức là nhiều hơn số bom trong chiến tranh thế giới thứ hai và chiến tranh Triều Tiên cộng lại.

Với việc chi phí trên 120 tỷ đô-la cho các hoạt động diệt chủng, diệt sinh, sự phá hoại, và phá hủy do can thiệp của Mỹ gây ra cho Đông Nam Á đã vượt quá mức độ có thể so sánh được. Trong vòng 10 năm qua, sự tham gia trực tiếp của Mỹ ở Đông Nam Á đã làm cho:

1) Hơn một triệu rưỡi người bị giết và hơn một triệu người bị thương.

2) Ở Nam Việt Nam, 300.000 trẻ em mồ côi, 150.000 quả phụ có chồng chết vì chiến tranh, đưa 1/3 số dân vào các trại tập trung như là những người bị nạn phải sống trong cảnh cơ cực và đói khổ.

3) Trong một vùng chỉ rộng bằng bang New England, Mỹ đã dùng một số lượng chất nổ nhiều gấp hơn 3 lần số chất nổ dùng trong chiến tranh thế giới thứ 2.

4) Một phần bảy rừng rú của Việt Nam đã bị chất độc hóa học làm trụi lá, chất độc hóa học này gây ra nạn quái thai, và 1/4 đồng ruộng Việt Nam bị bỏ hoang gây nên tình trạng thiếu lương thực nghiêm trọng trong những người dân thường ở nhiều vùng.

5) Trên 20 triệu hố bom ở khắp nông thôn đã đe dọa khả năng cải tạo đất đai trồng trọt.

Những con số trên chỉ cho thấy phần nào sự tàn phá to lớn về cơ cấu xã hội và kinh tế của Đông Dương, đặc biệt là ở Việt Nam.

Đây là một cuộc chiến tranh hủy diệt tàn bạo và phi đạo lý. Hitler cũng đã từng làm như vậy, nhưng với những phương tiện ít "hiện đại" hơn.

Việt Nam có một lịch sử lâu đời 4.000 năm chiến đấu chống ngoại xâm để bảo vệ độc lập và tự do. Dân tộc Việt Nam là một dân tộc không thể chia cắt được. Trước đây, chúng tôi đã không bao giờ quỳ gối trước sức ép của bất kỳ kẻ ngoại xâm nào (dù đó là phong kiến Trung Quốc, quân Nguyên, phát-xít Nhật, thực dân Pháp và bây giờ là đế quốc Mỹ).

Chúng tôi, những người Việt Nam sẽ vẫn tồn tại, và sẽ tồn tại mãi mãi. Cách tồn tại duy nhất là kháng chiến.

www.songhuong.vn

Mặc dù cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ đã leo thang, bọn xâm lược Mỹ đang giày xéo đất nước Việt Nam, đều hết sức rõ ràng là không một lực lượng vật chất và kỹ thuật nào có thể khuất phục được nghị lực chiến đấu của nhân dân chúng tôi giành những quyền cơ bản của con người, đó là quyền sống, quyền bảo vệ nền độc lập của mình.

Chính quyền Nich-xơn, trong khi rút một cách chậm chạp bộ binh Mỹ, lại chuyển sang một hình thức chiến tranh mới, cuộc chiến tranh bằng không quân, một cuộc chiến tranh trong đó máy móc làm phần lớn việc giết người và phá hoại, và nhân dân Mỹ không được biết, một cuộc chiến tranh trong đó tổng thống Mỹ có thể khoe là đang đem lại hòa bình ngay trong lúc ông ta tiếp tục tiến hành một cuộc chiến tranh quy mô lớn và đẫm máu từ trên không xuống.

Ngoài số trên 100.000 lính Mỹ và chư hầu hiện đang còn đánh nhau ở Nam Việt Nam, Nich-xơn đã ra lệnh: lính thủy đánh bộ Mỹ rút khỏi Nhật Bản để đưa trở lại Việt Nam. Những lính thủy đánh bộ đang ở trên các tầu của hạm đội 7 đã từ 3.000 người tăng lên thành 8.000 người, máy bay chiến thuật từ 380 chiếc (tháng 2-72) lên 800 chiếc (tháng 4-72) máy bay B.52 tăng từ 45 chiếc lên 130 chiếc, và 50.000 nhân viên không quân Mỹ, tất cả đều ở tại khoảng 12 căn cứ lớn và tàu chở máy bay. Ngày nay, một bộ máy phá hoại khổng lồ được dựng lên một cách chắc chắn ở trong Đông Dương và chung quanh Đông Dương.

Hiện nay, những người cầm đầu Nhà Trắng và Lầu Năm góc đang ở trong tình trạng điên rồ, họ đang phạm những tội ác chiến tranh tàn bạo bằng cách ném bom dã man và bừa bãi, đánh mìn khắp vùng biển Việt Nam, gây ra vô số thiệt hại về sinh mạng người Việt Nam, kể cả trẻ em, người già và phụ nữ vô tội, phá hủy cầu cống, đường xá, chùa chiền, nhà thờ, trường học và bệnh viện.

Ở những vùng chiến sự tại Nam Việt Nam, quân Mỹ đang dùng dân thường làm lá chắn đi trước để ngăn cản những cuộc tiến công của lực lượng vũ trang giải phóng.

Đế quốc Mỹ càng vô nhân đạo thì nhân dân Việt Nam càng kháng chiến mạnh mẽ hơn. Những cuộc ném bom dã man và tàn bạo chỉ làm sôi sục lòng căm thù và làm tăng thêm quyết tâm của toàn thể nhân dân Việt Nam.

Trước con mắt nhân dân thế giới, Mỹ đã trở thành kẻ giết người tàn bạo. Đối với nhân dân Mỹ, vấn đề vớt vát thể diện không phải là

www.songhuong.vn

chiến thắng mà là chấm dứt cuộc chiến tranh vô nhân đạo và phi lý này ngay bây giờ. Trách nhiệm chính để đánh bại cuộc xâm lược mới của Nich-xơn và chấm dứt cuộc chiến tranh này thuộc về chính nhân dân Mỹ.

Chúng tôi, những người Việt Nam, chúng tôi không đánh giá thấp khả năng của bộ máy chiến tranh của Mỹ trong việc gây ra đau thương và tàn bạo. Kỹ thuật chống con người, bộ máy quân sự tham tàn và được sử dụng để bảo vệ những khoản đầu tư của bọn trùm của nó, đã viết nên một trang mới trong lịch sử tàn bạo của nó. Nhưng, nhân dân Việt Nam đã chứng minh rằng sức mạnh của cuộc chiến tranh nhân dân thậm chí còn to lớn hơn bộ máy giết người do đế quốc Mỹ sử dụng.

Chúng tôi nguyện giữ vững lời thề độc lập của chúng tôi:

« Không có gì quý hơn độc lập, tự do »

Đã trải qua hơn 20 năm chiến tranh, nhân dân Việt Nam mong muốn hòa bình hơn ai hết để xây dựng cuộc sống của mình, nhưng đó phải là một nền hòa bình chân chính, một nền hòa bình trong độc lập và tự do, chứ không phải là nền hòa bình giả dối, nền hòa bình « kiểu Mỹ ».

Trước kia, chúng tôi đã đánh bại phát xít Nhật và thực dân Pháp. Ngày nay, chúng tôi hùng mạnh vì sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa, vì sự thống nhất của toàn dân tộc từ Bắc chí Nam, vì truyền thống cuộc đấu tranh kiên cường của chúng tôi, và vì chúng tôi được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới. Chúng tôi nhất định thắng!

Các bạn thân mến,

Tên tôi là Thái Bình, có nghĩa là « hòa bình ». Cha mẹ tôi đặt cho tôi cái tên đó để bày tỏ nguyện vọng tha thiết của của nhân dân Việt Nam. Một học bổng loại ưu của cơ quan AID đã đưa tôi tới Mỹ cách đây 4 năm. Là một sinh viên Việt Nam, trong vấn đề Việt Nam tôi đã nghiên cứu sự phá hoại về xã hội, kinh tế và văn hóa do cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ gây ra ở Việt Nam.

Mùa hè năm 1970, tôi có dịp đi khắp Nam Việt Nam để củng cố thêm quan điểm của tôi, để trực tiếp nhận thấy và hiểu biết sâu sắc hơn tình hình thực tế của cuộc chiến tranh, và để chứng kiến mức độ của những tội ác chiến tranh mà chính phủ Mỹ đã phạm đối với nhân dân Việt Nam.

Đối với nhân dân Việt Nam, chừng nào lực lượng xâm lược Mỹ còn trên đất nước chúng tôi, thì chúng tôi còn kiên quyết chiến đấu chống lại nó. Chúng tôi thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất độc lập và làm nô lệ.

www.songhuong.vn

Đáp lời kêu gọi thiêng liêng của Tổ quốc, ý thức được vinh dự và trách nhiệm là người trí thức của nhân dân Việt Nam anh hùng, tôi tuyên bố mạnh mẽ rằng tôi quyết chiến đấu bằng mọi biện pháp chống lại bất kỳ kẻ xâm lược nước ngoài nào tới xâm lược Việt Nam, mà hiện nay kẻ xâm lược đó là đế quốc Mỹ.

Tôi trở về nước để tham gia hàng ngũ nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu cứu nước, để tham gia cuộc kháng chiến chống bọn xâm lược Mỹ, để khẳng định tính chất chính nghĩa của sự nghiệp của chúng tôi, để hiến thân cho các chiến sĩ tự do của Việt Nam, cùng sống chết với họ, để cũng tăng cường thêm lòng tin vào sự tất thắng của nhân dân nước tôi.

Trong khi chính quyền Mỹ dùng những vũ khí tinh vi nhất để phá hoại đất nước, giết hại nhân dân, ném bom, đánh mìn bừa bãi ở khắp Việt Nam, trong cuộc chiến đấu của tôi cho hòa bình, tình thương và công bằng, tôi chỉ được trang bị bằng một nghị lực sắt thép, bằng một tinh thần bất khuất của tôi. Không vũ khí nào, không lời đe dọa nào có thể làm cho tôi chùn bước. Nhân dân Việt Nam chúng tôi cũng như vậy.

Tôi biết rằng tiếng nói của tôi có thể không được ai nghe, có thể không át được tiếng gầm rú của máy bay B-52, của các cuộc ném bom của Mỹ, trừ phi tôi có một hành động mạnh mẽ. Cuộc chiến đấu này đầy gian khổ. Nhưng, trái bom duy nhất của tôi là trái tim người, nó có thể nổ tung để đòi tình thương yêu, lòng trung thực và niềm hy vọng, nó có thể thức tỉnh lương tri của những kẻ thù của nhân dân Việt Nam. Nếu tôi không thành công, thì hàng triệu người Việt Nam sẽ thay thế tôi chiến đấu cho tới khi cuộc chiến tranh kết thúc.

Hỡi nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới!

Các bạn hãy cất cao tiếng nói của các bạn lên, và tăng cường hành động để chặn bàn tay bọn đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược của chúng ở Việt Nam!

Các bạn hãy đòi chính phủ Mỹ phải tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam!

Cùng với toàn thể nhân dân Việt Nam, chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh và chân thành cám ơn tinh đoàn kết và ủng hộ của tất cả các bạn đối với nhân dân Việt Nam.

VIỆT THÁI BÌNH
Người Việt Nam

(Chú thích của VNTTX: dịch theo nguyên bản tiếng Anh).

www.songhuong.vn

THƯ NGỎ CỦA NGUYỄN THÁI BÌNH GỬI TỔNG THỐNG MỸ

1-7-72: Nguyễn Thái Bình gửi ông Richard Nixon, tổng thống Mỹ.
Thưa ông tổng thống.

Tôi là người Việt Nam, tôi tên là Nguyễn Thái Bình, nghĩa là hòa bình. Một học bổng loại «ưu» của cơ quan «phát triển quốc tế» đã đưa tôi sang Mỹ từ bốn năm nay.

Là một sinh viên Việt Nam nghiên cứu các vấn đề Việt Nam, tôi đã nghiên cứu những tổn hại to lớn về xã hội, kinh tế và văn hóa mà cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam gây ra.

Việt Nam cách xa Mỹ hàng nghìn dặm. Nhân dân Việt Nam không hề làm một điều gì có hại cho người Mỹ.

Nhưng suốt 18 năm qua, chính phủ của Mỹ đã vi phạm và phá hoại một cách có hệ thống hiệp nghị Giơ-ne-vơ năm 1954, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam, ngăn cản việc vãn hồi hòa bình, cản trở việc thống nhất đất nước yêu dấu của tôi.

Thưa ông tổng thống, với tư cách là người lãnh đạo nước Mỹ, hẳn ông phải hiểu rõ hơn ai hết quy mô to lớn của những tội ác chiến tranh chống lại nhân loại, những tội ác chống hòa bình mà chính phủ Mỹ đã phạm phải Việt Nam cũng như ở Lào và Cam-pu-chia.

Tôi nghĩ rằng ông và các người kế tục ông đã hiểu rất rõ:

— Bao nhiêu bom đã ném xuống Đông Dương sau khi ông nhận chức.

— Vũ khí của ông đã có tác dụng giết người đến mức nào.

— Bom đạn Mỹ đã hủy diệt đất đai, cảnh trí và sinh mạng con người đến mức nào.

— Hàng triệu người ở Đông Dương đang phải đau khổ ra sao dưới bàn tay ông, dưới chính sách diệt chủng, diệt sinh của Mỹ.

«Giả thử một nước hùng mạnh mạnh hơn nước Mỹ hàng nghìn lần đang chà đạp lên nước Mỹ «tươi đẹp» trong cuộc chiến tranh xâm lược của chúng, giả thử các tên xâm lược đế quốc đó đang cướp bóc tài sản của Mỹ, hãm hiếp phụ nữ Mỹ, ép buộc người Mỹ chém giết nhau, chém giết những người khác trong chương trình «Mỹ hóa» của chúng, biến hàng triệu phụ nữ Mỹ thành gái điếm, biến 150 triệu người Mỹ thành dân tị nạn

www.songhuong.vn

cam chịu sống trong cảnh nghèo nàn và đói rét đáng sợ, giết hại, gây tàn phế cho 10 triệu đàn ông, đàn bà, trẻ em Mỹ, che chở cho một chế độ đàn áp, man rợ và chế độ này đã ném hai triệu đàn ông, đàn bà và trẻ em Mỹ vào nhà tù vì bị coi là tù chính trị, thì trong trường hợp đó tôi tin chắc rằng ông, với cương vị một người yêu nước Mỹ, sẽ chiến đấu chống bọn man rợ đó để cứu lấy đất nước ».

May mắn thay cho người Mỹ, vì nước Mỹ là một nước hùng mạnh nhất thế giới như ông đã tự hào trong nhiều bài diễn văn ông đọc trên vô tuyến truyền hình, nên nước Mỹ vẫn chưa hề bị độ hộ.

Những chuyện như trên đang xảy ra đúng như thế, với qui mô tương tự như vậy đối với Việt Nam trong mấy chục năm qua. Xin hỏi ông kẻ nào đã gây ra những tội ác ghê tởm đó ?

Chính là quân đội Mỹ và chư hầu của Mỹ. Chính phủ Mỹ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tình hình cực kỳ nghiêm trọng ở Việt Nam.

Thưa ông tổng thống, nếu trong chốc lát ông hình dung ông là một người Việt Nam và chứng kiến sự kiện là 10 triệu tấn bom đã rơi xuống một đất nước khá nhỏ bé trên bản đồ thế giới thì ông sẽ nghĩ như thế nào?

Nếu ông nhìn thấy những em bé sơ sinh vừa mới chào đời bằng tiếng khóc đầu tiên, hơi thở đầu tiên trên thế giới này thì bỗng dưng các máy bay B.52 bay qua nhà các em đó rồi dập tắt cuộc sống qui báu ngày thơ của các em, nếu ông nhìn thấy các cụ già đáng được hưởng cảnh sống an nhàn của tuổi già như những cụ già ở Mỹ bị các quả bom tàn bạo sát hại, số phận của ông còn tồi tệ hơn số phận của một tên tội phạm bị tử hình. Hãy mở mắt nhìn vào phụ nữ của chúng tôi ; họ không được như phụ nữ Mỹ, những người được cống hiến tất cả cho niềm vui sinh con đẻ cái và chăm sóc gia đình. Phụ nữ chúng tôi đã hy sinh đời sống của mình trong những cố gắng quyết liệt để bảo vệ con cái họ.

Nếu có người nào đó bảo họ muốn chặt ông làm đôi, gọi nửa trên của ông là A và nửa dưới là B, ông có chịu thế không? Chắc chắn ông sẽ trả lời không. Với Việt Nam cũng thế. Chúng tôi là người Việt Nam, bất kể chúng tôi sinh trưởng ở đâu, ở miền Nam hay ở miền Bắc, chúng tôi có nhiệm vụ đấu tranh cho nền độc lập của đất nước chúng tôi—Việt Nam—phù hợp với hoàn cảnh và phương tiện, mặc dù chúng tôi ở đâu. Ông và chính phủ ông thường tuyên truyền rằng Bắc Việt Nam xâm lược Nam Việt Nam, nhưng chúng tôi yêu cầu ông hãy nhìn ra cái giả dối của thủ đoạn tuyên truyền đó qua các ví dụ nói trên. Đây là cuộc đấu tranh cứu nước

www.songhuong.vn

của toàn thể dân tộc Việt Nam để giải phóng đất nước khỏi ách thống trị của Mỹ. Khi miền Nam Việt Nam bị quân đội nước ngoài xâm lược, thì nhân dân miền Bắc không thể giúp đỡ đồng bào của mình hay sao? Mọi sự viện trợ và giúp đỡ của nhân dân miền Bắc Việt Nam đối với miền Nam là nằm trong quyền thiêng liêng đó của dân tộc Việt Nam.

«Mọi người sinh ra đều bình đẳng. Chúa cho họ những quyền bất khả xâm phạm trong đó có quyền được sống, tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc».

Lời tuyên bố bất tử này nằm trong bản Tuyên ngôn độc lập của Mỹ ngày 4-7-1776, nói rộng ra điều đó có nghĩa: «Mọi người trên thế giới sinh ra đều bình đẳng, mọi người đều có quyền sống, quyền được hưởng hạnh phúc và tự do».

Thế nhưng trong suốt mấy chục năm qua, lợi dụng lá cờ tự do, bình đẳng và bác ái, các chính phủ ở Mỹ đã xâm phạm Tổ quốc chúng tôi, áp bức đồng bào chúng tôi, họ đã hành động trái với những lý tưởng về nhân đạo và công lý.

Năm nay, ngày 4-7 đến với ông trong lúc ở Việt Nam cuộc chiến tranh đã lan khắp nước Việt Nam do chính sách của ông là leo thang lại chiến lược chiến tranh.

Nếu chúng tôi — những người Việt Nam, — là người Mỹ, chúng tôi sẽ rất vui sướng đọc bản Tuyên ngôn độc lập nhưng với tư cách là người Mỹ, chúng tôi sẽ hổ thẹn vì trong những năm gần đây chính phủ Mỹ đã phá hoại nền tảng độc lập của Việt Nam.

Đối với nhân dân Việt Nam, chừng nào lực lượng xâm lược của Mỹ còn ở lại trên đất nước chúng tôi thì chúng tôi kiên quyết chiến đấu chống lại. Chúng tôi thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất độc lập và chịu nô dịch.

Thật hết sức rõ ràng là không một sức mạnh vật chất hoặc kỹ thuật nào có thể bóp nghẹt được ý chí độc lập và tự do của một dân tộc. Chúng tôi cam kết giữ vững lời thề độc lập: «Không có gì qui hơn độc lập, tự do» (lời Chủ tịch Hồ Chí Minh).

Đã từng trải qua trên 20 năm chiến tranh, nhân dân Việt Nam tha thiết với hòa bình hơn bất cứ ai hết, nhưng phải là một nền hòa bình thật sự, một nền hòa bình trong độc lập và tự do chứ không phải là một nền hòa bình nhục nhã, một nền hòa bình «Mỹ».

www.songhuong.vn

Hưởng ứng lời kêu gọi của đất nước thân yêu, tôi quyết tâm chiến đấu bằng mọi biện pháp chống lại bất kỳ bọn xâm lược nước ngoài nào xâm lược Việt Nam. Hiện nay, đó chính là bọn xâm lược Mỹ. Trở về Việt Nam, tôi đứng vào hàng ngũ nhân dân Việt Nam đang đấu tranh giải phóng dân tộc.

Thưa ông tổng thống, để tàn phá, giết chóc, đốt phá ở Việt Nam cũng như ở Đông Dương, ông nắm trong tay tất cả những vũ khí tối tân nhất, giết người hiệu nghiệm nhất (hóa học, sinh vật, điện tử) còn trong cuộc chiến đấu vì tình thương yêu, vì hòa bình và công lý, tôi chỉ có lòng tin vào nhân loại. Sự nghiệp của tôi là chính nghĩa. Không một vũ khí nào, không một sự đe dọa nào có thể làm tôi run sợ. Đối với người Việt Nam, vấn đề cũng như thế mà thôi.

Để bảo vệ Việt Nam chống lại sự xâm lược của Mỹ, chống lại cuồng vọng man rợ của những tên cầm đầu một nước mạnh nhất thế giới, cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam đầy khó khăn gian khổ. Hiện nay quà tặng duy nhất của tôi là trái tim của tôi. Trái tim này có thể nổ vì tôi chấp nhận sự hy sinh vì đại nghĩa, để kêu gọi tình thương yêu, để khôi phục niềm tin của con người vào công lý, để thức tỉnh lương tâm của kẻ thù.

Nếu tôi bị giết, hàng triệu người Việt Nam sẽ thay tôi chiến đấu cho đến khi chúng tôi chấm dứt được cuộc chiến tranh bất nhân và vô luân này.

ký tên
NGUYỄN THÁI BÌNH
(Một người Việt Nam)

www.songhuong.vn

TRỨNG GÀ NÔNG LÂM SÚC

Đây là một câu chuyện ngắn, có thật, xảy ra cách đây trên một năm, bắt đầu vào ngày lễ Nhập môn Khóa 8 (1-10-1966).

Là sinh viên Cao đẳng Nông lâm súc, tất cả chúng ta đều biết rõ và trải qua tuần lễ nhập môn dành cho Tân Sinh viên. Đó là truyền thống độc đáo của trường, không có ở một Phân khoa Đại học, Cao đẳng Việt Nam nào khác.

Vì vậy, chúng tôi cũng đã nếm mùi gian khổ qua những ngày đầu tiên nhập trường, bằng các công việc lao động chân tay giữa cái nắng chói chang: cuốc xới, làm cỏ, lập sân banh...

Lúc vui sướng nhất của tuần là buổi lễ chánh thức nhìn nhận Tân Sinh viên. Lễ được tổ chức huy hoàng, trọng thể, với mục văn nghệ tưng bừng, ẩm thực đầy đủ.

Hôm ấy, tôi cùng hai bạn nữa, lần lượt được bầu sinh viên thiện chí, anh hùng lao động và Trưởng khóa—được trao tặng thẻ sinh viên tượng trưng cho khóa. Nhất là, mỗi người được một quả trứng gà. Riêng trứng gà của tôi được trao tận tay một vị giáo sư phụ nhân. Đó là quả trứng gà thông thường, duy có màu vỏ hơi nhạt, trên đó có chữ đỏ: THÁI BÌNH, tên người nhận.

Lúc các bạn chuyền tay nhau xem ngay khi về nhà, chúng tôi đều tưng tiu, giữ gìn quả trứng thật cẩn thận, vì e rằng, nếu đánh vỡ, chất nhớt của lòng trứng gây nhiều phiền phức, rắc rối.

Đến đây, nếu tôi luộc và thưởng thức hương vị quả trứng thì thật chả có gì để kể, vì những điều trên các bạn đều biết rõ.

Thật ra, tôi muốn nói đến những ý nghĩ của tôi và kết quả trong việc ấp trứng gà Nông lâm súc này.

Hôm ấy, nhà tôi có một ổ trứng gà, bắt đầu được cho ấp. Thật là, đúng dịp để ấp trứng gà Nông lâm súc.

Sau nhiều ngày theo dõi, trứng gà Nông lâm súc cũng có những diễn biến tiến triển khả quan như những trứng gà cùng lứa.

www.songhuong.vn

Trong tri tôi, những hy vọng về sự thành tựu của con gà Nông lâm súc lớn dần và tôi bắt đầu xây đắp những mơ tưởng về thể chất và năng lực của nó.

Như các bạn đều biết, trại gà của Trường gồm toàn gà giống ngoại quốc, to con, đẻ sai, có bộ lông đặc sắc. Do đó, con gà Nông lâm súc phải có những đặc tính đó.

Tuy nhiên, nếu là gà trống, nó có thể là thần kê, quái kê, oai mãnh nhất, chúa tể loài gà, bách chiến bách thắng như « con tinh Rạch Gầm—Xoài Hột », « con gà lội nước » của ông hội Đồng Bình ở Mỹ Tho. Đó là cặp gà nòi nổi danh nhất Hậu Giang thời trước mà nhà văn An Khê đã viết rõ trong cuốn « Bông lúa Sa Mo ».

Ngoài ra, tôi còn mơ ước mông lung: có thể con gà Nông lâm súc sẽ có bộ lông đủ màu thật độc đáo, hoặc nó không gáy mà lại hót như hoàng oanh, hay nói tiếng người như sáo, cưỡng, hoặc tôi có thể điều khiển nó biểu diễn những trò lạ lùng như xiệc, hầu trình diện các bạn trong dịp Xuân này.

Nhất là, có thể do một sự ngẫu biến, trứng gà Nông lâm súc sẽ nở ra một con dinausaur chẳng hạn, tương tự truyện « The Enormous Egg » của Oliver Butterworth. Dinausaur là một con vật bò sát, máu lạnh, ăn cỏ, có 3 sừng, thuộc loại Triceratop, lớn rất nhanh trong năm đầu tiên để đạt gần hình thể tối đa: nặng 10 tấn, dài 7m, cao 4m. Con vật này đã tuyệt chủng cách đây 60 triệu năm ở Wyoming. Nay, do sự ngẫu biến đặc biệt, dinausaur tái xuất hiện từ một trứng gà đặc biệt—theo truyện khoa học giả tưởng trên—Biết đâu đó là trường hợp của trứng gà Nông lâm súc? Liên tưởng đến những điều trên, vì tôi cho rằng: trứng gà Nông lâm súc xuất hiện trong một hoàn cảnh đặc biệt, thì mọi hiện tượng đặc biệt đều có thể được phát sinh.

— Bây giờ, trở lại thực trạng của quả trứng.

Sau khi các chú gà con xinh xinh lần lượt ra đời, trong ổ chỉ còn trơ trọi quả trứng Nông lâm súc. Nhưng tôi vẫn còn nhiều hy vọng, vì có thể trứng cần một thời gian lâu hơn mới nở.

Một ngày, rồi hai ngày, tôi vẫn còn kiên nhẫn đợi chờ lâu hơn. Trái lại, gà mẹ quá bực dọc, tức giận đạp vỡ đôi trứng gà Nông lâm súc.

Thế là niềm tin của tôi vỡ tan theo vỏ trứng.

Nhưng điều bất ngờ làm tôi kinh ngạc! Các bạn thử đoán có gì trong quả trứng?— Xác gà con??? Trứng thối vì không được thụ tinh???... ?... ?

www.songhuong.vn

— Không! Có lẽ muốn tầm bổ sinh viên được tặng trứng một cách thiết thực, tiện lợi, ban tổ chức lễ nhập môn đã luộc chín quả trứng rồi!

Đó là quả trứng gà ĐÃ LUỘC CHÍN, một điều tôi không bao giờ nghĩ đến.

Trên đây là công dã tràng của một Tân Sinh viên Cao đẳng Nông lâm súc chân chính: NGUYỄN THÁI BÌNH.

NGUYỄN THÁI BÌNH
Nông II, K.8
(Giai phẩm Xuân 1968 Cao đẳng Nông lâm súc. tr. 32—34)

LỒNG CHIM

(Thư ghi âm gửi cho các em)

Mở đầu người ta nghe tiếng chuông và tiếng anh Bình tha thiết vang lên:

Đây là Nguyễn Thái Bình, các em trai gái thân mến của anh. Các em Đào, Huỳnh Mai, Bạch Mai, Đức, Định và cháu Phước Long có mặt đó không? Tiếng chuông các em vừa nghe xuất phát từ vọng chuông của Đại học Washington nơi anh đang nói chuyện cùng các em đây. Anh đang ngồi tại phòng 1102, nhìn ra bầu trời mưa bay lất phất. Bây giờ đang đầu mùa xuân. Hai bên đường hoa anh đào nở rộ. Bây giờ là tuần lễ nghỉ hè giữa hai khóa học của năm 1971. Các sinh viên đều đi nghỉ hè. Anh ngồi đây nhớ các em vô hạn. Nhưng sự nhớ nhung của anh không còn trong phạm vi bó hẹp của gia đình như một hai năm trước. Cảnh đất nước phân ly, cảnh đồng bào cùng chung một dòng máu bị chém giết lẫn nhau... điều đó mới chi phối tình cảm anh nhiều. Thôi để anh kể chuyện cho các em nghe nhé.

Đời xưa, khi chim chóc còn nói được tiếng người...

Trong lâu đài cổ nọ, cổ đã cả mấy ngàn năm. Trong lâu đài đó chỉ có toàn là lồng chim!

Có hai loại lồng. Một thứ thường, chật chội để nhốt những loại chim tầm thường.

Có thứ lồng quý hơn, tốt hơn để nhốt những con chim có bộ lông đẹp, có giọng hót hay.

Trong lồng này, ông chủ lại chọn lấy những con mạnh khỏe hàng hai nghĩa là những con có tương lai nhứt.

www.songhuong.vn

Ông chủ cho các chú chim non này đến một xứ xa để rèn luyện thêm về giọng hót cho ngọt ngào hơn nữa.

Cố nhiên số chim tuyển lựa này được hưởng mọi sự ưu đãi,

Một số bằng lòng với lúa thơm nước ngọt.

Nhưng cũng có một số khác được thoát khỏi lồng mới biết đời là rộng bao la, biển là đẹp mênh mông, và cuộc đời đáng sống không phải là cuộc đời ở trong lồng.

Nhìn lại cuộc sống tù tùng, khốn đốn của đồng loại còn lại trong lồng, số chim non biết suy tư này không khỏi đau lòng. Chúng nó muốn vùng vẫy để giải thoát cho đồng loại, đưa đồng loại đến cuộc sống tốt đẹp hơn mà không biết phải làm thế nào!

Nhưng đàn chim non vẫn ráng làm.

À mà thôi, anh không muốn các em bé của anh rơi mất tuổi hồn nhiên của tuổi thiên thần, anh không muốn vậy. Các em, các em cứ nô đùa đi. Nhưng rồi vài năm nữa lớn lên anh mong các em sẽ suy nghĩ về vấn đề đó.

À bây giờ anh hát cho các em nghe nhé. Anh hát dở lắm, các em đừng cười nhé. Bài hát này anh nghe cô bác mình hát, hồi anh còn bốn năm tuổi. Các em muốn hát thì nhờ cô bác mình dạy cho. Bài này tựa là **Lên đàng.**

"Nào anh em ta cùng nhau xông pha lên đàng, kiếm nguồn tươi sáng..."

Thôi, tới giờ học rồi. Anh chào các em của anh nhé. Đây Nguyễn Thái Bình, tại Đại học Washington.

NGUYỄN THÁI BÌNH
(Báo Đại dân tộc, ngày 21-7-1972)

NGỤ NGÔN

(Thư ghi âm gửi cho các em)

"Tại một hòn đảo bé nhỏ, dân chúng sống yên vui với cây ngọt trái lành, với những hàng dừa xanh tươi mút mắt, tuy mọi người đều nghèo, song cuộc đời trôi qua một cách êm đềm.

Bỗng đâu một hôm có một đoàn người xa lạ kéo đến bảo rằng để làm đời sống của dân bản địa sung sướng hơn, nhưng rồi cuộc tương tàn xảy ra, dân trên đảo chết vô số kể.

www.songhuong.vn

Cuối cùng dân trên đảo tỉnh cơn mê muội, không còn chém giết nhau nữa và cùng nhau mời những người lạ đi. Từ đó, cuộc sống trên đảo mới trở lại bình thường.

Mọi người dân xóa bỏ thù nghịch, kiến tạo lại những gì đã đổ nát, xây dựng lại cuộc sống thái bình".

NGUYỄN THÁI BÌNH

(Báo Đại Dân Tộc, Ngày 19-1-1972)

KIM CƯƠNG

(Thư ghi âm gửi về các em)

"Tại một xứ Phi châu kia, dân chúng sống rất nghèo khổ. Người nào cũng xác xơ, ốm o, gầy mòn, vì ăn không đủ no lại bị bệnh tật hành hạ. Trên những cánh đồng khô cằn của họ, họ canh tác với những dụng cụ thô sơ, cuốc đất bằng tay, chậm chạp và kém năng suất. Thế rồi có một bọn người lạ mặt từ xa đến đào xới đất đai bản địa, lấy lên vô số kim cương. Các em nhỏ của anh có biết kim cương là gì không? Đó là một thứ đá quý rất cứng và chiếu long lanh dùng làm vật trang sức có giá trị cao. Đám người văn minh kia với kỹ thuật tinh xảo đã vét hết tài nguyên, còn đám người bản xứ thì nghèo vẫn hoàn nghèo và còn xơ xác hơn trước nữa. Họ phải lượm mót, đãi trong cát tìm sống bằng những gì mà bọn người văn minh kia làm rơi rớt hoặc phế bỏ. Các em hỏi anh xứ Phi châu đó đâu à? Các em thử nghĩ xem? Còn những người văn minh kia là thực dân Bỉ, Pháp và cả những người khác nữa mà hẳn các em đã biết rồi, anh khỏi cần nói ra đây (ý nói thực dân Mỹ—NBS). Riêng anh thì anh nghĩ thà rằng làm hạt cát phù sa để bón cho lúa của nông dân nghèo còn hơn làm phiến kim cương lấp lánh trên tay kẻ giàu có nhờ bóc lột và tham nhũng.

NGUYỄN THÁI BÌNH

ĐƯỜNG TÌNH ÁI

Tôi là người cô độc
Cho đến ngày quê hương mình độc lập,
Tôi đi mãi trong tình yêu Tổ quốc
Đem hoa yêu dâng kính trọn dân tôi.

NGUYỄN THÁI BÌNH
Đại học Washington tháng 2-1969

www.songhuong.vn

CHUYỀN

Đêm phủ chụp tối màu vạn vật
Mất trợn trừng soi thủng không gian?
Tay quờ quạng chân dò dẫm bước
Thét gào to! Gì?? Tối quá! mù đui???

Không,

Đen xiềng xích gông cùm nô lệ,
Đen máu khô quánh đặc xác thiêu.
Đen rừng sâu than củi đứng trơ vơ
Đen bùn đất vấy tung bom đạn
Đen tóc tang khoác mặt núi sông
Như đêm đen nhuộm tối quê hương.

Bình minh, bình minh, bình minh...

Hãy bừng dậy ánh dương quang
Trùng dương lấp lánh xanh màu măng non thế hệ
Đàn chim Lạc tung trời rợp cánh trắng
Mặt trời rực đỏ máu Việt oai hùng
Ưng vàng sóng lứ dợn mệnh mông
Cho hàm răng sữa ngọc đàn em luôn nở thắm.

12-1969
NGUYỄN THÁI BÌNH
(Trường Anh)

DU HÀNH TRÊN QUÊ HƯƠNG
(hay GIỮA LÒNG QUÊ MẸ)

Hằn dấu chân trên đất mịn phù sa
Dẫm sỏi đá vượt Trường Sơn hùng vĩ
Tuôn lũ cành rừng Việt Bắc ù linh
Mãi miết, lên đường xuyên lòng Tổ quốc
Lướt sóng vượt ghềnh ôọc xuôi duyên hải
Gió đại dương vỗ đập cánh buồm căng
Đồ Sơn, Thuận An, Hà Tiên, Phú Quốc
Cả Côn Sơn nhỏ bé cũng là nhà

www.songhuong.vn

Từng bước, từng bước tiến đều đi mãi
Tôi đi giữa tình thương yêu dân tộc
Bà mẹ quê hương đón đứa con chung
Bỏm bẻm trầu cay, nếp nhan gầy mòm
Mà bao dung trời biển, triu mến sâu xa
Con khát ? Mẹ run tay rót nước
Chén trà con khói bốc quyện tinh thân
Cô thôn nữ mến trao lời thăm hỏi
Áo bà ba đen, tóc cài hương lúa
Má núm đồng tiền, cười duyên e ấp
Dịu dàng tươi ánh mắt nở sen tơ
Đẹp làm sao đàn em ngây thơ quá
Tuổi thiên thần chưa nhuốm bụi trần nhơ
Tung tăng tiễn mãi tận đầu đê đường ruộng
Cố vẫy đưa viễn khách một lần quen
Một người anh quá bước ghé hôm nào
Đang khuất bóng lũy tre già, rặng trâm bầu, làm dừa nước...

Có những đêm lạnh buốt cao nguyên
Lung linh thác bạc suối ngàn
Rừng thông xanh, xanh cả ánh trăng ngà
Âm thầm lặng lẽ sơn nhân xuyên núi
Cát vàng nhuyễn mịn ba Phan (★)
Gió thoảng mặn mà vị muối
Nước mắm cá tươi báo nguồn sống ngư dân
Những chiều trôi sạch nước
Phù sa châu thổ mênh mông
Nhặt khoan mái chèo lả lướt
Giọng hò thanh thoảng, xuôi dòng
Uống nước sông, uống cả câu hò
Cô lái đò đưa tiễn tận trường giang
Khách lữ thứ hứa còn đi mãi.

3-1980

Mến tặng các em tôi

NGUYỄN THÁI BÌNH

(★) *ba Phan* : Phan Rí, Phan Rang, Phan Thiết

www.songhuong.vn

THỪA TỰ

Tôi vẫn nhớ ngày sinh trong tiếng súng
Với đắng cay tủi nhục của mẹ cha
Của quê hương của đồng bào bao triệu
Hơn hai mươi năm đã được mấy phen cười

Mẹ cha nghèo như quê ta nghèo lắm
Nhưng để cho ta một tấm lòng
Một con tim tha thiết biết yêu biết ghét
Một vững tin bất khuất kiên cường

Tất cả cho quê hương,
Hôm nay xin đa tạ
Dấn thân, quyết lên đường

Tất cả cho quê hương
Hôm nay xin đa tạ
Dấn thân, quyết lên đường

12-3-1970
Kính trao về bo mé
VIỆT THÁI BÌNH

MỘNG ?...

Nhưng bây giờ, hôm nay...!
Giấc mơ bình thường giản dị
Mộng ước con nào đã hình thành
Nhưng
Cách ngăn nào mãi còn cần được
Những bước chân thề quyết không ngừng!
Rồi sẽ đến ngày mai rồi sẽ đến...

NGUYỄN THÁI BÌNH
(Trường Anh)
12-3-1970

www.songhuong.vn

CHO MƠ THÀNH SỰ THẬT

Ai dạy anh làm những trái bom xăng
Dạy anh đốt đuốc năm canh tìm giặc
Ai dạy anh mở sáng bừng đôi mắt...

Ai dạy anh chia xẻ nỗi lo âu
Dạy anh lần đầu biết đi ngay, ngó thẳng
Nhớ thuở xưa rọi vào lòng ánh nắng
Giấc mơ làm anh giáo hiền lành
dạy bầy trẻ học rất ngoan

Nhưng khi Mỹ đã cướp mất của dân tộc ta độc lập
Những ước mơ nhỏ vỡ tan
Một sớm mai, anh thức dậy bàng hoàng...

Đêm hỏa châu, đọc từng trang sách
Còn đó sử xanh Đồ Chiểu, Thủ Khoa Huân
Tổ quốc gọi về trên hàng chữ nhỏ
Ánh mắt thanh kiếm sắc bén hờn căm

Ai dạy anh lắm những trái bom xăng
Hỡi người sinh viên vẫn mơ về miền quê hẻo lánh

Dựng trường làng
bi bô đàn chim nhỏ
Trên tấm bảng đen
viết dòng chữ
của làng anh ngời sáng
Ai dạy anh chặng đường đốt xe Mỹ.
Quyết không để chúng làm những điều quái gở
Em thơ cán nát
Áo chị xé toang
Không để chúng ở yên
trong hang ổ cuối cùng
Miền quê xa đang rộn ràng tiếng súng
Giữa Sài Gòn, anh dũng cảm xung phong
Vần thơ trong tim anh sáng rực lửa hồng
Hừng hực chiếc xe bốc cháy tan tành

www.songhuong.vn

Tỏa rộng trên những phố phường quen thuộc
Lửa uất hận đốt ra tro muôn ngàn tội ác
Cho quê hương ta sáng ngời sự thật
Ai dạy anh nghe từng tiếng đau thương
Ai dạy anh nhớ tới ruộng vườn
Và biết chắp cho chim bao đôi cánh đồng bào
Ôi, mái trường anh mơ
ngày mai nắng mới dạt dào

NGUYỄN THÁI BÌNH

MỘT NGÀY MAI RỒI PHẢI ĐẾN

Uống từng giọt nước trong
Nuốt từng trái ngọt, nhai mỗi hạt cơm,
Bao ngàn năm:
Mồ hôi, nước mắt, máu đào, xương trắng
Để tạo nên, phải giữ mãi cho còn
Ngọn cỏ, tàn cây
Giọt sương, hạt nước
Ôi quý đẹp vô ngần
Vì là của quê ta
Dân mình nghèo quá lắm
Nhưng có cả quê hương
Dù lầm than vất vả
Vẫn vươn dậy oai hùng
Tiền nhân từng minh chứng
Một sức sống vô biên
Vinh nhục thăng trầm đã lắm phen
Ngàn năm vẫn vững một cội nguồn.
Thủy triều lui để cuộn sóng dâng trào
Cây rụng lá bao mầm non vượt sống
Thì còn mãi, một ngày mai sẽ đến,
RỒI SẼ ĐẾN, MỘT NGÀY MAI PHẢI ĐẾN

3-1970

VIỆT THÁI BÌNH

www.songhuong.vn

DẤN THÂN

•NGUYỄN THÁI BÌNH

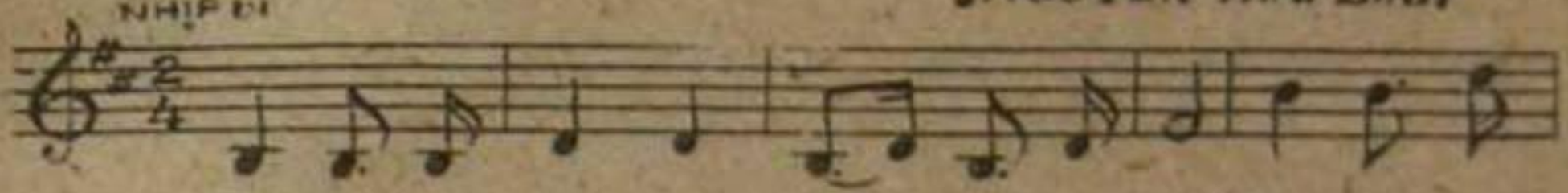

Là người Việt Nam ta nguyện thề tranh đấu. Quê hương miền

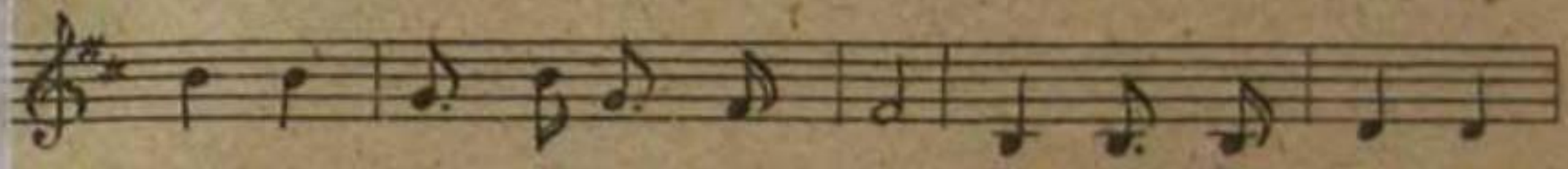

yêu trông đợi ở ta từng giờ. Là người Việt Nam ta

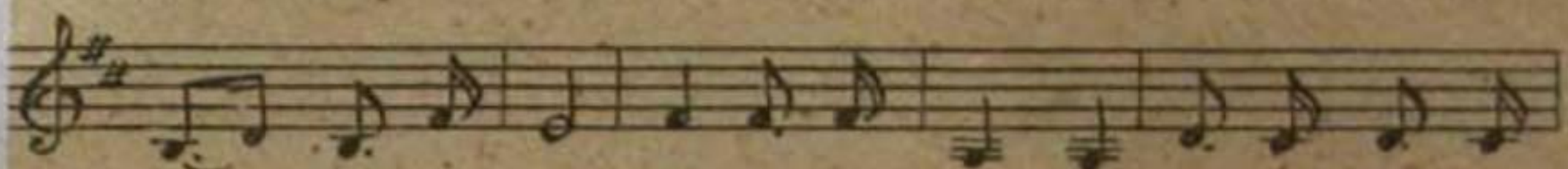

nguyện thề dấn thân. Quyết chiến tới cùng thề chết ta quyết không

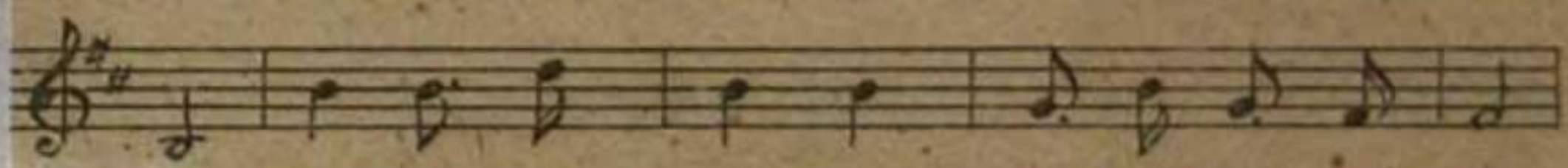

lui. Nhân dân oán thán đau hận biết bao. Thù hờn

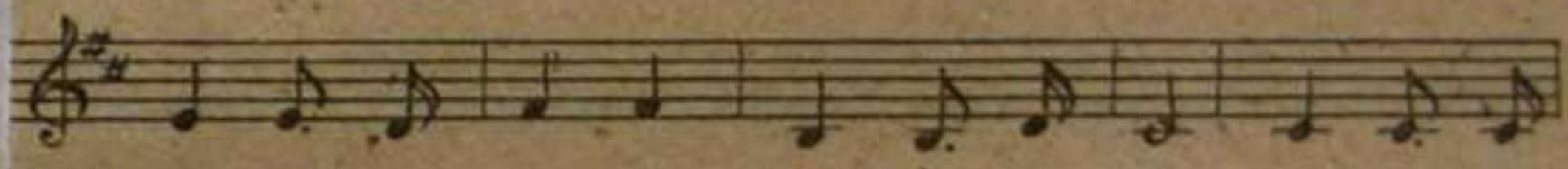

xâm lăng dày xéo ngút ngàn trời tóc tang. Nhìn lại dân

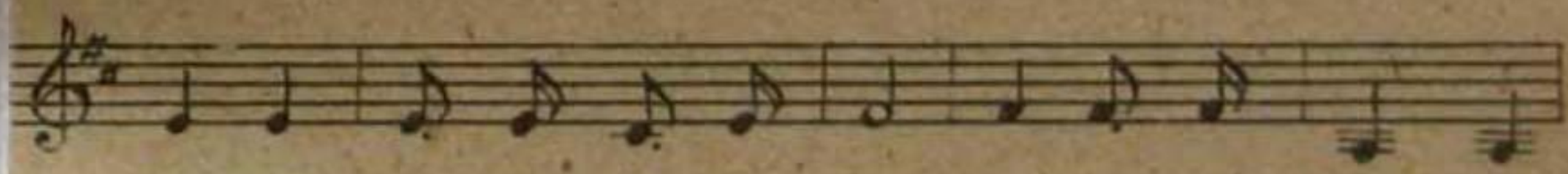

em tương lai chúng cần tươi sáng. Chống mặt đối thù toan

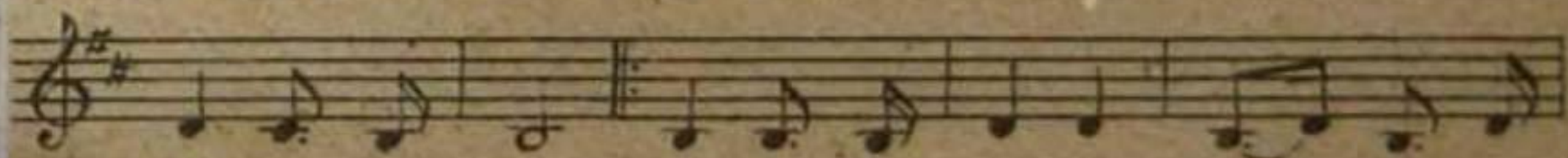

thắng trong vinh quang. La người Việt Nam ta nguyện thề tranh

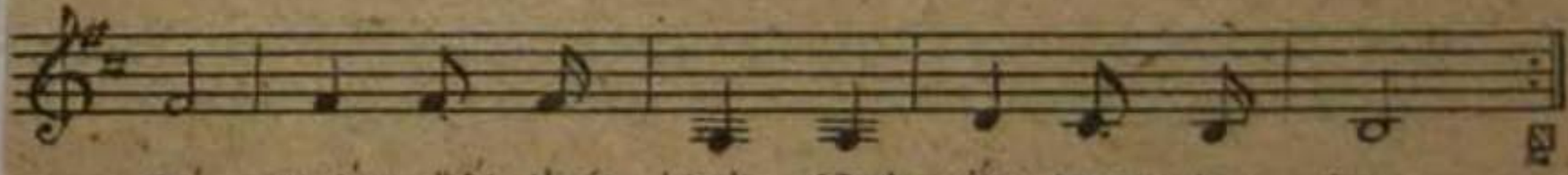

đấu. Thống nhất, thái bình giành nắm trọng tay ta.

Seattle '72

www.songhuong.vn

VIỆT NAM YÊU ƠI, VƯƠN MÌNH LÊN !

www.songhuong.vn

tàn. Vung tay xung phong quyết đấu tranh to cùng

ĐIỆP KHÚC - HÙNG MẠNH

đi - Đường ta dân bước đưa tới thành

bình - Hùng vinh ở ta, giống nòi Lạc

Long - Đàn em tươi sáng thắm ánh mặt

trải thì ta quyết tâm bứt tung xích

xiềng - Việt Nam thanh niên cứu quê hương tiến lên

nào - Diệt quân xâm lăng đánh cho tan quân xâm

lăng - Việt Nam yêu đi! Ánh vinh quang sáng rực

trời. Tương lai trong ta vươn mình lên thề tới cùng -/-

Seattle, 29.1.1972

www.songhuong.vn

● THƯ TỪ VÀ NHẬT KÝ

... Hàng ngày xem tin tức trên tivi thấy lại các cảnh đánh bắn, người chết, đồng bào tản cư, hàng ngàn nhà cháy, có bạn (những sinh viên Việt Nam học ở Mỹ — chú thích của NBS) đã khóc nhiều. Có xa quê hương mới thấy sức mạnh của lòng yêu nước.

... Ở đây lúc nào cũng thấy cảnh yên vui thanh bình, ngay như chim chóc cũng rất bình thản, dạn dĩ, làm tổ ở các cây gần nhà, sát mặt đất, mà không sợ bị phá tổ, mà tụi con thương nhiều cho quê hương, dân tộc mình.

Thư gởi gia đình, 17-5-1968.

... Con đã rời quê hương, xa gia đình, sống trên đất Mỹ từ hai tháng qua. Thời gian đó đã có nhiều sự thay đổi, biến chuyển trong cuộc sống của con, cũng như diễn biến tang thương của đất nước.

... Có xa quê hương mới thấy rõ tình cảm dạt dào, nồng nhiệt của lòng mình đối với đất nước. Thực trạng quê hương luôn day dứt, dằn vặt tâm hồn con, nung nấu trong (có lẽ *trong con* — chú thích của NBS) ý tưởng hoài hương.

Ngày nay, với thực tại bi thương, nhưng trong tương lai, con vẫn tin tưởng đất nước sẽ phục hồi, vươn lên bằng cứ vào tinh thần anh dũng, chí khí quật cường, sự chịu đựng gian khổ của dân tộc ta.

Thư gởi Bà, 30-5-1968
(Tiền phong, số 2600, 2-1968)

... Chúng con đang sống trong cảnh yên lành nơi quê người nhưng lúc nào cũng hằng lo cho thân quyến, bạn bè.

Sinh viên Việt Nam không có niềm vui trọn vẹn, hồn nhiên như các sinh viên quốc gia khác: bên cạnh sự yên ổn học hành, còn có nỗi đau buồn về số phận dân tộc.

... Mỗi sinh viên học bổng du học đều mong gắng hết sức mình để đoạt được kết quả càng cao càng tốt để nêu cao tên tuổi quốc gia.

Thư gởi gia đình, 28-6-1968.

www.songhuong.vn

... Dầu sao, đối với anh, chỉ có hình ảnh quê hương như cố đô Huế với lăng tẩm, Đà Lạt, Sài Gòn, sông Cửu Long trong tập hình ảnh Việt Nam là hay đẹp, đáng quý hơn cả và ảnh hưởng sâu xa lòng hoài hương.

Thư gởi các em — 25-7-1968

... Trong cảnh đầy đủ hiện nay, nhìn về sự nhọc nhằn, khổ cực của gia đình, các em cũng như sự lầm than, chết chóc của đồng bào mà anh xót xa.

Thư gởi các em, 14-9-1968

... Giờ này ở bên nhà là hai giờ trưa chúa nhật, ngày rằm tháng Tám Việt Nam. Có lẽ đêm qua các em đã chơi lại các lồng đèn cũ và chiều nay lại sửa soạn chơi tiếp. Các em có ăn bánh Trung thu chưa.

Anh biết rằng mặc dù trong cảnh tang thương, nghèo khổ của đất nước và của dân mình, nhưng có lẽ các em cũng như nhi đồng Việt Nam vẫn có những giây phút hồn nhiên của cái Tết này! Đó là một niềm an ủi. Tuy cuộc vui đó chỉ tạm trong một hai hôm rồi súng vẫn vang rền, chết chóc vẫn tái diễn, nhưng các em đành phải chịu. Niềm bất hạnh, chiến tranh vẫn triền miên trên quê hương. Cầu mong một ngày thanh bình mau đến, để niềm vui được thể hiện trọn vẹn.

Thư cho các em, 05-10-1968

... Chiều nay, International House có tổ chức buổi lễ cổ truyền Halloween. Từ xưa, lễ này, người nông dân mùa ca để đánh dấu ngày gặt hái xong.

... Suốt buổi lễ là cuộc múa vũ binh dân (folk dance) do ban tổ chức chỉ dẫn cho gần một trăm nam nữ sinh viên hiện diện. Buổi tiệc lễ, dance chính nó rất vui, trẻ. Nhìn sinh viên các nước tươi cười, thích thú trong các điệu dân vũ mà anh cũng muốn được vui hồn nhiên như thế.

... Nhưng chính lúc đó, anh mới thấy rõ lòng mình. Anh không thể nào cùng gia nhập khiêu vũ, cùng chung vui với họ được. Họ càng vui, càng vô tư lự thì anh càng buồn thấm thía. Nỗi buồn đó đến từ thân phận con người của một quốc gia lâm vào thảm trạng. Tình cảm của mình chính thực

www.songhuong.vn

liên hệ với hoàn cảnh quê hương rất nhiều, và mình càng thấy rõ khi sống bên cạnh người các nước khác.

Cả buổi, anh đợi cho mau hết, để xe chở về sớm, và có lẽ sau này anh không đi dự một lần thứ hai.

Thư gởi các em, 26-10-1968

...Các người lấy vợ, lấy chồng ngoại quốc (như đi du học về lấy vợ ngoại quốc, hay các người lấy chồng Mỹ...) họ có lý do của họ: tình yêu không biên giới, hoàn cảnh gia đình, tiền bạc, địa vị... Tuy nhiên, theo anh thì như vậy là một việc tệ hại, mất gốc. Người ta, thân quyến sẽ nhìn mình với con mắt thế nào, sau này các đứa con hai dòng máu khác màu da sẽ khổ thế nào.

Ngay ngày hôm qua, ở phi trường Fresno, và trên chuyến bay đi Las Vegas, tụi anh gặp một phụ nữ Việt Nam. Gặp người đồng hương thì rất mừng nhưng sự gặp gỡ rất ngỡ ngàng, ngại ngùng vì cô đó đi cùng một người Mỹ (chồng mang vợ về Mỹ). Những người ra đi vĩnh viễn như vậy, dĩ nhiên là sẽ bơ vơ, lạc lõng cả cuộc đời còn lại giữa cái nước xa lạ này.

Thư gởi các em, 22-12-1968

...Cũng tại đây (sân bay Fresno—NBS chú thích) các anh gặp một cô Việt Nam (có vẻ gái bán bar) đi với chồng Mỹ, vừa sang khoảng một tuần, cũng đi Las Vegas. Cuộc gặp gỡ tệ nhạt, bỡ ngỡ không phải vì anh có thành kiến, nhưng chính ở chỗ là những người khác biết đây là những người Việt Nam (vì các va-li các anh có chữ Việt Nam) và họ sẽ nghĩ thế nào khi rõ đây là một cô Việt Nam lấy Mỹ và theo chồng về Mỹ. Có lẽ họ không thiện cảm mấy, và dĩ nhiên là không khen rồi.

Đó là lý do tại sao các anh không mừng rỡ khi gặp người đồng hương đó.

Sống ở đây đa số sinh viên Việt Nam luôn nghĩ đến danh dự, thể thống của dân tộc, một dân tộc từ dòng giống Lạc Hồng không phân biệt Nam Bắc, của một quê hương từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau. Vì vậy, lúc nào có thể được thì hãy ráng mà giữ thơm quê mẹ.

Thư gởi các em, 23-12-1968

www.songhuong.vn

Fresno, 21-02-1969 (nhằm ngày mùng 5 tết Quang Trung)

Các em mến,

Thế là đã qua rồi một cái Tết đầu tiên xa quê hương. Trừ lúc đi San Francisco và Mondoroy để tìm lại hương vị Tết bên những người Việt Nam, về lại đây (Fresno) thì sinh hoạt hàng ngày: ăn, ngủ — học hành, phong cảnh chung quanh... tất cả đều dửng dưng, lạnh lùng, không có gì để gợi lên cái ngày thiêng liêng này ở quê nhà. Có chăng chỉ còn hình ảnh Tết xa xưa trong đầu mỗi sinh viên hải ngoại. Anh thường tự hỏi để rồi phác họa tưởng tượng trong trí các hình ảnh, động tác của chị em, ba má và người thân.

Bên cạnh, hình ảnh Tết trên quê hương của từng giới đồng bào, một cái Tết chiến tranh ly loạn (...) không khỏi ám ảnh.

Anh, cũng như mọi người Việt Nam đang bất lực khác chỉ còn cầu mong cho ý nguyện chung của dân tộc sớm thành tựu: Sự thanh bình, an vui và cuối cùng là sự thống nhất của quê hương.

Tuy nhiên, anh muốn nói thêm là việc nguyện cầu sẽ không ích gì khi chính ta không làm nên. Phần đó thuộc việc làm của thế hệ trước, các bà mẹ... mong đem thành tâm của mình mà kêu gọi, cải hóa lũ con u mê, lầm lạc, và hy vọng vào một phép mầu nhiệm.

Phần người trẻ ở thế hệ này, nếu tất cả đều thoát khỏi rất nhiều sự ràng buộc phức tạp đang cột chặt vây cứng và cùng nói to lên và cùng đứng vùng dậy để thực hiện ý nguyện chung đó thì kết quả tất thành. Nhưng hỡi ôi...

Trước khi dẹp qua chuyện này, anh chỉ nhắc nhở các em một điều là muốn thực hiện một việc gì một cách hiệu quả sau này cho chính bản thân mình, gia đình và nhất là cho quê hương, thì với khả năng hiện nay của gia đình, chúng ta chỉ có một con đường duy nhất để tiến: việc học.

Trước khi cởi bỏ được những áp lực, thoát khỏi cái vỏ nô lệ; thì ta đành cố học vậy, cố tạo cho mình những yếu tố căn bản, thuận tiện.

...Hai ngày sau. (ngày mồng 3 Tết Âm lịch — chú thích của NBS.) ở tại Fresno State College, có các buổi chiếu phim, có hai phim về chiến tranh Việt Nam.

1. Của một phóng viên ngoại quốc, trong đó ghi lại hình ảnh của cuộc chiến tranh này, và sự tàn nhẫn của người đối với người: trấn nước, khảo tra, bắn bỏ của một số lính.

www.songhuong.vn

2. Tựa "Củ Chi" do Việt Cộng quay, cho thấy các hoạt động... của họ. Dĩ nhiên là mỗi cuốn phim, mỗi cuốn sách đều bênh vực một bên, có ý chủ quan.

Ở Mỹ, nhất là tại San Francisco, có nhiều sách của mọi phe nhóm: của Nga, Trung Cộng, Bắc Việt, Việt Cộng... được bày bán tự do.

Ngoài ra loại sách viết về chiến tranh Việt Nam do các nhà bình luận ngoại quốc: Anh, Pháp, Mỹ thì rất nhiều, ở tiệm sách nào, ở thư viện trường nào cũng có.

Sinh viên có thể tự do lựa chọn. Dĩ nhiên phần viết sách, trình bày thuộc quyền tác giả, còn phần đọc để nhận định phải quấy đúng sai là do mình. Dầu sao được nhìn rộng vẫn lợi hơn.

... Con luôn luôn an khỏe. Nhưng càng yên lành bao nhiêu con càng chua xót nghĩ đến cảnh nguy hiểm, chết chóc thường xuyên của đồng bào, số phận hẩm hiu của dân tộc.

Phần ba má, các em và thân quyến, con luôn mong sự yên bình, mạnh khỏe. Điều đó quý hơn là sự giàu sang, se sua vào thời loạn lạc này.

Thư gởi gia đình, 01-4-1969

... Dầu cho một nước tân tiến thế nào thì cũng vẫn có những vấn đề khó khăn khác. Chẳng hạn như nạn nghèo đói, kỳ thị chủng tộc, thiếu chỗ học.

Ở đây, việc kỳ thị trắng, đen... dầu có những đạo luật bãi bỏ nhưng dầu sao cũng còn chút lòng phân chia, khinh rẻ giới thiểu số tiềm ẩn trong đáy lòng nhóm đa số (da trắng). Đó là nguyên nhân của nhiều cuộc bạo động tại nhiều đại học Mỹ trong năm qua. Tại Fresno State College này, nhóm sinh viên thiểu số (gồm da đen, mexican...) đã đòi hỏi những quyền lợi, những sự trợ giúp: chẳng hạn thâu nhận một số nhiều hơn cho sinh viên thiểu số năm nay, hai ngàn đơn xin nhập học mà chỉ khoảng bốn trăm được thuận chứng tỏ một sự giới hạn sinh viên vì thiếu chỗ học, tình trạng của nhiều trường Mỹ), kêu gọi thành lập một quỹ cho những sinh viên nghèo này vay để tiếp tục học...

Việc sinh viên nhóm thiểu số hô hào kêu gọi này, anh thấy rõ sự phản đối, kỳ thị của sinh viên trắng trong các cuộc hội thảo. Nếu tình trạng quá căng thẳng thì họ dám bạo động, phá hoại là việc thường.

www.songhuong.vn

... Các em mến. Điều anh muốn nói là bên cạnh sự phú cường thiên đàng là nghèo khổ, địa ngục. Không có gì tuyệt đối để ca tụng hay chê bai mà chỉ nhận xét một sự thật, để không có những lời khen cho người một cách quá lố, trơ trẽn. Điều chính yếu vẫn là cái tự lo cho chính mình, chính thân phận quê hương hơn là chạy theo cái vỏ hào nhoáng của người.

Thư gởi các em, 17-4-1969

... Thư viện chánh, to nhất của trường (Suzalh) theo cataloz thì số sách về Việt Nam cũng không nhiều hơn thư viện Fresno bao nhiêu và không ngoài những quyển mà Bình đã biết được. Nhưng khi tìm đến kệ sách thì chỉ thấy có vài quyển và chỉ có thể mượn đọc trong vài giờ. Còn các quyển kia Bình không tìm ra. Đặc biệt là có hai đề mục riêng là Vietnamese Tales và Legends, Bình cũng ráng mò đến cataloz đó, thì mỗi phần chỉ có một quyển gọi là góp mặt cùng các nước khác. Trong đó, một quyển của một thằng Mỹ viết kể các chuyện cổ tích Việt Nam mà xem qua Bình gạch nát sách. Viết bậy và ẩu, sai bét hết.

Gần đây, Bình tìm được một số khá nhiều tài liệu, sách báo bằng Việt ngữ của cả hai miền tại Far Eastern Library. Thư viện này, phần Việt Nam, chứa khá bộn sách, báo về văn học, lịch sử. Trong đó phần Bắc Việt chiếm gần 1/2, với các tạp chí xuất bản hàng tuần, hàng tháng tại Hà Nội. Tuy nhiên, chỉ trong khoảng 1960 — 1964, thư viện có các số báo đó đầy đủ, liên tục, sau đó thì ít. Chỉ có hai bộ: *Nghiên cứu lịch sử và phát triển văn học* (có lẽ là *Tạp chí Văn học*--chú thích của NBS) mới nhất là suốt năm 1968. Bình đã thấy tên một vài tác giả đã biết: Nguyễn Công Hoan, Chế Lan Viên. Tóm lại, với phần sách Việt này, thì tương đối là khá và hữu ích...

Thư gởi một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam học ở Mỹ, 26-7-1969

... Chuyến bay Fresno—San Fracisco (ngày 13-9-1969—chú thích của NBS) có câu chuyện trẻo cẳng ngỗng là:

Anh ngồi cạnh cửa sổ với ý định ngắm cảnh dưới đất. Nhưng phi cơ vừa cất cánh là ông khách ngồi kế bên (khoảng 50 tuổi, đi với bà vợ) bắt chuyện. Được 5—7 phút, nói đến chuyện tôn giáo, anh giải thích: mặc dầu đạo giáo nào cũng dạy điều phải, thiện lành nên làm để cải thiện con người, và đa số dân Việt theo đạo Phật, khoảng 15% theo công giáo... nhưng tôi:

www.songhuong.vn

No Religion (không tôn giáo —NBS). Lý do: tôi còn trẻ, và trong hoàn cảnh quê hương tôi, tôi còn nhiều việc phải làm, phụng sự dân tộc... hơn là thành một kẻ tin ngưỡng Trời, Phật, Chúa.

Thật sự, đó cũng là ý nghĩ của anh. Anh thấy, nếu có thờ phụng, ngoài ông bà tổ tiên, anh sẽ lập bàn thờ Tổ quốc, với những bậc anh hùng Việt Nam đã tạo dựng, chống đỡ xâm lăng, và sống chết với quê hương mình, hơn là theo một tôn giáo với Chúa, với...

... Anh nhận thấy, trong thánh kinh đó (thánh kinh của ông khách—chú thích của NBS) có những triết lý cao siêu, những chân lý. Nhưng anh không muốn nghiên cứu nó khi lúc nào nó cũng muốn tạo nên kẻ cuồng tín, yếu đuối, luôn luôn quỳ lụy, tuân theo, một hai gì cũng Chúa... mà mất hết hoặc thiếu sót cái quyền tự quyết cho chính năng lực của mình.

Thư gởi các em, 15-9-1969

... Còn tập ảnh *Việt Nam, quê hương yêu dấu* (quà gia đình gởi cho Nguyễn Thái Bình—chú thích của NBS) thì có sự trùng hợp là cách đây nửa năm, vài bạn đã tìm mua được ở San Francisco hay một tiệm sách lớn ở Fresno gì đó, quyển *Việt Nam, our beloved country*, tức là quyển sách này nhưng được ấn loát ở Nhật Bản và dịch sang Anh ngữ. Mặc dầu giấy tốt hơn, hình ảnh rõ hay hơn, nhưng chữ Anh làm sao diễn tả cho hết những cái hay của ý nghĩa trong tiếng Việt như: tre già măng mọc, rạt rào, ngơ ngác, đọng giọt sương mai, no gió... Do đó quyển *Việt Nam quê hương yêu dấu* ở nhà gởi sang vẫn quý giá hơn.

Thư gởi gia đình, 22-9-1969

... Các em mến,

Hạ Uy Di đã được mệnh danh là thiên đường của Thái Bình Dương, là thần tiên, thơ mộng... Điều này chỉ đúng vào vài chục năm trước, khi nó chưa thành tiểu bang 50th của Mỹ, khi mà dân bản xứ còn sống bình dị, mộc mạc, dựa vào thiên nhiên, chưa bị kỹ nghệ hóa và nhất là Mỹ hóa.

Ngày nay, Hawaiian được gì, còn gì?

Mặc dầu, đa số có thể được một mức sống cao hơn: nhà gạch thay cho túp lều, nhà tranh, xe hơi, hamburger... nhưng nghĩ cho cùng họ mất rất nhiều (...). Dần dần, họ không còn là Hawaiian nữa.

www.songhuong.vn

Chiếm ngụ, và là chủ nhân ông giàu kếch sù trên hải đảo này là người da trắng (cũng chỉ là một loại thực dân thôi). Tiền bạc họ từ đâu ra? Từ nguồn tài nguyên phồng phú, từ nhân lực thừa thãi và rẻ tiền, và độc quyền chiếm giữ các lợi điểm địa phương: du lịch... mà chỉ những kẻ từ nền văn minh xa xôi đến mới biết, mới có quyền lực.

Ngày nay anh cũng gặp một vài cô gái hải đảo, cũng mái tóc đen dài, làn da ngăm, vòng hoa trên cổ, cành hoa trên tóc... nhưng đó cũng chỉ là một thứ trang trí. Họ là hình ảnh của người Hawaiian chân thực ngày trước đấy, nhưng giờ đây họ hiện diện như một diễn viên. Họ là công nhân, là tôi mọi, dù họ cũng được tiền khá nhiều đấy, nhưng hàng trăm hàng ngàn số tiền thâu được nhiều hơn lại nằm trong tay chủ nhân ông đô hộ.

Do đó, Hạ Uy Di ngày nay không còn xứng đáng cho loại du khách như anh phải cần vượt một khoảng không gian xa xôi tìm đến nữa. Anh nghĩ, ngay tại quê hương, anh có một Hạ Uy Di tương đương (cũng bãi biển, hàng dừa, rặng núi...) dĩ nhiên là thiếu Hawaiian, mà chính ở tại Hawaii cũng đã mất Hawaiian rồi), và cả Hạ Uy Di Việt Nam của anh là suốt miền Duyên Hải Việt Nam (Hà Tiên...) sẽ đẹp hơn, quyến rũ hơn vì có tình quê hương gắn liền vào đó.

Thư gởi các em, 22-9-1969

... Định. Em có khám phá ra một điều hay trong tên em không. Để anh viết ra rồi em xem: Trường Sanh. Ngẫu nhiên mà tên em gồm tên ba, mà và chữ S: Hình dáng quê hương ghép lại. Vậy, tên em vĩ đại lắm nghe.

Phải rằng tài giỏi sao cho xứng đáng với tên em mang: đứa con của cha mẹ và Tổ quốc Việt Nam.

Thư gởi các em, 21-10-1969

Phải luôn luôn nghĩ về và bảo vệ, giữ gìn bằng mọi cách cho thế hệ măng tơ: đàn em Việt. Các mầm sống đang vươn lên giữa bom đạn, sắt thép, những tham vọng điên cuồng, máu lửa.

Bổn phận giới trẻ mình là phải khai phá, đạp đổ, tiêu diệt tất cả mọi chướng ngại đó để dọn đường cho đàn em, để không bị kết tội là bất lực, xuẩn dại, hèn yếu, phản quốc...

Con đường đấu tranh còn dài vô tận... Bao giờ, bao giờ đến chân trời.
PHẢI TỰ THỰC HIỆN LẤY CÂU TRẢ LỜI.

Nhật ký, December 1969
(Tháng 12-1969)
Tuổi Trẻ, số 92, 1977

www.songhuong.vn

QUÊ TA ANH HÙNG (Thơ ca, 1966, North) (*)

Cây tầm vông
Cây tầm vông thân dài mình chắc
Em mài con dao sắc
Em khắc chữ vào cây
Chín năm kháng chiến trước đây
Tầm vông vạt nhọn đuổi Tây chạy dài

. . . . . .

Em yêu cây tầm vông
Em quý cây tầm vông
Em nhớ anh du kích bên sông
Tầm vông vạt nhọn chiến công em chờ.

KHẢ MINH
Nhật ký, 28-5-1970
Tuổi Trẻ, số 92, 1977

... Tôi muốn làm một chiến sĩ vô danh, một kẻ trắng tay, nhưng đóng góp phần nào cho quê hương, đồng bào... hơn là một tên có quyền cao chức cả, nhưng chỉ bo bo vinh thân phì gia, chẳng những không màng đến sự thống khổ của người chung quanh mà còn làm thân tôi mọi, tay sai cho ngoại nhân hà hiếp, bức bách dân lành.

Nhật ký, 30-5-1970
Tiền phong, số 2600, 02-1978

Anh chị cũng như mọi người quen đừng kỳ vọng ở em một sự hiển vinh nào hết: phải chăng phải tài giỏi như người ta, phải là thằng này thằng nọ (thằng tổng thống, tổng trưởng cũng xếp vào cùng một loại). Không, những cái nhỏ nhen, tầm thường nhân thế đó em không vướng bận. Có thể em dại khờ cam điếc một chút. Nhưng biết giả khờ, giả dại giữa cái thời đại nhiễu nhương này một chút càng tốt mới chịu đựng nổi, sống nổi với bao cái độc ác, dã man, giảo trá, tham lam, lừa lọc, gian xảo, mất cả lương tri, quên hết tình người.

Gởi anh chị, 18-2-1971
Tiền phong số 2602, 4-1978

(*) Miền Bắc.

www.songhuong.vn

Dù lớn bao ngàn, dù có đi đâu có lúc người ta cũng muốn trở lại cái thuở trẻ thơ để được cha mẹ nuông chiều săn sóc. Và có những đứa con vẫn hằng tưởng đến cha mẹ mình với các đức tính, tình yêu thương và sự răn dạy. Con rất nhớ những câu thơ về hình ảnh người mẹ:

Là nguồn an ủi, khi con thất bại, nản lòng
Khuyến khích khi con ngại ngần lười biếng
Khuyên ngăn, khi con mê lạc lỗi lầm

Con dù một ngày một lớn, nhưng con muốn nói lên lời ru của mà, như lời chúc tha thiết nhất: Cầu cho cha mẹ sống đời với con.

Thư gởi bo má, 14-01-1971
Tiền phong; số 2602, 4-1978

"Con vẫn nhớ lời ru của má đưa các đứa con của ba mà vào giấc ngủ ấu thơ. Người ta vẫn nói: Có nuôi con mới hiểu lòng cha mẹ. Con thương cha mẹ nhiều. Con hiểu tình thâm của cha mẹ đối với các con như lời một nhà văn viết: Đối với cha mẹ, đứa con nào cũng là đứa con trẻ sơ sinh đính liền với ruột thịt, dầu cho mỗi ngày nó lớn lên và xa dần cha mẹ. Con xa cha mẹ, nhưng cha mẹ không xa con. Đứa con trưởng thành vẫn là đứa con mụ mẫm, yếu đuối mà cha mẹ đã ẫm bồng, nâng niu".

Thư gởi ba má, nhân dịp sang tuổi hai mươi ba (1971)

Mất thì giờ suy nghĩ nhức óc về chuyện "Tìm về với dân tộc, Tổ quốc Việt Nam" Táo bạo? Không tưởng?

Nhật ký, 21-02-1971
Tuổi trẻ, số 92, 1977

... Và dù ở đây hay ở nhà, cũng cùng một cảnh với nhau: bỏ tay, ngậm miệng, trơ mắt ra mà nhìn... nếu chưa thực sự thoát ra khỏi sự ràng buộc, cột trói quá nhiều của chung quanh. Còn cái tình cảm "hỉ nộ ái ố" đối với cái xứ này (tức nước Mỹ—chú thích của NBS) thì khó mà nói gọn ra đây. Nhưng có điều chắc chắn là không có gì đáng để lưu luyến và cầm chân mình lại được.

Còn cái quê hương đau khổ của mình, thì làm sao rời bỏ được khi mình vẫn mãi mãi là người Việt. Tôi phải nhìn thẳng để nhận thức là tự mình sẽ

www.songhuong.vn

trở nên lạc loài, đủ dần (?) tiện chính quê hương mình, nếu cam chịu khuất phục, hèn yếu trước bao cái chướng tai gai mắt, nhục nhã... Rất may là những hoài bão, những lý tưởng của người trai Việt không phải tạo dựng, chớm nở là để hủy diệt; bầu nhiệt huyết, chí quật cường không dễ cạn, dễ tan thì mảnh đất Việt Nam mãi mãi là nơi để người về sống và chết vì nó.

... Đối với tôi, khi mình đã tha thiết hiến dâng trọn con tim mình cho một thứ tình cảm cao quý nào đó— chẳng hạn tình yêu quê hương, dân tộc, nhất là quê hương đó đang bị dày xéo, dân tộc đó đang oằn oại, khổ đau... thì chẳng riêng tình yêu đó đã làm cho mình sống trọn vẹn, xứng đáng, thành thật với chính đời mình, làm cho mình đủ nghị lực, ý chí vượt qua mọi trở ngại, khó khăn, mọi cám dỗ, vật chất.

Chỉ có tình yêu— đúng với ý nghĩa của nó—mới giúp mình đủ sức mạnh, lòng sắt son chế phục cả mưa bom, rừng lửa, đô la và cả giới hạn tối cao, tận cùng là cái chết.

Thư gửi Phấn, một người bạn, 28-2-71
Tiền Phong, số 2600,(02-1978)

... Người sinh viên nếu có băn khoăn, suy tư những gì cao hơn chuyện cơm áo thì thấy mình bất lực (...) bó tay, ngậm miệng, trơ mắt ra mà nhìn... nếu chưa thật sự thoát khỏi sự ràng buộc, cột trói quá nhiều chung quanh (...) nhưng một điều chắc chắn là không có gì đáng để lưu luyến và cầm chân mình lại được.

Còn cái quê hương rách nát, đói khổ của mình thì làm sao mà rời bỏ được khi mình vẫn mãi mãi là người Việt (...) Rất may là những hoài bão, những lý tưởng của người trai Việt không phải chưa chớm nở, tạo dựng là đã hủy diệt: bầu nhiệt huyết, chí quật cường không dễ cạn, dễ tan thì mảnh đất Việt Nam mãi mãi là nơi để người về sống và chết vì nó.

Nhật ký, 28-2-1971
Tuổi Trẻ, số 92, 1977

Tỉ vi: The Selling o Pentagon(*): Một bộ mặt man rợ, vô nhân, thiếu lương tâm của nền văn minh vật chất cơ khí này: dùng sự chém giết để bảo vệ, tranh thủ, bóc lột... tham vọng nhơ bẩn. Phô diễn bao loại vũ khí tân kỳ gớm ghiếc.

Nhật ký, 23-3-1971
Tuổi Trẻ, số 92, 1977

(*) Buôn bán của Lầu Năm góc.

www.songhuong.vn

Ngày xuân xứ này dán mắt nhìn lại quãng đời thanh niên của Cụ Hồ Chí Minh mà ngẫm nghĩ về dĩ vãng, rồi so sánh với hiện tại của chính mình để đi tới những quyết định: dứt khoát! Ngày xưa bên trời Tây, cũng bao thanh niên, sinh viên Việt dùi mài bên sách đèn, giữa khung cảnh thanh bình, xa hoa của xứ người. Nào những sáng mai mát lạnh, mùa xuân với cây lành lá xanh, thắm hoa hoặc chim hót hoặc tuyết ngập mùa đông; nào những ngày dài ăn học, vui đùa; nào những tối huy hoàng rực rỡ của ánh sáng kinh đô. Nhưng đã bao người luôn cay đắng vọng hướng về phương trời quê hương thân yêu, đồng bào ruột thịt đang oằn oại từng giờ dưới ách ngoại xâm. Dẫu có những lúc suy tư dày dứt, trong số lớp trẻ đó, đã mấy người dấn thân trực tiếp, dám hy sinh ưu quyền riêng tư thừa hưởng từ "mẫu quốc" hay cao hơn nữa, hy sinh cả đời mình để đi vào cuộc đấu tranh giành tự do độc lập cho cả đất nước.

Hay là lại ngoan ngoãn trở thành những thơ lại, những tên nô lệ cao cấp, ngày ngày bơ sữa, nhà mát, vườn rộng, quên đi cái nhục vong thân, vong quốc. Tồi tệ hơn nữa là càng sa lầy trong tư lợi cá nhân thấp hèn, với người vợ đẹp, để rồi sản xuất những đứa con lai căng, vong bản mất gốc. Quá khứ đã cho thấy rõ điều đó. Ngày nay, nhìn lại ở đây để chọn con đường phải đi, phải thực hiện câu trả lời.

Nhật ký, 18-4-1971
Tiền Phong, 2600, 2-1978

Đại học Washington, 16-4-1971

Thanh Hà mến,

Những dòng liên tưởng đến với tôi nhân khi tôi nghĩ đến cô bạn thân đang ở bên kia bờ đại lục tại Maryland mến trao về Thanh Hà.

Tôi biết Thanh Hà kín đáo tế nhị vì Hà là gái, còn đó là lỗi của tôi, một thằng con trai.

Đối với tôi, bày tỏ tình cảm trong lành chân thành của mình để đón nhận một niềm vui, một nụ cười, một đóa hoa (nếu có) từ người bạn mình thế là quá đủ, thế là tình yêu, và tôi không đòi hỏi gì hơn.

Thanh Hà không phải e sợ vì con tim tôi vốn dĩ nồng nhiệt thiết tha chung thủy lắm nhưng không cuồng mê si dại.

Hy vọng ngày gặp lại Thanh Hà với nụ cười thật tươi, thật cởi mở nở thắm trên môi cô bạn tôi.

Thân mến
THÁI BÌNH

www.songhuong.vn

Lòng anh là cánh đồng khô khát
Mà tim em nguồn suối ngọt tuôn trào
Em về với anh như con sông về biển (*)
Chất chiu dòng nước ngọt nguồn xa
Dâng cho anh tất cả dòng nước ngọt
Cùng hương hoa tỏa ngát quyện hồn ta.

... Phần anh, càng lớn anh càng dằn đo suy tư nhiều. Phận sự, nhiệm vụ, trách nhiệm đối với chính cuộc đời, bản thân anh, đối với gia đình, tổ quốc không phải là nhỏ. Anh gắng trui rèn cho chính mình một tâm linh khí lực (tạm lược mấy chữ—chú thích của NBS.), anh sẽ mang lại cho đời một trời quang mây tạnh, một cuộc sống thái bình như cái tên anh đã mang.

Thư gởi các em, 20-4-1971

... Ở đây không có gì là lạ khi hàng trăm, hàng ngàn lần chứng kiến sự đấu tranh phản kháng, chống đối, chỉ trích của sinh viên trên thế giới đối với bạo quyền, bất công đỏ hộ, xâm lấn tại Angola, Palestin, châu Mỹ La tinh, Argeniina, Haiti.

Là người Việt Nam, là sinh viên Việt với những chịu đựng, những kinh nghiệm thảm khốc trực tiếp bằng xương, bằng máu, bằng cả sinh mạng đời mình, thì không lẽ lại không thấy rõ sao?

Sau cùng biết là để làm, để cứu mình, chứ không phải gục mặt, cúi đầu sống đời sâu bọ.

Nhật ký 24-4-1971
Tuổi Trẻ, số 92, 1977

Sống là sống với người, sống vì người. Cuộc đời còn ý nghĩa nào nữa nếu một thân trơ vơ, bo bo ích kỷ riêng mình, dù có thừa hưởng bao nhiêu vật chất.

Nhật ký, 11-6-1971
Tuổi Trẻ, số 92, 1977

(*) Sông Thanh Hà, biển Thái Bình (NTB)

www.songhuong.vn

Chiều nay đốt hương trước bàn thờ Tổ quốc, cắt tóc, nguyện sống chết cho quê hương. Đó là cái thủy chung như nhất, sự hợp nhất bền chặt của con tim và lý trí. Hãy sống chết sao cho xứng đáng với kiếp làm người và nhất là người Việt Nam.

Nhật ký, 22-6-1971
Tuổi Trẻ, số 92, 1977.
Tiền phong, số 2601, 5-1978

20h, 06-11-1971

University of Washington (1)

Nhận từ M. B, sau vài biến cố:

— Chiều 4-11, trên Washington way (2) phân phát leaflet (3) kêu gọi chấm dứt chiến tranh Việt Nam. Trời gió lộng, mưa giăng ướt hồn — buốt giá — chiêm nghiệm và thấm thía cuộc đời. Nghĩ về thân phận Việt Nam!

— Chiều 5-11. Giúp M. B và xe và sửa cả xe mình. Quyết định "speech" (4) tại Volunteer Park (5).

— Tối 5-11. Đưa M. (6) về Edmonds, tai nạn xảy ra trên Freeway (5), gần Lyarwood Exii. Bị đụng từ sau, xe bẹp dúm, M. dập xương chân trái, xương sườn, bị thương trán; lạ lùng là mình chỉ bị tức đội "I was not killed in such terrible accident — I would be killed in the way I choose only" (7) (nói với M. B.).

— Trưa 6-11. Trên xe "Truck" (8) dẫn đầu cuộc tuần hành từ down-town Seattle — Volunteer Park (9) (4.500 người), speech "I am Vietnamese..." (10). "sống chết một lần thôi!"

THÁI BÌNH

---

(1) Nguyên bản: "8p, m, U.W. 11-6-71". Đoạn viết có tính chất "Nhật ký" này của Nguyễn Thái Bình viết trên mặt 2 một tấm thiếp của một người bạn gái Mỹ tên M.B. tặng, với hàng chữ "I breath nature again" ở mặt 1 và "With your help..." ở mặt 3.

(2) Lối đi trong Viện đại học. (3) Truyền đơn.

(4) Diễn thuyết. (5) Công viên Volunteer.

(6) Một người bạn gái Việt Nam cũng là sinh viên du học ở Mỹ.

(7) "Tôi không thể bị giết trong một tai nạn rùng rợn như vậy. (Có nghĩa là) tôi chỉ có thể bị giết theo cách tôi chọn thôi".

(8) Xe vận tải

(9) Từ phố Seattle đến công viên Volunteer.

(10) Diễn thuyết bài "Tôi là người Việt Nam..." (xem bài này ở phần những bài viết của Nguyễn Thái Bình).

www.songhuong.vn

... Sanh ra rồi lớn lên trong cảnh chiến tranh tàn phá, quê hương bị xâu xé, bao người chết thảm thương, triệu kẻ còn lại nghèo khổ, rách rưới, đã làm cho con suy nghĩ nhiều về lẽ sống còn, về ý nghĩa của cuộc đời. Nó làm con phải để tâm học hỏi từ tấm gương hy sinh chịu đựng cao cả của các anh hùng ái quốc...

Thư gởi gia đình, 21-01-1971

Đại học Washington.

14-3-1972

Thưa giáo sư Chew,

Với tư cách cá nhân, người với người, hôm nay tôi muốn giới thiệu với ông những cái tôi đã làm để tự thử thách—thử thách tinh mạng tôi,— đặc biệt là các hoạt động mới đây của tôi cũng trong thời gian tôi học, tại lớp ngư nghiệp 406 của ông.

Gồm có :

— Bản nhạc đầu tiên tôi soạn về các đội đánh cá vào tháng giêng vừa qua. Cũng có một ý nghĩ tương tự đối với ông, là một bài thơ tiếng Việt của tôi, đều đã được các tổ chức sinh viên Việt Nam tại Mỹ và Canada xuất bản (tôi tin rằng ông cũng muốn giữ một bản tuy ông không đọc được tiếng Việt).

— Tin tức về chuyến đi của tôi đến Boston, Nen York vào tháng 2-1972.

— Các bản sao bài nói chuyện của tôi ở Hub vào ngày 23-02-1972.

Tôi hy vọng rằng khi đọc những tài liệu này ông sẽ thấy thích thú hơn là xem bài thi của tôi ở lớp ông.

Giả sử rằng trong một ngày gần đây, "chàng trai trẻ của ông" chết vào tuổi thanh xuân, anh ta cũng sẽ bị quên lãng như hàng triệu cái chết của các người đồng hương với anh ta trong cuộc chiến phi luân và bất nhân này. Nhưng với những tài liệu trên, tôi hy vọng rằng ông không bao giờ quên người sinh viên Việt Nam—đến lớp mà không nghe giảng bài vì đầu óc của anh ta đều gởi đến một nơi cách đấy 10.000 dặm—đang cố gắng sống và chết như MỘT CON NGƯỜI, nhất là như một người Việt Nam chân chính.

Thân ái

VIỆT THÁI BÌNH (*)

(*) Nguyên bản tiếng Anh.

www.songhuong.vn

Gởi ông chủ nhiệm nhật báo *Daily* Viện Đại học Washington (*)

Thật phi luận !

Đối với hầu hết nhân dân Việt Nam sự xâm lược của Hoa Kỳ trong mười năm qua là một điều bất công, vô nhân đạo và phi luân.

Luật sống "cá lớn nuốt cá bé" ở biển cả đã được cường quốc lớn nhất này áp dụng triệt để (một cách khoa học) trên đất nước Việt Nam nghèo nàn và nhỏ bé bằng cách điên cuồng ném bom, gài mìn và giết chóc.

Với lý luận của bọn kẻ cướp, Nixon đã khai thác lý do "tù binh chiến tranh".

Đại đa số người Mỹ rồi sẽ phải tự vấn về sự hàng quan với cuộc chiến tranh này cũng như những đau khổ của nhân dân Đông Dương và về sự im lặng của họ.

NGUYỄN THÁI BÌNH
Người Việt Nam
Viện Đại học Washington, 15-5-1972

... Buổi sáng ngày hành động trên chuyến máy bay từ Hạ Uy Di, máy bay bị không khí nhồi, đưa tới đưa lui. Đầu óc tôi sáng tỏ, trái tim tôi nhất quyết, ý chí tôi như sắt thép. Với tôi, thành hay bại, sống hay chết, chỉ vài giờ nữa là biết. Dẫu con đường chúng ta đi khó đến đâu, tôi vẫn tin Hòa bình và Độc lập sẽ trở lại với nhân dân Việt Nam và quê hương chúng tôi. Hy vọng gặp lại các anh lúc đó. Nếu tôi thất bại, xin săn sóc gia đình tôi khi hòa bình trở lại (một ý nghĩ thôi cũng đủ). Đồng ý ?

Thư gởi bạn bè viết trên máy bay trên đường về nước, 2-7-1972.

Guam, ngày 2-7-1972. (*)

Ba má,

Con biết ba má và các em con sẽ khổ nhiều trong cảnh sinh ly hay tử biệt này. Con quả quyết ra đi hôm nay vì con thấy một sứ mệnh thiêng liêng của dân tộc, Tổ quốc đã đặt vào tay con. Nỗi khổ đau này của ba

---

(*) Nguyên bản tiếng Anh.

(*) Bức thư cuối cùng viết trên máy bay trên đường về nước.

www.songhuong.vn

má và các em, con hiểu lắm. Suốt mấy năm qua khi nghĩ đến quyết định này nó đã làm cho con dằng co tâm não để cuối cùng con chọn con đường chông gai, khổ nhọc này vì con đã thấy rõ đâu là con đường sống của dân tộc, đâu là con người tàn bạo dã man nhất. Sự đau khổ của đồng bào quê hương suốt mấy chục năm qua dưới bom đạn, đốt phá không gì sánh nổi. Đau khổ này của ba má ví bằng đau đớn của bao triệu cha mẹ Việt Nam mất đi đứa con yêu (ngày nào đó con cũng sẽ vùi thân trong tủi nhục mà không chút lý tưởng, nghĩa lý cho sự hy sinh).

Hôm nay vì chính nghĩa, vì sự sinh tồn của cả một dân tộc, vì chân lý, lẽ công bằng nhân đạo mà con có hy sinh thì cái chết này không phải là một sự chấm dứt mà là một sự khởi đầu cho một hồi sinh của thế hệ tương lai. Đường con đi nhất định theo chân anh hùng Việt Nam đi vào thanh sử chứ không bảm gót ngoại xâm làm thân tôi đòi nô lệ. Con hy vọng ba má đặt mình vào vị trí của cha mẹ Lê Lợi, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Trãi thì sự mất mát này không làm sự khổ đau, thương tiếc quá lớn, mà sẽ giảm thiểu để con vun bồi xây dựng cho lớp đàn em kế tiếp (vì phi cơ xóc viết không rõ, xin ba má hiểu cho).

Con yêu của ba má
Anh của các em thương
NGUYỄN THÁI BÌNH

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Của phần thư từ và nhật ký)

Huệ Nghiêm, ngày 9 tháng 3 năm 1967.

Ông bạn Bình của Duy

Thấm thoát mà thời gian đã qua 9 năm rồi Bình nhỉ! Mau thật, mới ngày nào hai đứa còn bé tí teo mà nay đã khôn lớn cả rồi.

Bình à! Kỷ niệm thời thơ ấu bao giờ cũng đẹp và mang nhiều ý nghĩa quá phải vậy không bạn? Ngày nay làm sao tìm lại được nữa mình thấy hối tiếc lắm. Ước gì bây giờ mình có phép mầu để kéo thời gian lại được, rồi chúng mình sẽ đánh cầu, sẽ tắm sông và sẽ chạy ra đi Phú Xuân thì vui biết mấy phải không ạ?

Nhưng mà làm sao được phải không Bình? Thời gian trôi qua, cuốn theo tất cả kỷ niệm đẹp của thời bé bỏng đi vào dĩ vãng mịt mờ. Ngày nay thì tất cả

www.songhuong.vn

đều đổi thay rồi, hai đứa đều lớn và đều có một hoàn cảnh riêng, một hoài bão riêng của người con trai thời loạn. Duy biết Bình đang ôm ấp một hoài bão lớn lao và cao thượng. Giữa tình trạng đen tối vì chiến tranh của nước nhà đang rất mong đợi bàn tay lành nghề của bạn. Duy biết lấy lời gì đây để nói lên lời ca ngợi đầy sự kính mến đến với bạn, khi hay tin bạn chọn ngành kỹ sư canh nông. Bình cũng như Duy chúng ta hãy tưởng tượng xem một hoang cảnh đồng khô cỏ cháy vì chiến tranh điêu tàn vẫn còn tiếp diễn trên đất mẹ thân yêu này. Đã bao năm rồi, ruộng vườn vẫn vắng bóng người dân cần cù hiền lành nơi miền thôn dã. Trời ơi! Sao người dân mình mãi chịu lầm than cơ cực mà vẫn không được no lòng. Đã chịu chiến tranh tàn phá lại thiếu hẳn bàn tay lành nghề để hướng dẫn, trong khi đất đai vẫn phì nhiêu màu mỡ. Duy mơ đến ngày mai và mỉm cười sung sướng khi thấy hình ảnh người kỹ sư trẻ tuổi của Bình đi trên bờ đê của con đường làng. Rồi đây người dân chất phát sẽ được Bình chỉ bảo rành mạch để kiến tạo lại một đời sống hạnh phúc và đầy đủ hơn xưa để bỏ qua bao hồi khổ nhọc mà huê lợi chẳng thu được bao nhiêu. Bình hãy cố gắng mãi lên đi nhé! Bao nhiêu ngày vui và ý nghĩ của cuộc đời đang chờ bạn. Còn có cả Duy nữa, người bạn đường quý kính Bình rất nhiều, từ thuở bé thơ đến ngày khôn lớn đặt hết niềm tin vào Bình để thực hiện một giấc mơ kỳ thú. Còn Duy, tuy ngày nay đã khoác lên mình chiếc áo nâu sòng rồi, ngoài việc đặt trong niềm tin giải thoát ở tương lai, Duy vẫn có niềm vui và sự thao thức như Bình vậy. Mà làm sao khác thế được phải không bạn! Khi chúng mình đều là người trai thế hệ, đau xót nhiều cho hoàn cảnh nước nhà mãi điêu linh. Duy cảm thấy hình ảnh người chiến sĩ hiên ngang ngoài trận tuyến không còn cao đẹp ở giai đoạn này nữa. Duy phải làm gì đây để xứng đáng là người con yêu của đất mẹ? Duy suy nghĩ rất nhiều và Duy đã quyết định một con đường để đi đến cho ngày mai. Duy phải gia nhập vào màu sắc Tôn giáo mà từ nghìn xưa vẫn còn tồn tại và gắn liền với dân tộc mình. Bình có thấy chăng từ bao năm nay phong tục, tập-quán của người dân mình đều phát xuất từ cửa Thiền thân yêu để đi sâu vào lòng dân tộc. Nhất là ngày xuân về trên vạn nẻo đường đất nước, chúng mình sẽ ngồi uống ly trà nóng, ăn miếng mứt gừng nói câu chuyện đầu năm, trong bầu không khí ấm cúng của gia đình, trên bàn thờ ông bà hương thơm tỏa ra ngào ngạt, ngoài sân pháo nổ đì đùng. Nhưng rồi sẽ còn gì vui thú nữa khi nước nhà bị kẻ ngoại lai xâm chiếm, chà đạp lên cổ tục, phủ nhận giá trị đạo đức của con người. Chúng mình sẽ làm sao sống nổi phải không Bình? Mà Bình cũng đã thấy qua mấy năm nay từ khi chính phủ Diệm bị lật đổ, phong trào dân tộc đòi quyền độc lập, chấm dứt chiến tranh chỉ thể hiện rất mạnh mẽ ở Phật giáo. Dù phải gặp hoàn cảnh nào rồi con thuyền Quốc Gia sẽ đến bờ vinh quang hạnh phúc phải

www.songhuong.vn

không bạn? Vì nếu Bình còn thương người dân hiền lành và luống mạ xanh tươi và Duy còn nghĩ đến giá trị đạo đức của con người thì bao nhiêu người bạn khác cùng lứa tuổi như chúng mình sẽ nghĩ được như vậy phải không ạ! Mà nếu chúng ta cùng chung một mục đích một việc làm thì lo gì không có ngày thành công.

Bình à! Duy thấy buồn cười là Duy học lang bang quá phải không Bình? Ấy! Mình đã nói là mỗi người có số phận riêng mà lị! Cứ thích biểu tình chống đối bất công và chiến tranh Bình ạ. Nhưng không lo, tuổi thanh niên mình còn dài mà, cố gắng là lên Đại học được. Chứ nếu quốc gia bị nô lệ rồi thì mình giỏi với ai đây? Chỉ là một tên xôi thịt liếm gót giầy ngoại bang phải vậy không Bình? Ngày mai rồi chúng ta sẽ thắng trong ý nghĩ và trong việc làm. Bình hãy vững niềm tin như mình nhé!

Cuối thư cầu Mẹ hiền Quan Âm phù hộ cho Bình thân tâm thường an lạc.

Bạn thân của Bình (*)

... Nghe nói có tiểu thuyết ở ngoài Bắc nữa, điều này hấp dẫn đó. Xem chưa? Có gì mới mẻ không Bình.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 31-7-1969

... Và cũng nhờ Bình mang hộ lên cho hai quyển *Nghiên cứu lịch sử*, một quyển kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng Cộng sản (báo *Học tập*) (1930—1960), một quyển *Văn học Việt Nam* của ông Văn Tân, cố mượn giùm, chở Bình ghê lắm.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 29-8-1969

... Dĩ nhiên là Bình cũng như tui đều chung một tâm tình khi nghĩ đến những địa danh của quê mình từ Nam, Trung đến Bắc. Ao ước tôi vẫn ôm ấp từ năm Đệ tam, Đệ tứ là làm sao phải thực hiện một chuyến du hành trên quê hương.

(*) Để góp phần tìm hiểu Ng. Ân Thái Bình trong thời kỳ trước khi sang học ở Hoa Kỳ, chúng tôi đưa nguyên văn lá thư này, của một người bạn anh. Tất nhiên, chúng tôi không có ý định thừa nhận giá trị của tất cả các luận điểm trong lá thư này, nhưng chúng tôi thừa nhận rằng chúng đã từng tồn tại và có thể có ảnh hưởng đến Nguyễn Thái Bình trong một hoàn cảnh nào đó.

www.songhuong.vn

... Bình thừa biết là cảnh vật ở đây (thư viết từ Fresno nhưng chỉ chung nước Mỹ—chú thích của NBS) xa lạ và chán ngắt nếu so với những cái mộc mạc nghèo nàn của quê mình. Một cánh đồng lúa vài con trâu. Một buổi chiều đứng nhìn xe đò về Lục tỉnh chạy băng băng qua những cánh đồng. Một đêm mưa nghe cóc và dế kêu. Một buổi mai nắng đỏ trên bờ ao, trên vai cô thôn nữ. Bình đã may mắn hưởng nhiều thú vị của quê hương hơn tôi.

... Chắc Bình hay tin Mỹ giết dân Quảng Ngãi vào đúng thời gian mình qua đây. Tôi được tin với nhiều xúc động và căm phẫn. Tôi buồn nhiều sau những tin tức như vậy.

... Thời gian quả là nhanh quá đáng, thay đổi nhiều quá đến độ cái gì rồi cũng có thể thành kỷ niệm như kỷ niệm những ngày thơ ấu, kỷ niệm của Bình (lược một đoạn—NBS)... và cả một quê hương nằm bên kia đại dương, ngàn trùng xa cách và lửa khói, máu đỏ từng giây, từng phút.

Người Việt Nam như Bình và tôi sẽ mãi mãi kiêu hãnh về giống nòi và...

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 03-12-1969

... Sống trong cảnh thanh bình trên đất khách tôi chẳng có gì để mừng bạn, vì vậy tôi xin chép lại một bài thơ của một chiến sĩ cộng sản gốc Bình Định để nhắc lại bạn một chút gì của quê hương (người viết chép bài *Nhớ con sông quê hương* của Tế Hanh—chú thích của NBS).

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ. Tết năm Canh Tuất (nhận ngày 1-2-1970)

... Tôi đã đọc bài thơ của Bình tặng tôi được ba lần, tôi khoái nhất đoạn Một ngày mai rồi phải đến :

« Dân tôi nghèo quá lắm
Nhưng có cả quê hương
Dù lầm than vấp ngã
Vẫn vươn dậy oai hùng... »

Sao bạn lại đủ hứng mà làm được những câu như vậy. Còn phần về « Du hành trên quê hương » tôi khỏi cần diễn tả Bình cũng thừa nhận được tình cảm của tôi đối với những hình ảnh Bình đã mang vào bài thơ.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 18-3-1970

www.songhuong.vn

... Tôi ngạc nhiên và tò mò nhiều về tin hai bạn đi qua Canada (có lẽ là hai sinh viên Việt Nam phản chiến ở Mỹ tỵ nạn chính trị qua Canada — chú thích của NSB) Bình cho tôi rõ thêm về hai bạn đó: lập trường chính trị và lý do họ qua đó, và họ có ý định qua rồi làm gì không.

... Thời gian ở đây cho tôi có đủ điều kiện tối thiểu để suy nghĩ và tìm hiểu nhiều vấn đề, ngày xưa tôi ngu ngơ và lý tưởng bao nhiêu thì bây giờ tôi mới cảm thấy "ăn hận" và thực tế hơn. Người thanh niên du học như bọn mình có quá nhiều "khó khăn bản thân" để có thể lột xác, dấn thân làm việc, như Bình nói là có những người có "Master"(1) mà chưa làm gì, chỉ nói trên trời dưới biển thôi. Tôi nghiệm thấy một điều là mọi việc nó ở chỗ có can đảm hay chết nhát, tâm huyết và ý chí phải đi đôi với nhau, kẻ có tâm huyết không rất đáng ngại. Tôi quay về với cá nhân bọn mình và tôi thấy tin tưởng nhiều, tôi hy vọng tràn trề vào quyết tâm của Bình và tôi. Vấn đề gần như then chốt cho mỗi chúng ta là sự hy sinh quyền lợi cá nhân, bao giờ dám từ bỏ tất cả những quyền lợi của mình thì lúc đó mới nói đến làm việc cho xứ sở. Mỗi đứa phải có cái quyết định đầu tiên là "ra đi như đức Phật đã từ giã cung vàng điện ngọc" cũng như người trí thức và kẻ giàu phải một lần dứt khoát từ giã cái "gia tài" của mình, thì mới nói đến thứ khác được.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, nhận ngày 30-4-1970

... Mấy bữa nay nóng ruột về sự tàn sát người Việt ở Cam-bốt của bọn quân phiệt phát xít mới ở đó. Chắc Bình biết là bọn nó đã giết trên dưới một ngàn người, đó là con số đếm được, báo chí chụp được, còn con số thực sự bị nó ám hại không rõ đích xác là bao nhiêu.

... Bình thừa hiểu người Mỹ muốn gì khi họ mở rộng chiến tranh ở Cao Miên bằng cách lật Siahnouk.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 27-01-1972.

... Cố gắng suy nghĩ kỹ và sửa soạn những gì Bình định đi, tôi cũng có nhiều điều mới cần thảo luận với Bình. Bình không nêu hoạt động phản chiến công khai nhiều, chỉ xuất hiện khi nào thật công hiệu và thật có

---

(1) Học vị của Mỹ

www.songhuong.vn

ích, cũng không lộ mặt và tên ra nhiều quá, sẽ có nhiều điều phải làm về sau này, vậy cứ bình tĩnh. Tôi vẫn chạy tới chạy lui với các nhóm bạn và phấn khởi lắm nhưng vẫn còn thấy mình chưa làm được gì cả, quá ít và quá yếu. Nhiều lúc cũng thấy buồn buồn, nhưng công việc dồn dập đã làm tôi phải suy nghĩ và «lăng xăng» lắm lắm.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, ngày 10-8-1971.

... Những biến chuyển đang trên đà tốt đẹp cho dân tộc và tình hình cũng có những dấu hiệu mới, nhất là sau khi Nixon tuyên bố trên ti-vi— Thấy rõ thế dân tộc là thế thắng, đó là một thực tế quá hiển nhiên. Tôi đề nghị Bình theo dõi sát tình hình và suy nghĩ thận trọng. Cuộc đấu tranh của dân tộc nó thành công ở trường kỳ và sau cùng.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, không đề ngày

Bình mến,

Đây là vé máy bay (...) Phải qua đây trễ lắm là tối thứ ba, ngày 8, nếu không kịp vì phải đi ngày sau.

Việc này quan trọng lắm. Đừng bỏ lỡ cơ hội (...). Tất cả mọi chi tiết đều lo cả rồi kể cả luật sư và các nhóm phản chiến hỗ trợ. Đừng sợ gì hết. Mình sẽ đùm học lẫn nhau. Làm được việc này ở nhà họ sẽ phấn khởi lắm và giúp họ đứng lên chống Thiệu — Mỹ.

... Đừng gọi mình bằng điện thoại. Nếu muốn, để số mình gọi lại, vì có lẽ điện thoại mình bị tụi nó nghe.

Thư một người bạn cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 02-02-1972

... Tụi này thật tệ quá, không có gì cho Bình cả (có lẽ là quà tết— NBS). Nhưng Bình đừng lo, tụi này vẫn nhắc tới Bình luôn. Con người tình cảm và văn thơ như vậy, làm sao ai có thể quên được hở Bình. Mong có dịp gặp lại Bình để thưởng thức những câu chuyện lý thú của Bình kể. Ước gì Bình xuống được để ăn Tết ở Long Beach để có dịp gặp lại Bình...

... Tối thành thật cảm ơn Bình nhiều về nhạc và thơ của Bình gửi tặng. Thật là nghệ sĩ có khác.

Thư của người bạn gái cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 07-02-1972

www.songhuong.vn

Anh Bình,

Đã nhận được thơ và nhạc của anh gởi tặng. Cám ơn anh nhiều lắm. Không ngờ anh có nhiều tài đến như vậy.

Năm mới, mến chúc anh một năm đầy may mắn trên mọi phương diện : tình yêu, sự nghiệp và nhất là con đường anh đang hướng đến.

Cung Chúc Tân Xuân.

Thư một người bạn gái cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, Xuân Nhâm Tý (1972)

Bình mến,

Đây là lá thư xin tỵ nạn chính trị. Việc của mình làm là việc chính trị nên phải nhờ bọn chính trị gia giúp. Đọc xong ký tên và gửi trả lại gấp để mình đem xuống Hoa Thịnh Đốn, hay nhờ người mang xuống. Phải là người quen mới mong xong công chuyện sớm.

... Nếu có việc gì thì gọi cho mình biết và cũng nên gọi cho ông luật sư của bọn mình.

Thư một người bạn là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 15-2-1972

... Hai ngày ở Syramse và một thành phố lân cận tôi đã cố sức nói về hành động của anh chị em chúng ta khi chiếm tòa lãnh sự. Tôi có lên Tivi. Họ giữ hai câu truyền hình lại trên Tivi:

1 — How do you all get to New York City?

— It is our secret.

2 — When will you do it again ?

— I can't answer you this question, but again, it is our secret (1).

... To nhất là phần mấy anh em được học bổng của AID. Sự phấn khởi do mấy anh em mang lại tôi không thể nào nói hết được. Tôi chỉ muốn

---

(1) 1. Chị tới thành phố New York bằng cách nào?

— Đó là điều bí mật.

2. Khi nào thì các anh chị lại làm điều đó một lần nữa (ý muốn nói việc chiếm tòa lãnh sự.)

— Tôi không thể trả lời câu hỏi này, nhưng đó cũng là điều bí mật.

www.songhuong.vn

nói rằng tôi đã tìm thấy ở anh em ý chí kiên trì phấn đấu và lòng tự nguyện dấn thân và tinh thần trách nhiệm đối với hành động chọn lựa bởi mỗi cá nhân của anh em.

Tôi gởi cho Bình... những lời tương tự và một số tài liệu tôi nghĩ anh em có thể cần đến.

Hôm nay là Tết, tôi cũng giữ truyền thống, chúc muộn Bình ăn Tết vui và được thật nhiều điều tốt đẹp để tranh đấu Hòa Bình cho dân tộc. Có hơn bảy tám năm nay tôi không hưởng Tết được, bởi vì sự an lạc của mình sẽ làm tôi khốn khổ hơn nếu tôi chỉ biết có hưởng thụ.

Tôi chỉ biết tôi phải nói với anh em rằng tôi đã cảm kích được cùng anh chị em dấn thân trong hành động ấy, không phải chỉ có tính cách chính trị mà thôi, mà nó chính là hành động thật nhân bản. Bởi vì Hồ Chí Minh vẫn nói: "Không có gì qui hơn độc lập và tự do!"

Thư một người bạn gái cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 15-2-1972.

... Thơ anh làm hay quá, anh Bình bây giờ "le" quá, văn võ kiêm toàn cả. Ở Seattle có thêm nhiều Việt Nam không? Có họp lại tổ chức trình diễn văn nghệ gì không?

... Hồi hè và Noel 1971 tôi có gặp các bạn khác... Ai cũng thay đổi nhiều (theo chiều hướng tốt!)

Thư một người bạn gái cũng là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 18-2-1972.

W.D.C (1), 24-2-1972

Bình thân mến,

Tôi hy vọng rằng Bình đã nhận được những News-letters (2) và vài bài khác tôi gửi sau khi trở lại W.D.C. Một bao thư khá dày.

Ở W.A. nếu Bình đọc báo về Việt Nam, có rảnh cắt ra những cột báo ấy gửi cho chúng tôi nghe. Cũng cần theo dõi mức hiểu biết và sức tranh đấu cho Hòa Bình ở Việt Nam của mọi tầng lớp và nơi chốn hay tổ chức, cộng đồng... để chuẩn bị thêm.

---

(1) Thủ đô Oa-sinh-tơn (Washington district of Columbia)
(2) Thư thông báo tin tức

www.songhuong.vn

Chúng tôi chưa biết sẽ làm việc ở W.D.C. bao lâu. Dù sao, cũng mong còn giữ được liên lạc trên phương tiện trao đổi và cung cấp tài liệu cần học tập thêm cho anh em (dĩ nhiên là cả cho tôi nữa).

Nếu có ý kiến gì xin viết cho tôi nghe. Thăm Bình vui, học hăng, tranh đấu vững vàng.

Thân,

Thư một người bạn gái là sinh viên Việt Nam ở Mỹ

...Dưới đây cũng không có gì lạ ngoại trừ một hôm, «bà già» coi trong dorm (1) chạy tới gõ cửa bảo có người gọi telephone đến hỏi tôi có đi học đều đặn không. Hỏi tên thì bà đó giấu. Mặt bà ấy nhìn mình như mình đã phạm điều gì lầm lỗi. Tôi đoán chắc chỉ có hai «chỗ» hỏi thăm mình: một là AID (2) hai là FBI (3) hỏi thăm lý lịch. Cũng không có gì ngạc nhiên phải không Bình?

«TB: Tờ Guardian (Người Bảo vệ) cũng có đăng tin về vụ biểu tình của tụi mình.

Thư một người bạn là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 27-2-1972.

...Tôi về đến nhà thì nhận được điện thoại cho biết «ở Long Beach có nhiều người Việt Nam tốt», nhiều người đã ra mặt chống chiến tranh và đi nói chuyện ở các rallt (4)... (tạm lược một câu — NBS.)... Bây giờ cần phải tiếp xúc cho rõ ràng, có tin mừng gì mới tôi sẽ biên thơ...

...Trên đó ráng lo, đừng tính chuyện về nước trong khi cuộc tranh đấu chính trị ở đây rất cần thiết.

Chào tranh đấu

Thư một người bạn là sinh viên Việt Nam ở Mỹ, 02-5-1972

---

(1) Dãy phòng.
(2) Cơ quan phát triển quốc tế.
(3) Sở Liêm phóng Liên bang Hoa kỳ (Federal Bureau of Investigation).
(4) Buổi họp mặt, hội thảo.

www.songhuong.vn

Ingleword, ngày 15-5-1972.

Bình mến,

Tôi định gọi điện thoại cho bồ nhưng nghĩ tốt hơn nên viết thư. Nhân tiện, gởi cho bồ tờ leaflet. (1)

Anh em dưới này thảo luận và quyết định sẽ lên Seattle (2) ngày 26 tháng 5. Vì lý do tài chính, chỉ một số giới hạn anh em lên thôi (tạm lược một đoạn—NBS.).

... Hình thức tờ truyền đơn bồ có thể làm tương tự. Anh em dưới này đề nghị theo mẫu kèm theo đây.

Giờ và nơi chốn tổ chức, khi nào sẵn sàng bồ cho anh em dưới này hay để tiện xếp đặt việc « lên đường ». Phong trào tranh đấu văn hóa đang nổi dậy mãnh liệt ở khắp các vùng miền Tây nước Mỹ và làm tụi cầm quyền Mỹ và Sài Gòn điên đầu.

Chào tranh đấu.

TB: Vận động để tụi Mỹ có thể giúp mình những vụ « kỹ thuật » cũng như tụi VET'S (3) WAW) giúp về vụ trật tự, phòng những vụ phá rối có thể xảy ra bất ngờ.

Có thể mình sẽ lấy « DONATION » (4)

Thư một sinh viên Việt Nam ở Mỹ (không đề ngày gởi)

... Được biết anh sắp ghé lại Tokyo trên đường về Việt Nam, tôi nghĩ nếu gặp được người Việt ở nơi mà tiếng Việt, tiếng Anh không mấy thông dụng thì đỡ cho anh nhiều, nên mới viết thơ này để anh khỏi bỡ ngỡ khi cần đến sự giúp đỡ của tôi tại Tokyo.

... Tình trạng đất nước ngày nay bước vào một giai đoạn mới, giai đoạn quyết định của một cuộc chiến tranh đã kéo dài hàng chục năm nay. Là người Việt Nam, chúng ta ai ai cũng mong cho chóng hòa bình nhưng hòa bình dưới hình thức thế nào mới là vấn đề, hòa bình vĩnh cửu mới là vấn đề phải không anh Bình.

Thư một sinh viên Việt Nam ở Nhật
24-5-1972 (5)

---

(1) Truyền đơn.

(2) Thành phố ngư cảng nơi Nguyễn Thái Bình thường đến thực tập.

(3) Không rõ nghĩa là gì?

(4) Vé vào cửa giá ủng hộ.

(5) Đây là người sinh viên Việt Nam được một người Nhật nhắc tới trong thư gởi Nguyễn Thái Bình ngày 25-5-1972.

www.songhuong.vn

... Tôi được biết rằng anh sẽ ghé Tokyo vào khoảng đầu tháng 7 trong khi anh về Việt Nam (...). Tôi rất hân hạnh được giúp anh trong những ngày anh ở Tokyo. Anh không cần lo lắng về nơi ăn chỗ ở (...). Nếu tiện thì tôi sẽ giới thiệu mấy người sinh viên Việt Nam mà có lẽ cũng có một ý chí và ý niệm như anh. Tài liệu đính theo bức thư này là quan điểm của những người sinh viên đó.

. . . . . .

TB: Tôi đã dạy (1) tên của anh cho một người sinh viên Việt Nam (...). Có lẽ anh ấy cũng sẽ viết thư cho anh.

Thư một người Nhật ở Tokyo
20-5-1972

... Sở dĩ tôi biên thư này cho Bình là vì lòng quý mến của tôi đối với Bình qua sự tìm hiểu ít nhiều về đời Bình ở những tờ báo Srattle Time với những tờ tường trình (sic) chống đế quốc Mỹ và ngụy quyền ở Việt Nam và những sự đàn áp của chính phủ Sài Gòn hiện tại, mà Bình đã gởi cho tôi cùng kèm theo với *Thời báo Gà*. Tất cả tâm lý của chúng ta đều không ngoài mục đích là muốn Mỹ phải chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam để đem lại hòa bình cho Việt Nam và cho Đông Dương nói chung.

Tôi và Bình hay những người Việt Nam khác đều được sống ở nơi đây và gặp nhau đây giữa bốn bề đất khách... Riêng về Bình dầu ngày mai Bình phải đi rồi tôi vẫn không quên Bình một người con trai hiền lành sớm trưởng thành trên đường học vấn và có một tấm lòng yêu non sông...

... Tôi thường mơ ước tôi là người có đủ uy quyền để trả thù cho dân tộc Việt Nam ta...

... Bởi vậy, tôi biết cái mơ ước của tôi chỉ là vô vọng, tôi chỉ còn hy vọng ở nơi các anh, những người con trai Việt. Mong các anh hãy tỉnh thức để cứu vãn cho non sông của ta. Các anh là những người có nhiều sáng suốt trên bước đường học thức. Vậy đừng bỏ rơi dân tộc ta.

---

(1) Theo lá thư, người Nhật này 27 tuổi (sinh 1945?), biết Nguyễn Thái Bình qua sự giới thiệu bằng thư của một sinh viên người Mỹ học cùng trường với Nguyễn Thái Bình. Người Nhật này học tiếng Việt ở Trường Đại học Ngoại ngữ Tokyo và đã sang Việt Nam vài tháng, nên có thể viết lá thư này bằng tiếng Việt. Tuy nhiên, người này vẫn viết theo cách của người nước ngoài, chẳng hạn chữ "dạy" ở chỗ này có nghĩa là "nói cho biết".

www.songhuong.vn

Tôi xin gởi biếu Bình 840 (đô la Mỹ — chú thích của NBS) để Bình mua một món quà gì nhỏ mọn để làm kỷ niệm khi Bình phải rời khỏi nơi đây.

Thư của một thiếu phụ Việt kiều, nhận ngày 26-5-1972 tại Seattle (1)

Tokyo, ngày 6-6-1972.

Anh Bình,

Về đến nhà đã 11 giờ khuya, đọc thư anh và một số tài liệu anh gởi cho. Tôi cảm động và cảm thấy lên tinh thần hơn nữa. Bên bờ đại lục xa xôi kia, ngay trong lòng đất địch vẫn có những "anh hùng" như anh và các bạn. Đúng như anh nói, chúng ta gặp nhau "qua tâm tư và ý hướng chung về quê hương và tổ quốc mình".

Lúc nghe được tin các anh biểu tình tại Tòa lãnh sự Sài Gòn tại New York, chúng tôi đã cảm thấy mình không cô đơn trên bước đường chông gai đến hòa bình cho đất nước.

Anh Bình,

Cách đây ba năm, gần 30 anh em chúng tôi đã chiếm tòa đại sứ Sài Gòn tại Tokyo hai ngày 9 và 10-6-1969 và kể từ ngày đó chúng tôi bước vào phong trào đấu tranh tại hải ngoại. Chúng tôi từ chối không chịu chấp nhận Passport (2) mà lúc rời nước ai cũng phải có. Trong ba năm nay chúng tôi ở Nhật trong tình trạng không có Passport nhưng chính phủ Nhật Bản dù có phản động đến đâu đi nữa cũng không thể đuổi chúng tôi về Việt Nam mặc dù chính quyền Nguyễn Văn Thiệu đã nhiều lần yêu cầu, tuy thế họ hăm dọa luôn!

Tôi chưa rõ trường hợp của anh cho lắm vì theo trong mấy tài liệu anh gởi cho mà tôi vừa đọc thì anh sắp về Sài Gòn. Tôi lo ngại cho anh. Không biết về Sài Gòn anh sẽ gặp những gì, và liệu anh có thể tiếp tục thực hiện những điều theo ý nghĩ và tâm tư không?

---

(1) Lá thư này rất dài. Người gởi là một thiếu phụ Việt Nam lấy chồng Mỹ qua Mỹ ở. Thiếu phụ này hơn Nguyễn Thái Bình 5 tuổi (sinh 1943 ?), quê Quảng Nam vào Sài Gòn sinh sống, có thời gian làm y tá tại Bệnh viện Tân Định. Trong thư có đoạn ca ngợi bộ đội thời ta chống Pháp, ca ngợi Hồ Chủ tịch, và có một vài đoạn trích thơ Tố Hữu.

(2) Giấy thông hành

www.songhuong.vn

Tôi mong rằng trên đường về anh nên ghé lại Tokyo (Transit visa (1) có thể xin dễ dàng) một chuyến xem.

Cách đây sáu năm cũng có một sinh viên ở Mỹ bị đuổi về, trên đường về nước anh ta ghé lại Tokyo và ở luôn cho đến nay.

Tôi kèm theo đây một tờ *Tin tức Sĩ Mệnh* là tờ báo của tổ chức chúng tôi có viết về chuyện các anh.

Thôi nhé. Mong thư anh và cầu chúc anh mạnh khỏe và bình an.

Thân ái

PS (2) : Cám ơn anh đã phổ biến bức thư gởi cho GI (3) (...) đã gửi sang cho anh. Tôi đã gởi đi các Base (4) ở Nhật.

Thư một sinh viên Việt Nam ở Nhật
ngày 6.6.1972

1. (*)

Người gởi : Một bạn gái sinh viên người Mỹ.

Nội dung : Khuyên Bình nên đi nghỉ mát ở Californie. Cho Bình biết là khi Bình đến Californie thì tất cả dân chúng ở đó đều vui vẻ vì hạnh phúc lúc nào cũng rạng rỡ trên nét mặt của Bình. Cuối thư ký: Yêu anh.

2.

Người gởi : Một phụ nữ sinh viên người Mỹ.

Nội dung : Cho Bình biết là rất mừng khi nhận được tem thư và chuyển lời cảm ơn của đứa cháu trai tới Bình. Cho Bình biết là coi cuốn sách của Bình tặng như của một người bạn phóng khoáng và rất thích thú khi cùng sinh hoạt với các nhóm trong kỳ hội thảo vừa qua.

---

(1) Chiếu khán quá cảnh.
(2) Postscript (tái bút).
(3) Lính Mỹ.
(4) Căn cứ quân sự

(*) Chúng tôi không tìm được tất cả các bức thư này, chỉ biết là phần lớn viết bằng tiếng Anh. Phần tóm lược này chủ yếu chúng tôi dựa theo bản "Tóm lược các thư từ của những người ngoại quốc gởi cho Nguyễn Thái Bình" (gồm 21 lá thư trong hồ sơ về anh Nguyễn Thái Bình của cảnh sát ngụy quyền trước đây. Chúng tôi giới thiệu ở đây 16 trong 21 lá thư ấy, có đối chiếu và sắp xếp thứ tự một cách tương đối.

www.songhuong.vn

3.

Người gởi: Một phụ nữ Mỹ.

Nội dung: Cám ơn Bình đã gởi sách ảnh của Bình và một số bài báo cắt ở báo. Hy vọng là Bình sẽ ghé thăm gia đình bà trong dịp nghỉ mùa xuân. Cám ơn Bình đã tặng quà Giáng sinh.

4.

Người gởi: Một vài bạn bè thanh niên nam nữ người Mỹ.

Nội dung: Mời Bình đến nhà dự tiệc vào ngày chủ nhật 2-1-1972 trong khoảng từ 16 đến 20 giờ.

5.

Người gởi: Hai sinh viên người Pháp.

Nội dung: Cám ơn Bình đã bỏ thời giờ mạn đàm với họ. Ý kiến và quan điểm của Bình làm họ suy nghĩ rất nhiều, và bài hát của Bình rất hay. Họ cho rằng có lẽ Bình sẽ trở thành một nhạc sĩ có tài hơn là một chuyên viên ngư nghiệp.

6.

Người gởi: Một người Mỹ.

Nội dung: Cho Bình biết là ông ta lo sợ rằng ý kiến và quan điểm của Bình về sự hiện diện của Hoa Kỳ ở Đông Nam Á sẽ gây phiền phức chẳng những cho Bình mà còn cho cả gia đình của Bình nữa.

7.

Người gởi: Một nhóm sinh viên.

Nội dung: Cám ơn Bình đã tới dự hội nghị tổ chức cuối tuần rồi, nhất là những ý kiến đóng góp của Bình trong cuộc thảo luận.

8.

Người gởi: Không rõ.

Nội dung: Cho biết có việc muốn nói nhưng không tiện nói trên điện thoại vì sợ có người nghe trộm.

www.songhuong.vn

các tổ chức để nó mời đi. Ở Mỹ mỗi người một ngã khó mà hợp tác hoạt động một cách chặt chẽ. Chỉ còn có vấn đề làm sao cho các cá nhân mỗi chỗ có thể hoạt động theo sự đòi hỏi cá nhân thôi.

Thư giữa hai sinh viên Việt Nam
cùng là bạn Nguyễn Thái Bình ở Mỹ, 20-7-1971.

2.

... Tôi rất vui mừng nhận được thư chị và tôi có ấn tượng tốt về các sinh viên Việt Nam anh hùng là các anh chị đã chiếm tòa lãnh sự Việt Nam. Chúng tôi đã nghe nói điều này trong cuộc hội đàm ở Paris và chúng tôi rất hồi hộp. Bản tuyên bố của các anh chị được đọc qua điện thoại đến Paris đã được truyền qua máy phóng thanh.

... Điều chị phải làm là tới Canada như một người đi du lịch; và nói rằng chị muốn viếng Canada và thăm bạn bè trước khi chị về nhà. Chị có thể nói tên chúng tôi ra (...) và địa chỉ của chúng tôi như là bạn chị nếu bị căn vặn.

... Hãy đem theo tất cả giấy tờ như bằng cấp học lực, thành tích, giấy thông hành... Hãy tới đây trước khi giấy thông hành của chị hết hạn. Hãy cố gắng hoàn thành cuộc hành trình này (...). Nếu chị gặp phiền phức ở biên giới, hãy trở về ngay và nói với người Mỹ rằng chị muốn viếng Canada. Sau đó hãy mua một vé máy bay đi Sài Gòn qua ngả Canada, và tới Canada bằng ngả khác (...). Nếu không có tiền, chị hãy báo cho chúng tôi và chúng tôi sẽ biết mình phải làm gì.

Nếu cần biết thêm điều gì, hãy viết thư và điện thoại ngay cho tôi (...).

Thư một phụ nữ Canada gởi một người bạn gái
của Nguyễn Thái Bình, cũng là sinh viên
Việt Nam ở Mỹ, 01-3-1972.

www.songhuong.vn

TÀI LIỆU
VỀ CUỘC ĐỜI HOẠT ĐỘNG
CỦA NGUYỄN THÁI BÌNH

- **NHỮNG MẨU CHUYỆN VỀ NGUYỄN THÁI BÌNH**
- **TÀI LIỆU, TIN TỨC BÁO CHÍ**

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

● NHỮNG MẨU CHUYỆN VỀ NGUYỄN THÁI BÌNH

RA ĐỜI GIỮA HAI LẦN ĐẠN

Việc xảy ra cách đây 25 năm (tính đến năm 1972—NBS) mà tôi tưởng như chuyện mới hôm nào. Tình hình lúc ấy căng lắm, hai bên đang đánh nhau quyết liệt và vùng xã tôi (xã Trường Bình) đang đặt dưới sự tranh chấp gay go.

Khi tôi chuyển bụng sanh cháu Bình thì hai bên đang bắn nhau xung quanh nhà bảo sanh (thị trấn Cần Giuộc—NBS). Đạn trao qua đổi lại quyết liệt đến nỗi tất cả sản phụ đều phải xuống đất, nằm bẹp trên nền nhà.

Riêng tôi thì đã ở trên bảo sanh, không thể xuống được, đành nằm đó chịu trận.

Lúc ấy vào khoảng 10 giờ đêm. Bên ngoài đạn rơi trên mái ngói lẳng cẳng và trúng vào vách tường nhà bảo sanh lụp bụp thì ở trong, cháu Bình oe oe cất tiếng khóc chào đời.

Chúng tôi gọi cháu là Nguyễn Thái Bình là mong mỏi gởi gắm nơi tận cháu niềm mơ ước một ngày mai sáng sủa, đất nước thoát khỏi nạn binh đao. Suốt cuộc đời cháu Bình, đất nước chưa hề được chứng kiến lấy một ngày an lành.

Trích Nguyễn Thái Bình, con tôi!
(ghi theo lời thân mẫu sinh viên
Nguyễn Thái Bình), Báo Đại dân tộc
9-7-1972

NHỚ LẠI THỜI THƠ ẤU

Sanh ra từ một đêm mịt mù khói lửa, vang rền tiếng súng.

Sống những ngày bé thơ vô tư dưới sự săn sóc chăn giữ của người chị và sự bảo dưỡng, lo lắng của song thân, mặc dầu người phải buôn bán tảo tần, làm lụng vất vả như số phận của bao người dân Việt vô phúc trong cảnh loạn ly.

www.songhuong.vn

Xối bà Ba. Đi bộ Sài Gòn—Cần Giuộc, cùng chú sáu, đòn gánh.

Trước đó, ông bà ta toàn đi chân từ nơi này đến nơi khác và có một số ít phương tiện di chuyển. Xe thổ mộ, xe hơi cũ lố ci chạy bằng than đá? Giuế, xe đạp bánh đặc đi học ở Long Thượng.
hiền khô khắc kỷ vị kỷ
ít đồ chơi (hầu như không có) trong các em.

Ham thích nhất là cây đàn nhỏ, (mica) bán ở đường Bô-na nhưng chỉ lấy mắt nhìn mà không một lời xin mua mặc dầu ba má có thể mua cho và chỉ ôm gối gác, trái bầu... thay đàn.

Nhớ nhất là có mua một chiếc xe nhựa, (chợ Cần Giuộc) đề năm 1953 trên bảng giá chỉ 1,2đ.

Các đứa lối xóm: cô Ba, cô Tư, Hùng, Huệ luôn ganh ghét, và sự đè nén này đã một lần bùng nổ mãnh liệt khi vật lộn đơn độc với Huệ và lăn té cả hai từ bàn pingpong xuống đất giữa tiếng cổ võ hò hét của cả một lũ nghịch. Đành buồn tủi về nhà, nhưng ít ra cũng tỏ chút chí khí bất khuất.

Một lần, Nương dám đánh chúng, chạy về mở cửa cho mình vào rồi đóng chặt ngăn bọn chúng lại. Kể ra Nương còn gan hơn mình một bậc.

Càng nhút nhát rụt rè hơn với những trận đòn lẫy hàng ngày của má, trong thời gian bệnh thần kinh của ba (1952), và mình bắt đầu học chữ a sắc a huyền thủng thẳng.

Những lần đi xa chỉ nhớ lờ mờ không rõ vị trí: đi với ba, má, đến một ông thầy để khám bệnh, đi với cô dượng ba vựa hột vịt, có cây cầu thật lạ (có lẽ ở Chợ Lớn).

Ba thường khen khi đi đường gặp bảng hiệu, menu gì cũng tập đọc và nhớ đường về khi phản đối người xà ích quẹo vào ngõ cầu cống.

Fresno. Aug 25,1968

Trích Sổ tay nhật ký của Nguyễn Thái Bình

NGƯỜI ANH TRONG GIA ĐÌNH

Có lần giỡn với em nó. Lúc em nó đồ quạu, liệng trái banh trúng ngay mắt nó một cái thật mạnh. Tôi tưởng đui mắt rồi. Nó ôm mắt, ngồi xuống lắc qua lắc lại cái đầu cho cát trong mắt rớt xuống. Rồi chạy đi rửa mặt mà không hề rầy la, đánh đập em. Thật là một đứa trẻ tốt nhịn.

www.songhuong.vn

Không phải chỉ đối với em, nó mới nhẫn nhục mà ngay cả đối với người ngoài nó cũng không thích chuyện bạo hành. Cô bác lối xóm ở đây có thể làm chứng cho tôi điều này.

(Về điều này, chúng tôi có hỏi thăm những người lân cận thì được nhiều người xác nhận là đúng. Có người cho biết: Cậu Bình rất dễ mến. Hồi còn ở nhà, trong xóm ai cần gì là cậu sẵn sàng giúp đỡ ngay. Nhà báo cũng ghi nhận là hôm đưa đám cậu, nhiều người lối xóm đã khóc đỏ mắt dù chỉ quen biết chớ không có tình ruột thịt với gia đình cậu.

Lúc hạ huyệt có hàng trăm người có đến tiễn đưa anh về lòng đất đủ cho thấy tình cảm của dân chúng đối với người xấu số).

Báo Đại dân tộc, 10-7-1972

VỚI NGƯỜI CHA NUÔI

Tôi có nghe một lần còn nhỏ, chưa đi học, thằng Bình bị té xuống con rạch sau hè nhà tôi đây. Bữa đó nhờ có ông Năm Trượng, mà người ta quen gọi là lão Trượng, đi bán về tình cờ thấy có thằng nhỏ trồi lên, hụp xuống không biết con ai, bèn nhảy xuống vớt lên.

Bình thoát chết nhờ tay ông Năm Trượng. Gia đình ông Năm mới nhận Bình làm con nuôi từ đó.

Rồi anh M (*) nói thêm:

— Anh muốn biết rõ hơn, vào xóm trong gặp ông Năm Trượng thì biết. Chúng tôi từ giã anh M để tìm vào xóm trong theo lời chỉ dẫn.

Một em Lêu:

— Ông Năm Trượng đó. Anh theo ổng vào nhà đi.

Tôi ra đường; tiến lại chào ông Năm Trượng, nói vắn tắt công việc, ông Năm nhìn tôi:

— Mới thấy vào trong nhà chơi. Tôi mới lên thăm nó hồi chiều hôm qua, về bị kẽm gai cào trầy chân đây.

Đường vào nhà ông Năm Trượng, biệt danh là lão Trượng, phải qua một quãng cầu khỉ chèo leo, bất bằng vì lót sàn bay rỉ sắt.

Lúc qua cầu khỉ, vô tình ông Năm đứng lại, chỉ xuống cái rạch, nước ròng chảy xiết:

(*) Người thuật chuyện với nhà báo.

www.songhuong.vn

— Đây, chỗ này hồi đó tôi vớt nó. Bữa đó không có tôi thằng nhỏ (Nguyễn Thái Bình) chắc chết quá.

Con rạch chỉ rộng bằng hai sải tay, lòng sâu, nước cạn tới đáy, lúc đang ròng, chảy ào ào ra sông Cầu Tràm.

Ông Năm vào nhà liệng hai bao giấy xuống, mời tôi ngồi trên bộ ván ngựa.

Ông Năm mặc cái áo ka-ki nhà binh màu vàng, cái quần bà ba đen. Ông làm nghề buôn bán đồ chơi trẻ em bằng nilon (nhựa) tại chợ Cần Giuộc. Ông là người duy nhất bán loại hàng này, cho nên hỏi ông Năm Trượng ở Cần Giuộc ai cũng biết.

Chính một em học trò trung học Cần Giuộc cho chúng tôi biết là buổi sáng thứ hai (sau một ngày) nghe tin anh Bình bị bắn chết, đang bán hàng, ông Năm khóc ngất lên trước sự ngạc nhiên và xúc động của nhiều người.

Em này còn cho tôi biết thêm nhiều chi tiết khá cảm động như sau :

— Thầy biết không, hồi đó, sau khi vớt anh Bình lên, nhận làm con cho tới sau này anh Bình đi Sài Gòn, học làm ra tiền gì đó, tháng nào cũng gởi tiền về cho ông Năm mua thuốc hút hết. Anh Bình thương ông Năm lắm.

Tôi hỏi, ông Năm cũng xác nhận điều đó.

Như vậy, phải kết luận Nguyễn Thái Bình là người thế nào??

Báo Điện tín, 7-7-1972

HỌC SINH NGUYỄN THÁI BÌNH

Bình theo học tại trường sơ cấp Tân Kim cho tới lớp ba. Bình học với thầy giáo Tân, ngày nay còn dạy ở xã Phước Lại.

Nguyễn Thái Bình, lúc vào trường là một học sinh giỏi, hiền dễ bị ăn hiếp, thành ra ít chơi với ai. Trong số bạn của Bình có anh Trương Văn Nhựt, con ông Năm. Thành mà người dân Tân Kim gọi đùa vui là La Thành. Thuở học chung, hai người, Nhựt và Bình rất thích bắn đạn (1) với nhau. Họ thường chơi chung trước sân nhà ông hương thân Trơ, một ngôi nhà lớn, hiện nay tọa lạc dưới gốc cầu Trị Yên.

---

(1) Bắn bi

www.songhuong.vn

Bình năm học tiểu học rất giỏi. Thầy cô rất thương. Sau này Bình về học trường tiểu học Cần Giuộc vì trường xã thiếu lớp. Cho đến năm học lớp nhất Bình thi đậu vào đệ thất Pétrus Trương Vĩnh Ký.

Về Sài Gòn học, nhưng Bình vẫn không hề quên nơi chôn nhau cắt rún, với bao nhiêu người thân yêu, trong đó có người cha nuôi là ông Năm Trượng. Bình hay gởi tiền bạc và quà về cho ông Năm.

Cái chết của Bình đã gây xúc động lớn cho người thân và tin loan về tới Tân Kim, bao nhiêu người đã ngậm ngùi.

Báo Điện tín, 8-7-1972

SINH VIÊN NGUYỄN THÁI BÌNH

Qua thời gian chung sống với Nguyễn Thái Bình ở Mỹ, một số bạn học của anh đã viết như sau:

Tinh thần dân tộc của Bình thật nồng nhiệt. Ngay cả trong việc học, anh cũng muốn giới thiệu với bạn bè ngoại quốc khả năng trí não của người Việt Nam. Anh thường nhắc nhở bạn đồng hương ráng học đừng để "tụi nó" cười. Thi cuối một học khóa, được 97/100 điểm anh vẫn chưa thỏa mãn. Muốn đạt kết quả này, anh phải nỗ lực gấp đôi sinh viên Mỹ vì chúng ta gặp nhiều trở ngại hơn, như trở ngại về ngôn ngữ.

Một người bạn khác cho biết:

Bình nó có tài chinh phục cảm tình của sinh viên các nước khác. Nó làm thế nào mà khi nó qua tiểu bang khác cách nơi cư trú cả ngàn dặm vẫn có người nhìn ra nó và kêu: "Bin, Bin, Thai Binh", rối rít. Một trong những bí quyết của nó, có lẽ là ở chỗ nó luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Nội cái vụ hớt tóc giùm bạn đồng học, nó cũng có vài tá bạn hữu người Tàu, người Nhựt, người Mỹ. Thằng Bình về vụ này nó rất khéo tay và lại tận tâm nữa. Nhưng trên tất cả, có lẽ ai cũng biết nó là người nặng tình với đất nước mà lại bạo mồm bạo miệng nữa.

Báo Đại dân tộc, ngày 25-7-1972.

HỌC GIỎI, ĐÁ BÓNG CỪ

Sau khi ra khỏi Pétrus Ký, bất cứ có một kỳ thi tuyển sinh viên vào các đại học là Nguyễn Thái Bình đều nộp đơn, ứng tuyển. Bình lần lượt đỗ vào

www.songhuong.vn

Dược, Y, Nông lâm súc. Hồi ấy nếu cha Bình chạy được 10.000 đồng thì có lẽ Bình ngày nay là một dược sĩ quốc gia rồi. Cha Bình cũng không muốn con mình làm giàu nhanh chóng nên ông đã từ chối không cho Bình vào Quốc gia hành chánh, sau khi Bình đã nộp đơn, thi đỗ vào học viện này. Có thể nói Bình đã thi đâu đỗ đó.

Ngày nay, trên các tờ báo thể thao các báo thời sự của Hoa Kỳ cứ đến mỗi mùa tranh vô địch túc cầu hay score giữa các đại học là y như có tên Nguyễn Thái Bình chạy tít lớn với những lời bình phẩm xuất sắc : « Vua phá lưới của đại học Washington ». Bình đã mặc áo vàng rất nhiều lần trong những kỳ tranh giải như vậy và được chụp những tấm hình thiệt lớn đăng trên các báo Mỹ với những lời khen tặng mà Bình vẫn coi đó là một trong những hãnh diện với cha mẹ, anh em.

Bình thường mang số 6 và nhỏ con nhất trong số 11 cầu thủ ra sân; song lại là người lanh lẹ và ghi bàn thắng nhiều nhất cho đội banh sinh viên Hoa Thạnh Đốn. Cũng chính những thành tích thể thao này đã làm một số những người bạn Mỹ qui mến Bình, giúp đỡ Bình. Ở đại học Hoa Thịnh Đốn các sinh viên Mỹ đã coi Bình như một thứ « champion ».

Có ai biết rằng cái máu thể thao của Bình đã được nuôi dưỡng từ ngày anh còn ở bên nhà. Bình tình nguyện nhặt banh ténis trong các sân quần vợt để kiếm mỗi buổi 50 đ. Thật tình không vì 50 đồng, mà muốn làm như vậy cốt để xem các trận thư hùng.

Báo Điện tin, 10-7-1972

HAI ĐỨA EM NUÔI

Đám tang của Bình ở Cần Giuộc đầu tháng này báo chí nói rằng không có ai tiễn đưa ngoài thân nhân. Điều ấy sai.

Có chứ, có một thiếu niên 16 tuổi. Đó là thằng Jean (Răng) cái tên Mỹ của một thiếu niên Việt Nam nạn nhân chiến tranh ở Châu Đốc, Bạc Liêu gì đó. Thằng Răng bị cà nông làm nát cái mặt nên được « Hội cha mẹ nuôi quốc tế » đưa đi ngoại quốc giải phẫu chỉnh hình.

Thời gian ở Mỹ thằng Răng với con Yến (một bé gái 9 tuổi cùng số phận) đã được Nguyễn Thái Bình đến thăm tại một nhà thương và hai đứa trẻ lạc loài ấy đã nhận Bình làm anh đỡ đầu.

www.songhuong.vn

Ở đất khách quê người ba anh em đã đùm bọc nhau. Khi sắm được chiếc Falcon, Nguyễn Thái Bình đã đưa thằng Răng và con Yến đi dạo khắp Hoa Thịnh Đốn vào những chiều cuối tuần.

Thằng Răng, con Yến coi Bình như anh ruột. Tụi nó xót xa khi nghe tin Bình chết. Con Yến bây giờ cũng đã về Việt Nam, nhưng nó ở đâu không ai biết. Thằng Răng đọc báo nghe tin anh nó, tức Nguyễn Thái Bình, đã chết nó lặn lội đến Cần Giuộc và theo quan tài của Bình đến huyệt mộ.

Báo Điện tín, 15.7.1972

ĐỒNG ĐÔ LA LẮM KHI KHÔNG MUA ĐƯỢC TRÁI TIM NGƯỜI

Kỳ hè 1970 (vào khoảng tháng 7), Bình được về nước thăm nhà. Khi đến lãnh trợ cấp tại một cơ quan ngoại quốc phát cho những sinh viên ưu tú, anh gặp tại đây, một người Mỹ. Người này niềm nở:

— Chào ông Bình! Tôi xin tự giới thiệu tôi là giám đốc một hãng chế biến thực phẩm tại đây, hãng... chắc ông biết chớ? Tôi đã được giới thiệu về khả năng và tư cách của ông. Tôi nghĩ rằng sẽ có lợi cho cả đôi bên nếu chúng ta hợp tác với nhau. Và không biết chúng ta có thể ký hợp đồng ngay bây giờ được không? Như ông đã rõ việc làm cho hãng Mỹ thì hưởng ít lắm là ba lần cao hơn hãng Việt.

Bình khiêm tốn:

— Cám ơn sự chiếu cố của ông. Tôi cũng có học về khoa chế biến thực phẩm, nhưng chưa tốt nghiệp.

Người khách cười dễ dãi:

— Có hề gì! Chúng ta ký giao kèo trước và khi ra trường, ông sẽ khỏi bận tâm với việc tìm chỗ để thi thố tài năng. Này ông bạn trẻ, hãng chúng tôi theo qui chế bên Mỹ, nghĩa là ngoài số lương cao, các kỹ sư còn hưởng nhiều ưu đãi như nhà riêng, xe riêng và còn có thể được chia lời.

Bình ngần ngừ:

— Nhưng thưa ông, hẳn ông cũng rõ, mỗi sinh viên Việt Nam trước khi được đi du học đã chấp nhận khi trở về sẽ giúp việc cho chính phủ mình 10 năm...

www.songhuong.vn

Người Mỹ ôn tồn:

— Vấn đề không phải quá khó khăn như anh nghĩ đâu. Thôi được rồi tôi sẽ dàn xếp vụ đó! Anh yên tâm.

Người thanh niên giãi bày:

— Nhưng...

— Vì ông bạn trẻ còn lo lấy vấn đề quân dịch chứ gì? Vấn đề đó không đáng làm bạn quan tâm quá đỗi. Này, bạn có thấy người Việt Nam nào làm sở Mỹ mà bị gọi nhập ngũ chưa? Có lẽ có, khi họ không hợp tác với chúng tôi nữa.

— Nhưng tôi muốn giúp việc cho chính phủ tôi...

Người Mỹ:

— Điều đó chúng tôi đâu có cấm. Ông có thể vừa làm công cho chúng tôi vừa giúp ích cho chính phủ ông. Quý hữu hẳn ông có quen ông X? Ông X là chuyên viên lỗi lạc của chúng tôi. Trước khi ông ta làm bộ trưởng thường nói với các bạn bè của tôi ở tòa đại sứ rằng: ông X là người có nhiều năng lực, có đủ tài năng để đảm nhận những công việc khó khăn hơn và đòi hỏi sự tin cẩn... À! thế nào như vậy chúng ta thỏa thuận với nhau rồi phải không?

Người thanh niên Việt Nam vẫn nhỏ nhẹ:

— Thưa ông, xin cảm ơn ông về mối tình cảm mà ông đã dành cho tôi. Nhưng tôi quá thiếu thốn và phận sự của người thanh niên có học là đem khả năng ra cải thiện mức sống của đồng bào mình. Cho nên tôi ao ước sẽ được phục vụ cho xứ sở tôi, cho dân tôi. Nước tôi còn thiếu rất nhiều chuyên viên. Cho nên tôi tự thấy bổn phận phải giúp đỡ chính phủ tôi xây dựng nền kỹ nghệ nước nhà. Nhưng dù sao tôi rất cảm động về sự ưu ái nồng nhiệt mà ông giám đốc đã giành riêng cho tôi.

Người Mỹ không giấu được ngạc nhiên.

— Quả thật đây là lần đầu tiên tôi nghe một lời từ chối từ khi tôi qua Việt Nam đến nay. Có lẽ vì anh bạn còn quá trẻ đã có một nhận thức thực tế hơn. Nhưng dầu sao tôi cũng rất mến bạn.

Ra ngoài, Bình bị bạn bè xài xề:

— Thằng ngốc, mày đã bỏ lỡ mất dịp may!

— Đồ quân tử Tàu!

Bình vẫn bình thản:

www.songhuong.vn

— Sao họ không nghĩ rằng bọn mình cần những gì cao hơn là tiền bạc, nhà lầu, xe hơi... cho riêng mình.

Và có người tỏ ra thông cảm cùng anh:

— Hà, việc cũng là tốt. Để cho thấy rằng đồng đô-la lắm khi không mua được trái tim người.

Báo Đại dân tộc, 15-7-1972.

CÂU CHUYỆN RIÊNG TƯ VÀO DỊP HÈ 1970

Trong năm 1970, Nguyễn Thái Bình từ Mỹ nghỉ hè về thăm gia đình một thời gian khá lâu.

Dịp nầy, bà Lê Thị Anh đã nói với con rằng: Con lớn rồi, ở nước ngoài ba má hồng tính vợ con cho con được. Thôi thì con thương ai, con nói cho ba má nghe, ba má đồng ý liền hà! Bất cứ ai cũng được miễn hai đứa thương nhau thành thật.

Sở dĩ bà Lê Thị Anh nói như thế vì nghĩ rằng Nguyễn Thái Bình sang Mỹ du học có thể làm bạn và yêu cô gái Việt Nam nào du học bên đó.

Thế nhưng anh Bình trả lời: «Con chưa muốn cưới vợ. Con còn nhiều bổn phận phải làm. Con chưa làm hết. Con phải làm xong đã».

Báo Thách đố, 9-7-1972

MỘT CÂU CHUYỆN VỀ ANH

Làm sao tôi quên được một buổi chiều hè năm 1971, anh C., một người bạn thân của chúng tôi, dẫn một người bạn thân tình của anh đến thăm chúng tôi: đó là anh Nguyễn Thái Bình, một người khôi ngô, tuấn tú, vui vẻ và rất hoạt bát.

Tôi vẫn còn nhớ mãi giọng cười hồn nhiên và lòng chân tình của Anh. Lần đầu tiên gặp Anh mà chúng tôi tưởng chừng như đã quen biết anh từ thuở nào. Anh thành thực kể chuyện liên miên cho chúng tôi nghe. Nào là hồi tuổi thơ ấu của Anh ở Cần Giuộc. Có lúc anh đi tắm sông bị chìm và trôi đi một khoảng khá xa, tưởng đã chết rồi nhưng anh vẫn còn sống nhăn. Anh cười và nói với chúng tôi là số Anh còn lớn. Tôi đùa với anh: «Con người ta chết có một lần mà Anh đã chết một lần thì Anh sẽ được sống hoài đó». Mọi người đều cười.

www.songhuong.vn

Anh biết rất nhiều bài hát và rất hang hái tự nguyện hát hết bài này đến bài kia cho đến những bài vọng cổ.

Tôi hỏi anh đã biết hát tự bao giờ? Anh cười, thành thật tâm tình với tôi là ngày xưa thú thật anh chẳng biết hát ca gì cả, nhưng chỗ anh ở quá buồn vì có ít bạn bè Việt Nam, thế nên anh phải tự học hát và tự sáng tác nhiều bài hát, bài thơ cho đỡ buồn.

Lần đầu tiên trên đất Mỹ, tôi được biết Anh, một người Việt Nam chân thành đầy nhiệt tình đối với quê hương, với gia đình, cũng như với bạn bè. Anh kể lại cho chúng tôi nghe chuyến về thăm nhà đầy ý nghĩa của anh.

Không ngại khó khăn nguy hiểm, Anh đã len vào con tàu chở những đồng bào đau khổ đi thăm thân nhân mình ở Phú Quốc. Anh đã kể lại cho tôi nghe chuyện đi ấy với tất cả chân tình của Anh. Tôi nghĩ phải chăng đó là một diễm phúc được chia xẻ nỗi đau khổ lo âu với đồng bào mà thân nhân họ đã bị đầy ải, bị đánh đập và bị cầm tù.

Một điều đáng nói nữa là trong chuyến đi ấy giữa biển lại gặp bão to. Con tàu chòng chành bởi những ngọn sóng to. Nước ngập cả sàng tàu ; bà con trên tàu phần đông là những bà mẹ già, những người đàn bà yếu đuối.

Có cả những đứa em nhỏ. Có lẽ những người này sẽ đi thăm con, thăm chồng hoặc thăm cha yếu dấu của họ. Đã vậy, trong hoàn cảnh đau lòng này, họ còn gặp phải những hoạn nạn của tạo hóa. Đời dường như bất công với những kẻ khốn cùng. Trời đã mưa, sóng còn vỗ mạnh. Tất cả mọi người trên tàu sợ hãi giữa cái chết và sự sống quá mỏng manh.

Mặc dù lạnh, mưa ướt những chiếc áo mỏng manh của Anh, Anh vẫn thấy mồ hôi nhễ nhại trên trán anh hòa lẫn với nước mưa, nước biển mằn mặn như giọt máu Anh đang rỉ ra trong tim. Anh tận lực phụ với những người đàn ông khác trên tàu, cố tát cho hết nước trên tàu ra. Anh chạy đi chạy lại, hết tát nước lại đến trấn an những bà con đang chết dở vì quá sợ hãi. Suốt mấy tiếng đồng hồ bận rộn, Anh quên đi trước mắt Anh cũng là cái chết, nhưng Anh mãi lo cho sự sống còn của những đồng bào đang rên xiết quanh Anh. Mãi đến gần sáng, gió mới bắt đầu ngừng thổi, mưa cũng dứt hột, cơn bão đã ngừng, thì lúc đó Anh mới thấy thân thể rã rời, đau đớn. Anh nói không biết cái đau đến với Anh vì cái thể xác làm việc quá mệt mỏi hay cái đau đớn đã đến xâm nhập tâm hồn Anh, vì Anh đã chứng kiến cái cảnh đau thương rên xiết để cầu lấy sự sống của bà con trên tàu. Anh tưởng chừng như con tàu lúc ấy là hình ảnh toàn diện của xứ sở Anh. Những bất công này, đau khổ này, ai đã tạo ra cho đồng bào yêu

www.songhuong.vn

dấu của Anh đây? Anh thấy như tim Anh nhức nhối. Anh thấy Anh có bổn phận phải làm một cái gì để cứu vớt bao đồng bào ruột thịt của Anh đang quằn quại. Lúc đó Anh không nói Anh sẽ phải làm một cái gì nhưng lời Anh kể thật buồn, đầy vẻ phẫn uất. Anh nói đó là một kỷ niệm sâu xa mà Anh không bao giờ quên được trong cuộc đời Anh.

THU LAN

Báo Thái Bình (cơ quan ngôn luận của Hội Việt kiều yêu nước tại Mỹ) số 50, tháng 7.1977, tr.6

NGƯỜI VIỆT NAM MUỐN HÒA BÌNH — CHỚ KHÔNG PHẢI MỸ

Là một sinh viên sắp tốt nghiệp, và chuẩn bị bắt tay vào nghề nghiệp, Nguyễn Thái Bình dường như không đòi hỏi quá nhiều cho cuộc sống riêng của bản thân mình.

Là sinh viên Việt Nam duy nhất ở đại học Oa-sinh-tơn, một người chỉ trích vai trò của Mỹ trong cuộc chiến tranh ở Đông Nam Á, hôm thứ sáu ở khu đại học, phát biểu trong cuộc biểu tình chống chiến tranh, anh đã nói anh không bao giờ dính líu vào việc chính trị. Anh nói:

"Tôi chỉ muốn làm một người bình thường sống trong thời đại hòa bình".

Nhưng suốt cuộc đời anh, Việt Nam chưa có hòa bình. Cái đêm anh mở mắt chào đời, cách đây 24 năm, ở thị trấn Cần Giuộc chiến trận giữa "lực lượng kháng chiến Việt Nam và các đơn vị thực dân Pháp" đang xảy ra gần đó. Anh nói:

Hôm ấy là một đêm tối trời và đèn điện tắt đã làm tăng sự bi thảm cho ngày sinh của anh.

Anh giải thích: "CHA MẸ tôi đặt tên cho tôi là Thái Bình, có nghĩa là hòa bình".

Đối với Việt Nam, quả là một "đêm đen tối" chưa từng có. Trong suốt những năm lớn lên anh đã chứng kiến những cảnh chém giết và tàn phá. Anh nhớ mình đã đặt ra "nhiều câu hỏi về những gì đang diễn ra trên đất nước tôi" ngay từ khi còn học tiểu học.

Sau khi được học bổng của Cơ quan phát triển quốc tế (AID), đầu

www.songhuong.vn

tiên anh vào học ở trường Cao đẳng tiểu bang Phơ-rét-xnô (Fresno) năm 1968—1969, rồi chuyển sang Đại học Oa-sinh-tơn.

Vào một ngày tháng tư năm 1970, Bình đã phát biểu ý kiến đầu tiên về chiến tranh trong một cuộc nói chuyện trước trụ sở Tổng hội sinh viên. Anh đã nhanh chóng phát biểu ý kiến của mình sau khi hay tin hàng trăm người Việt Nam bị tàn sát ở Cam-bốt và thi thể họ thả trôi bồng bềnh trên sông Cửu Long. Anh nói:

"Nhưng vấn đề còn hơn thế nữa.

Tôi bị xúc động không phải chỉ vì số người bị tàn sát này mà còn vì hàng trăm vụ tàn sát đã xảy ra trên đất nước tôi trước đây".

Trở về quê nhà trong dịp hè năm 1970, anh đã đi thăm nhiều nơi trên xứ sở anh và quan điểm anh được củng cố từ đó.

Theo quan điểm của anh, chính phủ của tổng thống Nguyễn Văn Thiệu là một "chế độ độc tài, bù nhìn do Mỹ dựng ra và duy trì". Anh nói anh muốn có một cuộc triệt thoái hoàn toàn lực lượng Mỹ ra khỏi Việt Nam và một quyền tự quyết cho dân tộc anh.

Anh nói: "Chúng tôi muốn độc lập trước bất cứ sự đỡ hộ ngoại bang nào"

Bình sẽ nhận bằng tốt nghiệp ngành thủy sản vào tháng 6 (1972), nhưng anh tự nhủ "là một sinh viên của những vấn đề Việt Nam" anh đã tốn nhiều thì giờ ở thư viện Viễn Đông để tìm hiểu về tình hình Việt Nam.

Anh nói: "Tôi thấy rằng những gì tôi học tập trong ngành kỹ thuật của tôi (thủy sản) là vô dụng, không dùng để phục vụ cho xứ sở và nhân dân của tôi trong hoàn cảnh chiến tranh này".

Vào tháng hai (1972) Bình cùng với một số sinh viên Việt Nam khác đã tham dự vào việc "chiếm" lãnh sự Sài Gòn ở Niu Yoóc. Việc truy tố anh về tội xâm phạm trên bị hủy bỏ, tuy nhiên đến thứ ba ngày (25-4-1972), anh bị mời đến Sở Di trú và Nhập tịch (Immigration and Nationalization Service) để thẩm vấn về những vấn đề liên hệ tới biến cố trên và những hoạt động chống chiến tranh ở đây. Anh nói anh sẽ đến đó một mình và không cần bất cứ người hỗ trợ nào.

Hai năm nay, Bình đã chơi trong đội cầu của trường đại học và với sức nặng 116 cân Anh (khoảng 55 kg) anh đã dũng cảm bước lên võ đài thi đấu quyền Anh của trường.

Vừa mỉm cười anh vừa nhắc lại kỷ niệm: "Có một ngày không tìm ra một người nào nặng cỡ tôi. Cuối cùng họ để tôi đấu với một bạn nặng hơn tôi 24 cân Anh. Và tôi đã thắng".

www.songhuong.vn

Những sinh viên bạn bè của Bình coi Bình như một người lịch lãm. Anh làm thơ, viết nhạc về quê hương anh, về cuộc chiến.

Gia đình Bình ở ngoại ô Sài Gòn, Bình là một trong chín người con của một nhân viên ở thương cảng Sài Gòn.

Đề cập đến những hoạt động chống chiến tranh của mình, anh nói: "Tôi biết những gì tôi làm và tôi hy vọng những suy nghĩ và hành động của tôi không trái với ý muốn của cha mẹ tôi".

Anh sẽ trở về Sài Gòn vào tháng bảy (1972) và chờ đợi có được một việc làm trong ngành thủy sản. Nhưng chắc chắn sau đó anh sẽ bị động viên vào lính. Anh sẽ chiến đấu cho chính quyền Thiệu?

Anh nói: "Đó là vấn đề lớn của tôi".

GIU-LI E-MEC-RY
(Julie Emery)
Thời báo Xít-tơn (Settle Times)
số chúa nhật, 23-4-1972

www.songhuong.vn

● TÀI LIỆU, TIN TỨC BÁO CHÍ VỀ CUỘC ĐỜI HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC SỰ KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN CÁI CHẾT CỦA NGUYỄN THÁI BÌNH

1.—

+ ... Nguyễn Thái Bình sanh ra hồi tháng 1-1918. Thời cuộc bấy giờ lộn xộn, không chỗ nào yên hết. Thim Hai Trường (tên gọi theo chồng của bà Lê Thị Anh, mẹ của Nguyễn Thái Bình—NBS) ở lại làng Tân Kim với bà ngoại của Nguyễn Thái Bình, nay vẫn còn mạnh giỏi, bán quán ở đầu cầu Trị Yên. Bình đi học ở đây một thời gian rồi qua bên chợ Cần Guộc.

(Báo Điện tín, 9-7-1972)

+ Thân sinh ra Bình, trong phần lý lịch ghi là ông Nguyễn Văn Hai. Thật ra, (...) người quen trong làng Phước Lại thường gọi là chú Hai Trường. Chú Hai Trường gốc gác người Phước Lại (huyện Cần Giuộc, Long An—NBS).

(Báo Điện tín, 9-7-1972)

+ Theo tiểu sử các báo thì Bình sanh tại Trường Bình. Đúng ra thì sanh ở Tân Kim và khai sanh ở Trường Bình. Năm 1948, gia đình Bình nghèo, ngụ bến ấp Trị Yên. Bà Lê Thị Anh sanh Bình tại nhà bảo sanh Cần Giuộc và lớn lên Bình theo học ở xã Tân Kim, một xã giáp ranh với xã Trường Bình, thuộc Châu Thành Cần Giuộc.

(Báo Điện tín, 8-7-1972)

+ Gia đình Bình chỉ là một công chức tầm thường tại Thương cảng. Trong nhà có tất cả chín anh chị em, Bình là con thứ ba.

Bình là một trong 6 sinh viên được lên đường sang Hoa Kỳ du học vào năm 1968.

(Báo Đông phương, 6-7-1972)

www.songhuong.vn

+ Bình sinh ra trong một gia đình hiền lành, tiếm nhiễm tánh tình chất phác của cha mẹ, lớn lên đi học, em út ngày một đông. Bình lúc nào cũng muốn tỏ ra lo lắng phụ với gia đình.

Mấy năm đi học Bình ở bên quê ngoại, không đua đòi, không bắt chước bạn bè.

(Báo Điện tín, 10-7-1972).

+ Trong sổ danh bạ nhà trường (trường tiểu học Cần Giuộc—NBS.) hồi năm 1953 còn dùng Pháp ngữ, chúng tôi xin ghi lại những chi tiết thật đúng về Nguyễn Thái Bình như sau:

Numéro matricule : 151—53 (số 53 là số năm nhập học)

Nom et prénom : Nguyễn Th. Bình
Date de naissance : 14 Janvier 48.

Adresse : Tân Kim

Fils de Monsieur : Ng. Văn Hai

Profession : Thơ ký tư.

et de Madame : Lê Thị Anh

Profession : Nội trợ.

Date d'entrée : 16-9-1953 (Ngày nhập học lớp năm)

Date de sortie : 05-3-1953 (lớp tư C)

Appréciation et observation : Cha trò xin đi theo học ở Bình Thủy (Cần Thơ) xin giấy chứng và rút khai sanh.

(Báo Điện tín, 11-7-1972)

+ Bình đậu tú tài II năm 1966, sau 7 năm trải qua đời học trò dưới mái trường l'étrus Ký. Lúc còn học trung học, Bình tỏ ra là một học sinh giỏi và ngoan ngoãn chỉ biết có việc học. Ngay sau khi đậu mảnh bằng tú tài II, Bình lại đậu một lượt 2 phân khoa Dược và Nông lâm súc. Nhưng anh đã chọn theo học ngành Nông lâm súc. Học được 2 năm tại đây, vào tháng 3-1968, Bình nhận được một học bổng của cơ quan USAID sang Hoa Kỳ tiếp tục theo học ngành ngư nghiệp ở Hoa Thịnh Đốn.

(Báo Trắng đen 6-7-1972)

www.songhuong.vn

+ Nguyễn Thái Bình sinh năm 1948 tại Cần Giuộc thuộc tỉnh Long An (...). Thuở nhỏ học tại trường Cần Giuộc và sau thi đậu vào đệ thất trường trung học Pétrus Ký.

Nguyễn Thái Bình đậu tú tài II ban B và trở thành sinh viên Đại học Khoa học Sài Gòn. Bình đậu chứng chỉ MPC vào năm 1967 và đồng thời Bình cũng thi đậu vào trường Cao đẳng Nông lâm súc.

Tại Đại học Khoa học cũng như Cao đẳng Nông lâm súc, Bình hoạt động rất hăng hái về phạm vi thanh niên xã hội thiện chí,

Năm 1968, Bình được cơ quan Viện trợ Mỹ (USAID) cấp học bổng Leadership qua Mỹ du học với học khóa 4 năm (...). Bình còn được Ban giám đốc trường Cao đẳng Nông lâm súc chứng nhận và giới thiệu bằng văn thư là một sinh viên xuất sắc, hăng say hoạt động xã hội với danh hiệu mà trường này phong cho Bình như là "Anh hùng lao động thiện chí" (...). Kỳ hè năm 1970, Bình được về nước nghỉ hè 2 tháng như thể lệ mà USAID dành cho học bổng Leadership.

(Báo Đông phương, 6-7-1972)

+ Đậu tú tài năm 1966, sau đó thi đậu vào Cao đẳng Nông lâm súc và học tại trường này một năm. Qua niên khóa sau Nguyễn Thái Bình sang học tại Fresno College thuộc tiểu bang California Hoa Kỳ. Sau đó anh thi vào Đại học Hoa Thịnh Đốn.

(...) Trong thời gian học tại Hoa Thịnh Đốn, sinh viên Bình thường xuyên về ngư cảng Seattle, ở phía tây Hoa Kỳ để thực tập và một số vật dụng vẫn còn để ở đây.

(Báo Điện tín, 6-7-1972)

+ Sinh viên Nguyễn Thái Bình sinh ngày 14-1-1918, tại làng Trường Bình, huyện Cần Guiộc, Chợ Lớn (nay thuộc tỉnh Long An—NBS.) con ông Nguyễn Văn Hai và bà Lê Thị Anh, sinh viên Việt Nam duy nhất tại Đại học đường Hoa Thịnh Đốn, theo học kỹ nghệ thực phẩm và ngư nghiệp. Hồi 12 giờ 10, sinh viên Bình bị bắn chết tại Tân Sơn Nhất trên chiếc Boeing 747, mang số 841 từ Mỹ—Honolulu —Manille về Việt Nam. Sinh viên Bình đã chiếm trụ sở Liên Hiệp quốc tại Mỹ (văn phòng đại diện không chính thức của chính quyền Sài Gòn ở Niu Yoóc — NBS.) trong tháng 2-1972 để phản đối chiến tranh Việt Nam.

(Báo Thách đố, 8-7-1972,)

www.songhuong.vn

+ Theo Nữu Ước thời báo (*New York Times*) thì sinh viên Nguyễn Thái Bình là sinh viên Đại học Hoa Thịnh Đốn và trước đây y đã từng tham dự vào các hoạt động phản chiến ở Mỹ.

(Báo Bút thần, 5-7-1972).

+ Nguyễn Thái Bình, sinh viên Việt Nam duy nhất tại Đại học đường Hoa Thịnh Đốn, vừa tốt nghiệp trường ngư nghiệp với hạng danh dự vào tháng 6-1972, sau 4 năm du học và đã tham gia nhiều hoạt động phản chiến.

(Báo Đông phương, 5-7-1972).

+ Hình ảnh anh Nguyễn Thái Bình đã xuất hiện từ lâu trên trang nhứt các báo Mỹ. Giới trẻ xứ ấy coi anh như là sinh viên tiêu biểu cho tinh thần dân tộc Việt Nam. Trên tờ *Seattle Times* số ra ngày 23-4-1972 ký giả Julie Emery đã viết một bài dài về Nguyễn Thái Bình.

(Đại dân tộc, 24-7-1972).

+ "Thời gian ở Hoa Thịnh Đốn, Nguyễn Thái Bình rất được ưu đãi. Vì là một sinh viên xuất sắc nên mùa hè 1969, Bình là một trong số mười mấy sinh viên được lựa chọn cho đi du lịch hầu hết các tiểu bang Hợp Chủng Quốc. Cũng nhân dịp này, Bình có thêm một số bạn hữu và hiểu biết thêm bề trái của một quốc gia có gần 200 năm lập quốc.

(...)

Năm 1970, chính phủ Việt Nam Cộng hòa cũng đãi ngộ những đứa con cưng của Tổ quốc. Bình có mặt trong hàng ngũ sinh viên được hồi hương 3 tháng để rồi có dịp chiêm ngưỡng quê hương ngạo nghễ của mình. Hồi ấy, Bộ Giáo dục (Sài Gòn—NBS) cho phép những sinh viên hồi hương du lịch qua tất cả những danh lam thắng cảnh. Đến Huế để thăm lăng tẩm, đi Đà Lạt để ngắm cảnh hùng vĩ của thành phố cao nguyên, và những buổi tiếp tân linh đình ở Caravelle, Majestic v.v...

(Báo Điện tín, 15-7-1972).

+ Được biết, tại Mỹ sinh viên được nổi danh trong các cuộc đấu tranh từ hơn hai năm qua có lẽ là sinh viên Nguyễn Tăng Huyên, La Thành C. và Nguyễn Thị Hảo. Trong vòng một năm trở lại đây một bộ mặt mới

www.songhuong.vn

nổi lên trong hàng ngũ sinh viên Việt Nam phản chiến có sinh viên Nguyễn Thái Bình.

(...) Nguyễn Thái Bình là sinh viên Việt Nam duy nhất tại Đại học đường Hoa Thịnh Đốn, là sinh viên Á châu duy nhất trong đội túc cầu tuyển chọn hạng A của đại học đường này, là đội cầu nổi danh trong hàng trăm học đường trên toàn nước Mỹ.

(...) Người ta thấy sinh viên Nguyễn Thái Bình bắt đầu hoạt động văn nghệ và thường đi dự những cuộc nghỉ cuối tuần tại các nông trại trên những tiểu bang nổi tiếng của Bắc Mỹ.

Và, sau những cuộc nghỉ cuối tuần này, sinh viên Nguyễn Thái Bình, một cầu thủ trở thành một chính trị gia.

Trong những tháng cuối năm 1971, người ta thấy sinh viên Nguyễn Thái Bình tiếp xúc với nhiều nhân vật phản chiến Mỹ, trong đó có nữ tài tử Janet Fonda. Đời sống của Nguyễn Thái Bình thay đổi khi anh dự những cuộc meeting, thuyết trình và biểu tình tuần hành chống tổng thống Nixon.

Từ đó, người ta thấy hình của sinh viên Nguyễn Thái Bình xuất hiện trên báo chí Mỹ tường thuật những vụ biểu tình của nhóm phản chiến. Tuy nhiên, chờ đến tháng 2-1972, thì Bình mới có những hoạt động làm cho chính quyền Mỹ phải đặc biệt chú ý.

(Báo Thách đố, 10-7-1972).

+ Tin từ Seattle cho biết trước khi tham dự vào các cuộc biểu tình phản chiến, Bình rất ít nói. Sau này, khi tham dự vào các cuộc biểu tình phản chiến, Bình đã luôn luôn lên tiếng tố cáo các hành động oanh tạc Bắc Việt của Hoa kỳ và đòi Hoa Kỳ phải rút quân tức thời và vô điều kiện ra khỏi VNCH. Bình đã nhiều lần lên tiếng chỉ trích chánh phủ VNCH.

Nhân viên của hãng PANAM cho biết Bình lên phi cơ, mang theo một chiếc va-li nhỏ, trong đựng toàn hình biểu tình phản chiến. Có vài tấm hình cho thấy Bình đang đứng nói chuyện với những người tham dự các cuộc biểu tình này.

(Báo Tiền tuyến, 5-1-1972).

+ Khi Bình được vào Đại học Hoa Thịnh Đốn, thì một vài nhà gia thế ở Oa-sinh-tơn Đi-xi (Washington, D.C. — NBS.), Việt kiều có, tài phiệt Mỹ có muốn gả gả con gái cho Bình vì họ biết ít nữa con gái mình sẽ

www.songhuong.vn

không đến nỗi nào khi sẽ là bà kỹ sư như ai. Nhưng Nguyễn Thái Bình nghĩ khác, anh cho rằng như vậy, lúc mình thành tài, sẽ mang tai mang tiếng vì chắc chắn những người giúp đỡ mình bây giờ sẽ kể công sau này. Chính vì vậy Bình cũng từ chối làm con nuôi của nhiều nhà giàu Mỹ và từ chối cả việc dọn về sống nhờ với họ. Trong một lá thư khác gởi về cho người thân, Bình nói rằng "con biết về đó ở sẽ sướng hơn, nhưng mình sẽ mang ơn họ, trong khi ơn của cha mẹ con chưa trả được gì hết, và con biết cha mẹ sẽ buồn nếu có ai kể công với con ngoài cha mẹ". Và Bình sống giản dị ở Đại học xá chứ không đi trọ như một số sinh viên du học khác.

(Báo Điện tín, 14-7-1972)

+ Người ta tìm gặp ở những bài thơ của anh đời dào nhiệt tình với quê hương, mỗi câu đẹp như đóa hoa của lòng yêu thương đất nước. Ở Nguyễn Thái Bình ta gặp lại hình bóng người nghĩa binh Cần Giuộc năm xưa, những người "chẳng ngại đao tu nón gỗ, đem tấm lòng son ra chiến đấu cùng tầu sắt súng đồng".

(Báo Đại dân tộc, 18-7-1972)

+ Những sáng tác, những bài viết trên các nội san sinh viên Việt Nam phát hành tại Mỹ, những bài báo bày tỏ lập trường của Bình thường được ký bút hiệu Việt Thái Bình.

(Báo Điện tín, 13-7-1972.)

+ Những bài thơ làm ra để ca tụng đất mẹ, anh ký bút hiệu Trường Anh. Đó là tên hai người đã sinh ra anh. Điều này cho chúng ta thấy thêm Bình hằng nhớ tới công ơn cù lao dưỡng dục như núi Thái Sơn, như nước trên nguồn.

(Báo Điện tín, 14-7-1972.)

3. —

+ (...) Một vài bạn bè cùng anh cũng bị bắt để điều tra. Trong số đó có Nguyễn Tăng Huyên, 23 tuổi, sinh viên Berkeley, một người đã cùng với Bình, Ngô Vĩnh Long, Lê Anh Tư, Đoàn Hồng Hải Vũ Ngọc Côn, chủ trương *Thời báo Gà*, một tờ báo viết bằng Anh ngữ phổ biến trong các trường Đại học ở Hoa Kỳ.

(Báo Điện tín, 6-7-1972).

www.songhuong.vn

+ *Thời báo Gà* do Trung tâm tài liệu Việt Nam ở số 76a, đường Pleasant, Cambridge, Massachusetts, xuất bản. Tờ báo được gởi qua bưu điện đến những người đặt mua báo dài hạn, đến tất cả các tổ chức phong trào hòa bình, đến tất cả người Việt Nam sống ở Bắc Mỹ, đến các nghị sĩ, đến các nhà báo và đến những ai ở Mỹ cũng như ở hải ngoại cần những bài viết của báo. Mục đích chính của Trung tâm tài liệu Việt Nam là nhằm cung cấp những thông tin có giá trị bằng Anh ngữ về cuộc chiến tranh Việt Nam trong phạm vi những vấn đề xã hội và chính trị. Trung tâm cũng cung cấp những báo cáo viên cho các trường học, các nhóm giáo phái, các buổi mít ting hòa bình, và những tổ chức cử tri khắp nơi.

Thành viên của tờ báo này, gồm có: Trần Khánh Tuyết, Lê Anh Tư, Nguyễn Hội Chấn, Đoàn Hồng Hải, Ngô Vĩnh Long, Nguyễn Thị Ngọc Thoa, Nguyễn Hữu Ân, *Nguyễn Thái Bình*, Trần Vũ Dũng, Võ Ngọc Cồn, Nguyễn Tăng Huyền.

(Theo Thời báo Gà, số 21, tháng 2-1972.)

+ Thư của Giám đốc Trung tâm tài liệu Việt Nam, chủ bút *Thời báo Gà*.

Cambridge, ngày 13 tháng 4

Thân gửi anh Bình,

Vừa nhận được tiền và tem anh gửi cho. Xin rất cảm ơn anh. Nếu không có những người như anh, tờ báo chết mất.

Tiện đây xin gửi anh các số báo cũ để anh có thể xem qua đường chúng tôi đi và xin anh chỉ trích, v.v... để cho tờ báo được càng ngày càng tiến bộ. Xin anh cũng giúp chúng tôi trong việc bài vở, v.v... nếu có thể.

Thân chào

TỘI XÂM PHẠM!

Trong khi chính quyền Mỹ chiếm đóng lãnh thổ của người Việt Nam và tổng thống Nich-xơn đòi hỏi rằng nhân dân Việt Nam đưa lên sân khấu một cuộc bầu cử kiểu Mỹ khác, trong cái gọi là kế hoạch 8 điểm của ông ta, thì vào ngày 10 tháng hai, những sinh viên Việt Nam ở Mỹ đã chiếm tòa lãnh sự Sài Gòn ở Niu Yóoc để vạch trần sự thực rằng Nich-xơn chỉ tìm cách duy trì chế độ Thiệu.

www.songhuong.vn

Giống như chủ của hắn ở Sài Gòn, Nguyễn Hữu Chí, đại diện của Thiệu đã gọi cảnh sát (Mỹ) dùng vũ lực xông vào Văn phòng tòa lãnh sự, mặc dù đứng về mặt pháp lý đây là lãnh thổ của người Việt Nam và truy tố các sinh viên tội xâm nhập bất hợp pháp.

(Thời báo Gà, số 21, tháng 2-1972).

MƯỜI NGƯỜI VIỆT NAM Ở ĐÂY ĐÃ BỊ BẮT TRONG CUỘC BIỂU TÌNH NGỒI

Cảnh sát đã bắt giữ mười sinh viên Việt Nam ở đây vào ngày hôm qua vì tội xâm nhập bất hợp pháp sau khi họ dùng vũ lực đột nhập vào Văn phòng tòa lãnh sự Nam Việt Nam ở số 886 quảng trường Liên Hiệp Quốc và đã biểu tình ngồi ở đây suốt 3 giờ.

Một phát ngôn viên của mười sinh viên này đã tuyên bố họ chiếm tòa lãnh sự — mà họ gọi là "một phần tài sản riêng của chúng tôi" — để tạo sự chú ý đến 3 đòi hỏi của họ: sự từ chức ngay tức khắc của tổng thống Thiệu, trả tự do cho những tù nhân chính trị và chấm dứt viện trợ Mỹ, mà theo nhóm sinh viên là nhằm giúp cho chính quyền duy trì quyền hành của nó "bằng sự khủng bố và đàn áp".

Hầu hết 10 thanh niên nam nữ họ nói rằng họ đang du học ở Mỹ bằng học bổng của Cơ quan phát triển quốc tế (AID).

(New York Time, 11-02-1972)

SINH VIÊN NAM VIỆT NAM CHIẾM TÒA LÃNH SỰ Ở NIU-YOÓC

NIU YOÓC (AP). Hôm qua, mười sinh viên Nam Việt Nam đã tự chiếm giữ Văn phòng đại diện không chính thức của Nam Việt Nam ở NiuYoóc, nhưng bị cảnh sát dùng xà beng nạy cửa tống ra. Sau đó, họ bị kết tội xâm nhập trái phép.

Nhóm sinh viên, chống đối cái gọi là "sự tàn bạo của chính quyền Thiệu ở Sài Gòn" và chiếm tòa lãnh sự và đưa ra một loạt những đòi hỏi.

Mười sinh viên nói họ là đại diện cho Tổng hội sinh viên miền Nam Việt Nam và thành viên của Trung tâm tài liệu Việt Nam ở Cam-bơ-rit-gơ, Maxachuxet. (Cambridge, Mass)

www.songhuong.vn

Quyết định nhờ cảnh sát can thiệp đã được Đặng Văn Nhuận, người tự nhận là "thư ký của tòa lãnh sự", đại diện thường trực cho chính quyền Thiệu với tư cách là nhóm quan sát viên ở Liên hiệp quốc và tòa lãnh sự ở Niu Yoóc.

Nhuận đã bảo với cảnh sát "Hãy bắt hết chúng nó".

Khi đột nhập vào bên trong, cảnh sát thấy họ vừa ngồi trên ghế, vừa ngồi dưới sàn nhà và họ bị mời ra khỏi văn phòng nhà không chống cự gì.

Tổng lãnh sự Nguyễn Hữu Chí và những nhân viên khác đã bỏ chạy ra ngoài khi nhóm sinh viên đột nhập vào, nhưng những sinh viên đã dùng bàn ghế tấn chặt cửa không cho 3 viên thư ký ra.

Họ tuyên bố với các phóng viên rằng Thiệu là "một công cụ đàn áp dã man ở Nam Việt Nam, bắt người Việt Nam giết người Việt Nam, cũng như người Lào và Cam-bốt láng giềng."

Khi cảnh sát đến tòa lãnh sự, họ nhận được một lời tuyên bố nhét qua khe cửa.

Bản tuyên bố viết:

"Xin đừng xen vào

Chúng tôi chỉ chiếm một phần tài sản riêng của chúng tôi — một tài sản mà vô số mạng sống của người Việt Nam đã đánh đổi lấy — để công bố cho mọi người biết tội ác tày trời do chính quyền Mỹ gây ra chống lại nhân dân tôi".

(Báo Địa cầu Bốtxtôn (Boston Globe), 11-10-1972)

SINH VIÊN VIỆT NAM CHIẾM TÒA LÃNH SỰ

Mười thanh niên tự nhận là sinh viên miền Nam Việt Nam — trong số đó có hai sinh viên đại học Ha-vớc (Harvard)—tự động chiếm giữ Văn phòng đại diện không chính thức ở Liên hiệp quốc ngày hôm qua.

Trong số những người bị bắt giữ có Ngô Vĩnh Long và Nguyễn Hội Chấn, cả hai là sinh viên học ở Ha-vớc.

Nhóm sinh viên, phản đối những gì được gọi là "sự tàn bạo" của chế độ Thiệu đương quyền; đòi hỏi Thiệu từ chức và trả tự do cho "hơn 100.000 tù nhân chính trị" và "giải tán lập tức lực lượng cảnh sát và công cụ đàn áp của Thiệu".

www.songhuong.vn

Những sinh viên đã chiếm giữ được 3 giờ, sau đó cảnh sát đã dùng xà beng phá tung cửa để đột nhập vào bên trong.

Đặng Văn Nhuận, người tự nhận là "thư ký tòa lãnh sự" đã ra quyết định nhờ cảnh sát phá cửa.

Nhóm 10 sinh viên nói họ đại diện cho Tổng hội sinh viên ở miền Nam Việt Nam, và là thành viên của Trung tâm tài liệu Việt Nam ở Cambrit-giơ (Cambridge).

Mặc dù Tổng lãnh sự Nguyễn Hữu Chí và viên chức khác đã chạy thoát, những sinh viên đã dùng bàn và ghế tấn các cửa ra vào và không cho 3 viên chức khác ra.

Khi cảnh sát mặc đồng phục của thành phố đến tòa lãnh sự, họ nhận được một bản tuyên bố qua khe bỏ thư ở cửa.

Bản tuyên bố viết:

"Chúng tôi chỉ chiếm một phần tài sản của chúng tội — một tài sản đã được trả giá bằng vô số mạng sống của người Việt Nam—để vạch rõ tội ác tày trời đang được chính quyền Mỹ phạm phải, nhằm chống lại nhân dân chúng tôi".

Những sinh viên đã phát biểu với các nhà báo trên màn ảnh rằng: Thiệu là "một công cụ của sự đàn áp dã man ở Nam Việt Nam, bắt người Việt Nam giết người Việt Nam cũng như người Lào và người Cam-bốt láng giềng của chúng tôi".

(Báo Màu đỏ Ha-vớc (Harvard Crimson)
11-02-1972)

MƯỜI SINH VIÊN CHIẾM TÒA LÃNH SỰ VIỆT NAM

(Bài đặc biệt của *American Report*)

NIU YOÓC (DNSI) — Mười sinh viên Nam Việt Nam đã chiếm giữ Tòa lãnh sự Việt Nam ở Niu Yoóc vào ngày 10 tháng 2.

Những sinh viên ấy đã bị bắt và bị buộc tội xâm nhập bất hợp pháp. Trong vòng 10 giờ viện tố tụng bị trì hoãn trong dự định miễn tố — có nghĩa là việc truy tố bị bãi bỏ nếu những sinh viên không tái phạm một vụ nào tương tự như vậy trong vòng sáu tháng.

www.songhuong.vn

Sự chiếm giữ có mục đích "làm cho nhân dân thế giới biết những đòi hỏi của nhân dân Việt Nam". Những đòi hỏi bao gồm việc thả toàn bộ và tức khắc tất cả tù nhân chính trị ở miền Nam Việt Nam, sự từ chức "ngay lập tức của tổng thống Thiệu" và "giải tán ngay công cụ khủng bố và đàn áp của chính quyền Thiệu và thay bằng một chính phủ liên hiệp thông qua một cuộc bầu cử thật sự dân chủ".

Những sinh viên, gồm 7 nam và 3 nữ đã chiếm Tòa lãnh sự vào lúc quá trưa, trong lúc các nhân viên của Tòa lãnh sự đang ăn bữa trưa. Họ khóa chặt cửa Văn phòng Tòa lãnh sự nằm ngay trên đường đến trụ sở Liên Hiệp quốc. Lúc bấy giờ hai thư ký của Tòa lãnh sự còn ở trong văn phòng nhưng đã tẩu thoát ngay sau đó.

Những sinh viên đã mang theo thực phẩm và đồ dùng chuẩn bị cho việc ở lại đây lâu dài.

Trong khi ở trong Tòa lãnh sự, họ đã gọi dây nói đến các cơ quan truyền thông, hữu tuyến chính và điều khiển một cuộc phỏng vấn dài cả giờ với đài phát thanh thành phố Niu Yoóc.

Vào khoảng 3 giờ rưỡi chiều, cảnh sát thành phố Niu Yoóc đã vác theo xà beng đến. Theo lời yêu cầu của Đặng Văn Nhuận, thư ký thứ nhất của Tòa lãnh sự, cửa đã được cảnh sát cạy tung và các sinh viên đã bị bắt.

Ngô Vĩnh Long, sinh viên trường đại học Ha-vớc (Havard), đại diện chính thức của Hội sinh viên miền Nam Việt Nam ở Mỹ trả lời:

"Chúng bây là một lũ hèn nhát. Chúng bây đã thể hiện sự can đảm của mình bằng một đám cảnh sát ở sau lưng phải không?".

Đoàn trước mình sẽ bị bắt, những sinh viên đã viết một bản tuyên bố để gởi cho cảnh sát.

Đoạn mở đầu của bản tuyên bố viết:

"Xin đứng dính líu vào. Chúng tôi không chiếm đoạt tài sản của Mỹ. Chúng tôi không cưỡng hiếp phụ nữ Mỹ. Chúng tôi không bắt buộc người Mỹ giết người Mỹ và những dân tộc khác... Chúng tôi chỉ chiếm lấy một phần tài sản riêng của chúng tôi — một tài sản đã trả giá bằng vô số mạng sống của người Việt Nam — để công bố tội ác tày trời do chính quyền Mỹ đang gây ra để chống lại nhân dân chúng tôi. Xin đừng tham dự vào những tội ác này".

Trong số những sinh viên này, có 4 sinh viên đang du học tại Mỹ bằng học bổng của Cơ quan phát triển quốc tế (AID). Khi được hỏi về khả năng có thể bị cúp học bổng, một sinh viên trả lời: "Tôi nghĩ chúng

www.songhuong.vn

tôi sẽ nhận được một thư cảnh cáo ngắn của Cơ quan phát triển quốc tế. Vấn đề quan trọng là bây giờ những người Việt Nam đang du học ở đây bằng tiền học bổng của Cơ quan phát triển quốc tế sẽ không sợ việc phát biểu ý kiến của mình".

Những sinh viên thấy họ phải đảm nhận một vai trò to lớn hơn, tích cực hơn trong phong trào chính trị đấu tranh cho hòa bình ở Mỹ. Thái độ mới này là bằng chứng rõ ràng trong việc chiếm tòa lãnh sự, hành động đầu tiên của sự bất phục tùng có tổ chức mà những người Việt Nam ở Mỹ chấp nhận làm. Hoạt động đã được bàn tính có kế hoạch chu đáo và tập hợp những sinh viên từ những nơi cách nhau rất xa như Xi-át-tơn và Lốt An-giơ-lét.

Đoàn Hồng Hải, một sinh viên khác, từ học viện kỹ thuật Ma-xa-chu-xét ở Bốt-tôn đã phát biểu: "Chúng tôi muốn hành động này sẽ đánh dấu sự nhập cuộc của nhóm thanh niên Việt Nam ở Mỹ vào việc tham gia tích cực vào phong trào hòa bình".

Nguyễn Hội Chấn, một sinh viên ở đại học Ha-vớc và là người phát ngôn của nhóm, đã nói: "Chúng tôi làm những gì mà chúng tôi có thể làm. Hằng ngày những người anh em của chúng tôi ở Việt Nam đang chiến đấu và đang tranh đấu. Họ đã bị bắt giam, bị tra tấn, và bị giết. Chúng tôi, những người Việt Nam sống ở Mỹ, thấy rằng, chúng tôi phải kêu gọi nhân dân Mỹ chấm dứt cuộc chiến tranh này".

(CRIT GIEN-KIN (*) (Christ Jenkins)
American Report, 11-2-1972)

SỰ TIẾP QUẢN

Trong thời gian ngắn ngủi mà các sinh viên Việt Nam chiếm tòa lãnh sự vào hôm thứ năm vừa qua, chúng tôi đã nói chuyện qua điện thoại nói với nhóm sinh viên và được biết ngoài một số việc khác, có 4 sinh viên đã được học bổng của cơ quan phát triển quốc tế và việc họ tham dự vào vụ chiếm giữ này là một biện pháp quyết liệt và can đảm. Chúng tôi muốn thu thập thêm tin tức về chương trình học bổng và cách quản lý

(*) *Christ Jenkins*, là một người đã từng sống 2 năm ở Nam Việt Nam trong Tổ chức Sinh viên Chi nguyện quốc tế, hiện nay đang làm việc ở Trung tâm tài liệu Đông Dương, Thủ đô Oa-sinh-tơn (chú thích của *American Report*).

www.songhuong.vn

của chương trình này, nhưng sinh viên ở đầu giây nói bên kia giải thích nhấn mạnh rằng : « cảnh sát phá tung cửa ngay bây giờ » và anh ta không có thì giờ để trả lời. Tuy nhiên, chúng tôi đã ghi được tên và trường của 4 sinh viên đang theo học và chúng tôi được nghe họ nói rằng khi bàn tay thô bạo của AID hạ xuống trên cổ họ, điều đó không có gì đáng bàn khoăn. Họ là : Nguyễn Hữu Ân, học ở Học viện kỹ thuật Nóc-đơ-rốp (Nórthrop) ở Lốt An-giơ-lét ; Nguyễn Thái Bình học ở Đại học Oa-sinh-tơn ở Xi-át-tơn, Vũ Ngọc Côn cũng học ở Nóc-đơ-rốp ; và Nguyễn Tăng Huyền học ở Béc-ko-lây.

Chúng tôi nghe Ngô Vĩnh Long, sinh viên đã tốt nghiệp ở Đại học Ha-vớc, một người trong nhóm sinh viên, đã phát biểu với cảnh sát rằng : những người chiếm giữ tòa lãnh sự nhận thấy rằng họ ở trên đất đai của người Việt Nam và cơ quan cảnh sát Niu Yoóc là một lực lượng nước ngoài không có quyền can thiệp.

Điểm quan trọng trong bản tuyên bố gởi báo chí là họ đòi hỏi không những việc Thiệu từ chức, mà cả việc Mỹ chấm dứt sự hỗ trợ cho chế độ của Thiệu như là một điều kiện tiên quyết để tổ chức những cuộc bầu cử mới. Nói cách khác, Thiệu vẫn có thể bầu cử gian lận như hắn đã làm trước đây vì hắn vẫn còn quyền kiểm soát quân đội, "lực lượng tự vệ", cảnh sát chìm v.v... ngay cả khi không còn tại chức.

(Báo Phượng hoàng (Phoenix), 16-2-1972

BIỂU TÌNH NGỒI Ở LÃNH SỰ SÀI GÒN

Mười sinh viên Việt Nam đã bị cảnh sát thành phố Niu Yoóc bắt vào ngày 10 tháng 2 vì tội xâm nhập bất hợp pháp sau khi họ biểu tình ngồi suốt 3 giờ ở Văn phòng lãnh sự Sài Gòn gần trụ sở liên hiệp quốc. Những sinh viên nói rằng họ hành động « nhân danh cho những trẻ mồ côi, những góa phụ, những thương phế binh, những cô gái bị buộc phải làm đĩ điếm, những nông dân bị bứng khỏi quê cha đất tổ, những tù nhân chính trị và những nạn nhân khác của cuộc chiến tranh tàn bạo này do Mỹ gây ra chống lại xã hội của chúng tôi. « Họ nói rằng họ chiếm đình lũy của Thiệu để công bố cho thế giới biết những đòi hỏi của nhân dân Việt Nam ».

Cuộc biểu tình ngồi đòi hỏi thả tức khắc những tù nhân chính trị, sự từ chức ngay lập tức của Thiệu, và « giải tán ngay công cụ khủng bố và đàn áp của chế độ Thiệu ». « Trong số tù nhân chính trị như bà Ngô Bá Thành,

www.songhuong.vn

Chủ tịch phong trào đòi quyền sống và Huỳnh Tấn Mẫn, Chủ tịch Tổng hội sinh viên miền Nam Việt Nam». Bản tuyên bố đặc biệt nhấn mạnh đến việc «tra tấn cực kỳ tàn bạo và dã man» đối với nữ tù nhân chính trị như «luân phiên cưỡng hiếp» và châm điện vào cơ quan sinh dục.

(Báo Người bảo vệ (Guardian), 21-2-1972)

CÁC BẢN TUYÊN BỐ

TUYÊN BỐ KHI CHIẾM TÒA LÃNH SỰ VIỆT NAM (NGỤY) TẠI TRỤ SỞ LIÊN HIỆP QUỐC (NIU-YOÓC) NGÀY 10-02-1972

Chúng tôi, những sinh viên miền Nam Việt Nam ở Mỹ, đồng ký tên dưới đây, đại diện chân chính của toàn thể sinh viên ở miền Nam Việt Nam và nhân danh những trẻ mồ côi, những góa phụ, những thương phế binh, những cô gái bị buộc phải làm điếm, những nông dân bị bứng khỏi quê cha đất tổ, những tù nhân chính trị và những nạn nhân khác của cuộc chiến tranh tàn bạo của Mỹ chống lại xã hội của chúng tôi—đang chiếm lĩnh dinh lũy của Thiệu ở Mỹ để công bố những đòi hỏi của nhân dân Việt Nam cho thế giới được biết. Chúng tôi đòi:

1. Trả tự do tức khắc cho những tù nhân Việt Nam như bà Ngô Bá Thành, Chủ tịch Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, ông Huỳnh Tấn Mẫm, Chủ tịch Tổng hội sinh viên miền Nam Việt Nam, ông Lê Văn Nuôi, Chủ tịch Tổng đoàn Học sinh, Linh mục Chân Tín, Chủ bút tờ báo Đối Diện (Báo Công giáo ở Sài Gòn), ông Nguyễn Xuân Lập, Chủ tịch Hội Liên hiệp Sinh viên Phật tử, ông Vũ Sĩ Hùng, Phó Chủ tịch Ban Đại diện sinh viên Đại học Sư phạm Sài Gòn, và là hội viên của phong trào Thanh Lao Công (Thanh niên Lao động Công giáo), và hơn 100 ngàn tù chính trị khác mà tội của họ chỉ là lên tiếng đòi hòa bình bằng cách chống đối bất bạo động chính sách can thiệp của Mỹ vào nội bộ Việt Nam, với những trò hề bầu cử, và chế độ áp bức, dã man của Thiệu. Trong lúc bị cầm tù, những tù nhân chính trị này phải chịu những đòn tra tấn hết sức tàn ác và dã man của bọn cai ngục, bọn trật tự và những cố vấn lao tù người Mỹ. Đối với phụ nữ và thiếu nữ những đòn tra tấn thường là «luân phiên cưỡng hiếp», châm điện vào cơ quan sinh dục, nhét rắn sống không độc, đút những chai nước ngọt, que và những bóng điện vào bên trong âm đạo, nung đốt

www.songhuong.vn

vào hàng.. vủ, hay âm hộ bằng những điếu thuốc đang cháy hay que sắt nung đỏ, và treo người bằng cách cột vào ngón chân hay ngón tay cái.

2. Thiệu, tên đã từng làm công cụ đàn áp dã man ở miền Nam Việt Nam, từng bắt người Việt Nam giết hại người Việt Nam cũng như những dân tộc Lào và Cam-bốt láng giềng của chúng tôi, phải từ chức ngay tức khắc.

3. Xóa bỏ ngay bộ máy đàn áp khủng bố của chế độ Thiệu và thay vào đó bằng một chính phủ liên hiệp để tiến tới bầu cử tự do thật sự, dưới sự giám sát quốc tế và không có sự can thiệp của Mỹ nhằm thành lập một chính phủ mới ở miền Nam Việt Nam. Tưởng cũng cần phải nhấn mạnh rằng Thiệu từ chức như thế cũng chưa đủ. Tất cả mọi sự viện trợ về kinh tế và quân sự—chỗ dựa của thế lực khủng bố đương thời—cũng cần phải chấm dứt ngay. Chừng nào những tay chân của Thiệu, được nuôi dưỡng bằng đồng tiền của Mỹ, còn nắm cảnh sát, quân đội, công an, mật vụ, bộ máy Nhà nước, thì chừng đó chúng còn có thể chi phối dễ dàng đến kết quả của bất cứ cuộc bầu cử nào bằng cách sử dụng cùng những thủ đoạn mà chúng ta đã thấy rõ ở những kỳ bầu cử tổng thống gian lận như hồi tháng 9-1967 và tháng 10-1971. Những thủ đoạn này là đe dọa, hối lộ, cưỡng ép thô bạo, và bỏ phiếu ma. Nếu tổng thống Nich-xơn thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch hòa bình thì ông ta sẽ đưa đề nghị này vào điểm thứ 9 của ông ta. Tất cả những việc đã làm của ông ta chẳng khác gì như treo vào cửa sổ những tấm màn đẹp nhằm làm nhân dân Mỹ lầm tưởng rằng lúc nào ông ta cũng mong muốn có dân chủ ở miền Nam Việt Nam, trong khi đó ông ta đang thực hiện việc tìm cách duy trì chế độ độc tài, khát máu và tàn ác của Thiệu dưới một nhãn hiệu khác và một tên bù nhìn hung xung khác. Chúng tôi lập lại: Đánh đổ Thiệu mà không tiêu diệt cả bộ máy quân đội của nó thì cũng chẳng khác gì cố biến Đức quốc xã thành một nước dân chủ, bằng cách đánh đổ Hit-le nhưng lại để những tên phát-xít nắm quyền và giúp chúng bằng tiền nước ngoài.

CHÚNG TÔI CHIẾM GIỮ TÀI SẢN NÀY CỦA NGƯỜI VIỆT NAM, CÁI TÀI SẢN ĐÃ ĐƯỢC ĐÁNH ĐỔI BẰNG VÔ SỐ SINH MẠNG CỦA ĐỒNG BÀO CHÚNG TÔI, CHO ĐẾN KHI NÀO CHÚNG TÔI NHẬN ĐƯỢC SỰ TRẢ LỜI THỎA ĐÁNG CỦA ĐẠI DIỆN CHẾ ĐỘ THIỆU VÀ CHÍNH QUYỀN NICH-XƠN.

Ký tên

www.songhuong.vn

BẢN TUYÊN BỐ GỞI CẢNH SÁT VÀ NHỮNG THẾ LỰC NGOẠI BANG KHÁC

Xin đừng dinh liu vào.

Chúng tôi không chiếm đoạt tài sản của Mỹ. Chúng tôi không cưỡng hiếp phụ nữ Mỹ. Chúng tôi không buộc người Mỹ giết người Mỹ và giết người. Chúng tôi không biến hàng triệu phụ nữ Mỹ thành gái mãi dâm. Chúng tôi không làm 150 triệu người Mỹ trở thành kẻ tỵ nạn phải sống khốn khổ và đói khát. Chúng tôi không ủng hộ một chế độ tàn bạo và áp bức giam cầm ba triệu đàn ông, đàn bà và trẻ em Mỹ như là tù nhân chính trị.

Chúng tôi không hề vi phạm bất cứ tội ác nào như chính quyền Mỹ đã vi phạm để chống lại quê hương chúng tôi dưới danh nghĩa tự do và dân chủ.

Chúng tôi chỉ chiếm một phần tài sản riêng của chúng tôi—một tài sản đã được trả giá bằng vô số mạng sống của người Việt Nam—để vạch rõ tội ác tày trời mà chính quyền Mỹ đang phạm phải nhằm chống lại nhân dân chúng tôi.

ĐỪNG THAM GIA VÀO NHỮNG TỘI ÁC NÀY.

TUYÊN BỐ VỚI BÁO CHÍ, BẢN TUYÊN BỐ TRƯỚC KHI RỜI TÒA LÃNH SỰ SÀI GÒN Ở NIU-YOÓC

Chúng tôi, những người ở miền Nam Việt Nam long trọng công bố ba đòi hỏi của chúng tôi với công luận Mỹ và dư luận thế giới về việc chúng tôi chiếm dinh lũy của Thiệu trên đất Mỹ.

Chúng tôi rời dinh lũy này với tất cả thiện chí.

1. Đòi hỏi của chúng tôi về việc trả tự do tức khắc cho những tù nhân yêu nước như bà Ngô Bá Thành, ông Huỳnh Tấn Mẫm, đòi hỏi của chúng tôi về việc Thiệu phải từ chức, đòi hỏi của chúng tôi về việc triệt thoái toàn bộ, tức khắc, và không điều kiện những yểm trợ quân sự, kinh tế, chính trị của Mỹ cho chế độ Thiệu KHÔNG ĐƯỢC trả lời thỏa đáng.

2. Chúng tôi, những người Việt Nam ở Mỹ, sẽ tăng cường những hoạt động chống lại chế độ Thiệu.

www.songhuong.vn

3. Chúng tôi sẽ tiếp tục vạch trần và công bố về cái gọi là chương trình "Việt Nam hóa" của Hoa Kỳ nhằm dùng người Việt Nam giết người Việt Nam và những người Đông Dương khác, về sự yểm trợ của Mỹ cho chế độ Thiệu núp dưới chiêu bài "bầu cử dân chủ", và đề nghị 8 điểm của Ních-xơn, nhằm chà đạp lên những nguyện vọng của người Việt Nam, và để biện hộ cho việc leo thang chiến tranh của Mỹ trong tương lai.

CHÚNG TÔI CỰC LỰC LÊN ÁN NHỮNG CHÍNH SÁCH TÀN BẠO CỦA THIỆU VÀ CHẾ ĐỘ CỦA HẮN.

CHÚNG TÔI NGUYỆN GIỮ VỮNG NHỮNG HOẠT ĐỘNG VÀ ĐÒI HỎI CỦA MÌNH CHO ĐẾN KHI NÀO CÒN CẦN THIẾT, VÀ GIÀNH LẠI TẤT CẢ NHỮNG PHẦN ĐẤT NÀO, MÀ NÓI MỘT CÁCH CHÍNH ĐÁNG LÀ CỦA NGƯỜI VIỆT NAM CHÚNG TÔI.

BÌNH KHÔNG BỊ TRUY TỐ

Sở Di trú quyết định không buộc tội theo thủ tục thông thường đối với Nguyễn Thái Bình, sinh viên Việt Nam duy nhất học ở Đại học Oa-sinh-tơn.

Bình bị mời đến văn phòng Sở Di trú vào hôm thứ ba để "thẩm vấn việc bị bắt giữ ở Niu Yoóc ngày 10-02-1972 và những hoạt động hiện nay của anh ở Đại học Oa-sinh-tơn".

Anh bị bắt ở Niu Yoóc sau khi cùng với những sinh viên Việt Nam khác chiếm đóng một thời gian ngắn tòa lãnh sự Nam Việt Nam. Tội xâm phạm gán ghep cho anh về sau bãi bỏ.

Bình, người bị buộc trở về quê hương trong vòng một tháng tới, trong hai năm qua đã đọc nhiều bài diễn văn ở Đại học Oa-sinh-tơn phê phán sự can thiệp của Mỹ ở Việt Nam.

Sau khi bị thẩm vấn về chuyến đi Niu Yoóc và những hoạt động của anh ở đây, Bình cho biết rằng Sở Di trú đã bảo anh trong thời gian còn ở Đại học Oa-sinh-tơn là "nếu không có bạo động thì mọi việc đều tốt lành".

Bình nói rằng anh đã giải thích với những nhân viên ở Sở Di trú hôm thứ ba rằng anh thấy đó là bổn phận phải lên tiếng cho nhân dân anh đồng thời anh sẽ làm những gì anh phải làm và anh chấp nhận tất cả những hậu quả.

(Báo Mỹ (không rõ tên), 28-4-1972)

www.songhuong.vn

+ Lực lượng sinh viên tìm thấy một biểu tượng anh hùng mới ở Nguyễn Thái Bình, 24 tuổi, một sinh viên ngư nghiệp quê ở Nam Việt Nam.

Anh sẽ bị Sở Ngoại kiều và Nhập tịch thẩm vấn về những vấn đề liên quan tới việc anh bị bắt trong cuộc biểu tình phản chiến hồi tháng hai tại Niu Yoóc và về các hoạt động hiện tại của anh tại đại học.

Bình cho rằng chiến tranh Việt Nam là cuộc chiến tàn khốc nhứt.

Bình tuyên bố với đám đông ủng hộ anh rằng anh sẵn sàng nhận mọi hiểm nguy do các hoạt động của anh vì hòa bình của quê hương thân yêu.

Nhóm biểu tình kêu gọi các viên chức ở Sở Ngoại kiều "chấm dứt đàn áp của các sinh viên ngoại quốc và đòi bảo đảm quyền công dân đầy đủ cho họ".

Các sinh viên cũng hứa ủng hộ công cuộc bênh vực cho Bình bằng cách dùng ngân quỹ của đoàn thể sinh viên.

(Báo Seattle Times, 23-4-1972)

+ John P. Boyd, giám đốc Sở Ngoại kiều quận phát biểu: "Bây giờ chúng tôi không có bằng cớ gì để chứng tỏ rằng Bình đã vi phạm các điều kiện mà anh phải tuân hành để nhập cảnh nước này».

Ông nói: Việc Bình bị gọi là một trong những số người khác trên khắp nước Mỹ, theo yêu cầu của Quốc hội Mỹ qui định, để xem các sinh viên ngoại quốc có vi phạm qui chế nhập cảnh của họ không.

(Báo Seattle Post-intelligencer, 21-4-1972)

+ Tôi là một sinh viên miền Nam Việt Nam đang theo học ở Đại học Oa-sinh-tơn với học bổng của cơ quan phát triển quốc tế (USAID). Vào ngày 10-02 1972, tôi và một số bạn Việt Nam đã chiếm Tòa lãnh sự Sài Gòn ở Niu Yoóc, Văn phòng đại diện không chính thức ở Liên hiệp quốc (của chính quyền Sài Gòn), để công bố với công luận Mỹ về những vấn đề chiến tranh. Tất cả chúng tôi đều là hội viên của Trung tâm tư liệu Việt Nam ở Cam-bít-giơ, Ma-cha-xu-xét, một tổ chức nghiên cứu do người Việt Nam tham mưu và điều hành. Mục đích chính của Trung tâm này là nhằm thông báo những sự kiện mới nhất bằng tiếng Anh về chiến tranh ở Việt Nam trong lãnh vực xã hội và chính trị. Một người trong chúng tôi là đại diện chính thức của Tổng hội sinh viên yêu nước miền Nam Việt Nam ở Mỹ, tổ chức này là đại diện chân chính cho toàn thể sinh viên ở miền Nam Việt Nam.

www.songhuong.vn

Chúng tôi quyết định chiếm Tòa lãnh sự Sài Gòn sau khi tổng thống Nich-xơn tuyên bố kế hoạch hòa bình của ông ta. Theo chúng tôi, kế hoạch đó là nhằm làm cho nhân dân Mỹ tin rằng tổng thống cũng mong muốn có dân chủ ở miền Nam Việt Nam khi trong thực tế ông ta đang tìm cách duy trì chế độ Thiệu độc tài dã man. Kế hoạch Nich-xơn làm cho nhân dân Mỹ tin rằng những cuộc bầu cử tự do và dân chủ sẽ được thực hiện ở miền Nam Việt Nam nếu Thiệu, từ chức một tháng trước cuộc bầu cử đó, trong khi một trong những tay chân thân cận của Thiệu, Chủ tịch Thượng viện, sẽ thay thế "đủ đảm nhận những nhiệm vụ hành chính". Là những sinh viên rất quan tâm về những vấn đề của Việt Nam, chúng tôi hiểu rằng như thế cũng chưa đủ để cho Thiệu rút lui, dù Thiệu có từ chức trước ngày bầu cử một năm. Chừng nào còn bọn tay chân của Thiệu, được nuôi dưỡng bằng đồng tiền của Mỹ, còn kiểm soát cảnh sát, quân đội, công an, mật vụ, bộ máy Nhà nước, thì chúng vẫn có thể dễ dàng chi phối bất cứ một cuộc bầu cử nào bằng cách dùng những mưu chước tương tự như những cuộc bầu cử tổng thống gian lận vào tháng 9-1967 và tháng 10-1971 với những thủ đoạn đe dọa, hối lộ, cưỡng ép trắng trợn và bỏ phiếu ma. Thực vậy, đánh đổ Thiệu mà không tiêu diệt cả chế độ cảnh sát của nó thì cũng chẳng khác gì biến Đức quốc xã thành một nước dân chủ trong khi đánh đổ Hít-le mà lại để những tên phát-xít cầm quyền và ủng hộ chúng bằng những đồng tiền từ bên ngoài.

Thật sự quan tâm đến hòa bình, dân chủ và ý thức được rằng tổng thống Nich-xơn đang thực sự tìm cách duy trì chế độ Thiệu, một chế độ đã bỏ tù gần 200 ngàn tù nhân chính trị, chỉ có mỗi một tội là kêu đòi hòa bình chống lại một cách bất bạo động chính sách can thiệp của Mỹ vào nội bộ của Việt Nam ; chúng tôi quyết định chiếm Tòa lãnh sự Sài Gòn ở Niu Yoóc để bắt chúng phải quan tâm đến những đòi hỏi của nhân dân miền Nam Việt Nam.

Những người đại diện cho chế độ Sài Gòn kêu gọi cảnh sát Mỹ bắt giam và chúng tôi đã xuôi tay chịu bắt. Chúng tôi bị kết án về "tội xâm phạm" vì việc chiếm lãnh thổ riêng của chúng tôi, nhưng sau đó Tòa án Niu Yóoc xử chúng tôi trắng án với điều kiện là chúng tôi không được tái chiếm nơi đó trong vòng thời gian 6 tháng.

Mặc dù việc xét xử chúng tôi được xóa đi một cách hợp pháp nhưng cả chính quyền Sài Gòn và Nich-xơn có lẽ đang cố gắng để trục xuất chúng tôi bằng cách lấy lại giấy thông hành, thu hồi giấy nhập cảnh và cắt mọi nguồn tài trợ đối với chúng tôi.

VIỆT THÁI BÌNH

Đại học Oa-sinh-tơn, 12-02-1972

www.songhuong.vn

TUYÊN BỐ ỦNG HỘ SINH VIÊN VIỆT NAM

Vào ngày 10-02-1972, một cuộc biểu tình nhằm công bố với công luận những đòi hỏi của Nhân dân Việt Nam đã diễn ra ở Văn phòng phái đoàn quan sát viên Nam Việt Nam tại Liên hiệp quốc. Hôm đó, một số sinh viên Việt Nam đã bị cảnh sát thành phố Niu Yooc bắt giữ.

Chúng tôi, những người Mỹ gốc châu Á và những người châu Á ở Mỹ, bày tỏ sự đoàn kết và quan tâm của chúng tôi đối với những sinh viên Việt Nam đó. Chúng tôi phản đối mọi hình thức trả thù do chính quyền Mỹ hoặc tay sai dự tính đối với những sinh viên này. Đặc biệt, chúng tôi phản đối bất cứ hành động nhằm tước đoạt quyền con người của những sinh viên này bằng cách :

1. Buộc họ trở về Việt Nam trái với ý muốn để chịu tù đày, tra tấn và chết.

2. Hãm hại bè bạn và gia đình họ ở Việt Nam và ở Mỹ.

3. Cản trở việc học của họ—Việc học này rất cần cho việc tái thiết quê hương của họ bị Mỹ tàn phá tan hoang.

4. Hạn chế quyền tự do, truyền đạt những quan điểm, ý kiến của họ đối với bè bạn đồng hương hoặc người Mỹ bằng nhiều biện pháp khác nhau.

Chúng tôi quyết làm hết mọi sức mình để giữ giữ cho quyền con người của những sinh viên này không bị xâm phạm.

Mục tiêu của họ là mục tiêu của chúng tôi ; thắng lợi của họ là thắng lợi của chúng tôi.

Liên minh châu Á thành phố Niu Yooc.

THƯ CỦA CƠ QUAN PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ (AID)

Oa-sinh-tơn 1-6-1972

Ô. Nguyễn Thái Bình

1102 Khu Mac Ma-hon

Đại học Oa-sinh-tơn

Xi-át-tơn, Oa-sinh-tơn 98195

Ông Bình thân mến :

www.songhuong.vn

Mục đích của thư này là nhằm thông báo với ông biết Chính phủ Việt Nam Cộng hòa đã yêu cầu chính phủ Hoa Kỳ chấm dứt chương trình đào tạo dưới sự bảo trợ của Cơ quan phát triển quốc tế của ông. Chiếu theo sự yêu cầu này, chương trình đào tạo của ông chấm dứt bắt đầu từ ngày 1 tháng 6-1972.

Một vé máy bay quốc tế để chở ông trở về Việt Nam đã có sẵn ở văn phòng này. Xin ông báo cho chúng tôi biết kế hoạch chuyến trở về của ông để chúng tôi giúp đỡ.

Trân trọng,

Rô-bớt W. Lên-đơ-ri (Robert W. Landry)
Phó phụ tá giám đốc chương trình

6.—

NHIỀU NGƯỜI PHÁT BIỂU TRONG CUỘC HỘI THẢO CHỐNG CHIẾN TRANH

Cuộc hội thảo chống chiến tranh hôm nay, do Ủy ban vận động sinh viên tổ chức có nhiều người phát biểu như giáo sư tiến sĩ sinh vật học Goc-đơn Ô-ri-an (Gordon Orians), giáo sư sử học Giô-van-ni Cốt-xti-gân (Giovanni Costigan), và Stép-phan-xi Cônt (Stephanie Coontz), người điều hành Liên minh hành động hòa bình quốc gia.

Bát Hê-dết (Pat Hayes), cựu chiến binh ở Việt Nam, sẽ tham luận về vấn đề suy thoái đạo đức trong quân đội Mỹ. Nguyễn Thái Bình, một người Việt Nam đang học đại học, trong bài diễn văn của mình đã nhấn mạnh rằng mặc dù Mỹ đang xuống thang chiến tranh, nhưng mỗi ngày vẫn có đến 300 người châu Á bị giết chết.

Ô-ri-an bắt đầu chương trình vào lúc 2g 30 chiều bằng một chương trình chiếu phim và phim đến chiếu về sự phá hoại sinh thái ở Đông Nam Á trong chiến tranh.

Những người khác sẽ bắt đầu phát biểu vào lúc 7g 30 tối.

Những kết quả của cuộc bỏ phiếu chọn lựa những tội phạm chiến tranh của Ủy ban vận động sinh viên cũng được công bố trong cuộc hội thảo. Ních-xơn là kẻ đứng đầu, nhưng kết quả cũng có thể khác đi nếu số tham dự bỏ phiếu trong ngày hôm nay có mặt đầy đủ hơn.

Lixa Bốt-tách (Lisa Botash), một thành viên khác phát biểu "Sức mạnh của Ủy ban vận động sinh viên là nó có thể đoàn kết tất cả mọi người có

www.songhuong.vn

những quan điểm khác nhau vì một mục đích chung—để chấm dứt tức khắc và không điều kiện cuộc chiến tranh".

Sáng mai, hai đại biểu của Ủy ban vận động sinh viên của trường sẽ đi dự cuộc Hội nghị sinh viên toàn quốc chống chiến tranh ở Niu Yoóc. cuộc Hội nghị này sẽ đề ra kế hoạch cho phong trào phản chiến mùa xuân.

(Báo Hằng ngày Đại học Oa-sinh-tơn (U.W. Daily), (3-02-1972)

+ «Đừng mong đợi một giải pháp cho cuộc chiến tranh ở Việt Nam được đưa ra tại hội nghị thượng đỉnh ở Bắc Kinh». Stephanie Contz, một người hoạt động phản chiến, đã phát biểu như vậy trong cuộc họp báo ngày hôm qua.

Bà Coontz, lãnh tụ của Ủy ban hành động cho hòa bình quốc gia (N.P.A.C.) đã phát biểu: «Người (miền Bắc) Việt Nam đã xác định rõ rằng phải thương thuyết với người Việt Nam chứ không phải thương thuyết với bất cứ ai khác".

(...)

Có mặt trong cuộc họp báo với bà ta là Nguyễn Thái Bình, một sinh viên miền Nam học ở Đại học Oa-sinh-tơn và là một trong những vinh viên Việt Nam đã chiếm văn phòng lãnh sự Sài Gòn ở Niu Yoóc vào ngày 10-02 1972.

(Báo Seattle Post—Intelligencer. 24-02-1972)

+ (...) Cùng tháng đó (ngày 27 đến 29-4-1972—NBS.), anh bay qua Illinois. để tham gia cuộc biểu tình chống lại cơ quan USAID tại Đại học miền Nam Illinois. Cũng như một số đại học Mỹ khác có móc nối với chính quyền Mỹ để chia tiền viện trợ, đại học miền Nam Illinois đã nhận tiền của chính phủ Mỹ để thành lập cái gọi là "«Trung tâm nghiên cứu Việt Nam» tại đây. Tiếng là để nhân dân Mỹ có dịp gần gũi với văn hóa Việt Nam, «Trung tâm nghiên cứu Việt Nam» này thực ra nhằm thâu góp những dữ kiện liên quan đến mọi khía cạnh của đời sống Việt Nam hầu chinh phục và bóc lột người Việt một cách tinh vi. Nó được tiếp tay bởi những hạng vong bản như Nguyễn Đình Hòa, Phạm Duy v.v... Chính vì nhìn rõ những mưu đồ đen tối như vậy của Mỹ mà anh đã hợp với các bạn sinh viên Việt,

www.songhuong.vn

Mỹ đánh thẳng vào nỗ lực tối nguy hiểm này của nó. Đây cũng là một trong những đòn nặng của người trí thức yêu nước, yêu loài người đập vào đầu tổ hợp chính quyền—chuyên gia.

(Tập san Đồng đao, 7-1974, số 39, tr.85).

TUYÊN BỐ CỦA NGƯỜI VIỆT NAM VỀ TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ (AID) Ở ĐẠI HỌC NAM I-LI-NOI (Illinois)

Mặc cho các tựa báo và các tội ác, mấu chốt của chính sách về Việt Nam của Nich-xơn và Kít-xinh-giơ không phải là cuộc chiến tranh không quân mà là chính sách Việt Nam hóa. Yếu tố chính trong kế hoạch này để xây dựng một chính quyền phát xít ở Nam Việt Nam và hàng loạt các kế hoạch « tái thiết hậu chiến » được cơ quan USAID bảo trợ. Một số kế hoạch đã bắt đầu có kết quả. AID đã huấn luyện và cung cấp trang bị cho cảnh sát dã chiến, cảnh sát thường và mật vụ của chính quyền Sài Gòn. AID đã xây dựng hơn 1.000 nhà tù ở Nam Việt Nam và cung cấp tài khoản cho việc « bình định » nông thôn bằng cách cho tái định cư toàn bộ dân chúng. Ngày nay số nhà tù được cơ quan AID xây dựng và luân phiên cưỡng hiếp nhiều hơn là tổng số trường học, chùa chiền và nhà thờ cộng lại. Và chúng đang được tận dụng. Thực tế, có khoảng 300.000 tù nhân chính trị đang bị giam trong các « chuồng cọp » được AID tài trợ, nhiều người bị tra tấn dưới sự chứng kiến và tham gia của các cố vấn Hoa Kỳ. Các cuộc tra tấn phổ biến đối với tù nhân nữ bao gồm truyền điện vào cơ quan sinh dục, nhét rắn sống không độc, chai nước, gậy và đèn điện vào âm hộ, đốt hàng hay tử cung với đầu thuốc lá hay sắt nung nóng và treo lên bằng cách cột dây vào ngón tay và ngón chân. Nhưng không thể kê khai hết tất cả các tội ác do USAID gây ra tại Nam Việt Nam.

Mặc dù có thành tích như vậy, AID đã cả gan có ý định thiết lập một trung tâm « Tái thiết hậu chiến ở Việt Nam », ngay tại đây, trong lòng nước Mỹ. Chưa hết, AID còn để các tội phạm chiến tranh, như Wesley Fishel, « cố vấn » Mỹ đầu tiên đã giúp đỡ việc xây dựng cảnh sát Sài Gòn thành một công cụ đàn áp đắc lực, và Nilton Sacks, kẻ chủ mưu chương trình tái định cư « da báo », điều hành trung tâm này.

Chúng tôi, những sinh viên Việt Nam ở Hoa Kỳ, cực lực tố cáo âm mưu của cơ quan AID muốn che đậy các hoạt động tội ác dưới tấm áo

www.songhuong.vn

đảng kinh của Viện Đại học Nam I-li-noi. Chúng tôi đòi hỏi Trung tâm này phải giải tán và trả về nước ngay các người điều hành Việt Nam cũng như đòi hỏi chấm dứt tức khắc mọi sự giúp đỡ về quân sự, kinh tế và bán quân sự của Mỹ cho chế độ tàn bạo và phát xít của Thiệu. Nhiều người trong chúng tôi—những người đã được gởi đến đất nước này do các học bổng của cơ quan AID để có thể phục vụ các quyền lợi của chính phủ Mỹ khi họ trở về nước—đã đến Viện Đại học Nam I-li-noi từ ngày 27—29 tháng 4 trình bày bản chất đầy tội ác của Trung tâm này và của "Kế hoạch đấu tri" của Nich-xơn—Kit-xinh-giơ cho Nam Việt Nam. Chúng tôi kêu gọi hội sinh viên của trường Đại học Nam I-li-noi và tất cả các người Mỹ ở vùng lân cận hãy đến và ủng hộ chúng tôi, phản đối chống lại Trung tâm. Từ nhiều năm nay, lòng tốt và thành thật của nhân dân Mỹ đã bị lợi dụng để che đậy các tội ác ở Việt Nam. Điều này không thể kéo dài lâu hơn nữa. Đối với người Mỹ, đây là dịp để bày tỏ thái độ đạo đức của họ.

NGÔ VĨNH LONG
Phối hợp viên, Đại diện chính thức ở
Hoa Kỳ của Tổng hội Sinh viên miền Nam Việt Nam,
Giám đốc Trung tâm tài liệu Việt Nam.

MỘT THÁNG TRÊN ĐẤT MỸ (*)

(Nhật ký của Nguyễn Thái Bình)

1-4: Nói chuyện trước tòa án Liên bang Mỹ, đề cao những người Mỹ phản chiến, lên án bọn xâm lược Mỹ ở Việt Nam.

3-4: Nói chuyện tại giảng đường Cốp-phi Hao-đơ Mắc Ma-hông, về đời sống ở đại học, lên án cuộc chiến tranh dã man của Mỹ tại Việt Nam và tội ác của chúng.

8-4: Nói chuyện tại nhà thờ trường Đại học I-u-ni-ta-ri-an với một nhóm thanh niên Xi-át-tơn, Ta-cô-ma, Poóc-Lan về chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam.

9-4: Tham dự buổi nói chuyện của "Liên minh hành động vì hòa bình" tại nhà thờ xứ Pơ-lay-mao.

17-4: Nói chuyện trước một số phụ nữ thượng lưu, bảo thủ về nỗi đau khổ của các nạn nhân chiến tranh ở Việt Nam. Buổi nói chuyện do

---

(*) Tháng 4-1972 (NBS.)

www.songhuong.vn

Văn phòng sinh viên nước ngoài ở Viện đại học Oa-sinh-tơn tổ chức tại Et-môn.

19-4: Nói chuyện tại Len-đơ Hôn thuộc Viện đại học Oa-sinh-tơn về chiến tranh không quân của Mỹ ở Việt Nam.

20-4: Nói chuyện trong buổi hội thảo chống chiến tranh ở trường đại học Oa-sinh-tơn, kêu gọi sinh viên và nhân dân thế giới đoàn kết với nhân dân Việt Nam trong công cuộc chiến đấu giành độc lập hiện nay, đòi chấm dứt những cuộc đội bom man rợ và cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ.

26-4: Tổ chức hội thảo tại trường đại học Nam I-li-noi cùng với một nhóm sinh viên Việt Nam tại Mỹ để tố cáo chương trình của trường đại học này phục vụ chính sách «Việt Nam hóa» chiến tranh của Nich-xơn.

(Theo tài liệu của tạp chí Tiền phong do Hội Việt kiều yêu nước tại Ca-na-đa phát hành).

9.—

+ Cuộc hội thảo chống chiến tranh trưa hôm qua (11-5-1972) ở sân cỏ giảng đường HUB đã chấm dứt một cách đột ngột khi Al Tumililo trong nhóm sinh viên dân chủ xã hội (SDS) dẫn đầu 1500 sinh viên tuần hành băng qua sân trường ra đến đường phố thuộc quận U.

Cuộc hội thảo bắt đầu một cách bình thường khi 250 người dự khán và người tham dự lắng nghe diễn văn của Nguyễn Thái Bình và Crai Hontx (Craig Honts).

Bình là sinh viên Việt Nam duy nhất học ở Đại học Oa-sinh-tơn. Hontx là ứng cử viên xã hội tranh cử vào quốc hội và là hội viên của Liên minh thanh niên xã hội ở học đường.

(Báo Hàng ngày Đại học Oa-sinh-tơn U.W. Daily, 12-5-1972)

10.—

+ Tối thứ sáu (26-5-1972) trong một chương trình có chủ đề *Việt Nam cho người Việt Nam*, các sinh viên Mỹ học ở Đại học Oa-sinh-tơn đã thường thức một chương trình do ba sinh viên Việt Nam đang theo học ở các đại học ở Mỹ biểu diễn.

Một trong ba sinh viên này có sinh viên Bình học ở trường đại học chúng ta. Qua những bài ca, những bài thơ và phim, ba người bạn của chúng ta đã giới thiệu cho chúng ta bản sắc độc đáo của nhân dân Việt Nam, những nỗi đau khổ bất công của họ dưới ách thống trị của các thế lực

www.songhuong.vn

ngoại bang và lịch sử 4000 năm đấu tranh vì độc lập và tự do chống lại sự đô hộ và bóc lột của phong kiến Trung Quốc, thực dân Pháp và thực dân mới Mỹ.

Nhân dân Việt Nam, qua sự trình bày của ba người bạn chúng ta, là một dân tộc tốt hiếm có. Trong đời sống tinh thần, họ ưu đúc một phẩm giá lớn: lạc quan, cần cù và có rất nhiều anh hùng bất khuất. Những bài ca, những bài thơ đã biểu hiện rõ tình yêu thiên nhiên, chân lý, cái đẹp, nhân dân, tự do và hòa bình của nhân dân Việt Nam.

Chúng ta học được rất nhiều ở nhân dân Việt Nam yêu nước, ở những chiến sĩ tự do và những lãnh tụ cách mạng của họ.

Nhân dân Việt Nam là một điển hình cho các quốc gia, các giai cấp, dân tộc bị áp bức và nhân dân các nước đang đấu tranh cho quyền dân tộc tự quyết. Chúng ta, những người đã đến xem chương trình này, có thể nhận và thấy rõ hơn rằng chính quyền Mỹ không thể nào đánh bại được Việt Nam cũng như công cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc Đông Dương.

Chúng ta muốn tỏ lời cảm ơn qua báo *Hàng ngày*, đến ba người bạn Việt Nam đã phụ trách chương trình tối thứ sáu vừa qua và chúng ta hứa rằng sẽ làm mọi cách để cho nhân dân Mỹ thấy rõ sự thật về nhân dân Việt Nam để chấm dứt hoàn toàn sự can thiệp của Mỹ trong vấn đề quốc tế ở Đông Dương.

Ron Phipps
John Rustad
(Đại học Oa-sinh-tơn)
(Báo Hàng ngày Đại học Oa-sinh-tơn 27-5-1972)

11.—

+ Ông Kong Koi Leong, một đầu bếp người Mỹ, làm việc tại một tiệm ăn ở Honolulu, cho biết sinh viên Nguyễn Thái Bình học cùng lớp với con ông tại Đại học Oa-sinh-tơn.

Nguyễn Thái Bình theo con ông đến Honolulu, ở tại nhà ông trước khi lên phi cơ ở Honolulu để trở về Sài Gòn.

Sinh viên Bình đã đậu cấp bằng ngư nghiệp và đậu cao sau khi học 4 năm tại Đại học Oa-sinh-tơn. Anh để lại hai bộ đồ dùng riêng và một bức thư cho Richard Cabray tại Seattle, tức một thân hữu và một đồng chí phản chiến của anh ta.

Anh viết rằng hãy giữ những vật đó cho anh và ngày nào đó khi hòa

www.songhuong.vn

binh đến với xứ anh và nếu anh còn sống thì anh sẽ yêu cầu Richard Cabray gởi trả lại những vật đó cho anh. Anh nói rằng, trái lại anh mong đây không phải là qua chót dành cho gia đình anh. Anh ký bức thư bằng tên Việt Thái Binh.

(Báo Điện tin, 5-7-1972)

+ Một phát ngôn nhân của hãng PANAM ở Hương Cảng cho biết tên không tặc đã lên máy bay ở Honolulu. Tuy nhiên, hiện giờ vẫn chưa tìm ra giấy thông hành hoặc vé lên tàu của hắn.

(Báo Đông phương, 5-7-1972)

+ Một tin hữa nói rằng, trong khi âm mưu cướp đoạt máy bay, tên cướp nói rằng: "Đây là một hành động trả thù. Phóng pháo cơ của các anh đã dội bom nhân dân chúng tôi."

(Báo Thách đố, 5-7-1972)

+ Vào lúc 10giờ ngày 2-7, đài kiểm soát không lưu tại phi trường Tân Sơn Nhất nhận được tin hiệu kêu cứu của phi cơ thương mại 747 của hãng PAA, chuyến bay 841, trên đường bay từ Manila đến Sài Gòn.

Ngay khi nhận được tín hiệu kêu cứu, toàn thể yếu khu Tân Sơn Nhất báo động, lực lượng an ninh đã túc trực sẵn tại phi đạo với đầy đủ súng ống.

(Báo Thách đố, 4-7-1972.)

+ Tin từ Bộ Giáo dục (ngụy) cho biết trước đây mấy tháng cơ quan USAID yêu cầu cơ quan hữu quyền Việt Nam Cộng hòa phải gọi Nguyễn Thái Bình về nước vì Bình đã theo sinh viên phản chiến chiếm trụ sở Liên Hiệp quốc tại Hoa Thịnh Đốn (Văn phòng đại diện của ngụy quyền Sài Gòn tại Liên Hiệp quốc ở Niu Yóóc — NBS.)

(Báo Bút thép, 5-7-1972)

+ Điều đáng chú ý, vẫn theo lời các thân nhân của kỹ sư Bình cho biết, là chuyến về nước của kỹ sư Bình không ai được thông báo, kể cả gia đình lẫn cơ quan từng bảo trợ việc du học của kỹ sư Bình.

(Báo Trắng đen, 8-7-1972)

www.songhuong.vn

+ SEATTLE Washington (UPI), 3.7.

Có thể chính ý thức «trách nhiệm» đã làm cho Nguyễn Thái Bình nảy ra ý định cưỡng đoạt máy bay Boeing 747 hồi sáng chúa nhật.

Như nhiều sinh-viên khác, Bình năm nay 24 tuổi, là một sinh viên phản chiến, thế nhưng anh lại là sinh viên Việt Nam duy nhất được theo học tại Viện Đại học Hoa Thịnh Đốn.

Tháng rồi, Bình đã tốt nghiệp với hạng danh dự. Thế nhưng, hôm chúa nhật, anh đã bị bắn chết khi cố cưỡng đoạt chiếc B 747 bay ra Hà Nội «để phản đối cuộc không tập của Hoa Kỳ ở Việt Nam». Trong một cuộc mít tinh phản chiến hồi tháng 4 rồi tại trường, Bình đã dùng Anh ngữ nói với cử tọa rằng: «Tôi chấp nhận mọi hiểm nguy. Nhiệm vụ của tôi là vì thế hệ sau tôi».

Anh nói với phóng viên UPI sau cuộc mít tinh rằng mối hiểm nghèo anh có thể gánh chịu là việc trục xuất khỏi Hoa Kỳ. Anh cho biết là anh đã được lệnh nhà chức trách di trú Mỹ đòi phải trường trình lại vụ anh bị bắt giữ tại Nữu Ước ngày 10-02-1972 và những hoạt động hiện thời của anh ở trường Đại học Hoa Thịnh Đốn. Vụ bắt giữ ngày 10-02 diễn ra trong một cuộc biểu tình ngồi tại văn phòng đại diện Việt Nam Cộng hòa (ngụy) ở Nữu Ước. Lời cáo giác sau khi anh bị bắt tuy thế đã bị bãi bỏ.

Bình nói rằng những hoạt động hiện tại của anh ở Hoa Thịnh Đốn gồm việc nói cho các tín đồ và bất cứ ai muốn nghe. Bình dự định tốt nghiệp ngành đánh cá vào tháng 6 và về nước vào tháng 7, sau 4 năm du học.

Người Việt Nam nhỏ thó này đã tốt nghiệp như ý muốn với hạng danh dự. Trong thời gian sinh viên, anh ở tại trung tâm Mac Mahon cùng với sinh viên Keneth Leong gốc Honolulu (Hạ Uy Di). Bình đi ở cùng gia quyến Leong trước khi đáp chuyến bay B 747 mà anh định cưỡng đoạt đến nỗi bị bắn chết.

(Báo Berkely Daily Gazette, 3-7-1972)

+ (...) Dư luận lại thêm vô cùng căm phẫn, trước việc chúng bố trí cho tay chân bắn chết anh sinh viên Nguyễn Thái Bình trên chiếc máy bay Boeing 747 của hãng hàng không «Liên Mỹ» sáng ngày 2-7-1972 đúng lúc máy bay hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhứt, Sài Gòn. Lý do đưa ra vì anh «định buộc chiếc máy bay này bay ra Hà Nội nhằm phản đối Mỹ ném bom miền Bắc Việt Nam».

www.songhuong.vn

Hãng UPI cho biết: anh Nguyễn Thái Bình, 28 tuổi, học 4 năm tại đại học Oa-sinh-tơn vừa tốt nghiệp hạng ưu ngành thủy sản. Cũng như nhiều sinh viên khác học ở Mỹ, anh tích cực chống cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam, tham gia nhiều hoạt động chống chiến tranh ở Mỹ. Anh đã từng bị bắt giữ vì biểu tình ngồi ngày 10-2 năm nay trước cơ quan ngụy quyền ở Niu Yoóc. Trong một cuộc họp chống chiến tranh được triệu tập ngày 19-4 để phản đối Nich-xơn trở lại ném bom miền Bắc Việt Nam, anh đã giương cao một biểu ngữ trên đó anh viết bằng máu của chính mình hai chữ "Nợ Máu". Và anh đã phát biểu, khẳng định rằng: "Mỹ đã phạm những tội ác chiến tranh ghê tởm với cuộc đánh phá ở ạt bằng không quân ở hai miền Nam Bắc Việt Nam". Anh công khai lên án Thiệu là "thủ phạm của sự đàn áp dã man" nhưng "bất chấp sự đàn áp dã man của chế độ bù nhìn Sài Gòn, nhân dân miền Nam Việt Nam—đặc biệt sinh viên và trí thức—đã cố gắng làm cho nhân dân thế giới biết rõ tình hình". Vì đất nước yêu dấu, anh thấy nghĩa vụ của mình là "nói lên nguyện vọng của nhân dân nước tôi bị đau khổ từ lâu". Anh tuyên bố: "Mỹ càng ném bom một cách vô nhân đạo thì cuộc kháng chiến của Việt Nam càng vô cùng mạnh mẽ. Việc ném bom đã khơi sâu căm thù và tăng cường quyết tâm của nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh".

Hãng A.P cho biết thêm: Ngay trước khi về Sài Gòn, Nguyễn Thái Bình đã gởi thư cho Nich-xơn và nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới, nói rõ rằng anh "trở về nước để tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược, để xác định tính chất chính nghĩa của sự nghiệp chúng tôi, để hiến dâng thân mình cho các chiến sĩ tự do của Việt Nam đang sống và hy sinh".

Chính vì những hoạt động yêu nước đó mà anh đã bị chính quyền Nich-xơn và ngụy quyền Nguyễn Văn Thiệu đe dọa, khủng bố ngay khi anh còn học ở Mỹ. Theo Hãng AFP, anh đã thấy trước rằng: "những lời tuyên bố yêu chuộng hòa bình và chống chính quyền (Thiệu) của anh sẽ khiến cho anh bị khủng bố khi anh trở về Sài Gòn". Anh đã không chùn bước trước nguy hiểm.

Kẻ thù đã hèn hạ giết anh đúng lúc anh sắp đặt chân lên đất Sài Gòn vì chúng sợ những lời nói và việc làm yêu nước chống Mỹ của anh.

(Tuần báo Tiền phong, số 2239, 6-7-1972)

+ Tin TTXVN—Báo Mỹ *Người bảo vệ*, số ra ngày 12-7-1972 đã lộ nhiều chi tiết về vụ chính quyền Nich-xơn giết hại một cách đê hèn sinh viên

www.songhuong.vn

Nguyễn Thái Bình trên chiếc máy bay của hãng "Liên Mỹ" ngày 2-7 vừa qua. Báo này cho biết vụ ám sát chính trị xảy ra "một tuần sau ngày 21 sinh viên Sài Gòn đến lãnh sự quán Nam Việt Nam (ngụy quyền Thiệu) ở Xan Phran-xi-xcô để phản đối sự đàn áp chính trị ở Nam Việt Nam". Ngay sau đó, bảy sinh viên, trong đó có anh Nguyễn Thái Bình đã buộc phải trở về Sài Gòn với lý do là "học bổng của anh đã hết hạn". Bài báo viết: "Trong khi bay, viên phi công đã 'chuyền một khẩu súng ngắn cho một hành khách". Và khi chiếc máy bay hạ cánh, viên phi công đó đã ghi chặt Bình lại để cho "người hành khách kia bắn vào Bình năm phát".

Sau khi đưa ra những chi tiết trên đây, tờ *Người bảo vệ* giới thiệu anh Nguyễn Thái Bình như sau: "khi Bình còn là sinh viên trường Đại học Oa-sinh-tơn, anh đã nhiều lần lên tiếng chống lại chế độ độc tài của Thiệu và sự xâm lược của Mỹ. Tháng 2 vừa qua anh là một trong mười sinh viên bị bắt giữ trong cuộc biểu tình ngồi tại lãnh sự quán Nam Việt Nam của bọn Thiệu và đòi Mỹ chấm dứt viện trợ cho chế độ Thiệu. Trong buổi lễ tốt nghiệp ngày 10-5, Bình đã phân phát truyền đơn chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và viết trên lưng áo mình dòng chữ "Việc Mỹ ở Việt Nam là vô đạo lý".

Bài báo nhắc lại lời phát biểu của anh Bình trước khi rời Mỹ: "Đế quốc Mỹ càng vô nhân đạo bao nhiêu thì sức kháng cự của người Việt Nam sẽ mạnh mẽ bấy nhiêu. Việc ném bom đã man, tàn bạo chỉ làm sôi sục lòng căm thù và làm tăng quyết tâm của toàn thể nhân dân Việt Nam.

Trong con mắt nhân dân thế giới, Mỹ đã trở thành một nước bán giết điên rồ. Đối với người Mỹ, vấn đề vớt vát sĩ diện không phải là thắng cuộc chiến tranh xâm lược mà là chấm dứt cuộc chiến tranh vô nhân đạo, phi đạo lý này ngay từ bây giờ".

(Báo Nhân dân, 22-7-1972)

+ Như báo Nhân dân ngay từ đầu đã nhận định, dư luận chung trên thế giới coi cái chết của Nguyễn Thái Bình là một vụ ám sát chính trị đê hèn của bè lũ Nich-xơn—Thiệu. Chính báo chí Sài Gòn cũng đã nêu lên nhiều chi tiết về vụ bắn chết anh trên máy bay, do bàn tay đẫm máu của tên mật vụ, nguyên cảnh sát Mỹ ở Xan Phran-xi-xcô.

Vì sao Mỹ và Thiệu đã đồng lõa giết anh?

Vì anh cùng với nhiều bạn sinh viên khác dù đến học ngay ở nước Mỹ vẫn giữ nguyên tấm lòng của người trẻ tuổi Việt Nam, con của

www.songhuong.vn

một dân tộc kiên cường. Chị Giên Phôn-đa, trong một cuộc gặp gỡ thân mật với nhiều nghệ sĩ ở Hà Nội vừa qua, có cho biết chính sinh viên Nguyễn Thái Bình và các bạn anh đã dạy chị hát bài hát « Dậy mà đi ! » của thanh niên và sinh viên các thành thị miền Nam, đã từng được hát vang trên những đường phố nước Mỹ.

(Báo Nhân dân, 20-07-1972)

+ Anh Nguyễn Thái Bình không xa lạ gì với anh em Việt Nam tại Mỹ và tại Ca-na-đa. Được học bổng ở cơ quan AID anh vừa tốt nghiệp hạng ưu về ngành đánh cá tại đại học Oa-sinh-tơn. Nhưng điểm đặc biệt nơi anh cũng như một số khá đông anh em sinh viên Việt Nam tại Mỹ, là từ ba năm trở lại đây, anh đã ý thức một cách sâu sắc về những đau khổ của dân tộc. Anh là một trong mười người đã tham gia cuộc chiếm tòa lãnh sự Việt Nam (của ngụy quyền Sài Gòn) tại Niu Ước ngày 10-2-1972 đòi trả tự do cho anh Huỳnh Tấn Mẫm, bà Ngô Bá Thành và những anh chị em trong các phong trào hòa bình ở Sài Gòn vừa bị bắt, đồng thời đòi hỏi chính phủ Nich-xơn phải chấm dứt việc ủng hộ Nguyễn Văn Thiệu và chương trình « Việt Nam hóa chiến tranh ».

(...) Chưa hiểu lý do chính xác là tại sao họ lại hốt anh Nguyễn Thái Bình trước, nhưng theo sự trao đổi với một số anh em sinh viên ở Bắc Mỹ thì anh Nguyễn Thái Bình đã được Mỹ đánh giá « khả năng » về ảnh hưởng trong phong trào quần chúng phản chiến : anh là một người yêu nước và tinh thần yêu nước đó được truyền cảm một cách dễ dàng nhờ sức sống tình cảm mãnh liệt của anh. Một số người Mỹ như ông Enxtơn, phụ trách giáo hội Tin Lành Mỹ về Đông Dương cho anh là một người quá lý tưởng. Nhưng phải nói rằng làm sao họ có thể hiểu nổi được lòng khát khao hòa bình độc lập quá cao độ nơi những người trẻ Việt Nam như anh Nguyễn Thái Bình. Đây không còn là một vấn đề lý tưởng mà là sự quyết tâm của dân tộc Việt Nam. Anh Bình học về khoa học, nhưng anh cũng là một nhạc sĩ, một thi sĩ, một họa sĩ. Hay nói cách khác tình yêu dân tộc của anh đã được diễn tả một cách sâu sắc bằng mọi hình thức : thơ, nhạc và họa. Trong một tấm thiếp Xuân Nhâm Tý gửi anh em báo *Thế hệ*, chính tay anh vẽ, người ta thấy một cô gái Việt Nam đội nón lá ngồi giữa đóa hoa sen, và một con chim hòa bình đậu trên tay— Trong bản nhạc «Việt Nam yêu ơi, vươn mình lên !» anh diễn tả tâm trạng của một người sinh viên du học hướng về quê hương « đầy trời tóc tang đau thương ». Điều đặc biệt là anh không bi quan. Thấy khó nhưng

www.songhuong.vn

anh nghĩ rằng dân tộc Việt Nam sẽ lướt thắng được và yếu tố quyết định chính là nơi dân tộc Việt Nam. Mặt sau tấm thiếp Xuân Nhâm Tý gửi cho bạn bè anh viết: «Tôi chỉ hàm chứa nguyện vọng đức tính của con người Việt Nam, còn chuyện nhất quyết thực hiện được cái mong muốn cho quê hương là tùy ở ta, thế hệ đang đi tới này phải không?».

(Báo Miền Nam đi tới tức Tin sáng hải ngoại, xuất bản ở Paris, 13-7-1972)

+ SÀI GÒN (UPI).— Trong một cuộc họp báo, phi công của hãng hàng không PANAM đã nói về những việc đã xảy ra sau khi hắn ta ôm chặt Bình ở phi trường Sài Gòn.

«Tôi la lớn giết giết tên chó đẻ này đi và một hành khách đã bắn vào y trong khi tôi chẹn họng y» (*). Viên đại úy phi công Gene Vaughn, 53 tuổi, quê ở Scottsdale, tiểu bang Arizona.

(Báo Berkeley daily Gazette, Berkeley, California, 3-7-1972)

+ (...) Trong khi ấy, viên phi công phụ báo động với phi trường Tân Sơn Nhất. Viên đại úy phi công hỏi người Việt Nam (Nguyễn Thái Bình— NBS), thì anh này đáp rằng anh muốn "trả thù cho các đồng bào» của anh và "phi cơ khi tới Hà Nội sẽ bị phá hủy".

(...) Lúc đó, một người Mỹ trẻ tuổi ngồi gần phòng máy bắn 4 phát súng lục giết tên không tặc ngay tại chỗ. Người Mỹ này hình như là nhân viên an ninh chìm của chiếc phi cơ (AFP).

(...) Những tin tức sơ khởi nói rằng đã có 5 phát súng được bắn ra do một hành khách mặc quân phục và 1 trong 5 phát súng này đã ghim luôn vào lưng tên cướp.

(...) Một hành khách người Phi, trong số 132 hành khách, phần lớn là quân nhân Mỹ nghỉ phép trở về, yêu cầu đừng tiết lộ tên tuổi, đã nói rằng vụ nổ súng xảy ra sau khi máy bay đã đáp xuống phi đạo và đang trên đường chạy vào phi cảng.

Một hành khách khác cho biết rằng tên cướp cầm dao ở tay và tay kia cầm một bọc giấy nói là "một gói plastic".

(*) Nguyên văn "I shouted: "Kill the son of a bitch!" and the passenger put fire bullets into him right then while I was holding him by throat".

www.songhuong.vn

Sau đó, người ta biết rằng trong gói giấy chỉ có những quả chanh bọc trong giấy thiếc.

Một tin nữa viết rằng trong khi âm mưu cưỡng đoạt máy bay tên cướp nói rằng "Đây là một hành động trả thù. Phòng pháo cơ của các anh đã đội bom nhân dân chúng tôi». Tên cướp lúc đó nói cả tiếng Anh và tiếng Việt Nam.

(Báo Đuốc nhà nam, 4-7-1972)

+Theo nhân viên an ninh cho biết, gói giấy mà sinh viên Bình dùng để uy hiếp phi công, bảo là mìn, thật ra chỉ là 2 quả chanh Mỹ.

(Báo Thách đố, 5-7-1972)

+Đại úy Vaughn, người đã xiết cổ sinh viên Nguyễn Thái Bình và kêu "tên cớm" Mỹ : "Hãy bắn chết thằng chó đẻ này đi".

Đại úy này nói tiếp : «Tôi nắm cổ và chân y, ném y ra khỏi chiếc máy bay, mặc dù y đã chết rồi, tôi biết như vậy. Tôi cảm thấy bị chạm tự ái nếu để y trên máy bay. Lúc đó tôi cảm thấy mạnh vô cùng."

(Báo Điện tín, 5-7-1972)

+ Phi công Vaughn thuật tiếp : Tôi xoay sở để xiết cổ hắn và hầu tránh người tôi ra khỏi vòng tay của hắn. Ngay khi đó tôi thét lên : bắn nó, bắn nó. Người hành khách có súng nổ 3 phát trúng vào người tên cướp trong lúc tôi vẫn còn xiết cổ hắn. Tôi liệng xác hắn ra khỏi phi cơ. Hắn ta đã chết rồi.

(Báo Trắng đen, 4-7-1972)

+(...) Trung sĩ nhất Frank Castro là nhà báo duy nhất của tờ Star and Stripes (Báo Sao sọc của quân đội Mỹ—NBS) có mặt trong chuyến phi cơ bị cướp đã chứng kiến từ đầu nói rằng :

(...) Khi phi cơ đậu xuống phi trường anh chàng cưỡng đoạt phi cơ cũng bước theo. Đại úy Gene Vaughn ôm lấy anh chàng. Hai hành khách đánh nhau với y. Trong khi đó ông Vaughn la lớn "Bắn nó đi" thì một hành khách rút súng ra bắn.

(Báo Bút thép, 5-7-1972)

www.songhuong.vn

+ Một hành khách đã tiết lộ: sự nổ súng đó hoàn toàn không cần thiết vì sinh viên Binh đã bị chế ngự, nhưng viên phi công trưởng vẫn là đòi bắn Binh.

(Báo Dân chủ mới, 6-7-1672)

+ John Bradbury, 48 tuổi, một thượng gia ở Severna park, Md, là một trong những hành khách đã tham gia vào việc khống chế tên không tặc. Ông Bradbury nói một người phục vụ Mỹ cũng đã nhảy ra giúp viên phi công và họ đã đánh ngã tên cướp xuống sàn, khi những phát đạn bắn ra.

Người khách có vũ khí này không nhận diện ra ngay được, nhưng theo nguồn tin ở phi trường cho biết hắn ta là một người Mỹ, một sĩ quan đi du lịch dưới bộ quần áo dân sự.

(Báo Berkeley Daily Gazette, 3-7-1972)

+ William Henry Mills đã được nhận diện là người đã bắn tên không tặc trên chiếc máy bay trên đường bay thế giới của hãng Pan American (Liên Mỹ) ở Sài Gòn ngày 2-7.

Mills, 23 tuổi, nguyên là người đặt máy điện thoại, đã được ông bà David Urban ở El Sobrant nhận diện.

(Báo Berkeleydaily Gazette, 3-7-1972)

+ Theo tin UPI và AP, những tin tức sơ khởi nói rằng đã có 5 phát súng bắn ra do một hành khách mặc quần phục và 4 trong 5 phát súng này đã ghim vào lưng tên cướp.

(Báo Thách đố, 4-7-1972)

+ Một người Mỹ (tên John Bradbury) nhân viên cảnh sát đặc biệt của hãng hàng không được bổ nhiệm sang Sài Gòn, vì vậy anh này mới có quyền mang súng lục, bắn 5 phát.

(Báo Trắng Đen, 4-1-72)

+ Viên phi công chánh Vaughn tiến đến và vật lộn với tên cướp. Ngay khi đó một hành khách có lẽ là nhân viên an ninh Hoa Kỳ William Henry Mills đã nhanh tay dùng súng đặc biệt của không quân bắn tên cướp 1 viên đạn chết liền tại chỗ...

(Báo Độc Lập, 5-7-1972)

www.songhuong.vn

+ Người hành khách dân sự này khoe rằng đã phục kích từ đầu đến cuối vụ bắn hạ sinh viên Nguyễn Thái Bình và nói tiếp là « người hành khách có súng trên (một điều bị cấm ngặt trên phi cơ, để tránh các vụ cướp phi cơ) đã khoe rằng ông sang Sài Gòn để làm việc, nhưng ông ta không chịu cho biết danh tính và còn có ý lẫn tránh mặt nữa ».

(Báo Đông phương, 6-7-1972)

+ *Hương Cảng* 4-7. (AP): Giới chức của hãng hàng không PANAM hôm thứ ba cho biết một hành khách tên W. Mills là người đã bắn chết tên đánh cướp chiếc phi cơ Jumbo để bay đi Hà Nội hôm chủ nhật.

Phát ngôn viên của hãng hàng không trên nói rằng người hành khách này hiện nay ở Sài Gòn và làm viên chức an ninh cho một hãng ngoại quốc tại Việt Nam. Người ta không rõ tên hãng này, đầy đủ tên họ và địa chỉ của người hành khách trên tại Hoa Kỳ.

(Báo Quật cường, 6-7-1972)

+ Danh tánh kẻ nổ súng tên là Mills đến Sài Gòn làm cho hãng Federal Electric.

(Báo Dân chủ mới, 6-7-1972)

+ (...) Bí mật vẫn bao quanh danh tính của hành khách từng bắn 5 phát súng vào sinh viên Nguyễn Thái Bình trên phi cơ.

Theo phi công Vaughn của phi cơ cho biết thì hành khách nổ súng đó có kiểm soát súng lục với ông khi lên phi cơ. Khi viên phi công đến nói chuyện với sinh viên Bình vào lúc phi cơ đậu xong, phi công trả súng lại cho hành khách này và yêu cầu ông ấy theo ông.

Sau đó, hành khách này nổ súng khi Bình đang bị ông kẹp cổ (...)

Một hành khách Mỹ khác từng giúp phi công chế ngự Bình nói rằng: «sự nổ súng đó hoàn toàn không cần thiết vì Bình đã bị chế ngự rồi và chính phi công gọi hành khách bắn Bình».

Hành khách này thuật lại: ông kia đã bắn Bình một phát rồi và phi công Vaughn còn la lên « bắn nữa đi ».

Hành khách này cho biết tay súng trên đến Sài Gòn làm việc cho hãng Federal Electric, nhưng ông không biết tên gì.

www.songhuong.vn

Theo hãng máy bay PAA tay súng hành khách đó tên Mills và ông ấy đã rời khách sạn Sài Gòn chiều thứ ba, nhưng không để lại địa chỉ mới.

(Báo Độc lập, 6-7-1972 ; Báo Bút thần, 6-7-1972)

+ SANFRANCISCO (UPI). — Tin cho hay cảnh sát viên trừ bị Mills, 21 tuổi, nguyên quán tại Richmond, thuộc tiểu bang hiện đang làm việc cho công ty điện thoại Thái Bình Dương. Mills là cảnh sát viên trừ bị từ tháng 9 năm 1971 đến thảog 6 năm nay.

Mills đang trên đường qua Sài Gòn làm việc cho Công ty điện khi liên bang.

Công ty PANAM xác nhận Mills là một trong những người có công bắn hạ tên cướp phi cơ.

(Báo Thách đố, 12-7-1972)

+ Tin UPI từ Hương Cảng ghi lại lời cô May Yuen, một nữ tiếp viên người Trung Hoa đi trên chuyến bay nói trên, nói rằng cô lấy làm tiếc vì tên cướp đã bị bắn trong lúc anh ta vừa bị chẹn họng vừa bị giữ chân.

Cô Yuen đã mở cuộc họp báo tại phi trường Kaitak sau khi máy bay đáp xuống Hương Cảng khoảng 15 phút trước nửa đêm chúa nhật.

(Báo Đuốc nhà nam, 4-7-1972)

+ Nữ tiếp viên Mỹ Yến (May Yuen) tuyên bố tại phi trường Hương Cảng, "Tôi thấy thương hại anh ấy. Tôi rất tiếc thấy anh ấy bị bắn khi đã bị chẹn họng và khóa tay chân".

(Báo Điện tín, 5-7-1972)

+ SÀI GÒN (AP) 4-7. — Sau khi sinh viên Nguyễn Thái Bình âm mưu cưỡng đoạt bất thành chiếc phi cơ không lồ B 747 của hãng PANAM và bị bắn chết tại sân bay Tân Sơn Nhất, người ta được tin là cha của anh này, ông Nguyễn Văn Hai đã bị cảnh sát câu lưu. Ông Hai là một công nhân phục vụ tại thương cảng Sài Gòn đã bị bắt giữ lúc 9g30 tối chúa nhật do bốn cảnh sát viên tới tận văn phòng ở bến tàu để tìm ông.

(Báo Đuốc nhà nam, 5-7-1972)

www.songhuong.vn

+ Tin Reuter ở Sài Gòn cho biết hôm thứ ba nguồn tin cảnh sát nói rằng ông Nguyễn Văn Hai, thân phụ của Nguyễn Thái Bình đã bị bắt nhưng chưa có một cáo buộc nào về ông ấy cả.

(Báo Độc lập, 6-7-1972).

+ Vào 9 giờ ngày 2-7-1972, tức là 7 tiếng đồng hồ sau khi Bình bị bắn chết trên phi cơ tại Tân Sơn Nhất, thì cảnh sát đã gõ cửa bà (Lê Thị Anh, mẹ anh Bình — NBS.), lục soát rất kỹ và đã mang ra khỏi nhà nhiều bức ảnh của sinh viên Nguyễn Thái Bình.

Trước khi đi, những cảnh sát này hỏi cha của Bình ở đâu. Người nhà cho biết đang ở tại cơ quan thương cảng. Thế là ngay đêm đó, ông Nguyễn Văn Hai được mời đi.

« (...) Hồi 12 giờ trưa ngày 3-7, bác đang ở nhà lo vụ bác trai đi đâu mất thì có mấy người cảnh sát bước vô.

« Thấy cảnh sát bác hết hồn. Mấy cảnh sát này nói rằng bác có người con là Nguyễn Thái Bình phải không? Bác trả lời rằng phải, thì người cảnh sát này muốn mời bác lên hỏi nói chuyện.

« Nghe cảnh sát mời, bác run sợ không hiểu chuyện gì đã đến với mình, bác trai đi đâu không ai biết, gia đình chỉ còn thằng Sanh. Bác và thằng Sanh đi theo cảnh sát.

« Người ta đưa hai mẹ con bác lên xe Jeep và chạy lên Tân Sơn Nhứt. Lần đầu tiên vô phi trường lớn và vô hỏi bác sợ quá. Hai mẹ con nhìn nhau không biết chuyện gì xảy ra, ngồi chờ người cảnh sát nói cho bác biết rằng con bác là Nguyễn Thái Bình đã bị bắn chết vì cướp phi cơ » (...).

(Báo Thách đố, 6, 7-1972.)

+ Theo sự thăm dò của chúng tôi, thân phụ kỹ sư Nguyễn Thái Bình cũng vẫn còn được giữ để thẩm vấn. Bà Lê Thị Anh, thân mẫu của kỹ sư Bình, cho chúng tôi biết, tới ngày 8-7, bà cũng được mời lên cơ quan an ninh phi cảng, có lẽ để được thẩm vấn thêm.

Thân nhân của kỹ sư Bình cho hay nhà chức trách đã yêu cầu gia đình chuyển đến cơ quan tất cả những hình ảnh, thư từ mà kỹ sư Bình đã gửi về nhà hồi còn ở Mỹ.

Được biết, theo lời thân mẫu của kỹ sư Bình kể lại, trên đường về

www.songhuong.vn

nước Mỹ kỹ sư Bình có mang theo 3 va-ly và một xách tay, tất cả hiện còn lưu giữ tại cơ quan an ninh.

(Báo Trắng đen, 8-7-1972)

+ SÀI GÒN, 5-7. (HB). + Thân mẫu và hai anh em song sinh của sinh viên Nguyễn Thái Bình đã được nhà chức trách cho phép vào thăm xác sinh viên Bình hiện quản tại nhà xác bệnh viện Nguyễn Văn Học.

Cũng theo nguồn tin trên, xác sinh viên Bình đã được khâm liệm. Chính phủ Việt Nam (Sài Gòn—NBS.) đã bằng lòng cho gia đình được đứng ra chôn cất sinh viên Bình.

(Báo Hòa bình, 6-7-1972)

+ SÀI GÒN, 6-7-1972.— Lúc 8 giờ sáng nay, thi hài của sinh viên Bình được đưa từ nhà xác bệnh viện Nguyễn Văn Học tới nhà riêng ở cầu Tân Thuận (Khánh Hội). Được biết quan tài đưa về đây vì muốn cho chị em, bà con của Bình cúng vái trước khi đưa về quê ở Cần Giuộc chôn cất.

(. . .) Quan tài được di chuyển tới nhà lúc 8g30. Theo lời của thân nhân sinh viên Bình bàn bạc thì quan tài sẽ để tại đây đến 10 giờ để chờ cho cha Bình về, nếu không kịp thì phải chở về Cần Giuộc cho đúng giờ chôn cất.

(Báo Trắng đen, 7-7-1972)

+ SÀI GÒN, 7-7.— (. . .) Thân nhân định đưa quan tài anh Bình về nhà cha mẹ ở cư xá Thương cảng (Khánh Hội) độ một tiếng đồng hồ để vong linh người chết, sau 4 năm du học ở Mỹ, được nhìn lần chót ngôi nhà thân yêu, nơi đã cùng cha mẹ, anh chị em sống trong bao năm trời thơ ấu.

Trước khi đi quan, bà Lê Thị Anh, mẹ của Nguyễn Thái Bình đã tất tả vào Bộ Tư lệnh cảnh sát quốc gia (Sài Gòn — NBS) đường Võ Tánh để xin cho ông Hai, cha của Nguyễn Thái Bình tạm tự do đưa con về nơi an nghỉ cuối cùng(...)

Trú liệu đúng 10 giờ tiếp tục đi về Cần Giuộc (Long An — nơi chôn nhau cắt rún của Nguyễn Thái Bình) an táng. Nhưng rồi cả gia đình chờ đợi mỏi mòn sự trở về của ông Hai.

www.songhuong.vn

Đến 10 giờ 30, bà Anh tất tả chạy về. Bây giờ thì niềm hy vọng của thân nhân đã phụt tắt.

Bà Anh chỉ về có một mình. Bà cho biết trong BTL cảnh sát không thể cho phép ông Hai về được...

(Báo Đuốc nhà nam, 8-7-1972)

+ CẦN GIUỘC. 6-7-72. — Sáng 6-7-1972, đám tang của kỹ sư Nguyễn Thái Bình, 24 tuổi, tử Sài Gòn đưa về tại xã Tân Kim, ấp Trị Yên, quận Cần Giuộc.

Đúng 11g30, trong cơn mưa với bầu trời u ám, quan tài của kỹ sư Nguyễn Thái Bình được an táng trên một gò cao, bên cạnh một số mồ mả khác.

Chỗ yên nghỉ của Bình là quê ngoại của anh.

Trong không khí ngậm ngùi buổi sáng ngày 6-7-1972, người ta ghi nhận *có nhiều người Mỹ mặc thường phục đi theo đám tang để chụp ảnh.* (NBS nhấn mạnh). Ngoài một số ít thân nhân của kỹ sư quá cố Nguyễn Thái Bình không có ai tháp tùng theo kể cả thân hữu của người chết.

(Báo Điện tín, 8-7-1972)

+(...) Chẳng ai màng thăm hỏi. Và cho đến khi tang lễ chấm dứt người Mỹ đó ra đi mất, chẳng ai còn biết ông là ai. Xuất hiện trong âm thầm và biến mất cũng trong âm thầm.

Ngoài ra suốt trong đám tang còn có 2 thanh niên lạ mặt xuất hiện. Cả hai đều tự nhận là bạn thân của Nguyễn Thái Bình. Gia đình chỉ biết vậy thôi, nhưng chẳng ai quen mặt 2 thanh niên này một lần nào trước đó.

(Báo Đuốc nhà nam, 8-7-72)

+ Tốt nghiệp kỹ sư chế biến thực phẩm, từng là đứa con hiền ngoan, từng là một học sinh mang nặng lòng hoài hương, hành động của Bình tự xứ người trên đường hồi hương được mệnh danh là không tặc và Bình đã gục ngã trong khi đời còn trong trắng, với 24 tuổi đầu đầy nhiệt huyết.

Người dân Tân Kim, sáng ngày 6-7-1972, lại đón Bình trở về, qua lớp áo quan.

www.songhuong.vn

Cái huyệt người ta dành cho Bình nằm phía bên đình Trị Yên.

Ngoài đường liên tỉnh, qua cây cầu xi măng nhỏ là những cánh đồng bao la, khô cằn.

Bình sẽ yên nghỉ tại đó.

(*Báo Điện tín, 7-1-1972*)

+ (...) Cần Giuộc, địa danh đã đi vào lịch sử hơn một trăm năm sau đó cũng gắn liền với cuộc chiến đấu anh dũng của dân tộc.

(...) Bẵng đi một lúc lâu, địa danh Cần Giuộc ít người nhắc nhở vào trong những ngày đầu tháng 7 vừa qua, nó là một vùng được chú ý nhiều nhất cùng với tin tức chiến trường Quảng Trị, Thừa Thiên, An Lộc.

Nhưng không phải Cần Giuộc được đi kèm với những trận đánh lớn, mà nơi đó là nơi sinh trưởng của một người Việt Nam, một sinh viên Việt Nam đã dính líu vào vụ toan cướp phi cơ trên đường bay từ Manille về Sài Gòn để buộc đi Hà Nội và đã bị bắn chết khi vừa đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất. Báo chí trong và ngoài nước thi nhau tìm hiểu về Cần Giuộc này vì sinh viên Nguyễn Thái Bình được coi là người Việt Nam đầu tiên có ý định cướp máy bay.

Dĩ nhiên hơn ai hết, người dân Cần Giuộc, nhứt là dân 2 xã Trường Bình và Tân Kim có đủ quyền hạn để phán xét về người sinh viên trẻ tuổi đó vì chú bé Nguyễn Thái Bình lọt lòng mẹ và học những chữ a, b đầu tiên ở vùng này.

Những chữ a, b của Cần Giuộc, 15 năm sau, đã đưa Bình vào Đại học Hoa Thịnh Đốn, một đại học chỉ có một người Việt Nam duy nhất là Bình. Nhưng 4 năm trời thu thập những tinh hoa của xứ người với mảnh bằng kỹ sư, Bình đã đem về trả cho đất mẹ Cần Giuộc, trước sự ngậm ngùi của mọi người

Từ bên kia Âu Mỹ, những người trẻ đang mở đôi mắt thật sáng để hướng về khung trời Cần Giuộc, nơi đó một người bạn thân của họ vừa đi vào lòng đất.

(*Trích Một vùng đất quê hương Cần Giuộc, Báo Điện tín, 9-7-1972*)

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ NHẬN ĐỊNH VỀ NGUYỄN THÁI BÌNH

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

Trường hợp Nguyễn Thái Bình, một điển hình về «sức hấp dẫn» của thế giới tự do đối với tuổi trẻ. Đúng là cái chết của anh có một giá trị tượng trưng, như một nhà trí thức Sài Gòn nói. Thể theo tình cảm sâu rộng của đông đảo đồng bào các thành thị miền Nam, nhiều tờ báo Sài Gòn, bất chấp luật «bảo đảm an ninh hậu phương» cực kỳ phát xít của Thiệu, đã công khai bày tỏ lòng cảm phục một trái tim đó-la không mua được, một lương tâm người không phải để bán. Tấm gương Nguyễn Thái Bình, tôi nghĩ, còn có một sức mạnh và tầm lớn vượt lên trên. Nỗi dậy của trái tim anh là ngòi bùng nổ của cả một lớp người trẻ tuổi nước ta, dù cho lớn lên trong chế độ Mỹ, dù cho được đem sang Mỹ dạy nữa, vẫn bền chất Việt Nam và càng sống với Mỹ, càng nhìn rõ mặt đế quốc Mỹ, càng biết căm thù Mỹ đế quốc.

Nich-xơn, trước một sụp đổ sâu xa, hoảng sợ đã bố trí giết anh, nhưng những điều anh yêu, những điều anh nghĩ, niềm tin của anh, nó không bao giờ giết được. Trái lại sau khi anh chết, những bức thư chiến đấu mà anh đã viết, gần đây công bố, càng làm tăng độ sáng tinh thần của người trẻ tuổi, khiến tất cả chúng ta càng thêm bội phần xót thương, cảm mến. Đọc anh, ai không cảm kích trước một con người tâm huyết, sáng mắt, sáng lòng, hăng hái dấn thân, sẵn sàng vì lý tưởng mà chấp nhận hy sinh, thử thách. Điều làm chúng ta càng thêm kính trọng ở anh, chính là sự vững vàng rất trẻ trung trong suy nghĩ, cái lý sắc bén anh quất vào mặt kẻ thù, tấm lòng thương nước và yêu đồng bào gần với đạo cha ông ta nghìn thuở. Rõ ràng, trong hoàn cảnh xa nước, xa nhà, xa nhân dân là nguồn sức mạnh, do sức vươn dậy bên trong, do hơi thở chung của thời đại, anh đã tự nâng mình lên cho ngang tầm với lập trường chiến đấu chung của dân tộc. Nhân danh chính nghĩa Việt Nam, anh và các bạn anh đã tiến hành một cuộc đấu tranh đúng hướng ngay trong lòng nước Mỹ. Đối lập với cái thứ «cam kết» ba que của Nich-xơn, anh khẳng định sự cam kết của lòng anh, tự nguyện trung thành tuyệt đối với lời thề: «Không có gì qui hơn độc lập, tự do», như Bác Hồ đã dạy anh và thế hệ.

PHƯƠNG KIM : Nỗi dậy của Nguyễn Thái Bình.
Nxb. Thanh niên. H.N 1972 tr. 9-10

www.songhuong.vn

+ Qua Nguyễn Thái Bình, chúng ta lại gặp Võ Thị Sáu, Trần Văn Ơn những gái trai miền Nam, tuy cuộc đời ngắn ngủi, nhưng ảnh hưởng đối với dân tộc mãi mãi lưu tồn.

Nguyễn Thái Bình, anh là ai ?
Báo Miền Nam đi tới. (tức Tin sáng hải ngoại),
xuất bản ở Paris, 13-7-1972

TUYÊN BỐ CỦA HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM Ở MỸ

Theo tin từ Mỹ, ngày 4-7 Hội sinh viên Việt Nam tại Mỹ đã họp báo tại Xan Phran-xi-xcô và ra tuyên bố nhan đề: VỀ SỰ HY SINH ANH DŨNG CỦA NGUYỄN THÁI BÌNH.

Bản tuyên bố viết :

Nguyễn Thái Bình tự hào về cái tên của anh. « Thái Bình » có nghĩa là hòa bình, nguyện vọng sâu sắc nhất của nhân dân Việt Nam. Đôi khi anh tự gọi anh là Việt Thái Bình, nghĩa là hòa bình ở Việt Nam.

Nguyễn Thái Bình sang Mỹ học năm 1968. Gần đây anh tốt nghiệp hạng ưu ở trường Đại học Oa-sinh-tơn, tại Xi-át-tơn. Trong mấy năm qua, anh hoạt động rất tích cực trong phong trào đòi chấm dứt cuộc xâm lược của Mỹ ở Việt Nam, anh tham gia vụ chiếm sứ quán Sài Gòn ở Niu Yoóc và biểu tình tại trường Đại học I-li-noi. Vì những hoạt động ngày một tăng lên của anh chống chiến tranh, Bình cùng với sáu sinh viên Việt Nam khác ở Mỹ đã bị trục xuất về Sài Gòn. Việc anh trở lại Sài Gòn có nghĩa là anh sẽ bị tống giam ngay, hoặc còn tệ hại hơn nữa. Một phong trào rộng rãi dâng lên ở Mỹ ngăn chặn việc trục xuất và đã buộc chính phủ Mỹ phải cho Bình và các bạn anh cư trú chính trị.

Trong một loạt những sự kiện tàn bạo và rối ren hồi đầu tháng 7 tại sân bay Tân Sơn Nhất, Nguyễn Thái Bình (21 tuổi) đã bị bắn chết ở trên máy bay của hãng Pan A-mê-ri-cơn ngay khi máy bay vừa đỗ xuống. Người ta chính thức nói rằng anh bị giết vì cố tình bắt cóc chiếc máy bay Mỹ bay ra Hà Nội để phản đối Mỹ ném bom Việt Nam.

Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ gọi cái chết của anh là « cái chết của một người yêu nước », người đã từng tuyên bố: « Tôi sẵn sàng nhận mọi nguy hiểm. Tôi chịu trách nhiệm về những thế hệ tương lai của Việt Nam ».

www.songhuong.vn

Hội sinh viên này coi cái chết của anh là "một vụ ám sát chính trị" nêu rõ sự tàn ác của kẻ giết người (anh bị nhiều vết đạn) và sự tham gia một cách bí hiểm của "viên cựu cảnh sát đi trên máy bay đó sang Sài Gòn" trong vụ giết anh Bình. Bình bị một tên phân biệt chủng tộc lái chiếc máy bay đó và một cựu cảnh sát đáng nghi có mặt trên máy bay giết chết ngay tức khắc.

Gia đình Bình ở Sài Gòn bị bắt ngay và cha anh không được dự lễ tang của anh.

Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ tuyên bố:

"Đây rõ ràng là một hành động giết người. Thực tế là đã có hàng triệu hành động giết người do chính phủ Mỹ tiến hành ở khắp nước Việt Nam trong hơn 20 năm qua. Chế độ bù nhìn của Thiệu cố tình cho người Mỹ giết người Việt Nam ngay trên đất Việt Nam".

Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ đã công bố hai lá thư ngỏ của Nguyễn Thái Bình sau khi anh bị giết (một thư gửi Nich-xơn và một thư gửi nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới.)

Hội sinh viên đó nói Bình chọn con đường về Hà Nội "để đứng vào hàng ngũ cuộc đấu tranh cứu nước của nhân dân Việt Nam". Bình viết: "Tôi quyết đấu tranh bằng mọi biện pháp chống bất kỳ bọn xâm lăng nước ngoài nào xâm lược nước Việt Nam. Trái bom duy nhất của tôi là trái tim con người... nhằm thức tỉnh lương tri kẻ thù của chúng ta". Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ nhận xét rằng, anh không có ý định làm hại những hành khách vô tội.

Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ yêu cầu:

1. Phải đưa kẻ giết Nguyễn Thái Bình ra trước nhân dân Việt Nam và dư luận thế giới.

2. Chế độ bù nhìn Nguyễn Văn Thiệu phải thả ngay tức khắc gia đình Bình đang bị bắt giam tại Sài Gòn.

3. Chính phủ Mỹ phải thỏa mãn ngay những nguyện vọng chính đáng của nhân dân Việt Nam mà Bình đã dũng cảm đấu tranh đòi:

a) Chính phủ Mỹ phải định thời hạn cuối cùng cho việc rút hết lực lượng Mỹ và lực lượng các nước thuộc phe Mỹ ra khỏi Nam Việt Nam.

b) Chính phủ Mỹ phải tôn trọng tự do, độc lập và quyền tự quyết của nhân dân Việt Nam; chính phủ Mỹ phải chấm dứt "Việt Nam hóa" và chấm dứt việc ủng hộ chế độ Thiệu.

www.songhuong.vn

c) Chính phủ Mỹ phải chấm dứt ngay các cuộc ném bom ở Việt Nam, đặc biệt là việc ném bom phá hoại đường sắt và hệ thống đê điều; chính phủ Mỹ phải chấm dứt việc phong tỏa các cảng Hải Phòng, Hòn Gai, Cẩm Phả, Vinh, Quảng Khê, Đồng Hới.

Kết luận, Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ kêu gọi nhân dân ở khắp nơi hãy có mọi hành động ủng hộ sự hy sinh của Nguyễn Thái Bình vì hòa bình, tự do và độc lập của đất nước chúng tôi và phản đối cuộc xâm lăng tàn bạo của chính phủ Mỹ ở Việt Nam.

Báo Nhân dân, ngày 15-7-1972.

+ Nơi anh Bình, ta tìm gặp hình bóng một nhà ái quốc và người này đã khiến sinh viên Mỹ mến phục tinh thần dân tộc nồng nhiệt của người Việt Nam. (Lời một người bạn du học của Bình, yêu cầu dấu tên).

Báo Đại dân tộc, 25-7-1972.

TÂM THƯ CỦA ANH HỒ HỮU NHỰT, NGUYÊN CHỦ TỊCH TỔNG HỘI SINH VIÊN SÀI GÒN, GỬI CÁC BẠN SINH VIÊN HỌC SINH SÀI GÒN

Cái chết của người thanh niên Cần Giuộc gây xúc động dư luận và sống mãi trong tim những người yêu nước. Không đồng đô la nào mua chuộc được trái tim người Việt Nam chân chính, không bom đạn nào mạnh bằng ý chí sắt gang của một dân tộc anh hùng. Một người ngã xuống, trăm ngàn người xông tới. Lê Văn Ngọc, Quách Thị Trang, Trần Quốc Chương, Phạm Hạnh, Mai Thị Non... máu các anh chị đã đổ xuống để vun nguồn sức mạnh đấu tranh cho những người còn lại. Đế quốc Mỹ đã đánh đổi danh dự của nước Mỹ, chà đạp truyền thống yêu chuộng độc lập, tự do của nhân dân Mỹ bằng cách duy trì ngụy quyền Sài Gòn thối nát và âm mưu biến nhân dân ta trở lại thời kỳ đồ đá, hủy diệt màu xanh và sức sống trên mảnh đất bé nhỏ, nhưng kiên cường bất khuất này. Gieo gió ắt gặp bão. Nhân dân và tuổi trẻ chúng ta đã cho Giôn-xơn một bài học. Ngày nay Nich-xơn đang đi theo con đường của Giôn-xơn, con đường đã dắt dẫn bọn đồ tể khát máu xuống vực thẳm của thất bại thảm hại.

Nước mất thì nhà tan. Còn giặc Mỹ và tay sai thì không ai có hạnh hạnh phúc cả. Nguyễn Thái Bình đã ý thức được tương lai, khước từ mọi

www.songhuong.vn

danh lợi, kể cả việc được hoãn dịch, từ chối đồng đô la hôi tanh, từ chối cuộc đời giàu sang bề ngoài đang chào mời để dấn thân vào con đường tranh đấu. Và bên kia bờ Thái Bình Dương, nơi xuất phát những tội ác của đế quốc Mỹ, vẫn vang lên bài hát *Dấn thân* của anh!

« Là người Việt Nam, ta nguyền thề tranh đấu.
Quê hương mến yêu trông đợi chúng ta hàng giờ.
Là người Việt Nam ta nguyền thề dấn thân.
Thống nhất, thái bình thà chết ta quyết không lùi...»

Anh đã soi sáng cho chúng ta thêm rõ mặt kẻ thù, thấy con đường dấn thân, con đường đấu tranh cho độc lập, tự do là con đường bất tử, con đường vinh quang, con đường tự cứu. Đứng vào đội ngũ cách mạng là hướng đi đúng đắn và là con đường tất yếu của lịch sử Việt Nam. Con đường đi lính đánh thuê cho Mỹ, con đường làm tay sai cho giặc là con đường ô nhục, con đường không lối thoát.

Mỗi trái tim yêu nước là một đốm lửa đấu tranh. Tại miền Nam nơi nào có Mỹ—ngụy, nơi đó có lửa đấu tranh.

Tuổi trẻ học đường đã kết hợp với thanh niên công nhân và đồng bào các giới thành một mặt trận đoàn kết chống bắt lính, bảo vệ thanh niên trốn lính. Có nhiều người đã tìm cách móc nối với cơ sở cách mạng hoặc chạy về quê để liên lạc ra vùng giải phóng. Đâu cũng là trận địa của những người yêu nước. Thanh niên học ở nước ngoài đấu tranh đòi Mỹ phải rút quân, tôn trọng chủ quyền dân tộc. Nhân dân miền Bắc giăng lưới lửa thiêu rụi bọn cướp trời. Nhân dân miền Nam đang dội bão lửa vào bọn cướp nước và bọn bán nước.

Nguyễn Thái Bình đã chết! Anh chọn cho mình một cái chết vinh quang. Anh chết, nhưng bài ca đấu tranh của anh đang giục giã chúng ta đi tới trả thù cho anh, cho bạn hữu của chúng ta bị Mỹ—ngụy sát hại, đấu tranh để tự cứu, để giành lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Bản tin Thông tấn xã Giải phóng, 25-7-1972

+ ... Anh Bình ngã xuống được học sinh, sinh viên, thanh niên và trí thức trẻ ở miền Nam đưa tang như một người anh em thân thiết, được bạn học và thanh niên Mỹ khóc như một người bạn chiến đấu, càng nêu bật chính nghĩa của sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của dân tộc. Và sẵn sàng vì lợi ích của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân, hiến dâng tuổi thanh xuân đầy hứa hẹn của mình, anh đã đề cao phẩm chất của con người

www.songhuong.vn

Việt Nam chúng ta, đồng thời vạch mặt tính tàn khốc của cuộc chiến tranh xâm lược mà Mỹ—ngụy tiến hành từ 20 năm nay chống nhân dân ta.

... Lần này, "quả bom"—trái tim anh Bình—nổ ra giữa lúc cuộc đấu tranh đang tiến đến một giai đoạn quyết liệt nhất, có được một tiếng vang quốc tế và tuổi trẻ miền Nam có dịp nhận ra được rằng chính nhờ có cuộc đấu tranh kiên cường của mình ở Sài Gòn, ở Huế mà đã có được những con người có bản lĩnh của anh Bình ở Mỹ.

NGUYỄN HUY THÔNG

Nguyễn Thái Bình, một tấm gương yêu nước nồng nàn.
Báo Cứu quốc, số 3600, 30.7.1972.

... Tại sao máu Việt Nam của Nguyễn Thái Bình đã không bị máu của đồng đô la đồng hóa? Tại sao nhà lầu, xe hơi, và bả hư danh Hoa Kỳ đã không thể làm cho máu Việt Nam của Nguyễn Thái Bình lạc loài? Tại sao người kỹ sư trẻ tuổi Nguyễn Thái Bình sống trên đất Mỹ được chủ nghĩa thực dân Mỹ nuôi cho ăn học và chỉ cần nhón gót chân lên là bước lên bậc thang của «công danh» đã chối bỏ dứt khoát để hiên ngang đi trên con đường mà dân tộc đang đi, để chết trong nụ cười mà biết rằng có thể sẽ phải chết?. Tại sao những tà thuyết của học thuật tư sản đã không gặm mòn được nhân sinh quan chân chính của Nguyễn Thái Bình? Tại sao Nguyễn Thái Bình đã không để cho bọn tư bản tài phiệt Mỹ biến mình thành một tên «nô lệ» thượng lưu? Tại sao đồng đô la Mỹ không mua được trái tim Nguyễn Thái Bình?

Hàng loạt câu hỏi được đặt ra và mọi người đều có thể giải đáp rõ ràng minh bạch như mọi người tự nhận mình đích thực là con người Việt Nam, tâm hồn Việt Nam, trái tim Việt nam.

TRẦN QUANG TUẤN

Cảm xúc của tuổi trẻ Sài Gòn về Nguyễn Thái Bình.
Thông tấn xã Giải phóng, 7-1972.

HẾT XÀI.

Theo các bản tin đăng trên các báo, sự việc dường như đã xảy ra rất nhanh, sau khi chiếc Boeing 747 khổng lồ của hãng PAA đáp xuống phi cảng Tân Sơn Nhứt; một cuộc vật lộn ngắn và 5 viên đạn đã kết liễu cuộc đời của Nguyễn Thái Bình, 24 tuổi, quê ở Cần Giuộc cựu học sinh Pétrus Ký

www.songhuong.vn

vừa đậu kỹ sư hạng danh dự tại Đại học Washington, được gởi trả về nước vì phạm tội «phản chiến» và đã mưu toan cưỡng ép chiếc Boeing bay ra Hà Nội.

Nhiều câu hỏi có thể đặt ra chung quanh cái chết bi thảm và bí mật đó, nhưng dầu cho nó đã xảy ra cách nào và do những nguyên nhân nào, nó vẫn là một cái chết có giá trị tượng trưng.

Tượng trưng cho sự thất bại chua cay của người Mỹ tại miền Nam Việt Nam.

4 năm trước đây, chú học trò Nguyễn Thái Bình đã cùng với nhiều người trẻ tuổi khác, vui vẻ bước lên một chiếc Boeing có lẽ cũng thuộc hãng PAA để du học tại Hoa Kỳ, với một học bổng dồi dào của cơ quan USAID.

Trong thời buổi chiến tranh này, được phép du học tự túc đã là một đặc ân. Được du học Mỹ với học bổng Mỹ tất nhiên là một đặc ân to lớn gấp bội, chỉ dành cho con cháu các gia đình có thế lực hoặc cho những học trò thật giỏi, thật ngoan.

Chẳng hạn giỏi và ngoan như Nguyễn Thái Bình! Không cần quen biết, không cần điều tra, chỉ cần nhìn bức ảnh bán thân trên báo Điện tín cũng nhận thấy điều ấy: Bình có gương mặt thật sáng và thật hiền, có thể là quá hiền nếu không có cặp mắt to và thẳng dưới đôi mày hơi xếch, dấu hiệu của một nghị lực dồi dào.

Cách lựa chọn ngành học cũng tiêu biểu cho sự hiền lành đó: ngành biến chế thực phẩm là một ngành thực dụng, không hào nhoáng chút nào và cũng không thể nào mích lòng ai. Những công thức hóa học, những chai lọ trong phòng thí nghiệm cũng không khuyến khích người sinh viên suy nghĩ về những vấn đề chính trị hoặc mơ màng những cuộc phiêu lưu.

Như vậy, khi bước lên chiếc Boeing, 4 năm về trước, con đường của Nguyễn Thái Bình đã định rồi, một con đường không có ánh sáng rực rỡ của sự vinh quang, nhưng thẳng tắp, êm ái và đầy những quyền lợi thiết thực. Thiết thực như những thịt cá, trái cây mà Bình học cách biến chế.

Bình sẽ là một chuyên viên xuất sắc phục vụ đắc lực cho các xí nghiệp tư bản và xa hơn, cho cái guồng máy khổng lồ mà người Mỹ đã tạo dựng trên khắp thế giới để «bảo vệ những quyền lợi của họ».

Tất cả những món đồ chơi đắt và rẻ tiền của cái xã hội tự xưng là «tiêu thụ» sẽ được cống hiến cho Bình đầy đủ. Đủ để khỏa lấp cái rỗng

www.songhuong.vn

tuếch mênh mông của một cuộc đời được giảm lượt vào hai động tác sản xuất và tiêu thụ.

Binh sẽ có tất cả những gì mà một số khá đông thanh niên miền Nam hằng mơ ước, dưới những ánh đèn màu của các đô thị phồn hoa, trước những tủ kính lực kỡ lấp lánh muôn thứ vật dụng tiện nghi, qua những phim ảnh sách vở phô trương một nếp sống văn minh vương giả giữa một mùa xuân bất tận.

Binh sẽ có tất cả, miễn là chấp nhận quy luật của cuộc chơi : Một quy luật thật dễ dãi, chỉ đòi hỏi có một điều là đừng thấy, đừng nghe bất cứ cái gì không phải là quyền lợi riêng tư của Binh.

Đừng thấy quê hương, đừng thấy đồng bào, đừng thấy chiến tranh.

Đừng thấy bất công áp bức bóc lột, đừng thấy nghèo đói bệnh tật chết chóc.

Có thấy cũng chẳng làm gì được gì, tốt hơn đừng thấy. Chỉ nên thấy số lương hàng tháng và những gì số lương ấy cho phép « tiêu thụ », thật là cụ thể và giản dị biết bao!

Nhưng Binh đã không chấp nhận quy luật cuộc chơi, đã không chịu trở thành con ốc mạ vàng của guồng máy khổng lồ mặc dầu đã được guồng máy nuôi dưỡng và đã thành công rực rỡ.

Binh đã nhìn, đã thấy, đã nghe. Và đã lựa chọn một lập trường thật dứt khoát rõ ràng.

Và 4 năm sau, chiếc Boeing 747 đã mang kỹ sư Nguyễn Thái Binh trả lại cho miền Nam, như một dụng cụ không xài được.

Một dụng cụ chưa xài ngày nào nhưng đã hết xài!

Hết xài như một xác chết.

Xác chết của một con người không chịu trở thành dụng cụ...

LÝ CHÁNH TRUNG
Báo Điện tín, 11-7-1972

TUYÊN BỐ CỦA ỦY BAN TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM VÀ ỦY BAN TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP HỌC SINH ĐẠI HỌC VIỆT NAM.

Từ ngày 2 tháng 7-1972 đến nay, dư luận khắp nơi vô cùng căm phẫn về việc Mỹ—Thiệu sát hại anh sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Binh một

www.songhuong.vn

cách hèn nhát khi anh vừa từ Mỹ về đến sân bay Tân Sơn Nhất. Qua những nguồn tin và những bằng chứng ngày một đầy đủ thêm, rõ ràng đây là một vụ ám sát chính trị vô cùng bỉ ổi mà thủ phạm chính là bè lũ Nich-xơn—Nguyễn Văn Thiệu. Hành động côn đồ và hèn hạ này của chúng đang bị thanh niên, sinh viên, học sinh và đồng bào ta cũng như dư luận quốc tế, kể cả trên đất Mỹ lên án mạnh mẽ.

Nguyễn Thái Bình quê ở miền Nam Việt Nam (làng Trường Bình, quận Cần Giuộc, tỉnh Long An) Anh vốn là một học sinh thông minh, học giỏi, nên cơ quan viện trợ phát triển quốc tế của Mỹ (USAID) đã cấp cho anh học bổng loại ưu và đưa sang học đại học ở Mỹ với dụng tâm xấu xa là khai thác tài năng của anh, biến anh thành tên "nô lệ thượng lưu" phục vụ cho chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ.

Nguyễn Thái Bình đã coi khinh mọi thứ cám dỗ của cái thứ "văn minh vật chất Mỹ" và cương quyết khước từ mọi danh vọng, tiền tài, mua chuộc của đế quốc Mỹ. Anh đã dứt khoát đi theo con đường vinh quang của tuổi trẻ, là con đường giải phóng quê hương đang chịu muôn vàn đắng cay, đau khổ, tủi nhục dưới ách thống trị Mỹ—ngụy. Anh lấy lời dạy của Bác Hồ "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" làm lời thề chiến đấu. Từ đó anh tự đặt cho mình trách nhiệm là phải hành động ngay trên đất Mỹ; anh say sưa viết báo, làm thơ, soạn nhạc và xuống đường cùng sinh viên Việt Nam học tại Mỹ và các bạn Mỹ đấu tranh chống tập đoàn Nich-xơn tiến hành chiến tranh tàn bạo xâm lược Tổ quốc mình.

Hoảng sợ trước hoạt động yêu nước, chống Mỹ của anh và để ngăn chặn làn sóng của sinh viên ta đang học ở Mỹ, bè lũ Mỹ—Thiệu đã buộc anh phải rời khỏi nước Mỹ và bố trí giết anh một cách lén lút, hèn hạ. Với hành động vô liêm sỉ, phi pháp và bất nhân này, Mỹ—Thiệu đã tự thú nhận sự bất lực trước tinh thần yêu nước bất khuất của anh, thú nhận đồng đô la không thể mua chuộc nổi trái tim tuổi trẻ Việt Nam. Vụ mưu sát chính trị này làm cho dư luận nhớ lại chính bàn tay vấy máu của Nich-xơn đã từng giết hại sinh viên Mỹ ở Kon-tơ, giết hại Giắc-xơn và O-gốt-xta trước đây, nhớ lại những tội ác chồng chất mà tên đao phủ Nguyễn Văn Thiệu đã và đang gây ra đối với thanh niên, sinh viên và đồng bào ta ở miền Nam ta.

Trước ánh sáng công lý, dù cố tình lấp liếm thế nào đi nữa, Nich-xơn—Nguyễn Văn Thiệu cũng không thể che giấu nổi, không thể lẩn tránh được trách nhiệm đã giết anh Nguyễn Thái Bình với mưu kế đã định sẵn từ trước.

www.songhuong.vn

Thay mặt toàn thể thanh niên, học sinh đại học, trung học chuyên nghiệp và học sinh phổ thông nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp học sinh đại học Việt Nam trịnh trọng tuyên bố:

1. Vô cùng căm phẫn trước hành động tội ác của Mỹ—Thiệu giết hại anh Nguyễn Thái Bình; đòi trừng trị nghiêm khắc bọn hung thủ; đòi Mỹ—Thiệu phải lập tức trả lại tự do cho thân nhân anh Nguyễn Thái Bình, trả lại tự do cho tất cả thanh niên, sinh viên, học sinh, trí thức và đồng bào ta đang bị chúng giam giữ trái phép và chấm dứt ngay mọi thủ đoạn đàn áp, khủng bố đồng bào, thanh niên, sinh viên, học sinh trong các vùng chúng còn tạm thời kiểm soát.

Chúng tôi kêu gọi các tổ chức thanh niên, sinh viên, học sinh quốc tế, thanh niên, sinh viên Mỹ và tất cả những người có lương tri trên thế giới hãy kịch liệt lên án tội ác này của Mỹ—Thiệu và bằng mọi biện pháp ngăn chặn bàn tay đẫm máu của chúng.

2. Nguồn gốc sâu xa của mọi nỗi đau thương, tang tóc cho nhân dân 2 miền nước ta hiện nay là việc đế quốc Mỹ không ngừng tăng cường và đẩy mạnh chiến tranh xâm lược. Ai vậy, chúng tôi đòi chính quyền Nich-xơn phải rút ngay, rút hết quân đội Mỹ và quân đội các nước thuộc phe Mỹ ra khỏi Việt Nam và các nước Đông Dương, từ bỏ việc ủng hộ bè lũ hiếu chiến Nguyễn Văn Thiệu; chấm dứt ngay việc ném bom bắn phá, thả mìn và bao vây các cảng, đánh phá đê điều, các khu đông dân, trường học, bệnh viện, nhà thờ, chùa chiền ở miền Bắc; chấm dứt tội ác diệt sinh, diệt chủng, diệt môi trường sống và phải nghiêm chỉnh giải quyết vấn đề Việt Nam theo sáng kiến 7 điểm và 2 điểm nói rõ thêm của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

3. Nhiệt liệt hoan nghênh phong trào đấu tranh chống Mỹ — Thiệu của thanh niên, sinh viên, học sinh, trí thức và đồng bào các giới ở các thành thị miền Nam Việt Nam. Chúng tôi tin tưởng rằng với truyền thống yêu nước bất khuất của Trần Văn Ơn, Nguyễn Quốc Ân, Lê Quang Vịnh, Lê Hồng Tư, Quách Thị Trang... và để trả thù cho anh sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Bình các bạn thanh niên, sinh viên, học sinh miền Nam sẽ luôn luôn là mũi xung kích sắc bén giáng những đòn mãnh liệt vào Mỹ — Thiệu, cùng đồng bào cả nước anh dũng tiến lên giải phóng miền Nam yêu quý. Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh các bạn sinh viên ta đang học tại Mỹ và các nước khác luôn luôn hướng về tổ quốc và bằng những hành động thiết thực góp phần vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

www.songhuong.vn

4. Được chiến thắng to lớn, toàn diện và vững chắc trong 4 tháng qua của quân, dân miền Nam cổ vũ, trước thời cơ thuận lợi của cách mạng cả nước, toàn thể thanh niên, học sinh miền Bắc hãy nêu cao dũng khí của người chiến sĩ kiên cường chống Mỹ, cứu nước, vượt qua mọi thử thách, hy sinh, quyết tâm thực hiện lời dạy của Bác Hồ: «Không có gì quý hơn độc lập, tự do», ra sức đẩy mạnh cao trào «Đã sẵn sàng», xung phong tòng quân giết giặc, gia nhập thanh niên xung phong, bảo đảm giao thông vận tải, bảo vệ đê đập, đẩy mạnh sản xuất, học tập, xây dựng cuộc sống mới, ra sức thi đua lập công, tranh thủ rèn luyện vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ và xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa tiến lên thực hiện một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Hà Nội, ngày 2-8-1972

(Báo Tiền phong, số 2240, 10-8-1972

Anh Nguyễn Thái Bình đã ra đi vĩnh viễn, vì Tổ quốc thân yêu. Năm phát súng sát nhân của một người Mỹ đã kết liễu đời anh khi chuyến máy bay của hãng hàng không Liên Mỹ (PAA) vừa hạ cánh xuống phi trường Tân Sơn Nhất, sau bốn năm du học ở Hoa Kỳ trở về với cấp bằng kỹ sư biến chế thực phẩm ưu hạng tại Đại học Washington. Một đại học chỉ có duy nhất một người sinh viên Việt Nam — đó là anh.

Cái chết của Nguyễn Thái Bình đã gây xúc động sâu xa trong mọi giới đồng bào nhất là giới thanh niên trí thức Việt Nam.

Trước khi bước chân lên chuyến máy bay «định mệnh» trở về quê hương với bao ước vọng chân thành cao cả: phục vụ Tổ quốc của một trí thức Việt Nam, anh đã viết hai bức thư bằng Anh ngữ: một gởi cho tổng thống Nitxơn và một gởi cho nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới. Ý chí anh, dự tính của anh và tâm tình của anh đã gói trọn trong hai bức thư này. Và anh đã trả giá nhiệt tình phụng sự Tổ quốc bằng chính mạng sống của anh.

Chẳng những bọn giết chết anh đã và đang xuyên tạc về anh mà ngay cả một số người cùng một màu da, một giòng máu với anh, bọn chúng cũng đang phụ họa mạ lỵ anh.

Nguyễn Thái Bình trong những năm 1968 trở về trước là một học sinh ngoan, hiền tại Sài Gòn, anh đã lớn lên, học hỏi, trưởng thành trong chính cái xã hội này. Và sau đó, mùa thu năm 1968 anh lại được cho đi du học ngay tại trung tâm đầu não của thế giới tự do.

www.songhuong.vn

Với những gì anh đã viết trước khi nằm xuống mà bạn bè anh khắp nơi đang nắm nó trong tay — anh sẽ được đội cho chiếc mũ gì đây.

Bằng tất cả tấm lòng ngưỡng mộ và thương tiếc, chúng tôi phổ biến toàn bộ hai bức thư viết bằng mạng sống của anh và kèm theo là lời tạm dịch của chúng tôi.

Chúng tôi luôn vững một niềm tin như lời anh đã nói — anh chết đi vẫn còn các bạn, còn chúng tôi, còn cả một dân tộc Việt Nam anh hùng, bất khuất này sẽ tiếp tục chiến đấu và sẽ mang chiến thắng vinh quang về cho Tổ quốc.

Lời nói đầu của Ban Báo chí
Tổng hội sinh viên Sài Gòn.
Số đặc biệt về Nguyễn Thái Bình, 1972.

(...) Cho đến hôm nay những lời anh nói, việc anh làm đã được chẳng những cả nước mà quốc tế biết đến, nhưng lại sau cái chết đầy bi ẩn của anh. Tôi nhớ lại chị Mai (Nhất Chi Mai — NBS.) đã phải mượn cái chết để nói được ra lời vào năm 1967. Chị Mai được anh em sinh viên quê nhà đưa tiễn đến nơi cuối cùng, được tưởng niệm trong lòng mọi người hàng năm đúng ngày chị tự thiêu, bạn bè luôn luôn tập họp để làm một cái gì đó về chị. Còn anh chưa chi người ta đã chụp cho anh cái mũ tày trời là cướp phi cơ và gắn cho anh biệt danh là « không tặc ». Trước đây 4 năm chắc chắn anh không phải là « tặc » vì đã được chọn du học Mỹ với học bổng USAID. Ngoại trừ con ông cháu cha, các sinh viên nghèo muốn được học bổng này chẳng những rất giỏi mà lý lịch còn phải « rất tốt ».

Nhưng chính quyền Mỹ không ngờ, ý thức dân tộc lại vùng dậy và ngày càng mãnh liệt trong con người anh. Nhiều lần anh đã công khai đi khắp nước Mỹ để hoạt động chống lại sự can thiệp của Mỹ vào Việt Nam và bị tòa đại sứ Việt Nam Cộng hòa cảnh cáo nhiều lần rồi triệu hồi về nước.

Ít ra anh cũng làm cho nhà cầm quyền Mỹ thất vọng vì không thể dùng vật chất để lung lạc tinh thần và nhận thức thêm một lần nữa rằng, ngoài hạng người đang chạy theo đô-la, ở miền Nam còn một hạng người khác mà họ phải kính trọng.

Tôi tự hỏi với một con dao anh dám cướp phi cơ đi Hà Nội ? Trong quá khứ có ai đơn thân độc mã với một con dao lạo dám cướp phi cơ ? Đó là chưa nói tại Hoa Kỳ anh dư sức tìm được súng để thực hiện được âm mưu ghê gớm trên nếu đúng đó là âm mưu. Rồi tại sao khi người ta bẻ quặp cổ anh xuống, khóa trái tay anh lại thì « một hành khách Mỹ bí mật » lại cố ý

www.songhuong.vn

hạ sát anh với 5 phát súng? Rồi tên phi công chính, lại cũng người Mỹ, vất thây anh ra khỏi phi cơ với thái độ và ngôn ngữ của kẻ tự mãn đã hoàn thành xong sứ mạng. Tôi không tin anh ở trạng thái mất quân bình khi liều lĩnh như vậy vì theo bạn tôi anh là người rất cẩn thận, cũng như trước đây tôi không tin anh Trần Quốc Chương đã té từ lầu 3 Y khoa xuống vì bị ma xô đẩy. Hai sự kiện gây cho anh và anh Chương chết có khác, nhưng kẻ chủ mưu chắc chắn là cùng một gốc. Dù sao bây giờ anh cũng không còn. Chính quyền Mỹ có lẽ rất bực bội vì anh đã đi ngoài cái quỹ đạo của họ, nhưng dân tộc Việt-Nam chắc chắn rất hài lòng với một đứa con ưu tú đã vinh quang trở về lòng đất mẹ như anh.

Người ta gọi anh là tên «không tặc» cùng lúc ca ngợi các phi công oanh tạc nhà thờ, bệnh viện, đê điều miền Bắc và đội bom «lăm» trên chính quân lực Việt Nam cộng hòa tại Mỹ Chánh và Kon-tum. Anh có là không tặc chăng cũng chỉ với chính quyền Mỹ, còn đối với nhân dân Việt Nam đã phải chịu một số bom kỷ lục 111.000 tấn trong một tuần thì ai là không tặc mọi người đều quá rõ.

Anh đã chết (...) đã chết, trước anh, chị Mai, anh Chương đã chết. Hiện hàng vạn người bị bắt bớ, giam cầm... nhưng tất cả bằng mọi cách thích hợp với môi trường của mình, đang quyết tâm giành lại tự do, độc lập cho dân tộc Việt Nam.

LÊ BÌNH AN

Từ tên «không tặc» đến những tên giặc lái.
Tập san Đối diện, 8-1972, số 38, tr. 53—55

Chúng ta biết rõ cái chết của sinh viên Sài Gòn Nguyễn Thái Bình. Mỹ giết hại anh chỉ vì chúng không mua được thể xác, tâm hồn anh, không chinh phục được trái tim yêu nước nồng nàn của anh.

... Nguyễn Thái Bình là người chúng nhắm, với tài năng và trí tuệ của anh, chúng hy vọng rèn dũa anh thành «thành đinh ốc vàng» trong guồng máy thực dân. Nhưng chúng đã lỗ vốn. Tiếng súng chúng bắn anh Nguyễn Thái Bình, cũng báo hiệu cái guồng máy thực dân Mỹ đã long máy, tuột ốc... Bọn con buôn Mỹ tên chọn nhầm mảnh đất, con người Việt Nam, để đầu tư vốn.

P.L

Đỗ là «Mỹ hóa» sao nổi tâm hồn Việt Nam!
Báo Độc lập, số 944, 8-8-1972.

www.songhuong.vn

NGUYỄN THÁI BÌNH
NGƯỜI "NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC"

Phiên chợ Cần Giuộc sáng ngày 3-7-1972 có vẻ gì khang khác. Bà con đi chợ đồ dồn về gian hàng của bác Năm mỗi lúc thêm đông. Không phải để mua hàng, bà con đến đây để thăm hỏi cùng chia sớt phần nào với cái tang đau đớn của gia đình bác Năm. Bà con nóng lòng muốn biết rõ về cái chết và cuộc đời của sinh viên Nguyễn Thái Bình, người con thân yêu và rất hiếu thảo của bác.

Tin sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Bình bị bọn Mỹ—Thiệu bắn chết trên máy bay tại phi trường Tân Sơn Nhứt, nhanh như một mũi tên bay đã gây xúc động mạnh mẽ, làm đau nhói trong lòng bà con xã Tân Kim, nơi sinh trưởng Nguyễn Thái Bình, bay, nhanh khắp quê hương Cần Giuộc, khắp miền Nam và cả Việt Nam. Bọn tội phạm Mỹ—Thiệu cố tình bưng bít và xuyên tạc tinh thần yêu nước của Nguyễn Thái Bình để che giấu tội ác. Nhưng sự đạo diễn quá vụng về qua cái chết đột ngột của Nguyễn Thái Bình và vô cớ bắt giam bác Nguyễn Văn Hai, cha đẻ của Bình, ngay tối hôm đó (2-7-72) cùng những lời lẽ biện bạch, luận điệu vu khống xảng bậy, giấu đầu hở đuôi, tự tố cáo chính Mỹ—Thiệu là đích danh thủ phạm. Bằng sự trả thù hèn hạ và tàn bạo này, đế quốc Mỹ đã tự thú nhận một sự bất lực, một sự thảm bại nhục nhã trước một đối thủ lại chiến đấu ngay trên đất Mỹ, mà vũ khí trang bị duy nhất: một trái tim Việt Nam được trui rèn từ miền quê Cần Giuộc mộc mạc và cầm thú.

Cần Giuộc, mảnh đất vùng ven sát nách và tiếp giáp Sài Gòn về phía Tây Nam. Thị trấn Cần Giuộc cách trung tâm thành phố Sài Gòn khoảng một tầm pháo giặc. Sông Cần Giuộc và lộ liên tỉnh số 50 gần như chạy song song xuyên qua suốt mảnh đất này, là hai trục giao thông huyết mạch nối từ Sài Gòn đến tận vùng biển Gò Công: Vàm Láng, Cần Giờ một trong những vựa lương thực, thực phẩm nuôi sống Sài Gòn. Cần Giuộc với những người con giàu lòng yêu nước, "mến nghĩa làm dân chiêu mộ", đánh giặc bằng trái tim và lòng dũng cảm và là một vị trí có tầm quan trọng chiến lược cả về quân sự, chính trị, kinh tế. Cho nên từ bấy giờ đến nay, từ thực dân Pháp, đến xâm lược Mỹ, Cần Giuộc luôn vẫn là vùng tranh chấp ác liệt, liên miên giữa nhân dân ta với bọn xâm lược.

Từ hơn 100 năm trước đây, cùng với Bà Điểm, Hóc Môn, Tân An, Gò Công, Cần Giuộc là một trong những địa bàn hoạt động, là đất trú chân của nghĩa quân Trương Định. Sau khi chiếm thành Gia Định và các tỉnh

www.songhuong.vn

miền Đông (1861), giặc Pháp đã tràn qua đất Cần Giuộc và một số vùng của tỉnh Chợ Lớn—Tân An. Nhưng những người "dàn ấp dân lân", dưới là cờ nghĩa của vị anh hùng Trương Định đã liên tiếp đánh địch, suốt thời gian dài mà địch không sao dẹp yên được. Bảo Định, Nhật Tảo, Cầu Giuộc Tân An, Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Thiên Hộ Vương... Những tên sông, tên đất, tên người ấy sẽ mãi mãi là niềm kiêu hãnh của dân tộc, là "biến cố đau đớn làm cho tinh thần người An Nam phấn khởi và gây xúc cảm sâu sắc trong người Pháp" (báo Nhân dân Hà Nội), (lời thu nhận của một tên thực dân Pháp thời bấy giờ).

Đứng chân trên mảnh đất bản lề giữa đồng bằng sông Cửu Long và miền Đông Nam Bộ, đã thừa hưởng cái chất phát nhưng khí khái của người nông dân Nam Bộ và cái kiên cường gan góc của người công nhân cao su miền Đông oai hùng, lại được uống nước ngọt Đồng Nai, Bến Nghé, thở hơi biển mặn Soài Rạp, Cần Giờ mang theo cả âm vang của chiến khu Rừng Sát lừng lẫy, từ kháng chiến 9 năm, người dân Cần Giuộc cần cù, chơn chất, rất trầm tĩnh, thản nhiên, nhưng trong lòng có một nhiệt tình yêu nước sôi sục, một lòng căm thù, một quyết tâm sắt đá. Cốt cách này có lẽ lớp người đi trước cũng đã nhận thấy và có đúc kết lại:

Lòng dũng cảm có phải đâu gào thét,
Đất nước này im lặng cũng xung phong.

Truyền thống càng vẻ vang, càng phải được đắp xây bằng rất nhiều máu xương, mồ hôi, nước mắt. Đồng máu bất tử của 27 nghĩa sĩ Cần Giuộc (1861—theo tài liệu của triều đình Huế), của Nguyễn Thị Bảy, Trần Chí Nam đồng chí Nam Nhàn, anh và chị Hai Út cùng các chiến sĩ khởi nghĩa Nam kỳ 40, của người liệt sĩ nữ Mai Chánh Tâm, của tất cả đồng bào, đồng chí đổ xuống qua hai cuộc kháng chiến đã thấm đỏ mảnh đất Cần Giuộc chảy bỏng, hun đúc nên hào khí đất này và đã nuôi Nguyễn Thái Bình khôn lớn.

"Cha mẹ nghèo lắm như quê hương ta,
Nhưng để cho ta một tấm lòng
Một con tim tha thiết biết yêu biết ghét
Một vững tin bất khuất kiên cường"

(Thừa Tự — Thơ Nguyễn Thái Bình)

Sanh ra và lớn lên trên mảnh đất nặng nghĩa nặng tình ấy, và chính quãng đời 24 tuổi thanh xuân của Nguyễn Thái Bình cũng đã chịu lắm nỗi truân chuyên "vẫn nhớ ngày sinh ra trong tiếng súng" *(Thừa Tự)*. Nhưng

www.songhuong.vn

đồng thời, Nguyễn Thái Bình cũng lại được thừa hưởng một di sản vô giá của cha ông: truyền thống oanh liệt của hai cuộc kháng chiến thần kỳ. Biết bao nhiêu gương dũng cảm đánh Tây, giết Mỹ, biết bao nhiêu cuộc hành quyết những chiến sĩ 40, những người yêu nước diễn ra gần như hàng ngày ở sân banh, ở Cầu Tàu (Cần Giuộc), được nghe truyền tụng hoặc chính mắt Nguyễn Thái Bình trông thấy, đã từng gây xúc động mãnh liệt, đã để lại những dấu ấn vô cùng sâu sắc, da diết mãi trong lòng Nguyễn Thái Bình ngay khi còn ấu thơ, là học sinh "trường tiểu học bỏ túc Cần Giuộc" cho đến lúc trưởng thành là một sinh viên du học nước người.

Suốt 4 năm sống ở đất Mỹ xa vời vợi, giữa những lời đường mật cám dỗ, những tha hóa thấp hèn, những thủ đoạn man trá điêu ngoa, bông sen Nguyễn Thái Bình chẳng những giữ mãi được hương vị thơm tho, mà còn phát huy đến đỉnh cao nét trong sáng độc đáo của tâm hồn Việt Nam. Đối với Nguyễn Thái Bình càng khát khao hòa bình, sống xa đất nước lại càng thiết tha thương nhớ và luôn hướng về Tổ quốc, quê hương.

Làm sao Nguyễn Thái Bình có thể quên được những buổi sáng đi học, bị phấn lúa Nàng Thơm mới trổ hai bên bờ ruộng vương trắng áo quần, và cùng các bạn nhỏ tranh nhau chạy đuổi bóng mình có vùng "hào quang ngũ sắc" lướt phơn phớt trên đọt lúa còn đọng sương mai. Làm sao Nguyễn Thái Bình quên được âm điệu những câu hát ru con, hò cấy lúa nặng theo điệu hò Đồng Tháp, những cánh cò trắng êm ả, khoan thai kết bầy kéo về nghỉ cánh trên những cây mắm, bưởi, bần vươn tàng cao rậm rạp đứng bên cạnh đám lá dừa nước mát xanh bên kia sông vào những buổi chiều tà nắng xuống... Những hình ảnh thân thiết, những kỷ niệm lắng sâu của quê hương, những biểu hiện cụ thể của tình yêu nước dạt dào của Nguyễn Thái Bình là chất đốt kỳ diệu luôn luôn khơi cao ngọn lửa trong tim soi sáng tâm hồn hâm nóng thêm bầu nhiệt huyết của Nguyễn Thái Bình và cũng đã cùng Nguyễn Thái Bình xua tan bóng đen dày đặc chập chờn luôn muốn vây phủ người Anh.

Hai hình ảnh từ hai cuộc sống tương phản đó đã làm nổi bật chân giá trị của con người Nguyễn Thái Bình. Riêng về mặt này, thật không ngoa, khi nhiều sinh viên và trí thức Sài Gòn đã triu mến gọi Nguyễn Thái Bình là "Thầy Đường Tăng ngày nay".

Cho dù có cách nhau về thời gian, khác nhau về không gian, hành động anh hùng của Nguyễn Thái Bình đã mặc nhiên và thật sự đưa Nguyễn Thái Bình trở nên gần gũi, thân thuộc và rất mực yêu thương, như tên các anh Trỗi, anh Bé, anh Đang, chị Non, chị Thắng, chị Gấm... đã sống mãi

www.songhuong.vn

trong lòng nhân dân. Tổ quốc. Và trong vườn hoa anh hùng muôn màu sắc đó, cành hoa Nguyễn Thái Bình có thể vẫn giữ được hương sắc đặc biệt thắm tươi...

Nỗi băn khoăn chính đáng và lớn nhất của Nguyễn Thái Bình có lẽ cũng là nỗi băn khoăn chung của bao thanh niên sinh viên, học sinh và của tất cả mọi người Việt Nam yêu nước. Đã đến lúc Nguyễn Thái Bình cần phải quyết định dứt khoát "dấn thân" để được góp công cùng bà con làng xóm kính yêu mà từ hơn 1/4, đúng ra là hơn một thế kỷ vẫn kiên trung kết đoàn chống giặc. Nếu hành động "liều mình" của các Nghĩa sĩ Cần Giuộc, Tân An, Gò Công và Nam Kỳ lục lĩnh "mà giặc Pháp phải nể sợ", thì hành động "hiến thân" của Nguyễn Thái Bình đã gây xúc động và cảm thú sâu sắc trong lòng thành niên và nhân dân ta, đánh thức lương tri nhân dân Mỹ và cả loài người tiến bộ, làm cho mọi người thấy rõ hơn nữa bộ mặt xấu xa hung ác của đế quốc Mỹ, của tên Nich-xơn "tội phạm từ hình". Quả bom Nguyễn Thái Bình vang xa, át được tiếng gầm rú của máy bay B 52 của các cuộc ném bom của Mỹ (thư ngỏ của Nguyễn Thái Bình). Nên dù chưa thực hiện được trọn vẹn ước nguyện của mình, Nguyễn Thái Bình vẫn hoàn toàn là người chiến thắng. Và chân lý "cách tồn tại duy nhất là kháng chiến" của Nguyễn Thái Bình đã được chính Nguyễn Thái Bình thực hiện đầy đủ và nghiêm túc..

Lứa tuổi thanh niên, những người bầu bạn với Nguyễn Thái Bình dù ở quê hương Cần Giuộc, ở hai miền Tổ quốc hay còn đang trên nước Mỹ; đặc biệt những người có vinh dự lớn được thay mặt cho thanh niên cả nước hiện đang dũng cảm tiếp tục nối lửa công đồn ở các mặt trận nóng bỏng Trị Thiên, Bình Định, An Lộc, Công Tum kiên cường, hay đang hăng hái vây đồn, diệt viện ở chiến trường đồng bằng Cửu Long quật khởi, những người cũng như Nguyễn Thái Bình, ai nấy vốn sẵn mang trong lồng ngực "trái bom" (của Nguyễn Thái Bình) trái tim Việt Nam. Và tất cả thảy có lẽ đang bằng sức mạnh của tình thương và lòng căm thù cộng lại, nhơn lên với chuỗi thời gian chất chồng cực nhục của dân tộc mà "nguyện thề" thực hiện cho kỳ được—cũng đầy đủ và nghiêm túc—chân lý đó của Nguyễn Thái Bình với cả tinh thần và nghị lực, không phải "thay thế" mà là lấp thêm phần việc của Nguyễn Thái Bình vừa để lại.

Cũng như Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Thái Bình ra đi giữa tuổi 21 đầy nghị lực, chan chứa tình yêu, ngan ngát ước mơ và xanh tươi hy vọng. Cũng như Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Thái Bình mạnh dạn "hiến thân" trong tư thế ung dung, đĩnh đạc rất đỗi Việt Nam, như tư thế anh Giải phóng

www.songhuong.vn

quân hiên ngang bước vào trận đánh, dù phải có hy sinh vẫn lạc quan và tuyệt đối tin vào ngày mai ngày thắng lợi.

«Là người Việt Nam ta nguyện thề tranh đấu
Thống nhất, thái bình giành nắm trong tay.»

(Dân Chân—Bài hát của Nguyễn Thái Bình)

Nguyễn Thái Bình yêu thương,

Đất mẹ Cần Giuộc đã ôm anh vào lòng và ru anh ngủ. Nhưng anh đã thật sự còn « tham gia cuộc kháng chiến chống xâm lược Mỹ » cùng với làng xóm bà con, những người vẫn một lòng son sắt như dòng sông, thửa ruộng, nhịp cầu. Con rạch trước nhà bác Năm, với cây cầu khỉ bắc ngang, nơi ghi vào lòng anh những kỷ niệm trong thời thơ ấu, ngày hai buổi nước hai lượt lớn rộng, cạn mãn chảy ra sông Cầu Tràm, rồi cũng bình thản đổ về sông Cần Giuộc. Hai cây dừa trước nhà bà ngoại (bà Mười) vẫn thẳng đuột lá ngọn nườợt xanh, e ấp đeo mấy quả to tròn ngọt lịm) mà Ngoại tuy biết rõ là hôm thăng 5 rồi. Anh đã có gởi thư báo rằng sẽ không về. Vậy mà ngoại, mỗi ngày vừa bán quán, vừa trông giữ quả dừa « để dành cho thằng Bình, cấm đứa nào đụng tới ».

Tất cả cảnh trời gần như không có gì thay đổi, trừ ở ngôi đình Trị Yên này, nơi anh đang vĩnh viễn nằm đây với lòng đất mẹ. Giặc thù hèn hạ và tàn tận lương tâm đến nỗi không cho bác Hai về được thấy mặt Anh, người con trai trưởng nam lần cuối. Song lời hứa « sẽ tìm đến thăm mộ con » của bác Hai, nếu khi bác được Mỹ—Thiệu trả tự do, lời « phân ưu » của một số cựu học sinh trường Pê-tơ-rút Ký, bạn học anh, cùng những giọt nước mắt « khóc măng » của ngoại, má, bác Năm, cậu Mỹ, nước mắt ngày thơ của các em Đào, Huỳnh Mai, Bạch Mai, Đức, Định và cả cháu Phước Long yêu qui của anh và nước mắt của tất cả bà con cô bác xóm Trị Yên này đổ xuống sáng ngày 6-7-1972 vĩnh biệt anh, không chỉ là buồn thương, đau xót, mà rõ ràng đã ánh lên niềm tự hào và một sức mạnh căm thù « quyết trả ».

Từ thượng tuần tháng 7 đến nay, trong cuộc sống của bà con vùng Trị Yên — Cần Giuộc có gì không được bình thường. Không khí gia đình có phần trầm lặng. Những chén cơm đơm riêng được đặt trang trọng bên mâm cơm hàng bữa của mỗi gia đình để tưởng nhớ đến anh. Các mẹ, các

www.songhuong.vn

chị đã chọn mua những bó hoa tươi thắm đặt lên ngôi mộ anh. Những chuyến xe đò đưa khách đi, về trên lộ số 5 từ Sài Gòn xuôi về các chiến trường đang sôi động ở Cần Đước, Gò Công, khi ngang qua đình Trị Yên vẫn thường hay chạy chậm lại. Hành khách trên xe đều đổ dồn mắt, nghẹn ngào xúc động nhìn ngôi mộ mới bên cạnh đình luôn được vun quét cao ráo sạch sẽ và cắm hoa tươi thắm — rực rỡ hơn những vườn hoa tươi thắm nhất trong vùng. Và chắc ít ai có thể hiểu khác đi rằng, trong sự yên lặng ngậm ngùi, uất nghẹn của bà con, mà không thể không báo hiệu một sự vùng dậy mãnh liệt!

THANH BÈN
(Một thanh niên Cần Giuộc viết nhân một tháng Nguyễn Thái Bình hy sinh)
Bản tin Thông tấn xã Giải phóng, 6-8-1972

... Có thể nói anh là một con người Trung Hiếu vẹn toàn. Như "sĩ sĩ" Hồ Huân Nghiệp—không thịu ra làm quan vì chán nản triều đình nhà Nguyễn mà ra ở ẩn—Thời Pháp mới sang cướp nước ta ông là một danh sĩ đứng trong hàng ngũ nhân dân chống Pháp.

... Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, anh gạt đi tất cả mọi thứ hạnh phúc cá nhân mà đế quốc Mỹ muốn trao cho anh, còn có thể cho cả gia đình anh. Nguyễn Thái Bình thật xứng đáng là con cháu của Bác Hồ, xứng đáng là thanh niên trí thức của thời đại Hồ Chí Minh.

... Anh là một người có tài (ấy là chưa nói tài hoa nghệ sĩ: làm thơ, vẽ tranh, sáng tác nhạc) mà cũng là một người có đức. Đức ở đây là đạo đức cách mạng, xả thân vì đại nghĩa, bao giờ cũng đặt Tổ quốc trên hết, nhân dân trên hết.

... Nguyễn Thái Bình! tinh anh xứng đáng của Tổ quốc, một thanh niên trí thức lúc sống trên đất kẻ thù chẳng lúc nào nguôi lòng, nhớ "Mẹ Việt Nam", như mẹ Việt Nam của anh bao giờ cũng hy sinh vì hạnh phúc cháu con và quên mình vì đại nghĩa.

ĐOÀN GIỎI
Cây cội nước nguồn Báo Cứu quốc, số 3601, 6-8-1972

... Chúng ta tự hào đón nhận anh Bình là một đồng chí chiến đấu chống Mỹ, cứu nước có khí phách dũng cảm và bất khuất. Chúng ta mến thương một thanh niên Cần Giuộc, đẹp trai, học giỏi, tài ba. Hơn nhiều

www.songhuong.vn

như thế. Chúng ta kính yêu anh. Từ tấm lòng anh đến tư tưởng và hành động yêu nước của anh.

... Có thể nói giống như Nguyễn Văn Trỗi, trên vị trí chiến đấu của mình, Nguyễn Thái Bình đã bình tĩnh tấn công địch cho đến phút cuối cùng. Đó cũng là một truyền thống Việt Nam—truyền thống một dân tộc có cái đầu cứng và một trái tim mãnh liệt.

... Trái tim Nguyễn Thái Bình là một trái tim thép. Nhưng cũng là trái tim tuổi trẻ tha thiết, dễ xúc động vì giàu có yêu thương. Yêu đời. Yêu cha mẹ. Yêu anh chị em mình. Yêu đồng bào. Yêu quê hương làng xóm. Yêu thiên nhiên giàu đẹp của đất nước mình. Yêu truyền thống bất khuất oanh liệt của dân tộc mình. Từ đó, anh yêu văn, thơ, nhạc, họa. Đó là tâm hồn Việt Nam, phong cách Việt Nam.

VŨ GIANG

Sống với dân tộc mình Báo Tiền phong, số 2249, 10-8-1972

Càng tìm hiểu về Anh, chúng tôi càng tự hào và xúc động: Nguyễn Thái Bình đã sớm chọn cho mình một con đường đi đúng đắn. Hoàn toàn khác hẳn với chúng tôi được học tập, lao động trên miền Bắc xã hội chủ nghĩa tươi đẹp và lành mạnh, tuổi trẻ Nguyễn Thái Bình sinh ra và lớn lên trong những xã hội thối nát, đầy dẫy lừa lọc, cám dỗ, trụy lạc, xa hoa... Nhưng kỳ diệu thay Nguyễn Thái Bình đã như một bông hoa sen ngát hương thơm và rực rỡ màu sắc vươn lên trên đống bùn ngập ngụa hôi thối đó.

TRẦN BÍCH LIÊN,

(Học sinh lớp điện giao thông thành phố—khóa 10)
Trích bài « Tự hào về anh »
Báo Tiền phong, số 2249, 10-8-1972

Tấm gương Nguyễn Thái Bình mới đáng khâm phục làm sao! Sống bên kia bờ đại dương, trên đất nước Mỹ, trái tim anh vẫn hướng về quê hương, nơi anh sinh ra và lớn lên, nơi cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc đang diễn ra quyết liệt. Và hình ảnh của quê hương đã thôi thúc anh đứng vào đội ngũ chiến đấu của dân tộc.

LÊ THÁI HẢI

(Học sinh năm thứ 3 cơ khí,
nguyên sinh viên Viện Đại học Huế).
Trích bài : bđd, Báo Tiền phong, số 2249, 10-8-1972

www.songhuong.vn

... Nguyễn Thái Bình là biểu tượng nói lên sự thất bại của chính sách nhuộm đen tuổi trẻ miền Nam của đế quốc Mỹ. Trái tim Nguyễn Thái Bình sống mãi, tiếp tục phát triển thế tiến công, cùng làn sóng tiến công vĩ đại của toàn dân Việt Nam đang đè bẹp bọn Mỹ — ngụy.

TRẦN VĂN NGÁI
(Bí thư Liên chi đoàn cơ khí).
Trích bdd, Báo Tiền phong, số 2249, 10-8-1972

TRƯỚC TẤM GƯƠNG NGUYỄN THÁI BÌNH

Cuộc đời Nguyễn Thái Bình, chí khí yêu nước và phẩm chất thanh cao của anh đã và đang gợi nên trong tuổi trẻ Việt Nam ở hai miền đất nước và ở nước ngoài nhiều suy nghĩ. Nghĩ về anh và nghĩ về chính mình.

Thanh niên miền Nam, đặc biệt là các bạn sinh viên học sinh và trí thức trẻ tuổi ở các thành thị và các bạn sinh viên Việt Nam học ở nước phương Tây coi Nguyễn Thái Bình là tấm gương sáng về lòng yêu nước, ý chí đấu tranh chống Mỹ xâm lược và ngụy quyền tay sai Nguyễn Văn Thiệu, một tấm gương sáng về tấm lòng vững vàng không khuất phục trước uy lực của kẻ thù, không bị cám dỗ bởi tiền tài, danh vị, giữ vững phẩm chất trong sáng của người thanh niên Việt Nam yêu nước.

... Trên miền Bắc xã hội chủ nghĩa và trong lưu học sinh, thực tập sinh Việt Nam học ở nước anh em, tấm gương Nguyễn Thái Bình đã gây nên những xúc động sâu xa. Mọi người yêu mến, cảm phục anh. Học sinh một số trường đại học đã tổ chức trao đổi ý kiến về cuộc đời, về tư tưởng, chí khí và phẩm chất Nguyễn Thái Bình. Nhiều trường khác cũng đang chuẩn bị làm. Đó sẽ là những buổi sinh hoạt có ý nghĩa và bổ ích

Mọi người đều thấy trong hoàn cảnh rất khó khăn, nhưng với tình cảm và ý thức dân tộc sâu sắc, bằng con đường tự nghiên cứu và đi vào thực tế đời sống của đất nước của nhân dân Nguyễn Thái Bình đã đi tới được chân lý. "Không có gì quý hơn độc lập, tự do". Và xác định cho mình lẽ sống tất cả vì quê hương, đất nước. Đó là điều rất quí.

Xã luận báo Tiền phong.
(Cơ quan Trung ương của Đoàn Thanh niên lao động Hồ Chí Minh), số 2250. 13-8-1972

www.songhuong.vn

NỤ CƯỜI NGUYỄN THÁI BÌNH VÀ GIỌT MƯỚC MẮT GIÊN PHÔN-ĐA

Anh và chị cùng một thế hệ, thế hệ của chúng tôi, những người đã sinh ra và lớn lên sau lò sát sinh của Hít-Le và trong bom đạn của Nich-xơn. Lúc buổi hai ba mươi, hơn một phần tư thế kỷ là "chứng nhân" của thời đại.

Chúng tôi không biết anh Nguyễn Thái Bình đã lần nào gặp anh Nguyễn Văn Trỗi trên cầu Công Lý, người thợ điện đáng yêu vô vàn của Sài Gòn. Chúng tôi cũng không biết chị Giên Phôn-đa đã có lần nào nghe bài giảng của giáo sư Mô-ri-xơn và hát cho chị nghe tiếng hát chảy bỏng để làm nên ngọn đuốc trên bờ sông Pô-tô-mác. Nhưng chúng tôi chắc rằng cả anh cả chị đã biết Bác Hồ—tên người đã làm nên thế hệ chúng ta.

Cái gì đã có sức mạnh gắn liền cả hai dân tộc cách nhau hàng vạn dặm trong một suy nghĩ chung, một hành động chung trong thời đại mà Nich-xơn muốn mua thế giới bằng đô la và giết trẻ sơ sinh bằng kỹ thuật tân kỳ nhất của khoa học.

Ánh Bình mặc áo cử nhân của trường Đại học Oa-sinh-tơn trở về Tân Sơn Nhất nói lên tiếng nói còn vang vọng mãi trong tim người. Nụ cười của anh trên bức ảnh chụp từ Ca-li-pho-ni-a đẹp như nụ cười chị Võ Thị Thắng trước tòa án Sài Gòn, nụ cười của tự tin và chiến thắng.

Chị Giên mặc áo dài Việt Nam, đội nón bài thơ từ Hà Nội trở về nước. Chị bảo: chị khóc không phải vì nỗi đau khổ của Việt Nam. Ở Việt Nam không còn "đau khổ" theo nghĩa bình thường của nó. Ở đó chỉ có cảm thù và sức mạnh vô địch của con người. Chị khóc cho tấn thảm kịch đang diễn ra ngay trên đất nước Mỹ.

Xác định được kẻ thù và thực sự đứng vào hàng ngũ chiến đấu cho chân lý, đó là đỉnh cao của tâm hồn anh và chị đã đem lại cho thế hệ chúng tôi. Cuộc chiến đấu còn tiếp diễn, nhưng chúng tôi sẽ không vướng mắc vì một thứ "nhân đạo" chung chung đánh đồng chó sói với bé gái quàng khăn đỏ, một thứ tinh tự "dân tộc" mà thực chất chỉ muốn xin được làm người, từ bàn tay "ác thú", một thứ "nước mắt tình thương" muốn đứng trên "tham vọng của bên này, bên kia" mà thực chất là giải khăn hồng trói tay người nô lệ để mặc cho tàn phũ thủ hoành hành. Chúng tôi, thế hệ trẻ Việt Nam không muốn làm một kiểu "chứng nhân" mà không có "chứng minh thơ" của thời đại.

Anh Bình từ nước Mỹ trở về, anh đến với dân tộc không qua những

www.songhuong.vn

con đường quanh co, anh đến với dân tộc bằng con đường ngắn nhất, thẳng như chân lý.

Chị Giên Phôn-đa nhìn được nước Mỹ rõ ràng hơn từ bờ đê sông Hồng. Bộ y phục Việt Nam chị mặc chỉ là tượng trưng, mà tâm hồn Việt Nam ở chị đã nâng chúng tôi và tuổi trẻ nước Mỹ lên tầm cao của thời đại. Anh và chị đều đã đi những chặng đường rất xa trên quả đất, nhưng cũng rất gần gũi với con người. Chúng tôi trân trọng chiều cao lịch sử mà anh và chị đã đem đến cho chúng tôi.

Anh Nguyễn Thái Bình đã tặng chị Giên Phôn-đa bài hát của Sài Gòn "Dậy mà đi"... Chúng tôi, tuổi trẻ Việt Nam, muốn gởi đến chị nụ cười Võ Thị Thắng.

HỒNG ĐIỀU
Báo Tiền phong, số 2248, 6-8-1972

XÃ HỘI XA HOA Ở MỸ KHÔNG PHẢI LÀ CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG AI ĐI TÌM HẠNH PHÚC

Chúng ta có một kẻ thù chung, đó là chủ nghĩa đế quốc Mỹ. Chúng ta có một cuộc đấu tranh chung; và thắng lợi của các bạn cũng sẽ là thắng lợi của nhân dân Mỹ và của tất cả các dân tộc yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Cuộc đấu tranh đầy gian khổ của các bạn đã làm xúc động đến tận trái tim chúng tôi. Chúng tôi theo dõi chặt chẽ cuộc đấu tranh của sinh viên miền Nam Việt Nam mà nhiều người đã bị cầm tù vì chỉ muốn hòa bình và độc lập. Chúng tôi biết khá rõ về đất nước các bạn, vì ở Mỹ có nhiều sinh viên miền Nam Việt Nam, từ Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng sang học. Phần lớn họ đều chống chiến tranh. Họ đã nói chuyện với nhân dân Mỹ, giải thích cho chúng tôi hiểu rằng đất nước Việt Nam chỉ là một, có chung một lịch sử đấu tranh, chung một ngôn ngữ. Để chống lại hành động phản đối chiến tranh đó theo yêu cầu của chế độ Sài Gòn, chính phủ Mỹ đã đàn áp họ. Thí dụ đầu tháng 6 vừa qua, bốn sinh viên miền Nam Việt Nam đã nhận được lệnh của Bộ ngoại giao Mỹ là phải rời khỏi nước Mỹ và trở về Sài Gòn. Nguyễn Thái Bình là một sinh viên trong những sinh viên chống chiến tranh đó. Chúng tôi lên án việc giết hại Nguyễn Thái Bình, một người chỉ có tội là đòi độc lập, tự do cho đất nước mình. Chúng tôi đang điều tra về vụ ám sát chính trị đó. Và chúng tôi đòi những kẻ giết người phải bị trừng trị.

www.songhuong.vn

Sinh viên miền Nam Việt Nam ở Mỹ rất nhớ nhà. Họ tự coi mình là những kẻ mồ côi của quê hương. Trong khi chờ đợi ngày về nước, họ thấy rằng nhiệm vụ của họ là phải cùng với nhân dân Mỹ chống lại chiến tranh.

Với tư cách là một phụ nữ Mỹ, tôi muốn nói với các bạn rằng trong khi những kẻ cầm đầu Lầu Năm góc đang dùng bom đạn, kỹ thuật hiện đại để chống lại nhân dân Việt Nam, thì ngay trên đất Mỹ, nhân dân chúng tôi hoàn toàn không có hạnh phúc. Con người không có lẽ sống, họ luôn tìm cách làm hại nhau, họ ít được hiểu biết về lịch sử và văn hóa; xã hội xa hoa ở Mỹ không phải là câu trả lời cho những ai đi tìm hạnh phúc. Có một nhà thơ nổi tiếng Mỹ đã cho rằng nguyên tắc của xã hội Mỹ: « Ai biết phận nấy ». Nguyên tắc của xã hội Mỹ đó đã xâm nhập vào phần phía Nam của đất nước các bạn, đặc biệt là ở Sài Gòn.

Nhưng tôi tin chắc rằng nếu hợp sức với nhau, các bạn có thể xóa bỏ cái thứ nguyên tắc ích kỷ đó.

Tôi cũng tin rằng những điều bất hạnh mà nhân dân Mỹ đang phải chịu đựng trên cả thể xác và trong tâm hồn mình sẽ không xảy ra đối với nhân dân Việt Nam. Và chúng tôi xin cảm ơn các bạn đã cho chúng tôi niềm hy vọng đó.

Phát biểu của GIÊM PHÔN-ĐA gởi các bạn sinh viên miền Nam Việt Nam. Báo Nhân Dân, 24-7-1972.

Có thể nói đây là lần đầu tiên máu đã đổ trong cuộc đấu tranh đòi hòa bình, độc lập cho Việt Nam của tập thể sinh viên Việt Nam ở nước ngoài nói riêng. Ai đọc chi tiết về cái chết của anh mà không thấy lòng bốc lửa căm thù. Anh bị chúng bắn ngã bằng nam phát súng liên tiếp khi người anh đã bị chúng giữ chặt.

Dòng máu Thái Bình từ hơn 20 năm qua vẫn nhịp nhàng trôi chảy qua buồng tim anh, ứa trào ra khỏi lồng ngực trẻ. Ôi phải chăng quả tim nồng nàn tình yêu Tổ quốc của người Việt Nam là thứ mà giặc Mỹ thù hận nhất trên đời. ?

Nghe tin anh dũng cảm hy sinh, nhiều người trong chúng ta thầm tiếc không được biết anh, không được gặp anh khi còn sống. Nhưng tên anh thì đã quen thuộc lắm đối với chúng ta, đã gắn liền với phong trào tranh đấu đòi hòa bình ở trong cũng như ngoài nước, nhất là trong những hoạt động, gần đây phối hợp với một số anh chị sinh viên ở Mỹ. Ta có thể tin

www.songhuong.vn

rằng trong số hàng ngàn Việt Kiều ở khắp nơi trên đất Mỹ, có rất nhiều người suy nghĩ cũng như anh, nhưng dám chĩa thẳng vào mặt quân thù, dám đứng lên quyết liệt đấu tranh ngay trong lòng địch, điều đó không phải ai cũng dễ dàng làm được. Anh Bình và các anh chị khác, mọi người đều từ mọi nơi trên khắp đất nước Mỹ trong những tháng vừa qua, đã tạo ngay trên đất thù những cơn lốc ác liệt.

Anh tên là Thái Bình, anh rất hãnh diện về cái tên ba mẹ anh đã nâng niu đặt cho anh. Phải chăng khi sinh anh ra trong cơn khói lửa mịt mù của lần kháng chiến thứ nhất, ba mẹ anh muốn gởi gấm vào đó ước vọng khát khao của mình, mong cho con không bất hạnh như mình mong cho con hồn nhiên lớn lên trong một tương lai Việt Nam thanh bình an lạc. Nhưng niềm mơ ước thái bình ba mẹ anh gởi gấm vào đứa con sơ sinh, hai mươi năm sau vẫn chỉ là một ước mơ chưa tròn của cả một dân tộc, niềm mơ ước còn xa vời của riêng anh. Trong niềm mơ ước đó, cộng với lòng tự hào vô cùng được làm người Việt Nam, anh tự chọn cho anh cái tên Việt Nam Thái Bình. Hãy nghe anh nói đến niềm mơ ước đơn giản của đời anh: «Tôi chỉ muốn làm một người Việt Nam bình thường sống trên quê hương tôi thanh bình, độc lập». Anh tự hào là người Việt Nam, anh tự hào được mang trong mình dòng máu của một dân tộc chưa bao giờ cúi đầu trước áp lực xâm lăng...»

Trong những ngày này, toàn dân Việt Nam cài lên áo tấm băng tang để tưởng nhớ đến một người con yêu dấu vừa anh dũng ngã xuống trước họng súng quân thù. Đây là nỗi đau ta phải gìn giữ nó u uất trên mặt, ủ nghẹn trong tim, để biến đau thương này bằng căm thù, biến căm thù này bằng sức mạnh. Điều này cũng chính là điều anh Việt Thái Bình, chờ đợi ở chúng ta «Nếu tôi ngã xuống, hàng triệu đồng bào tôi sẽ thay tôi tiếp tục chiến đấu giải phóng quê hương».

HOÀNG THỊ VĨNH THỦY:
Trái tim Việt Nam là thứ giặc Mỹ căm thù nhất
Tập san đặc biệt của Hội Việt kiều yêu nước ở Ca-na-đa.
(Trích báo Nhân Dân, 19-8-1972)

Một quả bom nổ, dù lớn đến đâu cũng chỉ gây ra một sức công phá có hạn. Một tấm lòng yêu nước bùng nổ có thể tạo ra những chấn động mạnh mẽ và rộng lớn không cùng.

Nguyễn Thái Bình là một sự bùng nổ như vậy. Sức công phá của "quả bom" trái tim anh đã vượt khỏi không gian của đất nước ta, gây chấn

www.songhuong.vn

động trong dư luận Mỹ và dư luận thế giới. Nó chứng minh sự thất bại thảm hại của một âm mưu mua bán lương tâm và trí óc con người. Nó giục giã những người trong cuộc đấu tranh cho đại nghĩa dân tộc. Nó thức tỉnh những lương tâm đang do dự giữa ngã ba đường. Và bao trùm lên tất cả, nó xé toang bức màn dối trá, làm sáng rực lên giữa "thế giới tự do" chân lý vĩ đại "không có gì quý hơn độc lập, tự do" và những giá trị chân chính của một con người Việt Nam sống giữa vòng kiềm tỏa của chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân mới.

THANH BÌNH:
Con đường dẫn tới chân lý và lẽ sống cách mạng
***Báo Tiền phong**, số 2252, 20-8-1972.*

..Thái độ khước từ dũng cảm không chịu làm "viên kim cương lấp lánh trong tay bà mệnh phụ kênh kiệu giàu có nhờ tham nhũng, bóc lột" và sự chọn lựa làm "hạt phù sa" để bón cho cây lúa nông dân của Nguyễn Thái Bình là một biểu hiện của phẩm chất cao quý của người trí thức mang trong tim một dòng máu Việt Nam.

*TRẦN TỬ: **Kim Cương hay hạt phù sa? Đã đến lúc phải chọn mặt.***
***Báo Thống nhất**, số 16, 14-10-1972.*

THƯ NGỎ GỬI NGUYỄN THÁI BÌNH

24 tháng sáu 1974

Kính Anh,

Tuy không được hân hạnh quen biết Anh những ngày Anh còn đó, tôi vẫn đánh bạo viết những dòng này gửi Anh vì một lý do mà tôi sẽ xin phép Anh được trình bày ở phần cuối lá thư này.

Ngày 2 tháng 7 tới đây là ngày húy thứ nhì của Anh. Để tìm lại Anh, tôi nghĩ không gì bằng ôn lại những gì mình biết về chính mình và nhất là về một người Việt Nam mang tên Thái Bình, một người tưởng đã xa nhưng lại vẫn thật gần, qua tôi, qua chính Anh và qua những bạn hữu của Anh.

...Nhân một buổi giỗ ba tôi, có một người Mỹ đi ngang nhà ba tôi thấy cái tranh cổ đứng lại ngắm. Ngắm một lúc lâu nó quay lại hỏi: "Cái này bao nhiêu?". Tôi nén cơn giận đáp: "Cái này là vật gia bảo của cha

www.songhuong.vn

chúng tôi để lại. Không có giá". Tên Mỹ phản ứng thật không ngờ. Nó nói: "Anh bảo sao? Cái gì không có giá? Cả Anh và tôi, chúng ta đều có giá hết". Nói xong, nó bỏ đi. Không vội vã.

A! Thì ra thế: Cái gì cũng có thể mua được. (Cả nó và tôi đều có giá). Trong xã hội tư bản Mỹ, trong xã hội tôi đòi miền Nam, cái gì cũng có thể mua được, kể cả con người. Từ một Ngài Quốc Trưởng, một "đức" Giám mục, một vị thượng tọa tới một nhà "trí thức", một thầy cảnh sát (mã tà), một anh linh... Tất tất đều biến thành đồ vật. Mua được. Mua được hết. Chúng tôi bị mua và chúng tôi mua lẫn nhau. Để mua lấy sự im lặng đồng lõa của tôi, chúng cho tôi một vài năm đi đây đi đó, một vài cái cấp bằng mà con dân chúng không biết dùng để làm gì. Nhưng cần chi, những ngày những tháng ở Mỹ ấy, cái bằng ma mãnh ấy... chính là những thứ bùa hộ mệnh cho tôi; chính là cái gối tương đối an nhàn cho tôi gối một mẫu đời tiểu tư sản thành thị, chính là cái mộc cho tôi đỡ được phần nào cái khốn khổ lầm than của đa số đồng bào tôi, tránh được phần nào cái bất trng của mũi tên hòn đạn, chính là những miếng bông nút chặt hai lỗ tai tôi trước tiếng la hét của anh em chị em tôi, các mẹ tôi, các cha tôi... bị chúng tra tấn, hãm hiếp, bạo hành ngược ngạo không bút nào tả xiết... Chúng đã mua tôi như vậy. Bằng một giá thật rẻ ấy. Nhưng tôi, tôi đã mua tất cả những thứ vô nghĩa ấy bằng giá nào? cái giá mà tôi phải trả cho cái an nhàn sâu kiến của tôi, cái giá mà tôi đã phải trả cho chút cơm thừa canh cặn của một bộ phận tôi đòi, cái giá mà tôi đã phải trả để giành giật lấy của bọn nô lệ một tia sáng mặt ời... chính là sự tủi nhục. Một sự tủi nhục ngấm dần, lan rộng và luân lưu khắp các mạch máu trong cơ thể. Đối với đồng bào chung quanh, tôi là hiện thân của bất công. Đối với bản thân tôi, tôi chính là dấu vết của sự ô nhục. Tôi không còn phải là người. Tôi, tôi chính là một đồ vật.

Phải, ở miền Nam Việt Nam (dưới sự đô hộ của Mỹ) "có nhiều cơ hội", cơ hội mua bán.

Anh Nguyễn Thái Bình,

Sở dĩ tôi đã dài dòng về một đoạn đời nhàm chán của mình là để tôi và những người khác có thể nhìn rõ anh, nhìn rõ cái khung cảnh cụ thể mà chúng ta cùng chia xẻ. Về khoảng đời thơ ấu của anh, tôi hoàn toàn không có một chi tiết. Nhưng tôi được biết là anh theo học ở Sài Gòn? Gia đình anh đã bỏ Cần Giuộc. Tại sao anh lại theo học ở Sài Gòn. Tại sao gia đình anh lại phải rời bỏ Cần Giuộc? Những câu hỏi có vẻ tầm thường ấy lại không tầm thường chút nào. Chúng tố cáo một xã hội, một chế độ. Nếu quê nhà anh yên ổn liệu gia đình anh có ra đi? Nếu Cần Giuộc

cũng như mọi miền trên quê hương ta có kẻ săn sóc đến việc học tập của chúng ta thì liệu có cảnh chúng ta tuôn về Sài Gòn, Huế, Cần Thơ...? Ai gây bất ổn cho đời sống gia đình chúng ta? Ai bỏ phế chúng ta?

Các thầy dạy và bạn học Anh ở Sài Gòn rất tiết kiệm lời nói. Về Anh, tôi chỉ được biết: Anh là một học sinh «ngoan và giỏi».

.., Phải chăng chính vì đã nhìn thấy sự hồn nhiên của Anh, trí thông minh của Anh, vượt hẳn bọn đầy tớ hạng bét của chúng, mà chúng đã «đầu tư» vào Anh ngay từ khi Anh còn ít tuổi? Tôi muốn nói tới cái học bổng «Leadership» mà AID dành cho Anh. Anh còn lạ gì cái thứ học bổng gọi là «lãnh đạo» này của Cơ quan Viện trợ Mỹ. Nó gồm nhiều năm học, chứ không phải nửa năm hay 12 tháng của những loại học bổng... tu nghiệp. Nó thường dành cho «bọn» trẻ, chứ không phải bọn đã có tuổi, bọn trẻ đối với chúng có nghĩa là bọn chưa cắm rễ sâu vào quê hương, bọn dễ dạy, dễ nắn, dễ uốn, dễ «điều kiện hóa». Với 4,5 năm sống trên đất mẫu quốc, bọn này sẽ học bỏ những thói quen cũ, mặc lấy những phản ứng Mỹ, những lề lối suy tưởng Mỹ, những thèm khát không ngừng tăng trưởng của bầy chuột trong cái nô lệ của xã hội tiêu thụ. Nhưng cũng đừng cho bọn chúng hưởng hết vội. Bằng cấp phát cho bọn chúng cũng chưa phải là tột cùng để bọn chúng còn mong muốn trở lại lấy nốt mà ra sức thi thố những điều mình dạy bảo

.., Ha ha, một khi linh hồn mày tao đã nắm trong tay rồi thì cái xác Việt này, cái tên Việt này, cái thân hình Việt của mày còn tốt hơn thằng người gỗ Pinocchio. Mày đi mày đứng, mày «một ngàn cái tay giơ lên», mày «hoan hô», «đả đảo»... nhất nhất đều do một bộ máy viễn khiển. Tinh vi hơn nữa, cái bộ máy này không có nút bấm, nó vô hình, nó được đặt ở ngay bên trong mày, nó chính là cái hồn mày tức là Tao đó. Ha ha!

Người Mỹ tưởng có thể bẻ gãy ý chí của một người Việt Nam trẻ tuổi như vậy. Người Mỹ những trông đợi ở Anh như vậy. Nhưng chúng đã lầm. Chúng đã thất bại. Anh đã sớm nhận thức mình không phải là một kẻ có thể để cho chúng «xài» được. Anh vẫn luôn luôn ý thức mình là một «người Việt Nam», nghĩa là thành phần của một dân tộc chưa bao giờ chịu khuất phục. Anh vẫn luôn luôn ý thức được mình là người, chứ không phải là đồ vật hay con vật. Công cuộc điều kiện hóa của chúng vấp phải một trở ngại to lớn, gạt bỏ điều kiện đi, con người vẫn tự do.

Gạt bỏ điều kiện đi, anh đã sớm nhìn ra rằng: «cái gì tôi học trong ngành kỹ thuật để phục vụ xứ sở và đồng bào tôi đều vô dụng trong hoàn cảnh chiến tranh này».

... Chúng ta biết rõ bộ mặt độc ác của đế quốc Mỹ, chúng ta biết rõ

www.songhuong.vn

bọn độc tài quân phiệt ngu xuẩn đã rước lửa rước voi về giầy mồ giầy mã ông cha chúng ta. Cái gì đã làm chúng ta không dám kháng cự?

Đời sống an nhàn? Chúng ta không cần điều đó. Địa vị tương lai? Chúng ta càng không màng. Nhưng gia đình, mạng sống của chính chúng ta A, đây là những điều kiện giữa sống và chết. Thật khó khăn, thật nan giải đối với những người như Anh như tôi, "chỉ muốn là một người thường sống trong một thời bình". Trần Quang Long, Trần Triệu Luật, những người bạn trẻ của chúng ta cũng đã phải đương đầu với những chọn lựa đớn đau như thế. Bom đạn Mỹ đã cướp của chúng ta những tài năng. Nhưng chúng ta vĩnh viễn vẫn còn hai người bạn trẻ yêu nước.

Tôi mềm yếu nên thường nghĩ, hoàn cảnh đã đẩy chúng ta đến chỗ quyết liệt, dứt khoát, cho dù chúng ta muốn hay không muốn. Chúng ta không có một thời bình để là một người thường. Là một người thường lúc này cũng là một điều xa xỉ.

Năm 1970, anh đã lên tiếng. Hàng ngàn cái xác của người Việt bị bọn đầy tớ Mỹ ở Cam-pu-chia giết chết buông sông đã trôi qua trái tim Anh.

Vậy mà cũng mùa Hè năm đó bọn ác độc Mỹ và Sài Gòn vẫn giả ngây giả điếc tổ chức chuyến "thăm viếng miền Nam" cho các sinh viên miền Nam hưởng học bổng Mỹ, trong đó có Anh. Chúng tưởng rằng cách tuyên truyền lảo khoét, có thể phỉnh gạt được Anh và các bạn. Trong chuyến về thăm quê nhà này anh đã thấy gì? Bà con, cô bác đã nói gì với anh? Hẳn anh đã nhìn rõ bộ mặt của cái gọi là chính quyền dàn cử, hẳn anh đã rửa tai nhiều lần sau những câu gọi là "để giải độc" của một bọn người lì lợm. Và cái cảnh lầm than của đồng bào, của chính gia đình anh, cái cảnh ô uế của Sài Gòn đĩ điếm, tiếng thét thất thanh của những kẻ bị bắt trong đêm, những hố bom, những vết thương, máu, những cụ già bị phanh thây, những góa phụ không còn nước mắt, những em bé bị bỏ đói lang thang... và nhất là tiếng cười man rợ của lính Mỹ, nét mệt mỏi chán chường trên gương mặt người lính trẻ miền Nam... tất cả những hình ảnh ấy, những âm thanh ấy làm sao phai được trong trí nhớ Anh, trong tâm não Anh. Chuyến về thăm quê nhà năm đó, hẳn đã đánh dấu một đoạn đời của anh. Sự thật quả không thể nào che dấu được. Bọn đế quốc và tay sai đã thảm bại trong mưu đồ bất chính của chúng.

... Từ việc ý thức hóa chính mình về các điều kiện cụ thể của dân tộc tới nhận định chắc nịch về nhu cầu cấp thiết là đối kháng. Anh đã vượt qua cái ngưỡng cửa của do dự, của băn khoăn, của lo ngại để từ đó tiến mau và mạnh trên con đường phục vụ dân tộc. Anh không cần phải "tìm

www.songhuong.vn

về dân tộc" vì dân tộc vẫn luôn luôn ở ngay trong Anh, Anh là một thành phần "không thể phân xẻ" của dân tộc. Nhưng nhận định về nhu cầu đối kháng mới chỉ là nhìn rõ được đối tượng áp bức. Tiến tới hành động đối kháng cụ thể mới chính là tự giải phóng. Cái vỏ u mê vị kỷ phải vỡ ra, cái mầm dân tộc trong ta mới nảy nở được. Dân tộc chỉ ngời sáng nơi ta theo với mỗi một hành động tự giải phóng.

Một hành động giải phóng là một hành động đầy ý nghĩa. Mà một hành động ý nghĩa chỉ có thể là một hành động của trí — hành hợp nhất Nếu rước Mỹ về giết hại đồng bào mình là phản quốc, phản dân tộc thì cũng không thể nói là phục vụ dân tộc. Những kẻ bất mãn với bọn đầy tớ Mỹ chỉ vì quyền lợi của giai cấp mình, nhà thờ mình, phe phái mình... thua sút quyền lợi của bọn thủ hạ Mỹ. Kêu gọi hòa bình một cách chung chung mà không phân biệt kẻ cầm súng tự vệ với bọn đi cướp nước người, ngay cả tố cáo khơi khơi cái phương thức chống Cộng của Mỹ mà không tố cáo chính việc Mỹ xâm lược thì cũng chỉ là lẩn trốn vấn đề, ấy là nói nhẹ, mà nói thẳng thì chính đó là gian ngoan, lường gạt

Anh Nguyễn Thái Bình, Anh là một người ngay thẳng khi Anh chọn lựa dân tộc. Anh đã không chọn lựa dân tộc một cách chung chung, một cách khơi khơi khi Anh nói thẳng với "Những người yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới" cũng như với Nixon rằng kẻ thù của dân tộc Việt Nam chính là bọn Mỹ xâm lược. Chọn lựa của Anh thẳng băng và dứt khoát Mỹ ác độc, Anh gọi nó là Mỹ ác độc; Mỹ xâm lăng, Anh gọi nó là Mỹ xâm lăng? Mỹ đế quốc, Anh gọi đích danh nó: đế quốc Mỹ. Bằng cách gọi đích danh nó, Anh trở thành người đầy đủ. Bằng cách chống lại nó, Anh đã "khẳng định chính nghĩa dân tộc".

Chọn lựa dân tộc, Anh không chọn lựa sự "phục hưng" một "miền Nam". Chọn lựa dân tộc, Anh không rơi vào cái bẫy kỳ thị chia rẽ mà Mỹ chăng ra. Trong thư gửi Nixơn, Anh viết: "Chúng tôi là người Việt, sanh ở đâu, miền Nam hay miền Bắc, không thành vấn đề, ở đâu đi nữa chúng tôi cũng có quyền đấu tranh cho độc lập của đất nước Việt Nam chúng tôi, tùy theo hoàn cảnh và phương tiện". Chọn lựa dân tộc, Anh cũng không để bị ru ngủ bởi những chiêu bài "cải tạo xã hội", "trình diễn" hay không, vì Anh thừa biết đó chỉ là cái trò Mỹ bày đặt xí gạt một lớp người nhẹ dạ hầu quên đi cái nhọt nhức nhối của toàn thể đất nước: sự đô hộ Việt Nam của Mỹ bằng chủ nghĩa thực dân mới, qua "những cánh tay nối dài" của chúng là bọn quân phiệt phát xít bản xứ.

Với một chọn lựa ý thức như vậy, hành động của Anh thật hào hùng,

www.songhuong.vn

cụ thể và quyết liệt. Thế nhưng, chống Mỹ xâm lược, chống nó ở đâu?" ... ở đâu đi nữa, chúng tôi cũng có quyền đấu tranh cho độc lập của đất nước Việt Nam chúng tôi, tùy theo hoàn cảnh và phương tiện." Đối với Anh, một người đang ở trên đất Mỹ, Anh chống Mỹ ngay trên đất nó.

...Ngày 7 tháng 6, 72, Anh nhận được một lá thư của Robert W. Laudry, Phó phụ tá Giám đốc cơ quan Viện trợ Mỹ (AID).

"Mục đích lá thư này là để báo cho Anh hay chính phủ Việt Nam Cộng hòa đã yêu cầu chính phủ Mỹ chấm dứt chương trình huấn luyện Anh dưới sự bảo trợ của AID. Theo lời yêu cầu này, chương trình (huấn luyện) của Anh được chấm dứt có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 6, 1972 và một vé máy bay quốc tế đưa Anh trở về Việt Nam đã để sẵn ở văn phòng này."

Thế là đã rõ: cuộc "đầu tư" vào Anh mất cả vốn lẫn lời. Nhưng không ăn được, Mỹ giao Anh cho Thiệu. Chúng biết rõ cái gì đang chờ Anh ở Sài Gòn.

Sài Gòn 72!

Trong những ngày ngắn ngủi còn lại trên cái dải đất mà ngày 4 tháng tới đây người dân đen của Mỹ sẽ lại ngậm ngùi ôn lại tuyên ngôn lịch sử của ông cha họ: "Mọi người sinh ra đều bình đẳng. Họ được Thượng đế ban cho những quyền bất khả nhượng, trong đó có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc" trong những ngày ấy, làm sao Anh quên được Sài Gòn, làm sao Anh quên được Cần Giuộc. Bốn mươi phần trăm Cần Giuộc đỗ nát. Bao nhiêu phần trăm, Việt Nam?

Nhưng Sài Gòn, Sài Gòn 72. Cùng một thảng Anh chiếm "tòa lãnh sự" của Thiệu ở thành phố Nữu Ước, Thiệu đã tung ra Bravo I, rồi Bravo II nhằm hốt gọn trí thức yêu hòa bình. Tháng 4–5, chiến dịch "Tần Thủy Hoàng" chĩa vào sinh viên, học sinh. Tháng 5, đày tập thể ra Côn Đảo nông dân các tỉnh cực bắc. Ngày 1-5 xâm nhập Trụ sở Thanh niên Lao động Công giáo; bắt giam sinh viên, học sinh, công nhân. Ngày 10-5 Thiệu "ban bố" quân luật và nhiều biện pháp an ninh khác. Ngày 28-6 Thiệu tung ra Luật ủy quyền, thu hết lại những quyền còn sót trong tay Quốc hội bù nhìn ngay sau khi áp đảo các nghị sĩ trong đêm 27.

Sài Gòn 72, Sài Gòn của đêm tối, áp bức đến tột cùng.

Anh sẽ rời đất Mỹ ngày 1-7, và theo đúng dự trù, "hàng" sẽ giao tại Sài Gòn ngày 2-7-72.

Trở về Việt Nam, trở về với dân tộc, đó là điều Anh hằng mong ước. Nhưng trở về để làm vật thí nạng cho Mỹ, để làm đầy tớ của bọn đầy tớ

www.songhuong.vn

Mỹ, cầm súng bắn vào đầu đồng bào mình? Không đời nào. Anh suy nghĩ và anh đã quyết định. Giữa dân tộc và xâm lược, giữa « vinh dự là người trí thức của nhân dân Việt Nam anh hùng » và đầy tớ của bọn phát xít, giữa là người và đồ vật, Anh đã chọn. Anh đã chọn dân tộc, Anh đã chọn là người trí thức của nhân dân, Anh đã chọn là người. Đối kháng đến cùng vẫn là phương châm hành động của anh.

Trước khi lên đường. Anh thảo hai lá thư một gửi « Những người yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới » và một gửi Nixơn. Trong cả hai lá thư đó, Anh đã dõng dạc lên án Mỹ xâm lược. Trong cả hai lá thư đó, Anh đã khẳng định rằng. Anh trở về quê hương « để đứng vào hàng ngũ nhân dân Việt Nam trong cuộc tranh đấu cứu nước, để tham gia công cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược... »

Không chịu cầm súng bắn vào đầu đồng bào ruột thịt, quyết tâm chống Mỹ xâm lược tới cùng với một con tim nồng cháy tình yêu dân tộc, tình yêu loài người như vậy, tâm hồn Anh hẳn phải hướng về « Quê hương của phẩm giá con người ».

... Chiếc máy bay mà hãng Liên Mỹ sử dụng cho chuyến bay 811 là một phản lực cơ không lồ. Tàu khởi hành từ Honolulu. Anh đã lên tầu bình yên, không gây bất cứ một trở ngại nào cho các máy móc điện tử dò xét vũ khí của hành khách, tại phi cảng. Anh ngồi ở phía sau. Cái vé « kinh tế » ấy mà. Giã từ nước Mỹ, giã từ quê hương của một ảo tưởng. Bốn năm trời trên đất nước của những kẻ từng đòi quyền sống, từng đòi tự do, từng giành giật lấy quyền mưu cầu hạnh phúc từ tay đế quốc Anh mà nay lại biến thành những tay đao phủ, những kẻ tra tấn, những quản áp bức... Bốn năm trời sống giữa cảnh trầm luân khổ ải của những giai cấp tôi mọi của cơ cấu tư bản, giữa cái bừng bừng phẫn nộ thật hồn nhiên, vô tội của thế hệ trẻ... Bốn năm trời với những hoạt động, những cảnh buồn có, vui có trôi qua đầu Anh như một cuốn phim ngắn. Thật gần nhưng cũng đã bắt đầu xa... Anh ngồi đó, im lặng. Cái im lặng kéo dài tới chặng chót của cuộc hành trình: Manila — Sài Gòn.

... Tiếng động cơ ầm ầm của máy bay Mỹ lên xuống Tân Sơn Nhất không át nổi tiếng đập của tim Anh. Nắng vàng của quê hương tuyệt đẹp. Nhưng Anh không có thì giờ... Viên phi công đã trở lên máy bay, hắn muốn nói gì với Anh trước khi cất cánh trở lại. Kẻ sát nhân đi đứng thật thản nhiên. Đột nhiên hắn chồm tới như một con thú.

... Nó bắn trúng Anh ngay phát đầu tiên. Việc bắn chết Anh lúc này « hoàn toàn không cần thiết » theo lời của chính một tên khác đã xô tới

www.songhuong.vn

giúp Vaughn. Tên này nói tiếp: «Người đoạt máy bay đã ngã xuống sàn khi viên phi công bảo ông khách nọ bắn anh ta. Người kia bắn anh ta một lần nhưng viên phi công lại thét lên: «Bắn nữa. Bắn nó nữa đi». Cả thảy 5 phát. Anh ạ. Nhưng lúc đó Anh không còn biết gì nữa: Anh đã chết từ ngay khi viên đạn đầu tiên ra khỏi nòng.

... «Lúc đó nó chết rồi. Chúng tôi biết thế. (Nhưng) nhìn tên nọ tôi bực bội đến không thể chịu đựng được nó trên máy bay. Tôi phóng nó qua cửa máy bay và nó rơi ra ngoài khoảng hơn 4 mét. Tôi nắm lấy nó thật chặt và nó lao đi như một trái banh...»

Trong cơn hăng say ấy, Vaughn còn tiết lộ: «Trước và sau đó tôi có đọc kinh»! Và vợ của Vaughn còn lội cả Chúa về phe chồng: «Hầu như ngày nào ảnh cũng đọc kinh Thánh. Chúa là trung tâm cuộc sống của chúng tôi. Tôi nghĩ ảnh cảm thấy là Chúa giúp đỡ ảnh trong vụ này».

Thật là tội nghiệp cho anh. Tội nghiệp cho người phụ nữ quá thương chồng ấy. Tội nghiệp cho nền văn minh Thiên Chúa giáo và tội nghiệp cho... Chúa!

Thế còn tên hạ sát anh, hắn là ai? Chúng tôi chỉ được biết rất mù mờ về hắn. Hắn không có tên. «Một cựu cảnh sát viên California, 23 tuổi, trên đường tới Sài Gòn để cộng tác với một công ty Mỹ». 23 tuổi tức là còn thua anh một tuổi. 23 tuổi mà đã là một «cựu» cảnh sát viên? Một «cựu» cảnh sát viên sao lại có súng giắt theo mình? Không lẽ máy điện tử Mỹ không còn nhìn thấy súng Mỹ? Một công ty Mỹ ở Sài Gòn? Phải chăng đó là công ty duy nhất đang khai thác nước ta? Những câu hỏi đó chúng tôi không thể nào giải đáp được. Biết chăng, họa may có Nixon và đồng lõa.

Anh Nguyễn Thái Bình,

Sự bắn giết anh ngay tại chỗ mặc dù «hoàn toàn không cần thiết» đã nhắc tôi với phản ứng «truyền thống» của cái dân tộc văn minh ấy. Hắn anh còn nhớ cái truyền thống vừa là kẻ đi tố cáo vừa là quan tòa, vừa là đao phủ và sau hết là chủ quán, kẻ bán rượu mạnh cho người coi...? Cái truyền thống đó, gần anh hơn cả, đã diễn ra trên Vịnh con Heo, gần tôi hơn cả, đã diễn lại tại Chi-lê, và gần chúng ta nhất, vẫn diễn đi diễn lại mỗi ngày tại Việt Nam. Cái truyền thống đó đã được điều-kiện-hóa nơi cái dân tộc văn minh ấy tới độ nay đã trở thành một mô thức phản ứng. Bọn lái buôn lợi dụng cái phản ứng truyền thống đó và thế giới đã trở thành một miền Viễn Tây «không biên cương»...

... Anh Nguyễn Thái Bình, tên Anh là Thái Bình. Dân tộc Việt Nam là một dân tộc yêu chuộng hòa bình. Anh là một thành phần của dân tộc đó. Anh đã đấu tranh cho dân tộc «tùy theo phương tiện và hoàn cảnh»

www.songhuong.vn

minn... « Tùy theo phương tiện và hoàn cảnh », Anh đã chấp nhận hy sinh. Một hy sinh không hề uổng phí. Nó đã làm sáng tỏ chân lý này trước bạn bè Anh khắp năm châu bốn biển, trước những kẻ thù của dân tộc Việt Nam trên toàn thế giới: « Chính vì yêu chuộng hòa bình mà dân tộc Việt Nam phải chống Mỹ xâm lược ». « Trên đường ta đi đánh giặc. Dù về Nam hay ta lên Bắc. Ở đâu cũng gặp những ngọn đèn dầu chong mắt đêm thâu... Những ngọn đèn không bao giờ nhắm mắt. Như những tâm hồn không bao giờ tắt... ». Anh, anh chính là một trong những « ngọn đèn » ấy, anh chính là một trong những « tâm hồn không bao giờ tắt » theo lời thơ của Chính Hữu ấy...

... Kính anh

Ở đoạn đầu là thư đã quá dài, này tôi có hứa sẽ nêu rõ lý do tại sao lại viết thư ngỏ cho anh, mặc dầu giữa anh và tôi, chúng ta chưa hề có bất cứ một liên lạc nào...

Sự thật, anh là người Việt, anh tự hào vì là người Việt. Tôi cũng là người Việt, nhưng yếu đuối, tôi đôi khi không dám nhận mình là người Việt. (Rất nhiều khi tôi phản ứng như một con bò). Thế tuy nhiên, chúng ta vẫn còn là người Việt. Mối liên hệ vô hình nhưng mối liên hệ vẫn sẵn đó. Tôi còn nhớ rõ những lời chót của anh: « Nếu tôi có bị giết, cả triệu người sẽ thay tôi... » Anh đã nhìn chúng tôi trong câu nói đó. Và chúng tôi cũng đã nhận ra anh, nhận ra mối liên hệ thắm thiết giữa chúng tôi và anh.

« Anh tôi chị tôi đã ngã xuống. Anh tôi chị tôi vẫn còn đây... »

Vâng, anh đã ngã xuống nhưng anh vẫn còn... Anh đã chết nhưng anh không mất: Anh còn sống mãi, giữa mẹ cha, giữa anh chị em anh, giữa bạn bè, trong tôi, trong cả triệu người... vẫn còn mang anh trong trái tim.

Chết đi, anh không mất, anh đã trở thành cả triệu người...

Chính vì thế mà tôi đã viết thư ngỏ cho anh, cho Nguyễn Thái Bình trong cả triệu người khác, và anh ủi thay, viết cho anh còn có nghĩa là viết cho chính mình nữa.

VÕ HỒNG NGỰ

Tập san Đặng đao, 7-1974, số 59, tr. 70—96

ANH MUỐN GIẢI PHÓNG ĐẤT NƯỚC ANH

Một nhà thơ, một học giả, một vận động viên và là một người bắt cóc máy bay. Đó là một vài trong nhiều từ ngữ mà người ta thường dùng để miêu tả Nguyễn Thái Bình.

Thái Bình là một sinh viên Việt Nam đến học tập ở trường đại học Oa-sinh-tơn năm 1969 bằng học bổng của cơ quan Phát triển Quốc tế. Anh có ý định học ngành ngư nghiệp để khi trở về nước Anh có thể giúp đỡ gia đình Anh với 8 anh chị em.

www.songhuong.vn

Những qua màn ảnh vô tuyến truyền hình và báo chí, anh đã thấy đồng bào anh phải chịu đựng những cảnh tàn khốc của cuộc chiến tranh Việt Nam, nên anh đã quyết tâm làm hết sức mình để góp phần vào việc giải thoát đất nước anh khỏi cái thòng lọng giết người của chủ nghĩa đế quốc mà anh cảm thấy đang thắt vào cổ những người dân vô tội.

Những người quen biết Thái Bình nói anh là một người nói năng dịu dàng, hòa nhã chân thành và không thích bạo lực. Các hoạt động chống chiến tranh của anh gồm từ việc rải truyền đơn ở trước cửa giảng đường HUB của trường đại học tới việc "chiếm cứ" lãnh sự quán Việt Nam ở New York. Sau việc "chiếm cứ" này, Thái Bình được báo cho biết năm sau anh sẽ không được cấp học bổng nữa.

Ngay sau khi anh tốt nghiệp loại đặc biệt xuất sắc, Thái Bình buộc phải trở về nước. Về nước đối với anh xem chừng là một việc đáng sợ và nhiều bất trắc. Anh tin rằng anh sẽ bị trả thù vì đã chống lại chính phủ Việt Nam và sự can thiệp xâm lược của Mỹ.

Thái Bình có thể đã nhớ lại về lo sợ khủng khiếp hiện lên trong con mắt các phụ nữ và trẻ em khi họ chạy trốn một cách tuyệt vọng để tránh những trận mưa bom na-pan do máy bay quân đội Mỹ thả xuống. Anh có thể đã phải chịu đựng sự đau khổ dằn vặt về những sự tàn sát không kể xiết và "hàng trăm vụ chém giết khác nhau đã xảy ra trên đất nước tôi".

Có lẽ anh cho rằng vì đây là một cơ hội cuối cùng của đời anh nên nó có thể bào chữa cho một cố gắng vô vọng của anh để giúp vào việc đem lại hòa bình cho quê hương anh.

(...) Còn có nhiều chuyện xung quanh cuộc đời và cái chết của Thái Bình. Chuyện của anh có thể sánh với những chuyện của những vị anh hùng khác và cũng giống như chuyện của tất cả những người anh hùng, vẫn còn có ý kiến tranh cãi về chuyện này. Nhiều người muốn quên cuộc chiến tranh Việt Nam đi và quên tất cả những chuyện bi thảm của nó. Cũng có những người cho rằng chúng ta không được quên nó đi để khỏi phải gặp lại một Việt Nam khác nữa.

Những người nào quen biết và yêu mến Thái Bình hãy xin mời đến dự lễ tưởng niệm anh như hàng năm vẫn đến dự, kể từ sau khi anh mất đi.

Các sinh viên trường đại học Oa-sinh-tơn, Ủy ban những người bạn Mỹ và Liên minh Thái Bình sẽ tổ chức buổi lễ tưởng niệm Thái Bình hàng năm vào hồi 8 giờ tối hôm nay tại hội trường Kane, phòng 210.

Kính mời công chúng tới dự lễ.

TRICA KINCH

Báo Hàng ngày của Đại học Oa-sinh-tơn (University of Washington Daily), 1-2-1976

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

NHỮNG SÁNG TÁC VỀ NGUYỄN THÁI BÌNH

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

CƯỚP TRỜI (*)

Bọn ăn cướp có trăm phương nghìn kế
Cướp trong sông, giữa biển, trên trời
Cướp chẳng cần lựa chỗ, chọn nơi
Cứ thấy của là xả thân liều mạng
Cướp trời ỉu sở trường xài lựu đạn
Đoạt máy bay phải lận món « Giò heo »
Cướp ở đâu cũng bất chấp hiểm nghèo
Song cung cách mỗi nơi một khác
Có kẻ cướp đang tâm vì tiền bạc
Nhưng có người vì lý tưởng tự do
Cướp Têxas là đất ngựa lùa bò
Cướp Nam Mỹ để cứu bồ, trả đũa !
Cướp phi cơ : Pa-lét-tin xếp chúa
Du kích quân quen ngón bất thần...
Nghề làm ăn phát triển thật nhanh
Cứ vài tháng đem về một chiếc
Xứ của ta chàng sinh viên bị giết .
Khi tay không mó đái ngựa râu hùm
Dạo sau này chuyện cướp bóc tùm lum
Nhưng hi hữu Việt Nam có một.

CUNG VĂN
(Báo Điện tín, ngày 08-1-1972)

NGUYỄN THÁI BÌNH

Tôi mường tượng khuôn mặt anh,
Vẫn còn nghe vãng vẳng giọng anh ấm áp,
Giữa phòng ăn chợt mênh mông giờ vô lớp

(*) Đăng trên mục " Văn tế sống" một mục thơ đả kích, trào phúng của báo.

www.songhuong.vn

Anh kể chuyện quê nhà, nhớ cha già mẹ yếu
Và đàn em thơ bên kia bờ đại dương mờ mịt.

Tôi nhớ nét anh bi hoài
Nhưng đôi mắt sao rực rỡ
Khi anh kể chuyện quê ta thanh bình
Hẹn về thăm đồng lúa chín
Chèo thuyền trên những con rạch thân yêu
Qua những cầu khỉ chênh vênh như thân phận
Qua những đoạn đường biền biệt,
Nhìn lại Cửu Long, thăm sông Hương, ngắm dòng nước lũ (...)

Trời Bắc Mỹ trưa đó lạnh khô se sắt
Tuyết rơi trên những lối đi về
Trắng như khăn sô trùm lên đất mẹ
Qua khung kính là đỉnh Rainien mờ ảo
Qua khung kính là đồi thông nghiêng dốc.
Là bờ Thái Bình Dương mơ mộng.
Bên kia là chốn trở về mơ ước
Nơi đoàn viên đã điểm tô trong tri tưởng

Nhưng anh đã về..!
. . . . . .
Hòa tên trong miền đất nhọc nhằn
. . . . . (*)
Tôi sẽ nhớ khuôn mặt anh say sưa
Đôi mắt anh sâu thẳm
Và giọng anh ấm áp
Vang, vang trong tiền đình MacMahon
Nhớ mãi không nguôi..!

NGUYỄN TRƯỜNG SƠN
05-7-1972
(Báo Đại dân tộc, ngày 10-7-1972)

MẸ ĐƯA CON VỀ CHỐN CŨ

Thay lời bà Lê Thị Anh

Ôi chín tháng cưu mang nặng nhọc
Mẹ sanh con, con đẹp tợ thiên thần

(*) Những đoạn chấm này bị cơ quan kiểm duyệt báo chí ngụy cắt bỏ.

www.songhuong.vn

Con nằm nôi giữa tiếng đạn giao tranh
Mẹ cực khổ vẫn nuôi con khôn lớn

Con thêm một tuổi, mẹ mừng một tuổi
Con mạnh một năm mẹ khỏe một năm
Con chim đầu đàn còn có một lũ em
Mẹ van vái xin Phật Trời phò hộ

Con học giỏi, thông minh đĩnh ngộ
Con đậu cao học giỏi đi xa
Mẵng cho con mà mẹ cũng xót xa
Thằng con lớn nơi phương trời cách biệt.

Đại dương lớn làm cách ngăn con mẹ
Nhưng đại dương nào bằng tình mẹ thương con.
Thái Bình Dương ơi! Lòng mẹ tựa đại dương
Tàu ai chạy cho đại dương bừng sóng
Thái Bình ơi! Con nằm yên không nói
Con đợi gì? — Bàn tay vuốt mắt của cha
Con đợi gì? — Một lời mẹ thiết tha
Bảy mẹ nói con trai tôi vô tội.

Mẹ oán trách sao cao xanh nỡ vội
Bắt con đi trong đau đớn xác thân
Tổ quốc mình còn hai tiếng Việt Nam
Thái Bình hỡi! Còn một ngày khai sáng

Đường về Cần Giuộc trời hôm nay in nắng
Mẹ đưa con về lối cũ quê hương
Thái Bình ơi! Mẹ sanh con rồi mẹ lại chôn con
Trời đất hỡi: nghiệt cay chi đến thế?

KIỀU MỘNG THU
07-7-1972
(Báo Đại dân tộc, ngày 15-7-72)

KHÓC NGƯỜI NẰM XUỐNG

Nguyễn Thái Bình hay Việt Thái Bình
Lời ca ngợi này dành cho anh đó.
Người trai Việt miền quê hiền hậu,
Với mảnh bằng và trí óc uyên thâm

www.songhuong.vn

Sao anh không tận hưởng?
Sao không về đây với vợ đẹp con ngoan,
Đón lấy đũa ngọc mâm vàng?
Mà anh mơ vá tấm non sông rách cát?

(. . . . . .)

Thái Bình ơi! Tôi gọi tên anh tha thiết
Như đang gọi một vùng bể rộng
Có sóng vàng cuồn cuộn yêu thương
Anh từ chối cuộc đời nhung gấm
Vì quê mình... nghèo quá phải không anh.

Tôi biết anh thương
Bà mẹ quê còm cõi
Người cha hiền tuổi xế bóng già nua
Sớm khuya công bể ơn trời
Trông con khôn lớn giúp đời ấm no
Anh thương lắm bạn bè dăm bảy đứa
Nào Duy nào Hiệp...
Đã nghẹn lời trong mộ tối mênh mông!
Và còn nữa, anh thương, thương dân tộc
Đắm mình trong khói lửa điêu linh
Nguyễn Thái Bình giờ đây anh đã khuất
Nhưng... tên anh còn mãi với quê hương
Để thành chữ "Việt Nam Thái Bình" bất diệt.

ĐÔNG MAI
(Báo Đại dân tộc, ngày 31-7-52)

NGUYỄN THÁI BÌNH

Nguyễn Thái Bình tự đặt họ mình là Việt
Việt Thái Bình! Ôi đất Việt thương yêu
Đất tổ tiên ta nhen nhúm nâng niu,
Khói nấu cơm chiều nhớ từ tuổi nhỏ...
Một làn khói ấy thôi—chẳng bao giờ rời nữa.
Việt Thái Bình; vương vấn mãi trong anh.
Sang nước Huê Kỳ đến đêm nhức mắt, nhà chọc trời lên
Anh càng thấy lòng mình dửng dưng lạnh giá!
Ôi Tổ quốc Việt Nam, Người là tất cả,

www.songhuong.vn

Chỉ có Người dành chiếm cả hồn ta ;
Ta sang đây mà ruột cháy bên nhà,
Bao nhiêu năm nước non đã chảy máu.
Xâm lược Mỹ ! Chúng mi đến tột cùng tàn bạo !.
Đồng bào ơi, con không phải một đứa con rơi.
"Hiện nay trái bom duy nhất của tôi là trái tim tôi
Trái bom này có thể nổ vì đại nghĩa".

Việt Thái Bình vứt cả
Mọi bả vinh hoa,
Công danh tiền bạc ;
Trong guồng máy khổng lồ của quân bạo ngược
Anh không chịu làm một đinh ốc mạ vàng
Tự mình đi con đường chính gian nan,
Đường sáng láng của rặng trầm bầu, lùm dừa nước
Đường dân tộc anh hùng và bất khuất !
Trong máy bay chúng nó sát hại anh
Anh chết như một thiên thần cháy giữa trời xanh
Ôi quê anh, trăm năm trước đã sinh những nghĩa sĩ anh hùng Cần Giuộc,
Nay tên anh lại nhắc trên môi các cụ già
Em nhỏ quanh chợ Trường Bình
Rằng con người yêu nước
Sá chi trong lợi danh
Quê nghèo, cha mẹ khổ
Để cho ta tấm tình.

Thưa các ông tổng thống
Một giuộc bầy hôi tanh
Tôi đã nguyền chiến đấu
Bạo lực chẳng run mình
— Ôi ! Tinh anh tâm hồn Việt Thái Bình
Đã hóa thành một mảnh trời xanh trên đất Việt.

1-8-1972
XUÂN DIỆU
(Báo Nhân Dân, ngày 3-8-1972)

www.songhuong.vn

KHÓC ANH NGUYỄN THÁI BÌNH

Trải mật phơi gan không mòn chí cả
Sóng gió ba đào chẳng ngại gian nguy
Nguyễn Thái Bình ơi!
Anh đã chết vì bởi sản si?
Hay tâm não mang một bầu nhiệt huyết?
Nơi đất khách: cuốn sách đèn mài miệt
Anh gắn bồi cho đất nước một hoa xinh
Anh hăng say trong công cuộc hòa bình
Nhưng nay hỡi còn đâu người chí sĩ
Nguyễn Thái Bình ơi!
Chiến tranh còn đó mà anh đã khuất
Đất mẹ nát tan mà đứa con yêu đã vắng
Ôi! Người Việt Nam biết bao phen kỳ vọng?
Rồi lặng nhìn trong nuối tiếc thương đau
Anh đã chết như bao chiến sĩ anh hào
Nhưng anh vẫn sống mãi trong lòng dân Việt
Đốt tâm hương
Nguyện hồn anh thanh thản với mây ngàn
Siêu lạc cảnh giải tan niềm sầu hận.

(Báo Đại dân tộc, ngày 01-8-1972)

ĐỨNG TRONG BIỂN

Kính tặng Nguyễn Thái Bình

Anh nghiên cứu về biển
Những mùa rong sinh
Những mùa cá đẻ

Anh yêu từng con mực, con thu, con đé
Con mực lấp lánh làn tinh
Hạt muối trắng đậm đà tinh thể,
Nhưng vô ích thôi
Khi chưa được làm người
Có thể nào hiểu về biển...
Sau những vảy vàng, vảy bạc sinh đôi,
Vẫn hau háu chín vòi bạch tuộc

www.songhuong.vn

Khi giặc cướp trên tay mẹ ta từng con cá mòi
Thì tấm lòng anh yêu biển — uổng thôi!

Ôi gió cánh buồm sáng ngời mắt lưới
Những mùa rong sinh cá lội
Biển đẹp giàu sao!
Nhưng đâu phải của anh
Hạm đội Mỹ ngoài kia, khuấy một vùng biển tối

Phải trở lại từ đầu!
Làm con người trước đã
Đừng để vị mặn trùng khơi, mùa rong mùa cá
che khuất niềm đau...

Phải trở lại từ đầu!
Làm người — chiến sĩ
Anh chiến đấu cho mẹ Việt Nam
Cho biển Việt Nam
Ngay trong lòng nước Mỹ!
Những quyến rũ đô la, học vị
Không lay đổ
Tiếng hát anh
tiếng thơ anh
Tạo dáng đứng Việt Nam
Phẫn nộ.
Và tất nhiên
Chúng nó
bắn vào anh!
Năm phát đạn
Uổng công
Không giết nổi một lời tố cáo!

Anh lại về
Đứng trong biển bão
Biển nhân dân — sôi động
Biển người...

26-7-1972
THÁI GIANG
(Báo Lao động, số 2418, ngày 2-8-1972)

www.songhuong.vn

DẬY MÀ ĐI!

«Dậy mà đi! Dậy mà đi!»...
Điệp khúc anh hùng của tuổi trẻ miền Nam
Thánh khúc hát chung của lương tâm nước Mỹ
«Dậy mà đi! Dậy mà đi!»...
Sóng tiếp sóng sinh viên trỗi dậy
Từ lòng phố Sài Gòn
Vỗ mạnh vào thời đại
Tiếng gọi xuống đường
Dội sóng Thái Bình Dương
Tiếng gọi xuống đường
Rung chuyển Oa-sinh-tơn.

«Dậy mà đi! Dậy mà đi!»
Nguyễn Thái Bình làm mũi nhọn tiến công
Ngay giữa lòng nước Mỹ
Người thanh niên mang tên hòa bình
Dẫn đầu đoàn sinh viên đi và hát
Khúc hát anh hùng, của tuổi Việt Nam.

«Dậy mà đi! Dậy mà đi!»
Tiếng trống giục từ những năm Xô viết
Tiếng thét dội vang từ khởi nghĩa Nam Kỳ
Tiếng hô Nguyễn Văn Trỗi
Tiếng cười Võ Thị Thắng
Tiếng lửa Nhất Thị Mai
Tất cả cùng về trong tiếng hát hôm nay
Thức dậy những trái tim yêu nước
Giục giã những bước đi bất khuất
Giành lại hòa bình, thống nhất
Ôi Tổ quốc Việt Nam

«Dậy mà đi! Dậy mà đi!»
Giên Phôn-đa mặc quần áo bà ba
Trên đường phố Oa-sinh-tơn, chị hát
«Dậy mà đi! Dậy mà đi!»...
Tiếng hát bay thành gió lốc
Xoáy chặt vào tòa Bạch Ốc Hoa Kỳ
Từ những ngày nào

www.songhuong.vn

Nguyễn Thái Bình luyện cho Giến hát :
« Dậy mà đi ! Dậy mà đi ! »...
Tên cướp Mỹ giết anh giữa ban ngày
Khi tóc anh bay ngang trời Tổ quốc
Chúng muốn dập tắt đi tiếng hát
Như triệu tấn bom Hoa Kỳ
Đòi dập chết Màu-xanh-Việt-Nam
Nhưng ở Sài Gòn và giữa Oa-sinh-tơn
Ở khắp năm châu bốn biển
Tiếng hát vẫn trùng-trùng rung chuyển
« Dậy mà đi ! Dậy mà đi ! »
Nguyễn Thái Bình vẫn hát rất say mê
Anh đang cùng Giến Phôn-đa hát tiếp
Anh ngã xuống—nhưng khúc ca không chết
Khúc ca bay vút diệu kỳ
« Dậy mà đi !
Dậy mà đi ! »

ĐỊNH HẢI
(Báo Tiền phong, số 2249, 3-8-1972)

TRÁI TIM NGUYỄN THÁI BÌNH

« Quả bom tôi là trái tim tôi »
Còn mạnh gấp nghìn lần bom Mỹ
Quyết nhằm thẳng nó vào đinh lũy
Tòa nhà trắng, lầu Năm góc rung rinh

Trái tim anh là quả bom anh
Tim nóng hổi mối tình yêu Tổ quốc
Trong tim anh Việt Nam là đẹp nhất
Những tên sông, tên núi cậy lời ca
Trái tim Nguyễn Thái Bình là quả bom chúng ta
Ta quyết diệt tất cả loài chúng nó
Với lũ giặc là căm thù nghìn độ
Với giống nòi là tất cả thương yêu.

4-8-1972
TẾ HANH
(Báo Nhân Dân, 13-8-1972)

www.songhuong.vn

BÊN NHỮNG NGHĨA SĨ CẦN GIUỘC VÔ DANH

Cha mẹ nghèo như quê ta nghèo lắm
Nhưng để cho ta một tấm lòng
NGUYỄN THÁI BÌNH

Như thuở ấu thơ mẹ hát ru anh
Anh trở về quê cũ — nơi sinh
Sông Cần Giuộc trưa hè gió mát
Hôm nay anh lại ngủ yên lành.

« Cha mẹ nghèo như quê ta nghèo lắm »
Nhưng đâu liệt oanh như mảnh đất này
Trăm năm trước cha ông đuổi giặc
Gậy tầm vông « một trận nghĩa đánh Tây » (1)

« Cha mẹ nghèo như quê ta nghèo lắm »
Nhưng đâu sạch thơm như mảnh đất này
Lòng nhân nghĩa cháu con vẹn giữ
Hồn bàng khuâng « ngọn cỏ, tàn cây » (2)

« Cha mẹ nghèo như quê ta nghèo lắm »
Nhưng đâu thủy chung như mảnh đất này
Xa Tổ quốc nhớ « ngày sinh trong tiếng súng » (3)
Nhớ người thân còn « tủi nhục, đắng cay » (4)

Máy bay cất cánh về đâu ?
Tàu chiến nhổ neo tới bến nào ?
Bom đạn... quê nhà đang chảy máu
Trái tim nhức nhối những đêm sâu.

Từ Niu-oóc đến Oa-sinh-tơn
Bình minh đâu, đây chỉ hoàng hôn
Tầng cao nhà trắng. Lầu năm góc
Khắp mọi nơi gủy khóc ma hờn.

« Dậy mà đi » hỡi thanh niên Mỹ
Xuống đường ta hỏi tội chúng vì sao ?
— Nich-xơn ! mày đã chọn nhầm thế kỷ
Chính nơi đây đã sản chiến hào.

---

(1) Lấy từ câu : " Một trận nghĩa đánh Tây, tuy là mất, tiếng vang như mõ » của Nguyễn Đình Chiểu trong bài *Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc*.

(2), (3), (4) Trích thơ Nguyễn Thái Bình.

www.songhuong.vn

— Nich-xơn! mày là tên ghê tởm nhất
Máu đầy tay, không thể bắt tay mày
Gái đẹp, nhà sang, danh vọng, tiền tài
Đừng tưởng chia ra mày sẽ mua được tất.
Không! có những lương tâm
Không bao giờ chịu nhục.

Như thuở ấu thơ mẹ hát ru anh
Anh trở về quê cũ — nơi sinh
Hàng dừa nước thì thầm kể lá
Anh nằm bên những nghĩa sĩ vô danh.

27-7-1972
BẢO ĐỊNH GIANG
(Tuần báo Văn nghệ, số 460, 4-8-1972)

BÀI THƠ VỀ QUẢ BOM HỒNG

«Trái bom duy nhất của tôi là trái tim người...»
NGUYỄN THÁI BÌNH

I. KHÚC HÁT MỞ ĐẦU

Gió ngày đã chuyển sang đêm
Thương ai mà gió biển lên dạt dào
Gió qua Cần Giuộc rồi sao,
Anh về... chưa kịp gặp chào mẹ cha...

Kẻ thù cố bứt anh ra
Hay đâu anh lại trong ta đời đời
Quả bom hồng, đã nổ rồi!
Quả tim anh giữ cho người bấy nay.

Ta lau nước mắt, bỏng tay
Mà nghe kiêu hãnh dâng đầy hồn ta...

II. TRÊN ĐẤT MỸ

Tôi biết các bạn đêm nay, ai cũng đều thao thức
Mỗi người trên giường mình, đều hướng về Tổ quốc
Bao năm rượu, bánh nước người
Chỉ làm ta thêm nhớ lúa khoai
Chúng mong chúng ta buồn khi giờ trò «trục xuất»,
Trở về! trở về! đó là điều chúng ta mơ ước

www.songhuong.vn

Con sắp được về Tổ quốc, Bác Hồ ơi!
Tổ quốc hai mươi mấy năm
Chồng chất đau thương, anh dũng tuyệt vời!
Ôi! Con muốn được yêu Tổ quốc Việt Nam
Ngay phút đầu tiên, lọt từ lòng mẹ,
Từ mầm đến cây, từ nguồn đến bể,
Được yêu trọn vẹn cả đời mình!
Yêu như lời Bác đã dạy khuyên
Ôi! Tổ quốc, con từng du hành trong tưởng nhớ:
Phú Quốc, Thuận An, Điện Biên, Pắc Bó...
Tổ quốc, kẻ thù muốn con quên đi,
Và đừng nghe tiếng bom nổi đêm ngày:
Và đừng giận, đừng căm, khi xóm làng mình bốc cháy
Và đừng đau, đừng thù, khi máu mình đang chảy...
Bác ơi! Quê nhà con làm thành thất, chữa chiến
Đường con đi muôn ngả lạ quen,
Cho đến chết: con chỉ thờ đạo Bác!
Cho đến chết: chỉ đi theo đường Bác vạch:
"Không có gì quý hơn Độc lập Tự do!"...

Oa-sinh-tơn, có thật vẫn mơ hồ
Biển đèn sáng vẫn chập chờn bóng quỷ.

Ta càng quý, càng yêu những người bạn Mỹ
Cái phần rất thật, rất dịu hiền,
Cái phần rất sáng, rất trung kiên,
Của nước Mỹ
Có những hồi chuông thâu đêm đòi phản chiến
Có những chuyến biểu tình, người ào đi như sóng biển
Có những quả bom, Lầu năm góc tấn công
Có Héc-ga và Mô-ri-xơn
Có An-giê-laĐê-vit, Giên Phôn-đa, Pi-tơ Xi-gơ,
Và triệu tên họ bình thường:
Những Dim, những Giên, và Mác-tơ, và Rô-bớc...
Những người Mỹ yêu Việt Nam, vì biết yêu Tổ quốc,
Biết hạnh phúc trên đời không phải của riêng ai...
Hỡi Nich-xơn, con sói mặt người
Ngồi chồm chổm giữa tòa Nhà trắng
Nếu có ai đem mười triệu tấn bom giội xuống
Đất nước người và vợ con người

www.songhuong.vn

Nếu Oa-sinh-tơn tưởng. mãi, tơi bời
Cả nước Mỹ màu tang, và tiếng khóc,
Nếu có ai đem ngươi, chặt ra làm hai khúc,
Gọi khúc này A, gọi khúc kia B
Ngươi chịu được không, nào! Hãy nói ta nghe!

III.— TRÊN MẶT SÓNG THÁI BÌNH DƯƠNG

Thái Bình Dương ơi, người đẹp lắm!
Chỉ tiếc người chưa được thái bình!
Nhìn từ cao, người vẫn lặng, mông mênh,
Nhưng ta biết, dưới kia, người dậy sóng...
Nhiều dấu hiệu làm ta ngờ lắm
Sao cô chiêu đãi viên cứ chăm chú nhìn ta?
Và tên phi công trẻ hỏi, cứ vào ra...!

Mấy giờ nữa ta đặt chân lên đất mẹ?
Ôi! Quả tim ta sao dễ dàng hồi hộp thế!
Ba má và các em chắc lạ vô cùng
Ta trở về, như trước kia, sau buổi học xong...

Giờ chắc ba mình đang đều đều gõ chữ
Má chắc cùng em mình ra chợ
Vui đợi ngày con «bái tổ, vinh quy»
Dẫn con đi thăm ông bác, bà di...

Ba, má sẽ nghĩ gì? Con tin chắc,
Ba má sẽ là người hiểu lòng con nhất,
Sẽ không buồn vì đã có con!
Má ơi, không thể như thuở trước ở làng,
Má dặn con mua mía, chọn cây ngon
Mua măng cụt, chọn quả nào thiệt mập
Chọn quả mua, rủi có sai, còn được!
Chọn đường đời! Con đặt hết đời con!

Đúng thế! Chúng đã bày ra: xe đẹp, nhà sang.
Chúng đã bày ra: vàng và chức tước...!
Con đã chọn điều bình thường và khó nhất:
Sống làm con một dân tộc kiên cường!
Biết tận cùng căm ghét,
Biết hết dạ yêu thương.

www.songhuong.vn

Không sợ thảm họa đạn bom,
Chỉ sợ thảm họa làm người nô lệ...!
Cô chiêu đãi viên! Sao cô vẫn nhìn tôi kỳ lạ thế?
Cô có điều gì muốn nói với tôi chăng?
Cô ấy lại quay đi! Kìa! Vẫn Thái Bình Dương!
Mấy giờ nhỉ? Từng giây một, ta về gần Tổ quốc!,
Gần những người thân, và gần cả giặc!
Chúng sắp giở trò gì? Ta sẽ biết!
Những tên phi công này, những cái vuốt của Ních-xơn?
Đã có ta em hỡi, quả bom hồng!

IV. TRÊN ĐẤT MẸ

Ai vừa thốt lên hai tiếng: Việt Nam!
Hay chính mình thôi, thật lạ lùng!
Chỉ hai tiếng, bao nhiêu lần lệ ứa
Đúng thật rồi! quê hương ta đó!
Miền Bắc, miền Nam, "hai nữa yêu thương"
Chân chưa đặt lên, lòng đã thuộc đường
An Lộc đâu? Và đâu Kông-tum?
Đâu Quảng Trị, Thừa Thiên? đâu Đà Nẵng?
Súng đang nổ, mình ngồi đây im lặng!.
Bạn ta đang lập công, ta ngồi đón tin mừng!
Ôi! Hà Nội thân yêu, chưa tận mắt nhìn, thăm,
Tim tôi đó, có Tháp Rùa soi bóng,
Phải Hà Nội lúc này cũng đang nổ súng?
Ôi! Hải Phòng, tin trên báo những ngày qua!
Và Hòn Gai, không còn một ngôi nhà!

Thái Bình ơi!
Tổ quốc có ta, khi ta làm được việc gì cho Tổ quốc,
Tổ quốc không có ta! Đó là điều ta đau khổ nhất!

Quê hương ơi! Con đã về đây!
Các bạn ơi! Bình đã về đây!

Cho tôi được đứng ngay vào đội ngũ!
Cho tôi được cùng bà con chiến đấu!

Sài Gòn đây rồi!
Đường phố, cửa nhà lô nhô vẫy gọi
Những hàng me gió thổi...

www.songhuong.vn

Sài Gòn đời đời mang tên Bác kính yêu!
Bác ơi! Phút giờ đây con càng nhớ Bác nhiều.
Đúng thuở trước, Bác xuống tàu nơi bến ấy!
Tàu nhổ neo và bàn tay Bác vẫy...

Ta nghe thấy đất rồi! qua bánh mày bay lăn;
Đất của ta! Đất ấm áp, nồng nàn...

Ô hay,! Sao mày lại vồ tao như con sói?
À! đúng là mày, tên phi công trán hói!
Không! Chính là mày: Nich-xơn! Nich-xơn!

V. KHÚC HÁT KHÉP LẠI

Ai ngờ mặt Thái Bình Dương,
Giặc làm đường tới pháp trường giết anh
Thái Bình ơi! Việt Thái Bình
Nhớ anh, nghìn sắc biển xanh quê nhà

Bắn vào tuổi trẻ nước ta
Năm viên đạn giặc đã là mời châm
Để anh nổ quả bom hồng.
Đỡ rung lòng đất càng rung lòng người!

Càng thêm sóng dậy khắp nơi
Những lời phẫn nộ những lời ngợi ca
Càng thêm chiến thắng gần xa
Và bao tình nghĩa lại qua, hai miền...

Càng nhiều bản án treo lên
"Phải mau giết sạch những tên giết người!"
Càng thêm tình bạn muôn nơi,
Càng thêm giọng hát cao vời Phôn-đa...

Kẻ thù có bắt anh ra
Hay đâu anh lại trong ta đời đời
Quả bom hồng đã nổ rồi!
Quả tim anh giữ cho người bấy nay!

Ta lau nước mắt, bỏng tay
Mà nghe kêu hãnh diện đầy hồn ta!

PHẠM HỔ

(Tuần báo Văn Nghệ, số 460, 4-8-1972

www.songhuong.vn

VIỆT THÁI BÌNH, VIỆT BẤT BÌNH (*)

Ra đời giữa hai làn đạn
Tên nung nguyện vọng: Thái Bình
Hăm bốn năm mong ánh sáng
Hăm bốn năm dài chiến tranh!
Giặc mãi mang bom, mang thuốc độc
Giội vào quê anh, vào tim anh
Giặc lê máy chém, xây địa ngục
Giết cả màu xanh, giam tuổi xanh!
Giặc thổi bùng lên lửa Cần Giuộc
Việt Thái Bình thành Việt bất bình,
Tim anh thành mìn ném tổng Nich:
— "Thử chặt Nich ra hai khúc mình
Nich chịu được không hỡi tổng Nich?
Ta, dân một nước, ta đấu tranh!"

Lời cảnh cáo dậy từ lòng nước Mỹ,
Từ miệng tân khoa, tân tiến sĩ,
Từ người Mỹ "dạy", người Mỹ nuôi,
Từ một tâm hồn thừa dũng khí.
Màn kịch bịp trả thù
Vu khống, tung hỏa mù:
Cướp máy bay, không vũ khí!
Ai ngu! Nich quá ngu!
Nich ngu Nich không hiểu
Đô la chỉ mua đồ bần thỉu
Chỉ mua được đồ như Diệm, Thiệu
Đô la chỉ gây sóng bất bình
Đô la đâu mua được Thái Bình!
Đạn hèn giết trộm một chiến sĩ
Đạn làm sôi cả bão đấu tranh.
Mỹ ấp ủ mìn, mìn phải nổ
Mìn Thái Bình làm Nich rối tinh.
Nich hỡi! Ngay bên mình Nich đó
Đang bốc ùn lên lửa bất bình,
Đang ùn ùn lên bão Thái Bình

NGUYỄN ĐÌNH

Tuần báo Văn nghệ, số 460, ngày 4-8-1972

(*) Đăng trên mục *Đôn bút*, mục thơ đả kích của báo

www.songhuong.vn

TRẬN CHIẾN ĐẤU CÓ MỘT MÌNH CŨNG ĐÁNH (*)

(Kính tặng anh Nguyễn Thái Bình)

Anh chẳng muốn đâu, nhưng tôi sẽ đến
Làng Cần Giuộc thăm anh — thăm nơi ở cuối cùng
Tôi mang theo (anh cho phép nhé) một bông hồng
Để cài lên giữa ngực anh nơi phía trên phần mộ
Tôi biết trước:
Anh sẽ quay mặt đi giấu hai tai ửng đỏ
Vì anh cho việc mình làm quá nhỏ với quê hương
Chúng yên trí mua được khối óc của anh
Nhưng, chúng đã khôn lường
Khối óc Việt Nam ấy có bán đâu mà mua được
Ôi có phải những ngày xa đất nước
Trong đầu anh, Tổ quốc lại thêm gần
Vắng bóng mai vàng
Hoa anh đào, hoa anh đào mùa xuân
Anh ngoảnh mặt khép cửa phòng ngồi lặng:
« — Anh đào, anh đào ơi, ta yêu hoa lắm
Nhưng lúc này đây ta chưa nhốn nháo anh đào »
Đêm hè Xi-tơn, anh thả hồn lên một vì sao
Nghe vang vọng điệu hò quen xứ sở
Đứa con xa nước ấy đòi được chia gian khổ
Cùng triệu, triệu đồng bào đang nổi lửa ở quê hương
Oa-sinh-tơn cảnh sát bao vây
Anh vẫn xuống đường
Trận chiến đấu có một mình cũng đánh
Khối óc Nguyễn Thái Bình, ôi nghìn lần kiêu hãnh
Khối óc Việt Nam chúng chẳng thể mua này
Mùa Xuân, mùa Xuân trắng xóa mưa bay
Trước Xuân thăm quê người
Anh càng nung nấu nhớ
Tổ quốc đêm ngày bom Mỹ bỏ
Phải gọi đích tên kẻ thù không thể làm ngày

(*) Bài thơ này được đăng trên báo *Tiền phong* (số 2252, 20-8-1972) với nhan đề: « *Tôi sẽ đến...* »

www.songhuong.vn

Năm phát đạn vào tim
Tim ngừng đập từ đây
Nhưng khối óc còn nguyên Nguyễn Thái Bình anh nhỉ?
Anh đã thắng bọn giết người nước Mỹ
Với cả loài người
Anh khẳng định chân lý Việt Nam!

Hà Nội, 5-8-1972
HẢI NHƯ
(Báo Thái Bình. Cơ quan ngôn luận của (Hội Việt kiều yêu nước tại Mỹ), số 50, 7-1977).

NGUYỄN THÁI BÌNH

Một thanh niên, một con người,
Cất cao giọng hát giữa trời bão đen
Chẳng vui sách, chẳng vui đèn,
Không ngồi yên, không đứng yên được rồi!
Thân sao như chặt làm đôi
Đồng bào ơi! Tuổi xanh ơi! Nghĩ gì?
Dậy mà đi! Dậy mà đi!
Dậy đi cứu nước, dậy đi cứu mình.
Sâu mới nghĩa, nặng mới tình!
Trái tim nỏ phải luyện thành thép gang
Tuổi anh sáng một con đường
Thương anh sáng một tình thương giữa đời!
Nửa đêm nặng hạt sương rơi:
Khóc anh lệ sáng trong người khóc anh!
Một đời chỉ một tuổi xanh
Sống như anh, chết như anh, một lần.

LƯU TRỌNG LƯ
(Báo Nhân dân, ngày 7-8-1972)

www.songhuong.vn

GIA TÀI CỦA ANH

Kính tặng Nguyễn Thái Bình

1

Anh *thừa tự* (1) nỗi đau
Của quê hương tàn phá :
Đất bão hòa bom Mỹ,
Người bão hòa hờn căm.
Những ánh mắt lặng câm
Trước căn nhà đổ sập,
Những em gái mười lăm
Giặc giày lên nhân phẩm.
Một nắm đất thành than
Cũng ủ mầm cơn giận.

Buổi đi giữa quê nghèo,
Ngẫm nhìn ra cái đẹp.
Anh khát khao bao nhiêu
Cuộc *du hành* (2) khắp nước
Từ Hà Tiên, Cà Mau
Đến Trường Sơn, Việt Bắc
Sống giữa Tây bản cầu
Hồn mơ về Tổ quốc
Thèm uống một dòng quê
Như dòng sông Cần Giuộc

2

Thừa tự một câu hò,
Một nụ cười đôn hậu,
Của cô gái đưa đò
Của mẹ già thôn xóm.
Niềm yêu nước thiết tha
Sống giữa lòng dân tộc.
Những tiếng súng Mậu Thân
Trai đô thành tỉnh giấc.
Ôi câu nói Bác Hồ :

www.songhuong.vn

«Tự do và độc lập...»
Gia tài *Mẹ quê* (3) cho
Sáng ngời như hạt ngọc...

3

Gia tài mẹ cho anh
Như nước nguồn tươi mát
Cây trồng nơi bóng râm
Vẫn vươn về ánh sáng.
Giặc Mỹ muốn nuôi anh
Đô la và học vị,
Máu anh vẫn trong lành
Không biến thành máu Mỹ,
Giữa hoa lệ phồn vinh
Chỉ thấy lòng đau xé,
Chỉ thấy đất quê mình
Bom Mỹ cày đỗ khé...
Trước cái bả «văn minh»
Mặt quân thù càng rõ
Anh thừa tự cái nhìn
Của cha ông ta đó

4

Anh thừa tự niềm tin
Đã ăn sâu gốc rễ.
Mang gia tài của mẹ
Dấn thân (4) vào đấu tranh
Anh ngã xuống hôm nay
Quê Trường Bình lụy nhỏ (5)
Giặc Mỹ giết anh rồi
Ngọc sáng ngời vẫn đó.
Ôi, gia tài của anh
Ngàn đời không sụp đổ.
Gia tài của chúng ta
Quân thù nghe khiếp sợ...

7-1972
NGÔ QUÂN MIỆN
(Báo Độc lập, số 944, ngày 8-8-1972)

(1, 2, 3, 4) «*Thừa tự*» «*Dấn thân*», «*Du hành trên quê hương*» là nhan đề một số bài thơ và bài hát của Nguyễn Thái Bình. «*Mẹ quê*» là một ý thơ của anh.

(5) «*Đoái sông Cần Giuộc, cỏ cây mấy dặm sầu giăng, nhìn chợ Trường Bình giá trỏ hai hàng lụy nhỏ*» là một câu trong «*Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc*» của Nguyễn Đình Chiểu.

www.songhuong.vn

TUỔI XANH VIỆT NAM

Kính tặng hương hồn
Liệt sĩ Nguyễn Thái Bình

Một vì sao
Rụng ngang trời Tân Sơn Nhất
Gọi ba mươi triệu vì sao
Mọc lên từ trái đất
Nguyễn Thái Bình
— Hồn Việt Nam bất khuất
Anh đã hóa một vì sao
Vì sao lấp lánh giữa tầng cao
Bởi nơi ấy trời xanh bỗng thành bãi bắn
Bởi nơi ấy đời anh đã thẳng
Máu anh loang trên đất mẹ gọi căm thù
Việt Nam! Nước Việt Nam thống nhứt.
Có giọt máu nào không chảy về Tổ quốc
Có giàu sang nào đổi được hờn căm
Nguyễn Thái Bình
Một con tim nén chất nổ bốn ngàn năm
Có độ nóng hơn nhiều lần nguyên tử
Bỗng nổ bùng giữa lòng nước Mỹ
Hóa thành liệt sĩ Việt Nam

Hỡi Nich-xơn tên buôn vàng và máu,
Khoác màu nhung trên áo mão hòa bình
Mày cô giam ta từ thuở mầm xanh
Không nhốt nổi một giống nòi tranh đấu
Như sét chứa trong lòng giông bão.
Trút xuống đầu bay lũ Bạch Ốc hôi tanh
Mẹ Bình ơi, hãy thôi đừng khóc nữa
Ngẩng đầu lên như con mẹ tự hào
Không phụ vành môi, giọt sữa
Của lòng mẹ đó thanh cao
Và nào hỡi các em yêu
Tuổi đời mơ ước
Hãy giữ lấy những mùa xuân Cần Giuộc
Những dòng kinh, bóng nước, cầu tre

www.songhuong.vn

Như giữ trọn lòng tin
Ở ngày mai Tổ quốc
Anh đã mở cho em cửa trường đại học
Đây, quê hương lửa giặc đốt quanh mình
Khi cái chết thành vinh quang đất nước
Thì em ơi, hãy mỉm cười tiến lên phía trước
Hát nữa đi em lời ca điệp khúc:
« Không có gì quý hơn độc lập, tự do »
Hát lên em! Hát lên em!
Bài ca anh viết
Bằng máu tuổi xanh giữa trời xanh biếc
Việt Nam! Việt Nam!
Ơi, Việt Nam của lòng bất diệt.

26-7-1972
HỒ THIỆN NGÔN
(Từ miền Nam gửi ra)
(Báo Tiền phong, số 2249, ngày 10-8-72)

TỪ NGUYỄN THÁI BÌNH ĐẾN VIỆT THÁI BÌNH

Kẻ thù đến với Anh không bằng súng đạn từ xa
Mà bằng nụ cười loáng ánh dao nhang hiểm
mùi nước hoa đánh thuốc độc giác quan chết lịm
nút thắt cà vạt một: trong thòng lọng văn minh
điệu vũ thoát y trút liêm sỉ khỏi thân hình
hơi rượu mạnh đốt chút lương tri cháy nốt
Sau cặp kiếng mát anh nhận ra chúng qua nửa cái
nhếch mép cười gằn bất chợt
hay thoáng mất vẩn lia hung dữ vô tình
Ngẫm ra cho kỹ như hình con buôn...
Ôi, ước gì sau mỗi cái bắt tay có xà phòng rửa luôn
Bàn tay chúng máu đồng bào từng vấy đỏ
Sống chung nhà anh nhìn thấu tâm địa chúng như qua cửa ngõ
Ngủ cùng giường mà mộng khác nhau...

Nguyễn Thái Bình hiểu rằng: nó cho anh tiền, nó cho anh bánh
Chỉ xin lại anh cái hồn

www.songhuong.vn

Anh sẽ thành hợp chất của hai nguyên tố tiền và bánh
Mỗi tế bào anh theo cấu trúc chúng sinh tồn

Anh hiểu như Gớt rằng: món nợ của Mê-phit-tô-phê-lét (1)
không bao giờ trả được,
Nợ máu đòi trả máu mới nguôi
Anh không thể thành một người máy theo chương trình điều khiển học
Vì trót mang cái "gien" yêu nước thương nòi

Anh đã hiểu về từng luồng cá chuồn cá nục
Nhưng anh đâu còn là cá lội tung tăng
Nếu vướng lưới dát vàng của lão chài tư bản
Anh đã hiểu về từng con nước ròng nước cạn
Nhưng không cất mình lên anh sẽ chìm tận đáy sâu chứa đầy
xác mục của lương tâm
Có nhiều cá đã thành hóa thạch!

Từ giã những "ông bố đỡ đầu" lừa cho công danh hiển hách
Anh lại như con cá theo luồng xưa trở lại bến bờ mình
Vì anh hiểu dù nhọc nhằn đôi rách
Quê hương không bỏ rơi đứa con *thừa tự* đức hy sinh
Tôi phục sự nhạy bén của khối óc
Nhưng nhạy bén trái tim cũng cần thiết vô cùng
Khi va vào cái thành trì tư bản bọc nhung
Toàn thân không sao, có khi còn dễ chịu
Nhưng trái tim, đầu tiên rướm máu...

Anh quyết trở về cùng bà con sát cánh đấu tranh
Lại thêm một mắt xích yếu của chủ nghĩa thực dân mới đứt

Từ trên máy bay, giặc xô anh xuống đường băng Tân Sơn Nhứt
Từ đường băng lương tâm lại khởi cuộc du hành
Thân Anh ngã vào lòng đất Mẹ
Tiếng máu anh kêu đỏ sắc trời xanh
Hiện ráng chiều hôm lừng lững mây thành

Giữa Anh và kẻ thù không chỉ cách nhau vạn dặm biển mông mênh
Mà còn khoảng cách bốn nghìn năm lịch sử
Từ hiện tại Anh đi ngược dòng quá khứ

---

(1) Quỷ Mê-phit-tô-phê-lét đề nghị tiến sĩ Phao-xtơ bán linh hồn cho hắn, hắn sẽ giúp ông nghiên cứu khoa học(kịch *Phao-xtơ* của Gớt)

www.songhuong.vn

nhận ra quê nghèo giữa nước Mỹ phồn hoa
Hồn cập bến Nhà Rồng sóng vỗ bao la
Mạch máu tim xuyên thẳng tới Thủ đô Hà Nội.
Anh đã phải đầu thai để tìm về nguồn cội
Từ NGUYỄN THÁI BÌNH đến VIỆT THÁI BÌNH

HOÀI ANH
(Tập sáng tác Hà nội, 1972)

TỪ NƯỚC MỸ HÔM NAY, ANH KHỞI CUỘC HÀNH TRÌNH

Kính tặng Nguyễn Thái Bình

I

Đi giữa phố phường Oa-sinh-tơn phồn hoa mà ngậo ngán
Mang nặng nỗi niềm đau mất quê hương!
Một lương tâm con người vằng vặc sáng như gương
giữa vòng vây đô-la tanh nồng mùi máu
giữa ảnh nê-ông chập chờn ma ảo
giữa bụi nhơ danh, lợi thấp hèn
Đời đẹp vô cùng khi biết ngẩng đầu lên
Khi *chất Việt Nam* thấm sâu từng mạch máu
giục giã anh dấn thân vào tranh đấu
và sẵn sàng chấp nhận mọi hy sinh;
Từ nước Mỹ hôm nay
khởi cuộc hành trình,
Với đất nước anh không nhận mình là nhân chứng
Với chiến cuộc anh chưa một lần cầm súng.
Anh muốn tim mình là một trái bom
Nổ giữa đầu thù để cứu quê hương;
Một ngọn lửa góp vào cơn bão lửa.
Thiêu tàn lụi lũ giặc thù man rợ
Cho « rừng thông xanh, xanh cả anh trăng ngà »
« Uống nước sông, nống cả câu hò » (1)
Xa Tổ quốc mà vô cùng gần gũi

---

(1) Thơ Nguyễn Thái Bình.

www.songhuong.vn

Bởi mọi phương trời
ta đều nghe Bác gọi :
"Không có gì quý hơn độc lập, tự do !"

II

Khao khát quá khoảng trời cao lồng lộng
lúc bóng tối đã trùm lên khắp chốn
lòng trẻ ngậm ngùi trước cảnh tàn hoang
nhìn quê hương mà "lụy nhỏ hai hàng !" (1)
chân bước ra đi, tâm hồn quay trở lại,
Tổ quốc trao cho ta gia tài vĩ đại
Tổ quốc trao cho sức mạnh thần kỳ
Từ tiếng "nói cho đồng bào tôi nghe"
hay "tiếng hát về quê hương yêu dấu" (2)
những tiếng súng vọt lên từ địa đạo
Cùng tiếng reo vui giải phóng tưng bừng
tiếng hào hùng lịch sử bốn ngàn năm
Như kêu gọi suốt ngày đêm tha thiết
Tấn công địch ngay từ trong sào huyệt.
Vũ khí của anh là nhạc, họa, văn, thơ
đồng dạc hiên ngang lên án quân thù
nhân danh đồng bào, nhân danh chân lý
Đánh gục ngã kẻ thù bằng chính nghĩa
bằng niềm tin, bằng vũ khí, tự hào
Khi cuộc đời vươn tới những tầm cao

* * *

Tôi vẫn gặp anh trong đội quân trùng trùng đi đánh Mỹ.
Tôi đã hiểu anh qua một điều giản dị
Vì tên anh là Việt Thái Bình —
một con người trong thế hệ Hồ Chí Minh.

3-8-1972
LÊ TÂM
(Báo Tiền phong, số 2250, ngày 13-8-1972)

---

(1) Thơ Nguyễn Đình Chiểu.
(2) Những hình thức hoạt động của sinh viên thành thị miền Nam.

www.songhuong.vn

NHỮNG TRÁI TIM NHO NHỎ

Nước Mỹ
Có thằng giặc Nich-xơn
Có những tên không có tâm hồn
Đem khoa học đi rình gây tội ác
Hèn nhát!
Vô cùng!
Nhưng nước Mỹ vẫn có những trái tim, những tấm lòng
Rất yêu thương nhân loại
Như người con gái
Đã đến thăm chúng ta:
Giên Phôn-đa!

Chúng ta biết-Phôn-đa yêu nước chị
Như ngàn ngàn người Mỹ
Có lương tâm
Không lầm
Trước mảnh lưỡi Nich-xơn múa may đối trá
Phôn-đa đến một ngày nắng hạ
Được thấy dân ta yêu nước của mình
Mọi con người đều chói lọi hy sinh
Rực rỡ cả một trời chân lý
Chị càng thương nước Mỹ
Với hai thế kỷ văn minh
Dưới ách Nich-xơn như đang chịu cực hình
Hổ nhục!
Chị khóc...
Giên Phôn-đa
Bạn của Việt Nam ta
Người của loài người tiến bộ
Chỉ một trái tim nho nhỏ
Mà dung tích thật mông mênh!

Ôi Nguyễn Thái Bình
Cùng một con tim như thế
Yêu nước thương nòi, yêu thương bố mẹ
Trong sáng như gương!
Anh đã ra đi một sớm bình thường

www.songhuong.vn

Sống những ngày học sinh giản dị
Giữa hoa lệ
Oa-sinh-tơn
Thủ đô Hoa Kỳ đại sản xuất con buôn
Bằng gái, bằng tiền với sơ đồ danh vọng
Chúng định nhuộm tim anh theo ý chúng
Nhưng Nguyễn Thái Bình
Sau trước đinh ninh
Nhớ cảnh nghèo, hằng trông về tổ quốc
Không hề phụ thuộc!
... Bình đã chết nhưng tim anh vẫn sáng ngời ngời

Giên Phôn-đa ơi!
Với trí thông minh như ngọn đèn công lý
Ơi những con người lương tâm nước Mỹ!
Hãy đọi mặt Nich-xơn
Lên án những tên trùm,
Mua chuộc người yêu và giết người cũng đó!
Hãy ghìm đầu chúng nó
Giữ lấy dòng nước mắt chúng ta
Chỉ long lanh trong những cặp mắt hiền hòa
Trước niềm vui nhân loại!

8-1972
NGUYỄN NGỌC KHA
(Tuần báo Cứu quốc, số 3602, ngày 13-8-1972)

KHÓC NGUYỄN THÁI BÌNH

Anh sinh ra giữa thời quyết liệt
Đấu tranh để nước Việt sinh tồn
Anh theo tiếng gọi quốc hồn
Noi gương thanh sử anh hùng Việt Nam
Lòng cưu mang nỗi dân rên xiết
Hậu xâm lăng, nước Việt lầm than
Cuộc đời anh dẫu dở dang
Hiến thân đại cuộc, vinh quang nước nhà
Trên đất Mỹ thiết tha cứu nước
Bỏ công danh rộng bước thênh thang

www.songhuong.vn

Chi trai lòng vẫn hiên ngang
Thương về đất mẹ Việt Nam muôn đời
Anh mất đi người đời thương tiếc
Nhưng tên anh bất diệt ngàn sau
Xác anh nhuộm đỏ màu đào
Tên anh nước Việt tạc vào sử xanh

Tuổi tên anh oai linh hùng dũng
(Không thành danh, anh cũng thành nhân)
Tử sinh ai cũng một lần.
Nhưng riêng anh chết vô ngần tiếc thương
Tôi làm thơ thay hương tưởng mộ
Khóc chúc anh siêu độ linh hồn
Việt Nam nay mãi trường tồn
Thương anh vĩnh biệt vào lòng hư vô.

NGUYỄN NGỌC LÃU (1)
24-8-1975

ĐÊM TƯỞNG NIỆM NGUYỄN THÁI BÌNH

Nghe tin chúng nỡ giết anh rồi,
Tôi nén đau thương trận ứ cũ.
Bạn bè chờ đợi tôi làm thơ
Trong phẫn nộ lòng tôi nhức nhối
Nhưng vẫn không viết được nên lời!

đêm nay,

trên ngọn đồi thoải thoải
Những dãy thông xanh cao vời vợi
Đứng thẳng nhìn trời bốn mùa không biết mỏi
Cũng đang im lìm tưởng niệm
Nguyễn Thái Bình
Giây phút thiêng liêng
Chúng tôi lắng im nghe tim mình hòa nhịp
Với quả tim Nguyễn Thái Bình — quả tim bất khuất
Ôi tiếng gió động rừng thông.

---

(1) Làm công tác chung với bác Nguyễn Văn Hai, thân sinh của anh Nguyễn Thái Bình, ở Đội Công trình, Cảng Sài Gòn.

www.songhuong.vn

Sao tôi nghe như tiếng anh kêu gào lòng lộng
Mỗi ngày nào đây giữa đám biểu tình đông đảo
Anh đưa cánh tay cao đòi nợ máu với quân thù
Ôi ! có phải tiếng mưa về từ trên không
Hay chính bước chân anh lay động mái lều
Giục giã chúng tôi đi lên từng bước
Trên con đường đất nước ta ước mơ
Chúng ta
Những đứa con xa quê hương
Mang nặng tình thương, xứ sở
Ôi nhớ biết bao nhiêu bếp lửa chiều
Những con đường quê trâu về đủng đỉnh
Những cánh đồng vàng rung rinh theo điệu gió
Dàn em thơ cười trước ngõ rần vang
Hỡi những thôn làng,
Đang quặn mình đau thương trong máu lửa
Có hay chăng nơi trái tim của đứa con lạc loài
Vẫn khắc ghi hoài lời thề son sắt
"Không có gì quí hơn độc lập tự do"
Anh đứng đây ôm quả tim ngời đỏ
Diễn mặt quân thù anh kể tội từng tên
— Nixon hỡi
Mi đừng quên
Những Mỹ Lai
Những cánh đồng cần chai chất độc
Những thân người tàn tật hơn "khỏn" (1)
Mi trốn ở đâu
Trong hốc hèm nào của tòa Bạch Ốc
Để nghĩ kế giết người tàn khốc hơn :
Chúng giết anh trên đường về quê hương
Nhưng thể giết trái tim anh nóng hổi tình thương
Không thể giết những lời anh ân cần dạy lại
Một buổi mai
Bạn bè thức dậy
Không còn anh nhưng bạn bè bỗng thấy trong cơ thể mình
Giòng máu nóng chuyền lay

---

(1) Smart bomb.

www.songhuong.vn

Bạn bè anh trên đất Mỹ
Nghe lời anh : tay nắm chặt tay
Giờ đây mỗi khi nhìn lên trời xanh
Tôi nghe hồn anh đang vỗ cánh
Đôi mắt anh long lanh buổi bình minh
Soi chúng tôi đến quê hương thái bình.

THU LÂM TRƯƠNG LỢI
Trại hè Sutsyn 1972
(Báo Thế hệ (Canada), số 27 và 28, 12-1972)

TRÁI TIM NGUYỄN THÁI BÌNH

Trái tim anh không chỉ đập cho anh
Trái tim Nguyễn Thái Bình—trái tim đập khỏe
Trái tim Việt Thái Bình đã đập vì đất mẹ
Ôi Việt Nam, Việt Nam!

Anh sinh ra từ mảnh đất anh nằm
Mảnh đất bốn nghìn năm cha ông để lại
Đất trọng nghĩa xem thường loài cỏ dại
Trường Bình
Cần Giuộc
Miền Nam
Anh lớn lên từ mất xót tro than
Từ uất hận của bao người cha
nỗi đau của bao bà mẹ
Từ nỗi nhục bạn bè cùng thế hệ
— Không làm nô lệ!
Dậy mà đi!

Giặc Mỹ đưa anh sang tận Hoa Kỳ
Xa Tổ quốc, anh càng yêu Tổ quốc
Tổ quốc là nơi anh từng nhìn xác bầy xâm lược
Tổ quốc bây giờ là trái tim anh

Đô la, nhà lầu, vợ đẹp, công danh
Không mua được!
— Trái tim không dễ bán!
Trái tim Việt Thái Bình xa quê hương vạn dặm
Có phút nào không đập ở miền Nam

www.songhuong.vn

Nich-xơn, mi có chịu được không
Nếu ai cắt thân mi ra làm hai nữa?
Trái tim Việt Thái Bình đã thét lời phẫn nộ
Gọi lương tâm nước Mỹ xuống đường..

Trái tim anh không là quả bom
Mà mạnh hơn, lớn hơn mọi trái bom giặc Mỹ
Trái tim lớn bao giờ cũng sáng ngời chân lý
« Không có gì quý hơn độc lập, tự do »
Trái tim anh
Một trái tim không ngừng đập bao giờ
Trái tim đỏ như sắc cờ Tổ Quốc
Trái tim gọi triệu người lên phía trước
Trái tim bền—không chỉ đập cho anh.

8-1972
NGUYỄN ĐÌNH HỒNG
(Báo Tiền phong, số 2258, ngày 10-9-1972)

MẸ ĐÓN CON TỪ TÂN SƠN NHẤT

Tặng bà mẹ Nguyễn Thái Bình

Mẹ đi đón con từ sân bay Tân Sơn Nhất
Bên đường mẹ đi, sắc hoa đỏ rực
Như dòng máu của con

Mẹ đã thấy
Cặp mắt run rẩy
Của tên hoa tiêu giặc lái
Đầu cúi xuống trên đường băng
Ô nhục

Mẹ đã thấy
Những bóng xám chập chờn ma trơi
Lũ lượt kéo đi
Như những binh đoàn Âu Phi
Những ngày khốn cùng trên rừng Tây Bắc

Con ơi!
Con mẹ đang đứng giữa đường băng Tân Sơn Nhất

www.songhuong.vn

Vành mũ Cử nhân sáng rực
Với nụ cười rạng rỡ trên môi
Mẹ sẽ đưa con về Quê mẹ
Cánh đồng thơm ngát đất Cần Giuộc, Long An
Con sẽ đi giữa rặng dừa rực lửa
«Chợ Trường Bình hai hàng lụy nhỏ...»
Những ngày xưa...
Con vẫn đứng đấy
Bóng in dài trên đất Mẹ
Như dáng đứng anh Giải phóng quân
Trên đường băng
«Dẫm lên xác thù...
«Dáng đứng Việt Nam...»

1972
HỒNG ĐIỆU

NGUYỄN THÁI BÌNH

Một người
Với cuộc đời ngắn ngủi của mình
Vẫn đã đi
Trọn cuộc hành trình
Vẫn đã đến
Với cội nguồn dân tộc
Vẫn đã hát
Trên trời xanh tổ quốc
Với những giọt máu mình
Tiếng hát chim ưng
Đó là anh, anh Nguyễn Thái Bình

Một người
Đã sống bằng mỗi câu ca dao
Đã chết với những điều trong hạt lúa
Khi anh sống, ta gọi là đội ngũ
Khi anh chết ta gọi là bất tử
Vĩnh viễn theo anh tiếng hát cuộc đời
Vĩnh viễn đưa anh đi những vai trần lao lực

www.songhuong.vn

Vĩnh viễn cỏ non chân trời độc lập
Vĩnh viễn ngày vui hôm nay làm vành hoa cho anh.

Đó là anh, anh Nguyễn Thái Bình

Anh Nguyễn Thái Bình ơi
Trên mảnh đất đồng bào mình khóc
Tiễn những nghĩa sĩ vô danh
Trăm năm rơi nước mắt lại rơi đến trán anh
Như nước mắt không khô mà nóng hổi
Trên gương mặt cuộc đời yêu thương dữ dội
Trên trùng trùng sóng nước Cửu Long Giang
Một lẽ sống tuyệt vời bằm trụ, cưu mang...

Ôi anh đã đi rất xa cũng chỉ đến nơi này
Việt Nam yêu thương khoai sắn ngọt bùi
Việt Nam đau thương kiên trung thầm lặng
Việt Nam yêu ơi vươn mình lên chiến thắng
Dẫu đi rất xa cũng chỉ đến nơi này
Ôi cuộc hành quân đâu tính thắng ngày
Mà cả cuộc đời ta
Một giọt cuối cùng vẫn còn đỏ rực
Giữa bầu trời và mặt đất
Trên tổ quốc hay giữa sào huyệt giặc.

Anh trở về
Yên ngủ giữa phù sa.
Anh có giấc mơ làm một hạt phù sa,
Một hạt phù sa những ai chưa từng nhớ
Từ hôm nay thành nỗi nhớ về anh
Ôi một hạt phù sa
Bất chợt cả lòng ta
Trong mùa gió miên man chiều châu thổ
Gió nhớ người đà thơm lúa thơm hoa...

Anh Nguyễn Thái Bình ơi
Tôi không kịp về cùng bà con đi trong ngày đưa anh
Nên hôm nay tôi khóc về những giọt nước mắt của nhân dân
Rơi trên ngã đường anh tìm ra hạnh phúc
Ôi hạt nước mắt là lời dặn dò trên mặt đất.

www.songhuong.vn

Độc lập
Tự do
Không thể mất
Đẹp như súng bảo hiệu sáng mai này.

7-1973
NGUYỄN KHOA ĐIỂM

VỊNH LIỆT SĨ NGUYỄN THÁI BÌNH

Mơ ước hòa bình, hay biển khơi,
Tên anh thêm rạng rỡ mặt người!
Miền Nam năm cõi còn vang tiếng,
Bình Trọng ngàn năm lại đội lời!
Chính nghĩa, đuốc thiêu hang ổ giặc,
Ân tình suối chảy ruột gan dời.
Không trung vĩnh biệt quê hương mẹ,
Gương sáng muôn năm chói mặt trời.

Hà Nội, Xuân 1974
VŨ ĐÌNH LIÊN

NGÀY HỘI MỚI

Tiếng hát nào trong tim ta giục giã
Chuyền tiếng gọi quê hương đến khắp bốn phương xa
Từ Paris, Bruxelles, Liège, Aachen, Stuttgart, Montréal... ròn rã
Bạo lực nào ngăn tiếng hát của lòng ta

Chúng ta về đây chuyền tiếng hát thân yêu từ lòng ngục tối
Tiếng hát đồng bào ta ngày tranh đấu xuống đường
Ta gặp nhau đây qua muôn trùng cách trở
Trông nắng hồng lên xua bóng tối đau thương

Những hạt giống gieo mầm từ bốn biển
Nở rộ mùa vui tình thân thiết anh em
Tình ta gieo hôm nay trong bước chân đi tới
Sẽ vàng chín mùa vui trong ngày hội quê hương

Đã có những giọt máu hồng đi vào lịch sử
Vỗ sóng triền miên niềm ... Việt Thái Bình

www.songhuong.vn

Đã có giọt máu hồng chan hòa lời thân thiết
Gửi đồng bào chia xẻ nỗi điêu linh

Đã có những người đi mở đường khai phá
70 năm rồi tim ta vẫn rộn ràng như thuở Đông Du
Đã có người đi làm nên lịch sử
Lời yêu nước còn vọng mãi với thiên thu

Ta đứng thẳng hôm nay giữa giòng thời đại mới
Lòng yêu quê hương là phương hướng mở đường
Ta đứng thẳng hôm nay với niềm tin mới
Sức sống này sẽ dựng lại quê hương.

Paris, 2-1975
NHẤT UYÊN
(Bản tin Đại hội Sinh viên Việt Nam hải ngoại, tháng 2-1975).

CHIA TAY ĐẠI ĐỘI VẪN CÒN

Anh chị em ơi, chia tay lòng có bồi hồi
Bốn ngày đại hội qua rồi thật nhanh
Nhìn vào mắt chị mắt anh
Nghe lòng ấm lạ, thấy xanh bầu trời
Bao năm từ khắp mọi nơi
Ngàn con tim đập chung lời nước non
Nếu ngàn xưa có anh Ơn
Đóa hoa chị Sâu ngát thơm muôn đời
Thì nay giục giã nơi nơi
Lời anh Phương gọi, tiếng anh Bình vang vang
Đi lên lớp lớp hàng hàng
Sống là thực hiện muôn ngàn ước mơ
Đọc từng trang báo là thơ
Xưa chưa biết mặt, bây giờ quen nhau
Bốn ngày đại hội qua mau
Ta chưa nói được với nhau cạn lời
Bốn ngày đại hội qua rồi
Quê hương giục giã bồi hồi nhớ thương
Nghe từng khu phố mái trường
Đồng bào bè bạn xuống đường đấu tranh

www.songhuong.vn

Nhờ bao đôi mắt người thân
Sáng lên hy vọng cho xanh ngục tù
Rộn ràng ngọn sóng mùa Thu
Sạch bóng quân thù xây lại nước non
Chia tay đại đội vẫn còn
Vì nghe lòng đã nở ngàn bông hoa.

VÕ NHƯ LANH

(Bản tin Đại hội sinh viên Việt Nam hải ngoại, tháng-2-1975).

NGUYỄN THÁI BÌNH

Nguyễn Thái Bình — một cuộc đời
Việt Thái Bình — một ước mơ
Thiêng liêng
một niềm tin
sắt đá
Nguyễn Thái Bình — hạt phù sa
Việt Thái Bình — nảy mầm bao cuộc sống
Trái tim hồng nóng bỏng
Bao ngày đêm rực lửa quê hương
Từng phút từng giây sôi sục yêu thương
Đã trở về, mãi mãi ôm sâu mạch đất.

Anh ngã xuống trên đường bay Tân Sơn Nhất
Năm phát súng đê hèn
không giết được giấc mơ anh
Phút cuối cùng, anh mất vẫn long lanh
Từng dòng — từng dòng máu nhỏ
Hóa thành ngàn hạt phù sa
những cánh đồng châu thổ
Chợ Trường Bình đêm đêm tiếng ai hò trong gió
Đất Cần Giuộc anh hùng thấm dòng máu đỏ
Lửa miền Nam cuồn cuộn dâng lên.

Chúng mong giết được niềm tin
Chúng mong giết được trái tim Thái Bình
Làm sao ngăn được chồi xanh!

www.songhuong.vn

Từng dòng máu nhỏ vươn thành chiến công
Ngẩng đầu vang tiếng non sông
Con đường phía trước giục lòng ta đi

Anh Bình ơi!
Miền Nam đang vang tiếng hát đổi đời
Anh có nghe đất nồng hơi ấm
Vui niềm vui đi dựng ngày mai
Những bàn tay nắm chặt
Từng ánh mắt sáng ngời trong mắt
Nhìn thẳng tương lai vươn tầm mơ ước.
"Một ngày mai—phải đến—một ngày mai"

Phía trước anh Bình đang vẫy gọi.

NHẬT HÀ
California, 6-76
(Báo Thái Bình (Cơ quan ngôn luận của hội Việt kiều yêu nước tại Mỹ), số 38, tháng 7-1978)

NGUYỄN THÁI BÌNH

Định viết tặng anh một bài thơ
Để hẹn nhau sau những ngày tranh đấu
Sẽ trở lại quê hương

Mình sẽ là đôi chim bay khắp chốn từ núi rừng Việt Bắc đếnmũi Cà Mau
Mình sẽ lên tiếng hát

Trên khắp bờ đê đồng ruộng, ngọn tre đầu làng
Mình sẽ lên tiếng hát
Trên những mái chèo hòa điệu hò khoan
Mình sẽ lên tiếng hát
Ca mừng mùi đất mới
Mừng sức mạnh nông dân, mùa gặt thái bình

Nhưng anh đã ra đi không một lời từ giã
Chưa kịp nghe bài thơ viết tặng cho anh
Làm chim anh bay về tổ
Đôi cánh nhỏ nhưng tâm hồn vĩ đại
Trái tim anh là bom nổ trên đầu giặc
Anh lấy máu làm thơ

www.songhuong.vn

Lấy thân làm súng bắn quân thù
Anh ngã xuống với cặp mắt sáng ngời ánh lửa
Lửa căm thù
Lửa kiên cường của bốn ngàn năm văn hiến
Lửa của dân tộc anh hùng
Chưa hề biết sợ
Lửa vùng lên tin tưởng
Lửa làm địch cúi đầu khiếp vía hồn kinh

Nguyễn Thái Bình!
Tên anh sống mãi
Là ngọn đèn soi sáng bóng đêm
Ai về Cần Giuộc mà xem
Có người vì nước đã quên thân mình

NGHA

(Báo Thái Bình, (Cơ quan ngôn luận của Hội Việt kiều yêu nước tại Mỹ), số 38, tháng 1-1978)

ANH ĐÃ CHẾT NHƯNG ANH CÒN SỐNG MÃI (1)

Từ một con người chân thật
Anh rất cần một tâm trí yên ổn
Anh đã đau khổ quá nhiều
Linh hồn anh (đã) ở đây.

Thái Bình một chàng trai trẻ, nhỏ nhắn, nhưng lại là một vĩ nhân, từ Việt Nam đến.
Tôi chỉ nói một vài câu với anh
Tôi biết anh thích đá banh
Tôi biết anh thích trẻ con
Tôi không biết ngày sinh của anh
Tôi không nhớ ngày chết của anh
Tôi không biết quan điểm chính trị và lý tưởng của anh

---

(1) Bài thơ này (nguyên bản tiếng Anh) của một sinh viên đại học Oa-sinh-tơn (vô danh) đọc trong dịp kỷ niệm lần thứ VI ngày hy sinh của Nguyễn Thái Bình tổ chức ở Đại học Oa-sinh-tơn ngày 2-7-1978. Chúng tôi dịch bài thơ này từ tài liệu của ông Richard J. Carbray (Liên minh Thái Bình ở Mỹ) gửi cho gia đình anh Nguyễn Thái Bình. Nhan đề bài thơ là của người dịch.

www.songhuong.vn

Tôi biết anh vô tội như những hành khách khác trên chiếc
máy bay mà anh toan cướp!
Tôi không biết anh đúng hay sai. Tôi biết anh chân thật
Tôi nhớ anh sâu sắc trong tim tôi rằng tôi đã gặp một chàng trai
Việt Nam dễ mến như vậy.

Trong cơn mưa
Trong ánh nắng
Trong phòng ăn
Trên hành lang
Trên cánh đồng
Trên bãi cỏ
Trong sân trường
Trong sứ quán
Trong cuộc diễn hành
Dưới bóng cây
Với biểu ngữ, với mi-crô, với truyền đơn
Với đôi mắt buồn của anh, với lưỡi rung rung, với nụ cười,
với nước mắt của anh.
Với giọng nói, với con tim của anh
Bằng mọi phương tiện anh có thể có
Trong mọi cách anh có thể làm
Để phản đối chiến tranh
Để tìm cách cứu đất nước và dân tộc mà anh yêu qui
Cả gánh nặng bất công đè trên đôi vai anh
Anh hiền lành và thân thiết
Anh nhân từ không dám giết một con chim
Thế nhưng anh rất dũng cảm đương đầu trước sự khinh miệt
Anh tin vào cuộc đấu tranh không bạo lực của mình và hy sinh vì nó
Người ta trách anh nhưng yêu anh
Anh có cha
Anh có mẹ
Anh có anh em
Anh có chị em
Anh có bạn bè
Anh yêu họ
Họ yêu anh
Đời đẹp biết bao đối với một chàng trai như anh
Anh còn trẻ không thể chết được
Thế nhưng, anh đã hiến dâng cuộc đời mình cho quê hương
Việt Nam yêu dấu của anh
Chỉ vì cuộc chiến tranh tàn khốc
Trong thâm tâm, tôi đã khóc vì anh từ khi anh chết vào mùa hè 1972

www.songhuong.vn

Tôi nhìn lên trời tìm anh, và
Tôi biết nơi anh đang đi đến
Tôi cầu nguyện cho gia đình anh ở Việt Nam
Và tôi tự hỏi
"Tại sao chúng ta lại gây ra chiến tranh mà không tạo dựng hòa bình?
Chúng ta đã thấy bao điều tàn bạo bất công chưa đủ hay sao?"
"Khi nào chúng ta mới quen tìm hiểu nhau?
Tôn trọng nhau và làm cho thế giới này trở nên tốt đẹp hơn?"
Tôi chỉ chân thành mong mỏi rằng chúng ta có thể quay về với
bản chất của chúng ta
Thái Bình anh đã chết... nhưng anh còn sống mãi.

ĐẾN THĂM NHÀ CHÚ NGUYỄN THÁI BÌNH

Kính tặng cô Bạch Mai yêu quí (1)

Có một hôm cháu muốn đi chơi
Ba cháu dắt đến thăm nhà chú
Chú Bình ơi ! căn nhà chú nhỏ
Mà trước sân cây lá xanh rờn

Ảnh chú treo trên tường
Như tươi cười hỏi nhỏ
Có phải cháu đấy không hả Tú ?

Mà chú ngồi kể chuyện ngày xưa
Chú học giỏi và ngoan nhất lớp
Về sau lớn căm thù xâm lược
Chú đấu tranh cho tổ quốc mình

"Trái bom của tôi là trái tim tôi"
Lời chú nói cháu còn ghi nhớ mãi
Chú ngã xuống ngực đầy máu chảy
Vẫn hiên ngang như một anh hùng

Trên đường về càng phục càng thương
Cháu lại gặp con phố mang tên chú
Hai hàng cây bên đường xòe lá
Như ô che mát rợp trên đầu
Chú Bình ơi chú chẳng mất đâu
Chú sống mãi trong lòng chúng cháu.

ĐINH CẨM TÚ
(Học sinh lớp 2, trường Thực nghiệm Sư phạm)

---

(1) Bạch Mai là em gái của Nguyễn Thái Bình.

www.songhuong.vn

NGUYỄN THÁI BÌNH,
trái tim yêu nước

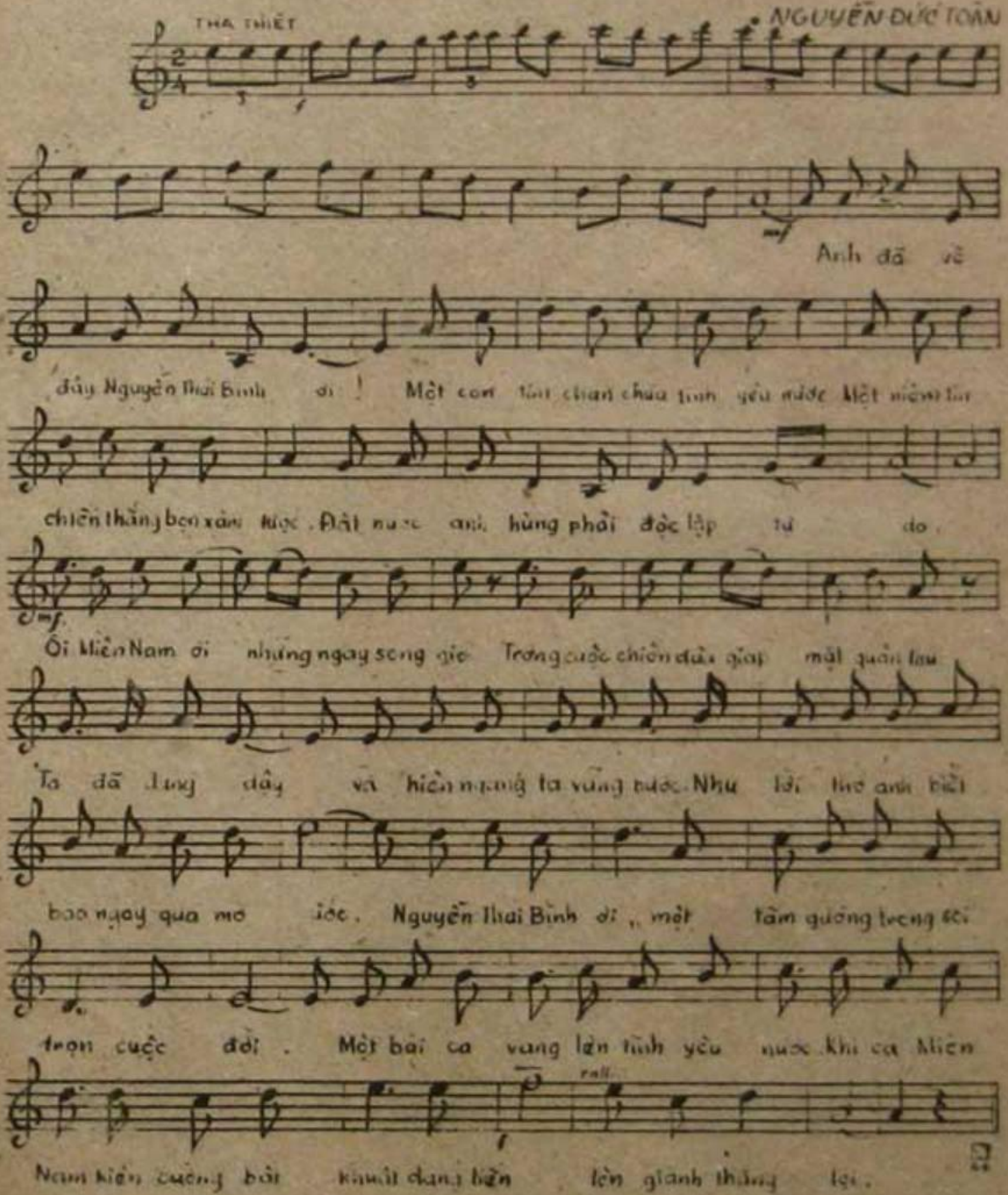

Báo Văn Nghệ, số 249
25 - 03 - 1972

www.songhuong.vn

ĐÃ NỔI DẬY MỘT TRÁI TIM HỒNG

NHỊP VỪA - XÚC ĐỘNG

• TRƯƠNG QUANG LỤC

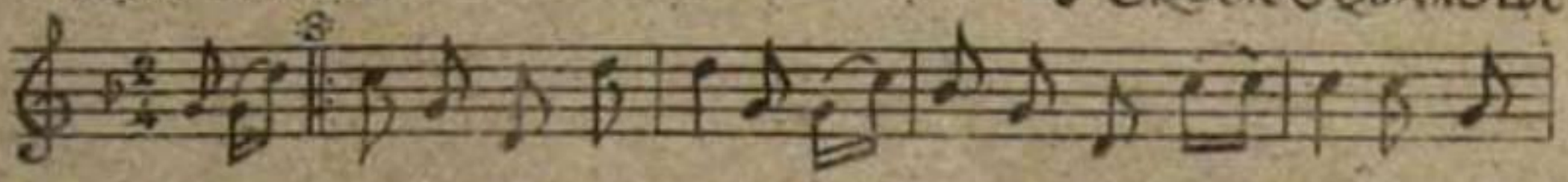

Một trái tim mang dòng máu nóng của nghĩa quân Cần Giuộc quê hương. Sôi hơn (Mùa đầu) tranh muôn người lớp lớp. Tựa sóng dâng tràn ngập Oasinh tên. Giữa thủ

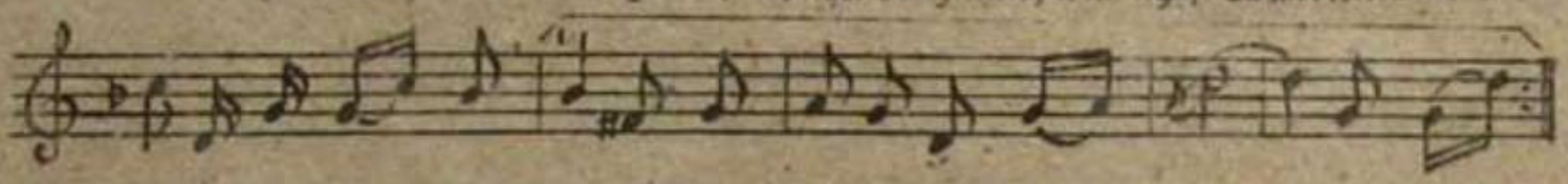

cảm vì đất nước đau thương. Thu muôn kiếp muôn dài giặc Mỹ. Mùa đâu
đô của nước Mỹ, anh...

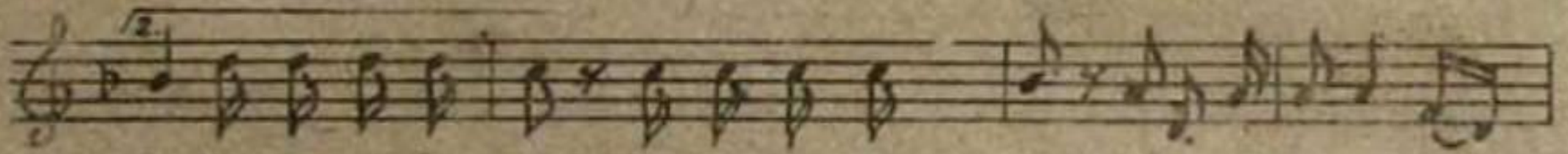

hô "Đế quốc Mỹ cút đi! Đế quốc Mỹ cút đi! Hãy để cho quê ta Tự

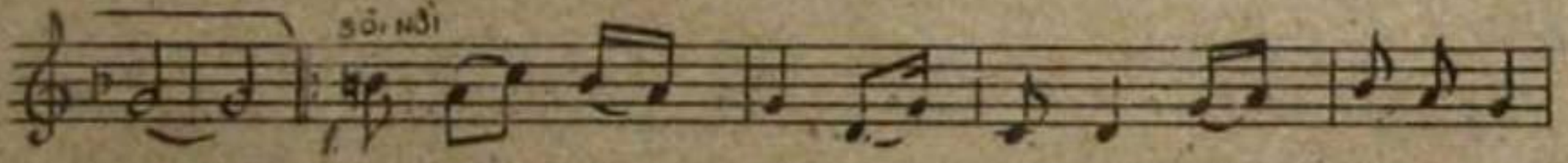

Do! Đã nổ vang trời, đã nổi dậy một trái tim hồng

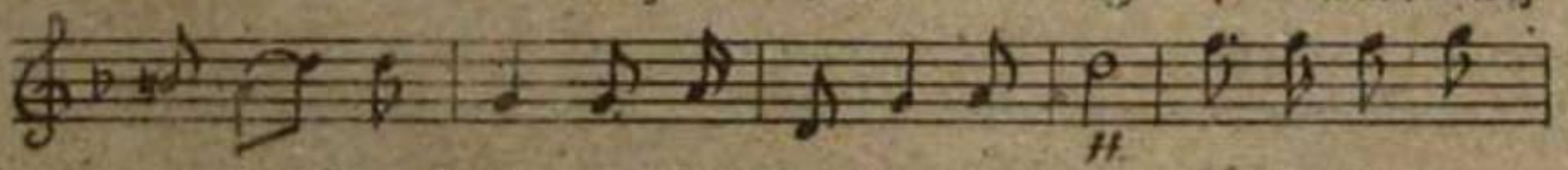

Anh Nguyễn Thái Bình, người trai Việt Nam yêu nước. Xông lên đi tiếp

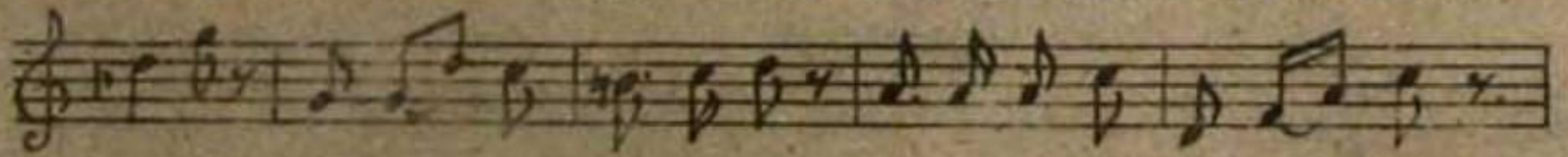

đường quân Tuổi trẻ đô thị Miền Nam. Tay trong tay xuống đường tranh đấu.

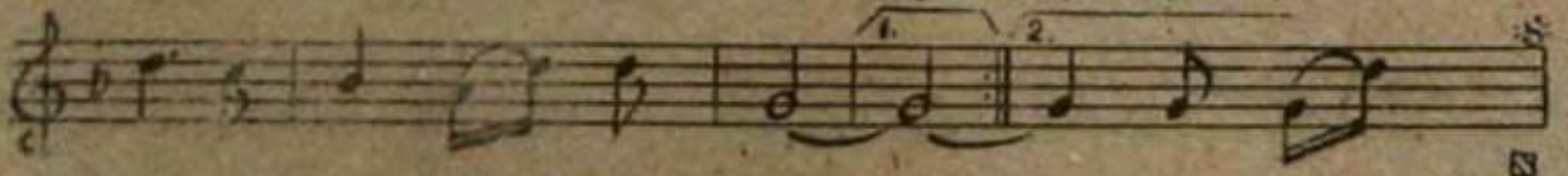

Sống như anh, Nguyễn Thái Bình!

(Một trái...)

Báo Văn Nghệ, số 463
25.08.1972

www.songhuong.vn

ÁNH ĐUỐC NGUYỄN THÁI BÌNH

HƠI CHẬM, TÌNH CẢM

• Xuân Giao

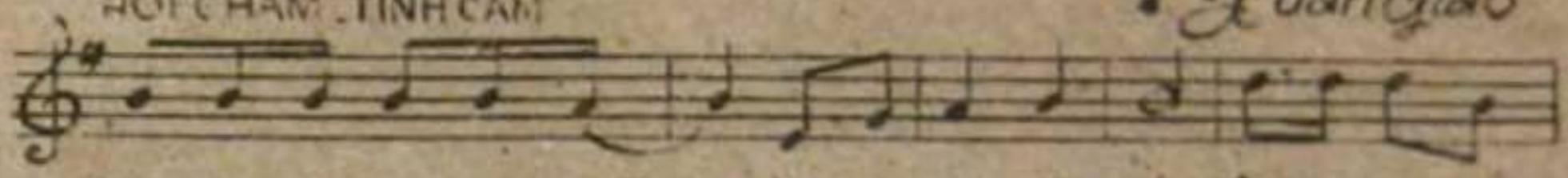

Tôi yêu bóng sen trong đầm gần bùn sen vẫn thơm. Ôi hương sen tỏa
Khi nghe tên anh Thái Bình giặc thù kia khiếp kinh. Tên anh như lửa lan
Trên Ca-sinh tàn hôm nào đẩy lui cơ dữ tranh. Vang vang tự hào

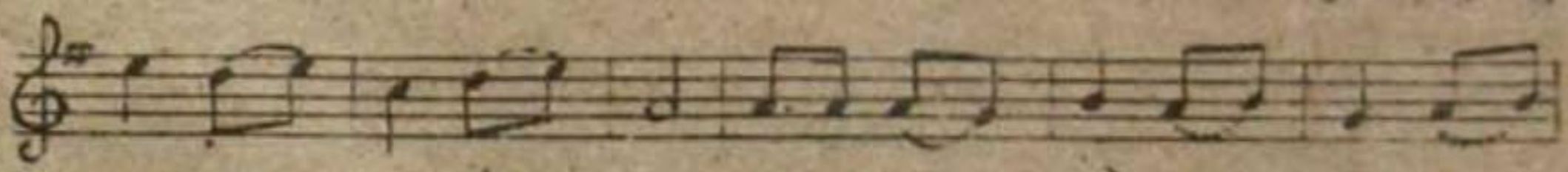

ngạt quạ khói lửa dầu tranh. Như yêu hao người dũng cảm dừng
chập xe màn tối tăm. Ngỡ ầm vang lời hát rung động phi
ngũ lớp người xuống đường. Nghe dư âm còn mãi tiếng người trai đất

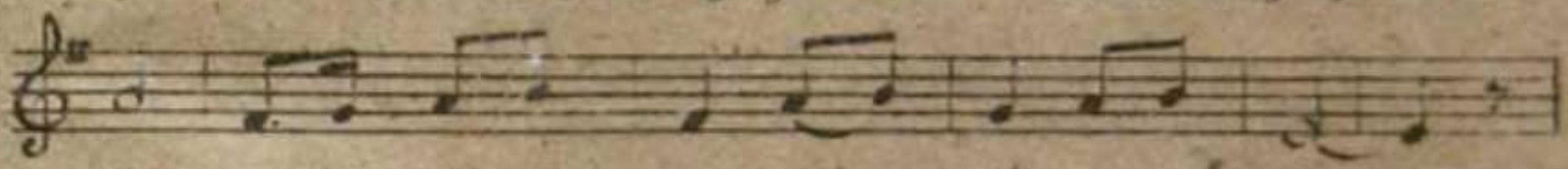

lên Mậc xiêng gông lửa giặc, vẫn đầu tranh kiên cường
phường đầy ma chi tiếng nói hao lớp người xuống đường
Việt Vạch mặt quân xâm lược ngay giữa lòng quân thù

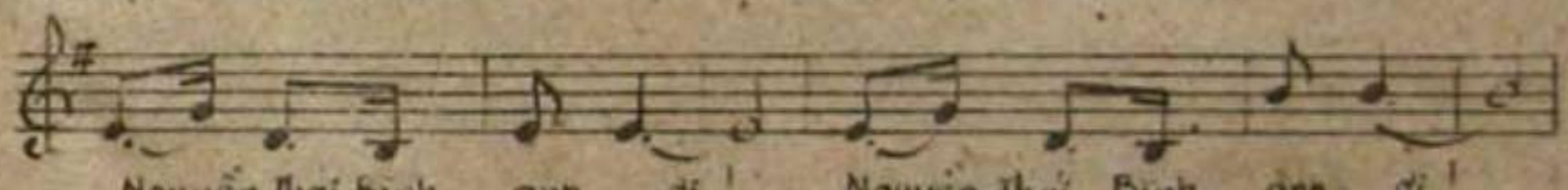

Nguyễn Thái Bình anh đi! Nguyễn Thái Bình anh đi!
Nguyễn Thái Bình anh đi! Nguyễn Thái Bình anh đi!
Nguyễn Thái Bình anh đi! Nguyễn Thái Bình anh đi!

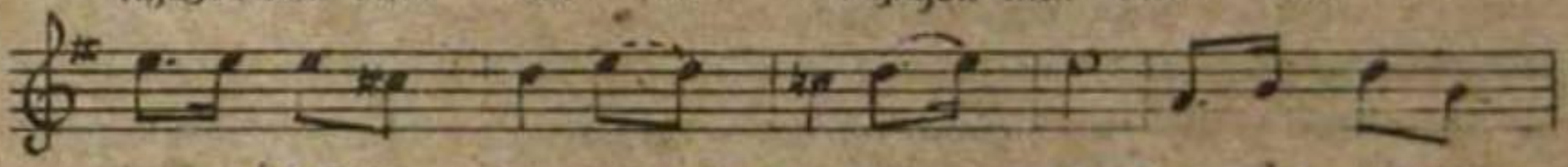

Giữa đất Mỹ đạc điện vẫn giữ lòng trong. Trong bóng tối đến
Trước mũi súng tàn hung đầy anh đã ngã xuống. Những tiếng hát anh
Đất nước mãi còn ghi những lời anh đọc. Đi anh được hiểu

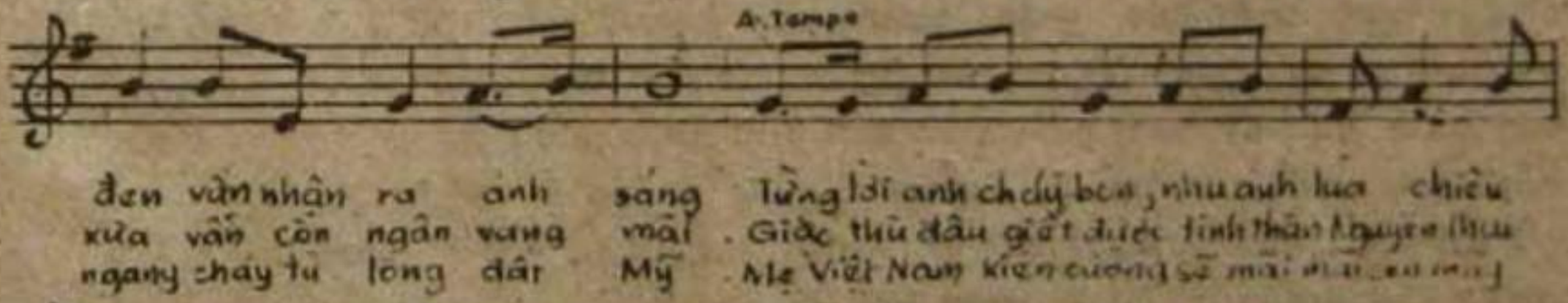

đen vẫn nhận ra anh sáng. Từng lời anh chảy bao, như anh hùa chiều
xưa vẫn còn ngân vang mãi. Giặc thù đâu giết được tinh thần Nguyễn Thái
ngang chảy từ lòng đất Mỹ. Mẹ Việt Nam kiên cường sẽ mãi

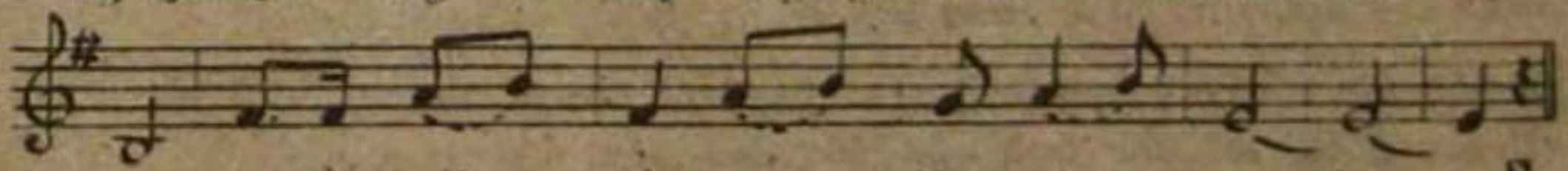

đợi. Gọi hồn dân tộc trong lòng bao người.
Bình. Người người như sóng trào tiếp bước anh lên tuổng.
bên. Vì còn bao lớp người con giống như Nguyễn Thái Bình.

Báo Tiền Phong, số ... 38
10-2 1972

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

Phụ lục

TIN TỨC, BÀI BÁO VÀ SÁCH VIẾT VỀ NGUYỄN THÁI BÌNH

1. *Cướp phi cơ ở Sài Gòn buộc đi Hà Nội.*— Báo " Thách đố ", ngày 4-7-1972.

2. *Trên đường hàng không Mani — Sài Gòn một người Việt Nam toan cướp phi cơ không lồ chở hơn trăm binh sĩ Mỹ bay ra Hà Nội.*— Báo" Đuốc nhà nam", ngày 04-7-1972.

3. *Cướp phi cơ đi Hà Nội, nhưng người này đã bị bắn chết liền tại phi trường Tân Sơn Nhứt.*— Báo «Bút thần », ngày 4-7-1972.

4. *Một vụ lạ kỳ, sôi động hơn chuyện trinh thám đã xảy ra tại Sài Gòn trưa 2-7 : Định cướp phi cơ loại không lồ « 747 » để bay ra Hà Nội, một thanh niên Việt Nam 25 tuổi bị bắn chết tại Tân Sơn Nhứt.*— Báo «Đông phương », ngày 4-7-1972.

5. *CIA bắt đầu điều tra về vụ cướp phi cơ táo bạo trên đường Honolulu — Sài Gòn.*— Báo « Đông phương », ngày 4-7-1972.

6. *Phi công Vaughn và nữ tiếp viên May Yuen kể lại những phút nghẹt thở trên không trung suốt hai giờ đàng co với tên cướp!* - Báo « Thách đố », ngày 4-7-1972.

7. *Nữ chiêu đãi viên hàng không Mai Yuen ngậm ngùi cho tên cướp sau khi tên này lãnh 5 phát đạn.*— Báo « Đông phương », ngày 4-7-1972.

8. *Cái gì đã xảy ra với sinh viên Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Nhân dân » ngày 05-7-1972. tr. 4.

7. *Chính quyền Nixơn quỷ quyệt dựng cảnh giết hại anh Nguyễn Thái Bình, một thanh niên trí thức Việt Nam vừa từ Mỹ về đến sân bay Tân Sơn Nhất.*— Báo « Hà Nội mới », ngày 5-7-1972.

10. *Chung quanh vụ cướp máy bay... lút.*— Báo « Đông phương », ngày 5-7-1972.

11. ANH HIỀN.— *Một vụ cướp máy bay.*— Báo «Đông phương;" ngày 5-7-1972.

www.songhuong.vn

12. *Tin đầy đủ chi tiết về vụ cướp phi cơ... hut đã làm xôn xao dư luận hôm qua tại Sài Gòn* — Báo " Đông phương ", ngày 5-7-1972.

13. *Đây là hành tung của người toan cướp máy bay PAA : sinh viên Nguyễn Thái Bình mần " phản chiến " tại Hoa Kỳ.*—Báo « Bút thép », ngày 5-7-1972.

14. *Thân sinh Nguyễn Thái Bình, một nhân viên thương Cảng Sài Gòn bị câu lưu. Tại Hoa Kỳ, sở Mật vụ Liên bang thẩm vấn các sinh viên liên hệ với Nguyễn Thái Bình.*—Báo « Đuốc nhà nam », ngày 5-7-1972.

15. *F.B.I đã bắt tay vào cuộc truy tầm nguyên nhân bí mật bao phủ vụ cướp phi cơ Tân Sơn Nhất.*— Báo « Trắng đen », ngày 5-7-1972.

16. *Mẹ sinh viên cướp phi cơ tới bệnh viện nhận xác con đã nói gì với chúng tôi ?.*—Báo « Thách đố », ngày 5-7-1972.

17. *Cha sinh viên Nguyễn Thái Bình được mời điều tra. Bốn sinh viên Việt bị F.B.I. điều tra vì rút học bổng.*—Báo « Điện tín », ngày 5-7-1972.

18. *Mỹ—Thiện trắng trợn giết hại ba sinh viên.*—Báo « Tiền phong », số 2239, ngày 6-7-1972, tr.4.

19. *Mỹ—Thiệu khủng bố gia đình sinh viên Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Hà Nội mới », ngày 6-7-1972.

20. *Người Mỹ bắn chết sinh viên Bình biến mất khỏi Sài Gòn.*—*Dân chủ Mỹ « chụp » vụ sinh viên Bình tranh ghế tổng thống.*—*Thư ngỏ sinh viên Bình gởi tổng thống Nixon được công bố tại Hoa Thịnh Đốn.*—Báo "Độc lập", ngày 6-7-1972.

21. *Tin thêm về vụ sinh viên Việt Nam đánh cướp phi cơ PAN.AM : Đây, những phút cuối cùng của sinh viên Nguyễn Thái Bình.*—Báo « Bút thần », ngày 6-7-1972.

22. *Bí mật bao phủ với nhiều nghi vấn : sinh viên Bình không cướp phi cơ, bị bắn vì đã khủng cự ?.*— Báo « Trắng đen », ngày 9-7-1972.

23. *Xác của Nguyễn Thái Bình khâm liệm trước mặt mẹ và hai em gái.*—Báo « Hòa bình », ngày 6-7-1792.

24. *Người mẹ đau khổ không ngờ con mình (Nguyễn Thái Bình) lại cướp phi cơ và bắn bị chết.*—Báo « Thách đố », ngày 6-7-1972.

25. *Sinh viên Nguyễn Thái Bình và cảnh gia đình tan tã.*—Báo « Điện tín », ngày 6-7-1972.

26. *Mỹ : Thanh niên tổ chức lễ tang giả cho anh Nguyễn Thái Bình.*—Báo « Hà Nội mới », ngày7-7-1972.

www.songhuong.vn

27. PHAN XUÂN HUY.—*Thằng ngu.*—Báo «Điện tín», ngày 6-7-1972.

28. *Sinh viên Mỹ đưa đám tang giả sinh viên Nguyễn Thái Bình. Người Mỹ bắn sinh viên Bình đang trành ở Sài Gòn.*—Báo «Điện Ánh», ngày 6-7-1972

29. *Bí mật bao trùm cái chết sinh viên Bình: Ai là người đã nã năm phát đạn vào Bình.* — Báo «Đông phương», ngày 6-7-1972.

30. *Xuất dương du học nhờ USAID nhưng chống lại VS — Đây thân thế lý sự không tặc Nguyễn Thái Bình.* — Báo «Đông phương», ngày 6-7-1972.

31. NGUYỄN HỒNG.— *Tìm hiểu về thân thế của một người bị gọi là «không tặc».* — Báo «Đông phương», ngày 6-7-1972.

32. *Thanh niên Mỹ lâm đám ma giả sinh viên Bình tại đại hội Đảng Dân chủ. Một đầu biểu đòi làm sáng tỏ vụ bắn chết sinh viên Bình trên phi cơ.* — Báo «Đông phương», ngày 7-7-1972.

33. *Đặc phái viên của Điện tín theo chân sinh viên Nguyễn Thái Bình trở về Cần Giuộc với chiếc áo quan tài.* — Báo «Điện tín», ngày 7-7-1972.

34. *Sáng thứ năm 6-7-1972, đám tang Nguyễn Thái Bình đã cử hành do thân nhân lo liệu. Vì sao Ô. Nguyễn Văn Hai, thân sinh của Bình bị cầu lưu?.* — Báo «Đuốc nhà Nam», ngày 7-7-1972.

35. *Thi hài sinh viên Bình đưa về Cần Giuộc mai táng.*— Báo «Bút thần», ngày 7-7-1972.

36. *Đám tang sinh viên Nguyễn Thái Bình — cử hành tang lễ thiếu một người cha.*— Báo «Trắng đen», ngày 7-7-1972.

37. *Chuyện mỗi ngày.*— Báo «Điện tín», ngày 7-7-1972.

38. *Qua vụ Nguyễn Thái Bình bắn lạy của Mỹ - Thiện ngày càng dầm máu.*— Báo «Lao động», 2411, 8-7-1972, tr.4.

39. *Cần Giuộc: Đám tang của S.V. Nguyễn Thái Bình cử hành tang lễ dưới cơn mưa tại xã Tân Kim. Ngoài thân nhân, chẳng ai dám đến gần, người đưa đám toàn là «Mỹ» đi chụp hình.*—Báo «Điện tín», ngày 8-7-1972.

40. *Phi công vứt thây Bình ra khỏi phi cơ nhận được huyết thư đe dọa và bộ lông thú.* — Báo «Điện tín», ngày 8-7-1972.

41. *Những giờ phút nghẹt thở của người mẹ chờ nhìn xác con.*—Báo «Thách đố», ngày8-7-1972

42. *Sau vụ Nguyễn Thái Bình, viên phi công G.Vaughn nhận được bức thư hăm dọa.* — Báo «Đuốc nhà Nam», ngày 8-7-1972.

www.songhuong.vn

43. *Một người Mỹ theo dõi tang Nguyễn Thái Bình từ đầu đến cuối nhưng... không ai biết ông là ai ?.* — Báo « Đuốc nhà Nam », ngày 8-7-1972.

44. *Nhà chức trách đang tìm hiểu có phải Nguyễn Thái Bình bị mất trí gần đây? Gia đình phi công Vaughn bị đe dọa.* — Báo « Trắng đen », ngày 8-7-1972.

45. *Nguyễn Thái Bình, con tôi !.* — Báo « Đại dân tộc », ngày 9-7-1072 ; 10-7-1972 ; 11-7-1972 ; 12-7-1972.

46. *Gia đình sinh viên Nguyễn Thái Bình tiết lộ về tin đồn sinh viên Nguyễn Thái Bình có người yêu tại Thái.* — Báo « Trắng đen », ngày 9-7-1972.

47. *Sinh viên Nguyễn Thái Bình trước mắt một nhà báo ngoại quốc.* — Báo « Thách đố », ngày 9-7-1972.

48. *Mối tình và bổn phận của Bình trên đất Mỹ cũng như Việt Nam.* — Báo « Thách đố », ngày 9-7-1972.

49. *Một vùng đất quê hương: Cần Giuộc.* — Báo « Điện tín », ngày 9-7-1972.

50. *Cuộc đời của sinh viên Việt Nam đầu tiên tốt nghiệp tại đại học Washington về ngành biến chế thực phẩm.* — Báo « Điện tín », ngày 9-7-1972, ngày 10-7-1972.

51. *Thời thiếu niên của Nguyễn Thái Bình còn để lại ở trường Cần Giuộc.* — Báo « Điện tín », ngày 10-7-1972.

52. *Những mẩu chuyện quanh cuộc đời kỹ sư Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Điện tín », ngày 10-7-1972, ngày 13-7-1972 ; 11-7-1982 và 14-7-1972.

53. HUỲNH NGỌC DIỆU. — *Chấp nhận và chối từ.* — Báo « Đại dân tộc », ngày 10-7-1972.

54. *Nguyễn Thái Bình trước con mắt của một nhà báo ngoại quốc : Những nguyên nhân thúc đẩy Bình hành động.* — Báo « Thách đố », ngày 10-7-1972.

55. *Trạm từ hình của Bình bắt đầu từ cô sinh viên K. Leong.* — Báo « Thách đố » ngày 10-7-1972.

56. LÝ CHÁNH TRUNG. — *Hết xài.* — Báo « Điện Tín », ngày 11-7-1972.

57. *Báo Điện tín (Sài Gòn) đăng nhiều ảnh và tin vạch rõ: kẻ giết hại sinh viên yêu nước của Nguyễn Thái Bình chính là Mỹ—Thiệu.* — Báo « Nhân dân », ngày 12-7-1972, tr.4.

58. *Bài của sinh viên Nguyễn Thái Bình trên báo* Niềm tin. — Báo « Đại dân tộc », ngày 12-7-1972.

www.songhuong.vn

59. *Lá xanh đã bị rụng xuống vì lý do nào cũng gây thảm thương.*— Báo « Thách đố », ngày 12-7-1972.

60. *Công ty hàng không PANAM xác nhận : Cảnh sát viên trúc bị Mills đã bắn hạ sinh viên Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Thách đố », ngày 12-7-1972.

61. *PHƯƠNG KIM.— Một chính quyền thối nát.* — Báo « Nhân dân », ngày 13-7-1972, tr. 3.

62. *Báo chí Sài Gòn tố cáo Mỹ— Thiện chính là thủ phạm trong vụ giết hại anh sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Bình và đòi đưa vụ này ra ánh sáng.*— Báo « Hà Nội mới », ngày 13-7-1972.

63. *NGUYỄN THÁI BÌNH, anh là ai?* Báo *Miền Nam đi tới* (tức *Tin sáng hải ngoại*), *ngày 13-7-1972.*
(Báo «HàNội mới», ngày 1-8-1972 trích đăng lại)

64. *Nguyễn Thái Bình và chuyện tình cảm.*— Báo « Đại dân tộc », ngày 13-7 1972 ; 14-7-1972 ; 15-7-1972 ; 18-7-1972 ; 19-7-1972 ; và 21-7-1972.

65. *Những mẩu chuyện quanh cuộc đời kỹ sư Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Đại dân tộc », ngày 13-7-1972 ; 14-7-1972 ; 15-7-1972.

66. *Viện phi công hãng P..A..A sẽ bị sa thải về vụ giết kỹ sư Nguyễn Thái Bình?*— « Báo Đồng Nai », ngày 14-7-1972.

67. *Một công chức hồi hưu gửi một số tiền mọn giúp gia đình kỹ sư Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Đồng Nai », ngày 14-7-1972.

68. *Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ đòi : Phải đưa kẻ giết Nguyễn Thái Bình ra trước nhân dân Việt Nam và dư luận thế giới.*— Báo « Nhân dân », ngày 15-7-1972.

69. *Hội sinh viên Việt Nam ở Mỹ ra tuyên bố lên án bọn đế quốc Mỹ giết hại sinh viên Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Hà Nội mới », ngày 15-7-1972.

70. *Sinh viên Nguyễn Thái Bình bảo thẳng vào mặt tổng thống Mỹ : Chịt ra làm đôi Nich-xơn có chịu không?*—Báo « Nhân dân », ngày 20-7-1972, tr. 4.

71. *Thân mẫu sinh viên Nguyễn Thái Bình đã gặp mặt chồng tại Tổng nha Cảnh sát quốc gia (ngụy).* — Báo «Đại dân tộc », ngày 26-7-1972.

72. *Thư của Nguyễn Thái Bình gửi Nich-xơn.*— Báo « Hà Nội mới », ngày 21-7-1972.

73. *Những phát giác mới về sinh viên Nguyễn Thái Bình.*—Báo «Đại dân tộc», ngày 21-7-1972 ; 22. và 23-7-1972 ; 24-7-1972 và 25-7-1972.

www.songhuong.vn

74. *Báo Mỹ Người bảo vệ viết về vụ án Nich-xơn giết hại anh Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Nhân dân », ngày 22-7-1972, tr.4.

75. *Những phát giác mới về sinh viên Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Đại dân tộc », ngày 22-7-1972; 23-7-1972; 24-7-1972; 25-7-1972; 26-7-1972.

76. *NGUYỄN THÁI BÌNH: Tôi chấp nhận hy sinh vì đại nghĩa. — Nếu tôi bị giết, hàng triệu người Việt Nam sẽ thay tôi chiến đấu.* — Báo « Tiền phong », số 22441, ngày 23-7-1972, tr.4 (thư gởi Nich-xơn).

77. *Phát biểu của GIÈNPHÔN-ĐA gởi các bạn sinh viên miền Nam Việt Nam: Xã hội xa hoa ở Mỹ không phải là câu trả lời cho những ai đi tìm hạnh phúc.* — Báo « Nhân dân », ngày 24-7-1972, tr.3.

78. *Báo chí Sài Gòn ca ngợi sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Bình: Đô la không mua được trái tim người.* — Báo « Nhân dân », ngày 24-7-1972, tr.4.

79. HỒ NGỌC NHUẬN. — *Người Mỹ văn minh.* — Báo « Đại dân tộc », ngày 24-07-1972.

80. *Lao động Nha Trang nêu cao nghĩa cử đối với gia đình kỹ sư Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Đại dân tộc », ngày 25-7-1972.

81. P.N. — *Trái tim Nguyễn Thái Bình — Trái tim Việt Nam.* — Báo « Tiền phong », số 2245, ngày 27-7-1972, tr.4

82. *Một bài thơ của Nguyễn Thái Bình. Một ngày mai rồi sẽ đến.* — Báo « Tiền phong », số 2245, ngày 27-7-1972, tr.4.

83. *Một sinh viên Sài Gòn viết về Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Hà Nội mới », ngày 27-7-1972. (trích đăng bài của Trần Quang Tuấn, — Bản tin Thông tấn xã Giải phóng tháng 7-1972).

84. *Báo Mỹ viết về vụ chính quyền Nich-xơn giết hại dê hèn anh Nguyễn Thái Bình.* — Báo « Hà Nội mới », ngày 27-7-1972.

85. PHƯỢNG KIM. — *Nguyễn Thái Bình. Nỗi đau của trái tim anh.* — Báo « Nhân dân », ngày 25-7-1972; 26-7-1972; 27-7-1972; 28-7-1972; 29-7-1972; 30-7-1972; 31-7-1972; 2-8-1972.

86. PHƯỢNG KIM. — *Nỗi đau của Nguyễn Thái Bình.* — Nxb. Thanh niên, H., 1972 (tái bản, 1975).

87. G. s NGUYỄN HUY THÔN (Ủy ban Trung ương MTTQVN). — *Nguyễn Thái Bình, một tấm gương yêu nước nồng nàn.* — Tuần báo «Cứu quốc». Số 3600, ngày 30-7-1972, tr. 5.

88. LÝ CHÁNH TRUNG. — *« Hết xài... »*. — Báo « Cứu quốc », số 3600, ngày 30-7-1972, tr. 5.

www.songhuong.vn

89. *Ba bài thơ của Nguyễn Thái Bình làm khi còn đang học ở Mỹ (Thư tự, một ngày mai rồi sẽ đến. Du hành trên quê hương).* — Tuần báo "Cứu quốc", số 3600, ngày 30-7-1972, tr.5.

90. NGUYỄN VĂN BỒNG. — *Nguyễn Thái Bình, tuổi trẻ Việt Nam yêu nước trên bờ bên kia Thái Bình Dương.* — Tuần báo "Văn nghệ", số 460, 1972, tr. 25.

91. QUAN SAN. — *Nỗi đau của Nguyễn Thái Bình, nỗi đau của trái tim.* — Tuần báo "Văn nghệ", số 479, 1972, tr.7.

92. *Ngọn lửa sáng quật khởi Nguyễn Thái Bình giúp chúng tôi nhận rõ thêm con đường và trách nhiệm của mình.* — Tạp chí "Tiền phong" (Canada), số tháng 7-1972.

93. LÊ BÌNH AN. — *Từ "tên không tặc" đến những tên giặc lái.* — Tập san "Đối diện", số 38, tháng 8-1972, tr. 52-55.

94. *Đây là sự thật.* — Báo "Lao động", số 2418, 2-8-1972, tr. 4.

95. *Tên anh là kẻ thù kiếp sợ.* — Báo "Lao động", số 2418, 2-8-1972, tr. 4.

96. P.N. — *Sài Gòn, Pa-ri, Oa-sinh-tơn nghĩ về anh.* — Báo "Tiền phong", số 2247, 3-8-1972, tr. 4.

97. *Bài ca dấc thắng của Nguyễn Thái Bình giục giã tuổi trẻ chúng ta đi tới. (Tâm thư của anh Hồ Hữu Nhựt, nguyên chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn gửi các bạn sinh viên học sinh Sài Gòn).* — Báo "Tiền phong", số 2247, ngày 3-8-1972, tr. 4.

98. *Bà mẹ anh Nguyễn Thái Bình gửi thư hỏi tội Nich-xơn.* — Báo "Nhân dân", ngày 3-8-1972, tr. 4.

99. *Tuyên bố của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp học sinh đại học Việt Nam.* — Báo "Tiền phong", số 2248, ngày 6-8-1972, tr.4.

100. ĐOÀN GIỎI. — *Cây cội nước nguồn* (tùy bút). — Tuần báo "Cứu quốc", số 3601, ngày 6-8-1972, tr 4—5.

101. ĐẰM CHƯ. — *Khí thiêng và trí tuệ.* — Tuần báo "Cứu quốc" số 3601, ngày 6-8-1972, tr. 10.

102. *Đi mãi trong tình yêu Tổ quốc. Cho mơ thành sự thật,* (thơ). *Đào Hạ uy-đi, Truyện ngụ ngôn "Lông chim", Kim cương. Việt Nam yêu ơi, vươn mình lên!* — Báo "Tiền phong" số 2248, ngày 6-8-1972, tr. 4.

103. HỒNG DIỆU. — *Nụ cười Nguyễn Thái Bình và giọt nước mắt Giên Phôn-đa.* — Báo "Tiền phong", số 2248, ngày 6-8-1972, tr. 4.

www.songhuong.vn

104. P.L.— *Đó là "Mỹ hóa" sạo nội tâm hồn Việt Nam!*.— Báo "Độc lập", số 944, ngày 8-8-1972, tr. 1, 6.

105. MAI BỀN.— *Nguyễn Thái Bình, người "Nghĩa sĩ Cần Giuộc"*. (Trích bài của Mai Bền, một thanh niên Cần Giuộc viết nhân một tháng ngày sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Bình bị Mỹ—Thiệu giết hại.— Bản tin Thông tấn xã Giải phóng).— Báo "Hà Nội mới", ngày 9-8-1972.

106. *Tự hào về anh*.— Báo "Tiền phong" số 2249, ngày 10-8-1972, tr. 3 (Buổi tọa đàm về Nguyễn Thái Bình của Liên chi đoàn trường Đại học Giao thông sắt bộ Hà Nội).

107. *Một bài thơ của Nguyễn Thái Bình: Chuyền*.— Tuần báo "Cứu quốc", số 3602, ngày 13-8-1972, tr. 4.

108. VŨ GIANG.— *Sống với dân tộc mình*.— Báo "Tiền phong", số 2249, ngày 10-8-1972, tr. 3; số 2250, ngày 13-8-1972, tr. 3.

109. *Trước tấm gương Nguyễn Thái Bình* (xã luận).— Báo "Tiền phong", số 2250, ngày 13-8-1972, tr. 1, 4.

110. NGUYỄN LÂN DŨNG (cán bộ giảng dạy trường Đại học tổng hợp Hà Nội).— *Trái tim bất tử*.— Báo "Tiền phong", số 2252, ngày 20-8-1972, tr.3.

111. THANH BÌNH.— *Con đường dẫn tới chân lý và cách mạng*.— Báo "Tiền phong", số 2252, ngày 20-8-1972, tr. 3; số 2253, ngày 24-8-1972, tr. 3, 4.

112. *Một tháng hoạt động của Nguyễn Thái Bình trên đất Mỹ*.— Báo "Tiền phong", số 2253, ngày 24-8-1972, tr. 3 (Theo tài liệu tạp chí "Tiền phong" do Hội Việt Kiều yêu nước tại Canada phát hành).

113. *Sinh viên học sinh Sài Gòn học tập tấm gương Nguyễn Thái Bình*.— Báo "Tiền phong", số 2253, ngày 24-8-1972, tr. 3.

114. *Thơ Nguyễn Thái Bình (Thừa tự, Du hành trên quê hương, Một ngày mai rồi sẽ đến*.— "Đối diện", số 19, ngày 01-8-1973, tr 111—113.

115. VÕ HỒNG NGỌC.— *Thư ngỏ gửi Nguyễn Thái Bình*.— "Đồng dao", số 159, 1974, tr. 70—96b.

116. *Mới hai năm trước: Nguyễn Thái Bình* (1948—1972).— "Đồng dao", số 59, 1970, tr. 53—69.

117. ANH ĐÀO.— *Về bộ phim "Nguyễn Thái Bình"*.— "Văn hóa Nghệ thuật", số 46, 1975, tr. 57 — 58.

www.songhuong.vn

118. PHẠM KIM THÀNH.— *Giới thiệu phim Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Thanh niên », số 5 (47), 1975, tr. 11.

119. *Bức tâm thư của liệt sĩ Nguyễn Thái Bình viết trên máy bay trước giờ chiến đấu cuối cùng.*— Báo « Giải phóng », ngày 24-8-1975.

120. *Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Tiền phong », số 11, 1976, tr. 7.

121. HÀ NAM DÂN.— *Việt Thái Bình hương đi đúng, trận địa đúng.*— « Sài Gòn giải phóng » số 667, 2-7-1977, tr. 2.

121. TỪ LƯƠNG.— *Chim Việt cành Nam, vở cải lương nói về liệt sĩ Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Sài Gòn giải phóng », số 668, 2-7-1977, tr. 2.

122. MẠC NGHIÊM.— *Hình ảnh Nguyễn Thái Bình trên sân khấu.*— Báo « Tiền phong », số 25, 1977, tr. 9.

123. NGUYỄN ĐĂNG TRÌNH.— *Đọc « Nỗi đợi của Nguyễn Thái Bình » của Phượng Kim.*— Báo « Tuổi trẻ », số. 70, 1977, tr. 9.

124. *Những tư liệu mới về Nguyễn Thái Bình. Trích nhật ký Nguyễn Thái Bình viết tại Mỹ từ 1966 đến 1971.*— Báo « Tuổi trẻ » số 92, 1977, tr. 7.

125. NGUYỄN HỮU THÁI.— « *Bởi trong ta có dòng máu Nguyễn Thái Bình* ».— Báo « Tuổi trẻ », số 108, 1977, tr. 3.

126. THU LAN.— *Một câu chuyện về anh.*— Báo « Thái Bình » (Cơ quan Ngôn luận của Hội Việt Kiều yêu nước tại Mỹ)— số 50, tháng 7-1977, tr. 6.

127. HỒNG LAM.— *Nguyễn Thái Bình— Đường đưa anh vào đội ngũ đấu tranh.*— Báo « Tiền phong », số 2600, 2601, 2602, 1978.

128. NGHA.— *Tưởng niệm Nguyễn Thái Bình*— Báo « Thái Bình » (Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Kiều yêu nước tại Mỹ), số.38, tháng 7 năm 1978.

129. NGUYỄN HỮU THÁI.— *Một trái tim có thể nổ tung.*— Báo « Tuổi trẻ », số 27, 1980, tr. 6.

130. *Sài Gòn tháng 7-1972: Dở lại chồng báo cũ.*— Báo « Tuổi trẻ », số 27, 1980, tr. 6.

131. *Những bức thư riêng của Nguyễn Thái Bình.*— Báo « Tuổi trẻ » số 27, 1980, tr. 6.

132. HUỲNH NHƯ PHƯƠNG.— *Nguyễn Thái Bình chiến đấu theo lệnh trái tim.*— Báo « Tuổi trẻ », số. 48, 1982, tr. 9.

www.songhuong.vn

www.songhuong.vn

MỤC LỤC

TRANG

— Cùng bạn đọc 11

— Nguyễn Thái Bình
người thanh niên trí thức yêu nước 13

— Nguyễn Thái Bình—Trái tim và ngòi bút 31

— Tài liệu về cuộc đời hoạt động
của Nguyễn Thái Bình 109

— Ý kiến đánh giá, nhận định
về Nguyễn Thái Bình 165

— Những sáng tác về Nguyễn Thái Bình 203

— Phụ lục: Tin tức, bài báo và sách viết
về Nguyễn Thái Bình 259

www.songhuong.vn

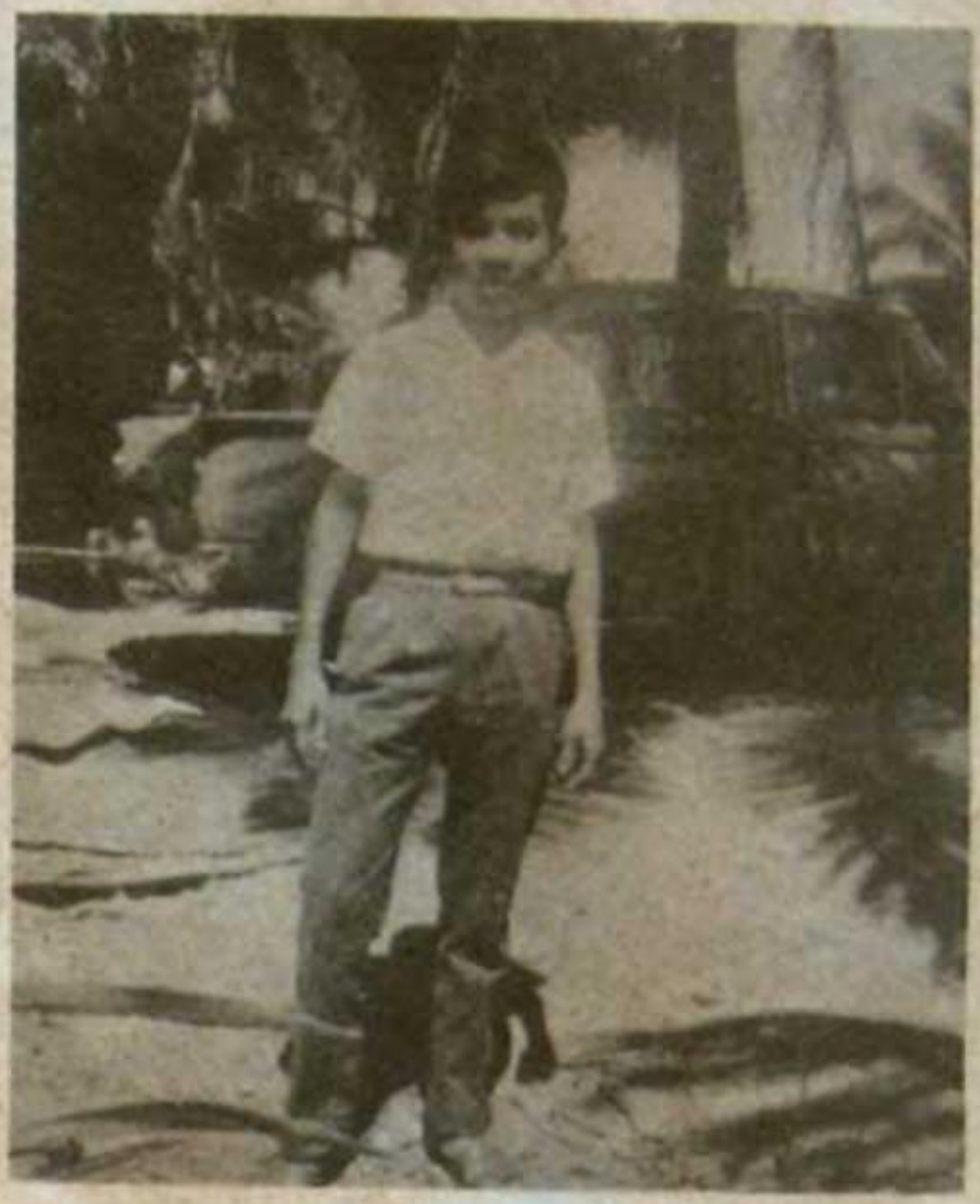

Về thăm quê ngoại
ở Cần Giuộc 1966.

Trước khi qua Mỹ học

www.songhuong.vn

Cầu thủ người châu Á duy nhất trong đội bóng đá Đại học Oa-sinh-tơn.

www.songhuong.vn

Nguyễn Thái Bình - vua phá lưới

www.songhuong.vn

Tiếng sáo Việt Nam trên đất Mỹ

«... Tôi là người Việt Nam ...»

www.songhuong.vn

Tranh cổ động của Nguyễn Thái Bình

www.songhuong.vn

VIETNAM FOR VIETNAMESE

history, poetry and folk music

of the VIETNAMESE PEOPLE - resulting from the 4,000 year struggle against foreign aggressions.

* PRESENTED BY THE VIETNAMESE STUDENTS IN THE U.S.A
who are independent from any political organisation:

Nguyen Thai-Binh (U.W., WA)
Doan Hong-Hai (M.I.T., Mass.)
Vu Ngoc-Con (Northrop Inst. of tech.)
Nguyen Huu-An (M.I.T., CA.)
Vu Quang-Viet (San Jose State, CA).

film: "ĐIỆN BIÊN PHỦ" 1954.

* THE TRIUMPH OF THE VIETNAMESE PEOPLE OVER THE FRENCH COLONIALISTS.

*THE COMMON VICTORY OF THE OPPRESSED PEOPLE IN THE WORLD IN THEIR STRUGGLE AGAINST COLONIALISTS, IMPERIALIST...

8 pm. Friday, May. 26.

HUB Auditorium, UW.

donation $2 & $1.

SPONSOR: ASUW
Endorsed by: Asian St. Coalition, African S.U. SMC, Iranian S.A., Org. of Arab St., Committee of Concerned Asian Scholars, Vietnam Veterans against the war, PCPJ, SPAC, Seattle Religious Peace Action Coalition,.

Chương trình văn nghệ « Việt Nam cho người Việt Nam »

www.songhuong.vn

Nguyễn Thái Bình trên sân khấu với chiếc khăn rằn Việt Nam.

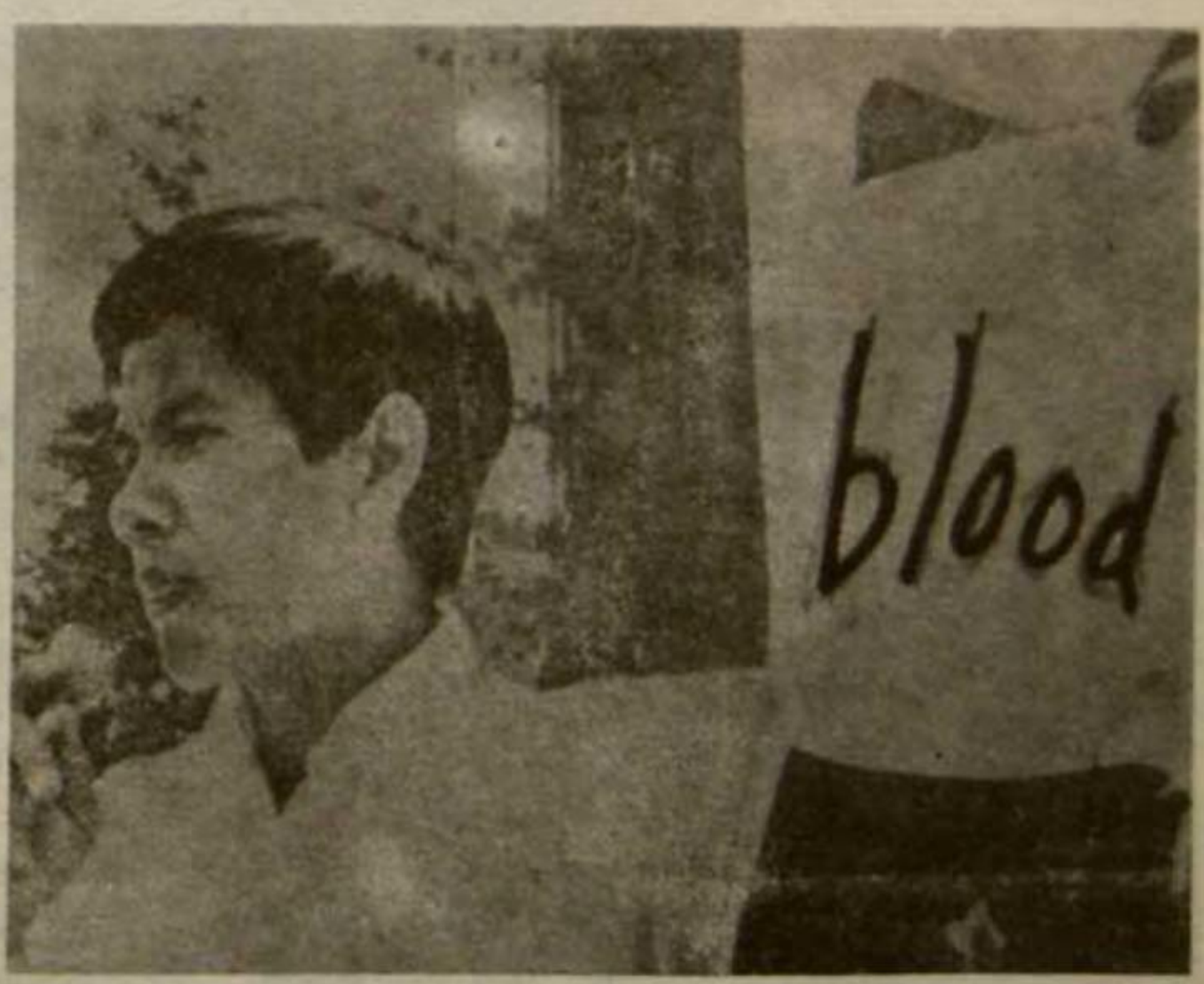

Nguyễn Thái Bình trong cuộc hội thảo chống chiến tranh ở Xi-at-tơn với tấm biểu ngữ « NỢ MÁU » viết bằng máu của chính mình (Ảnh của UPI).

www.songhuong.vn

10-2-1972 bị bắt sau 3 giờ chiếm giữ văn phòng tòa lãnh sự của ngụy quyền Sài Gòn ở Niu-yoóc.

Nói chuyện về tội ác xâm lược Việt Nam của đế quốc Mỹ.

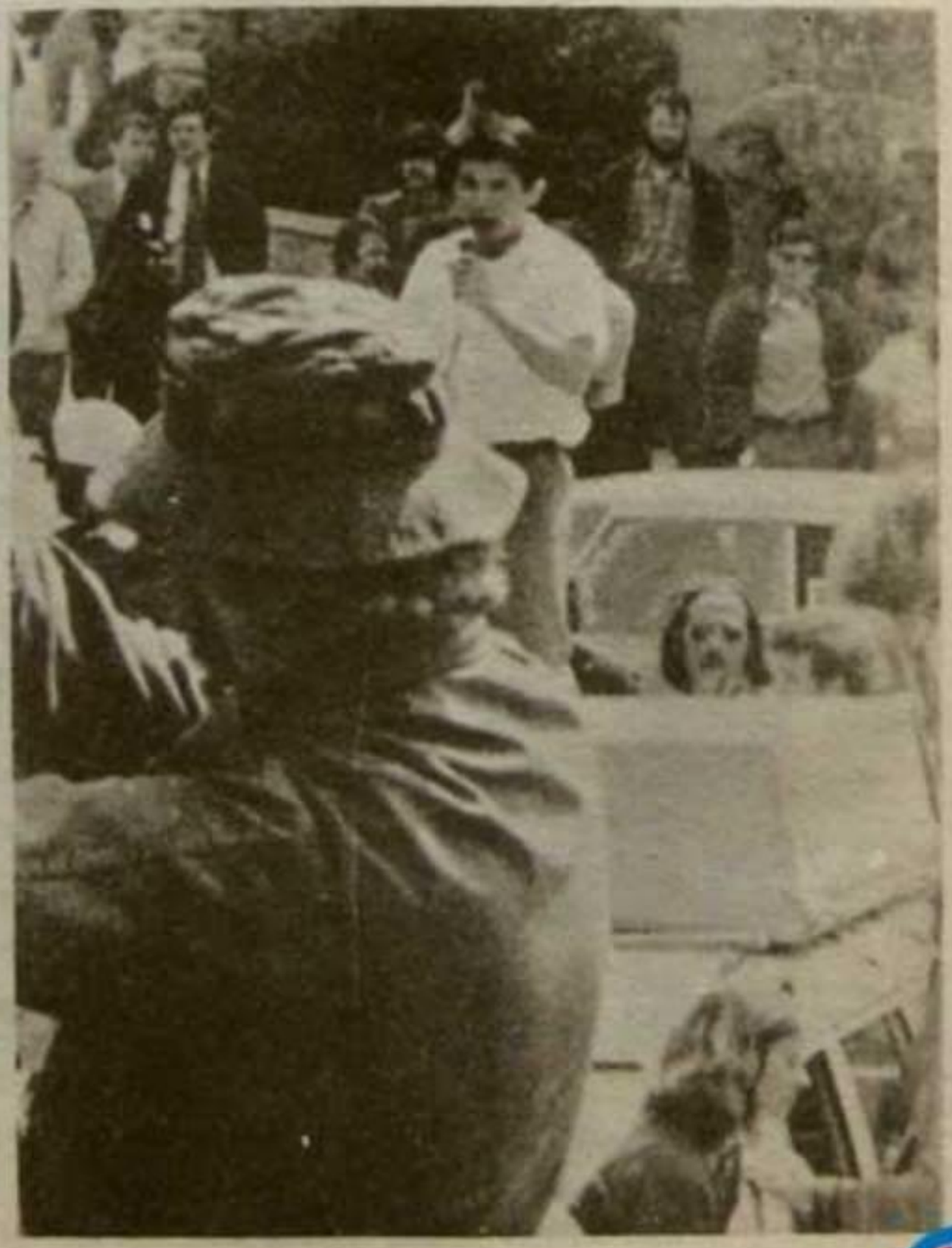

www.songhuong.vn

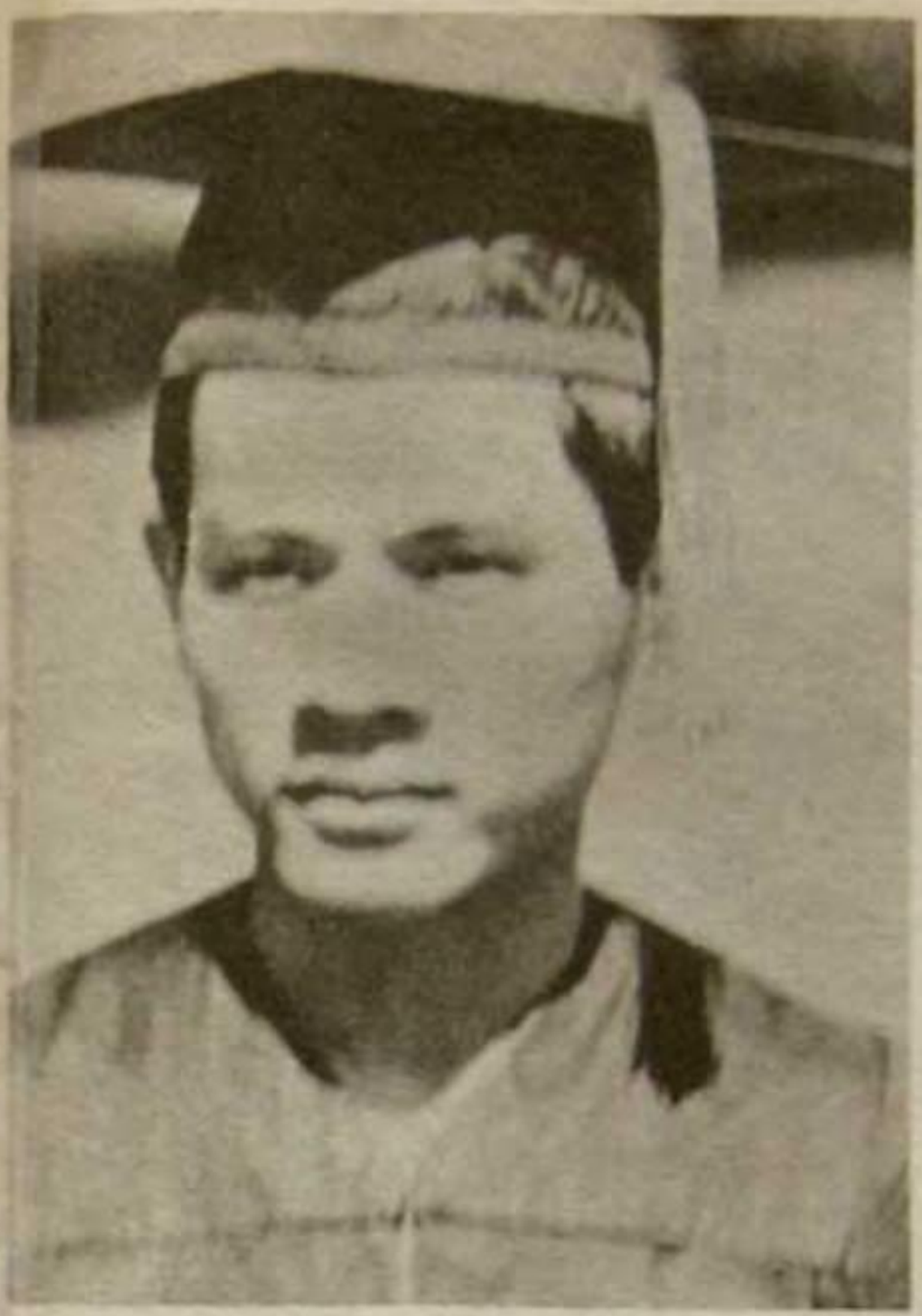

Trong bộ quần áo tốt nghiệp của Đại học Oa-sinh-tơn.

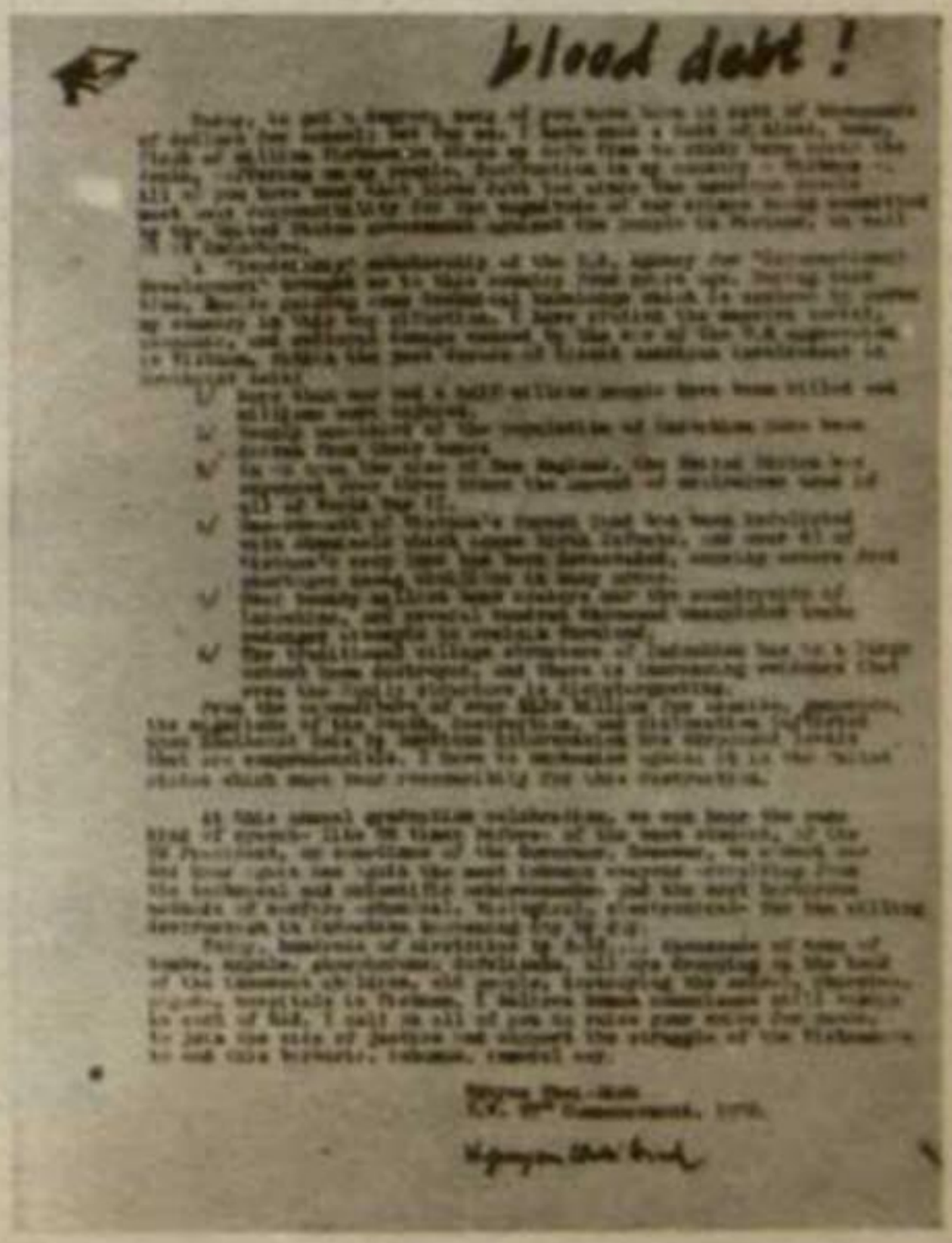

blood debt !

Nợ Máu – Nguyên bản bài nói chuyện trong lễ nhận bằng tốt nghiệp lần 97 của Đại học Oa-sinh-tơn.

www.songhuong.vn

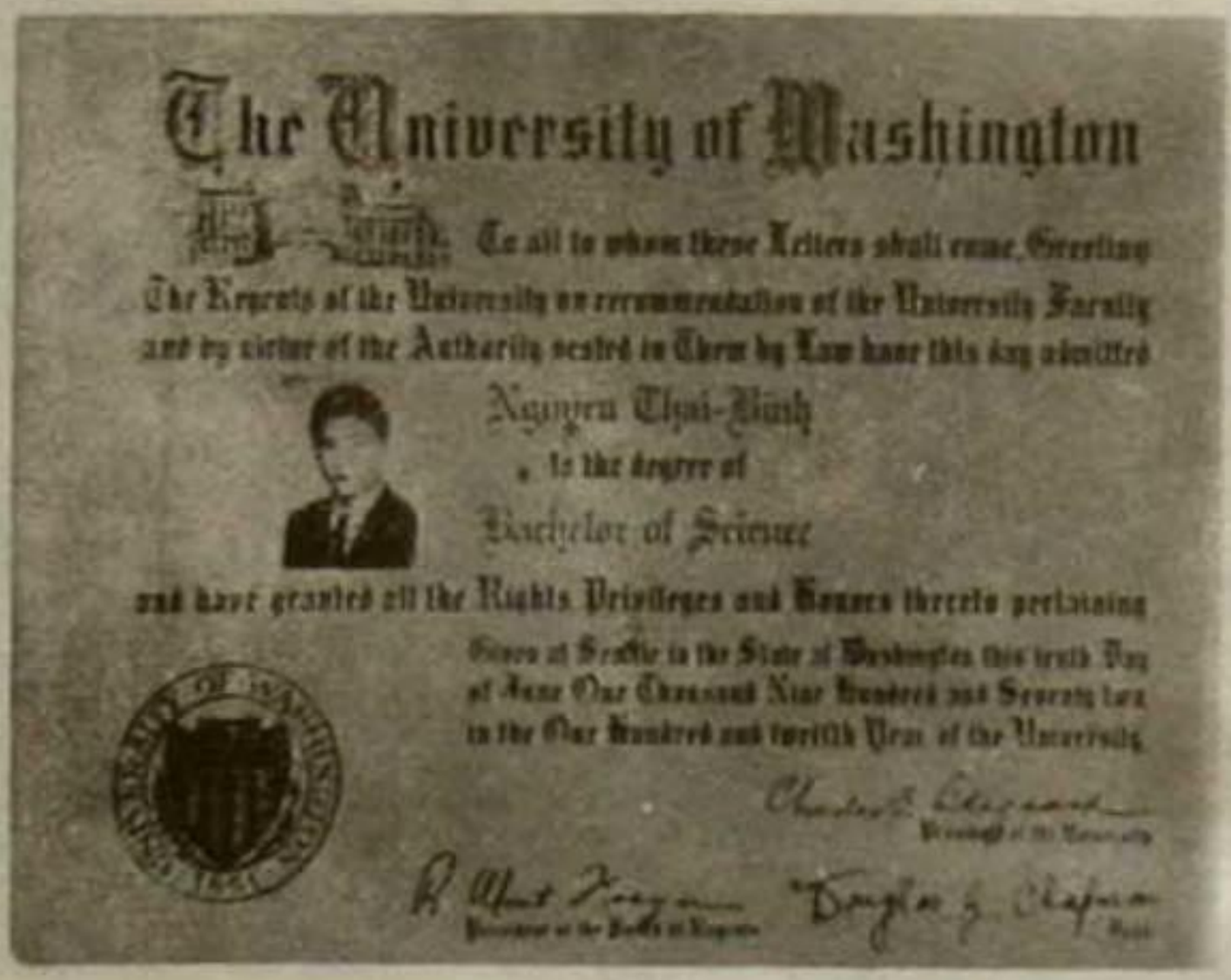
The University of Washington

To all to whom these Letters shall come, Greeting
The Regents of the University on recommendation of the University Faculty
and by virtue of the Authority vested in them by Law have this day admitted

Nguyen Thai-Binh

to the degree of

Bachelor of Science

and have granted all the Rights Privileges and Honors thereto pertaining

Given at Seattle in the State of Washington this tenth Day
of June One Thousand Nine Hundred and Seventy two
in the One Hundred and twelfth Year of the University

« Tôi thấy rằng những gì tôi học được trong lĩnh vực khoa học là vô dụng để phục vụ đất nước và nhân dân tôi trong hoàn cảnh chiến tranh này ».

2-7-1972, Trên đường băng sân bay Tân Sơn Nhất – đạn vào ngực trái.

www.songhuong.vn

The W.W. Daily
Jan 7

Letters to the editor

Peace!

Editor, The DAILY:

(In response to the article "Peace!" by Dan Mansfield, Campus Crusade for Christ, DAILY; June 5.)

If I were Pope, if I were you Americans who believe in God, who live in a "powerful, rich civilized" country, I would agree that:

—"violence cannot produce peace"

—"peace cannot produce violence"

—"Jesus Christ can give you that peace simply if you ask Him to come into your heart to be your personal Lord and Saviour."

In short, I also agree with Leonardo da Vinci about "Peace" which he expressed in his book, Human Destiny: "As long as the youth is taught that

UNIVERSITY CAR RENTALS
4745 Roosevelt Way N.E.
ME 2-9442
CARS FROM
$7.00 per day 7¢ per mile

own national history, they are proud of their own heroes, their race, their nation, the conflicts between one nation to another will exist. Peace on the earth can be achieved only when people learn the only history: history of mankind."

However, for a thousand years, even in this space era, man still acts brutally the same as in primitive time. ... ¥ ①

The above ideas are good only when they are used to educate, humanize the ruling class, the unconscious, ambitious leaders.

On the earth, Benjamin Mendes (Bonilla), wanted to kill Pope. ... ¥ ②

Have you ever tried to think about the cause why one who wanted to kill Pope? Suppose Pope died, how about the terrible desire of millions of people in imitation? Which makes you sorry and pay much more attention? Have you ever supposed to be in the position of the oppressed people, of the war victims, in order to understand their love, their feelings, their situation?

Day by day, one who is for us his country being burned, bombed, destroyed, his people being degraded, killed—blood, flesh spread everywhere, can he and he served while his heart, his mind has been tortured during his life, even after his death.

Can Jesus Christ be their Saviour? Who can save them?
No one, except themselves.

For them, the oppressed people, the innocent war victims, the only way to exist is, to RESIST.

"You have the peace within you." but you do not do anything to counteract your will also real action in order to stop the savage ambitions of ours who are waging the war, to help the weak people who are enduring the enormous suffering. Ask yourself—are you selfish? Are you praying for peace, praying for war?

My name is THÁI-BÌNH (Peace), I am Vietnamese.
—Nguyen Thai-Binh
College of Pharmacy

PEACE?
CAMPUS CRUSADE FOR CHRIST

DAILY STAFF

The paragraphs hereinafter set out are deleted

... ¥ ① The rule of ocean or jungle for wild animals (large fish swallow small fish) is still used by man (scientifically). The power of a strong nation is still used for the economic, political, cultural & political on the smaller, poorer ones. The population is divided into an upper class which excels in luxury, a middle class which cares about nothing, and a poor class who lives upon crumbs which fall from the table of the rich, though they are the ones who produce all the goods.

... ¥ ② Hundred millions of oppressed people have suffered from poverty, starvation, diseases. Thousands of billions of dollars (ten millions of tons of bombs, explosives, modern weapons, have been used for the systematic genocide actions in Vietnam. Destruction, resulting of million lives evacuated.

Thái-Bình

Nguyên bản bài *Hòa bình!* được in và những đoạn bị cắt bỏ.

letters to the editor

Anti-war movement responds to new escalation

The war in S.E. Asia is at its most crucial turning point. Launching the largest offensive since Tet in 1968, Vietnamese liberation forces have totally exposed the fraud of "Vietnamization." As base after base is overrun and the ARVN is sent reeling, the U.S. sends an additional two aircraft carriers and a missile launcher to the Gulf of Tonkin. Forced by the antiwar agitation of the past 10 years to partially withdraw US troops, the US now finds previous bombing levels incapable of holding down the Vietnamese. Nixon is now forced to choose between military defeat and a further escalation. Pooling together his advisors, Nixon has labeled the situation in Vietnam a crisis and has indicated through his press secretary that "all options are open."

One of the "options" already [illegible] in high circles is the use of [illegible] weapons to seal off the DMZ. [illegible] ties that have been discussed [illegible] North Vietnam's dikes and [illegible] Haiphong harbor. The option of [illegible] off defeat through an introduction of additional troops is another alternative.

In all these cases, the only thing that makes Nixon hesitate is the fear of what kind of response it would provoke among the American people. In the past, Nixon has used troop withdrawals while increasing the less conspicuous air war to diffuse antiwar sentiment. The continued resistance of the Vietnamese has now made it impossible for Nixon to continue the war inconspicuously. It is now up to all of us to make antiwar pressure as visible and as forceful as possible. The fate of millions of Vietnamese depends on this.

We urge all those who oppose the war to help organize the massive antiwar sentiment that exists in this country. There will be an SMC meeting today at 12:30 in rm. 309 HUB for this purpose.

The SMC will be actively building a mass demonstration on April 22. This date was agreed on as a day for worldwide antiwar actions by the International Peace Conference that met in Versailles, France last February. Large delegations from both Vietnam and the US as well as other countries met there to map out an antiwar strategy for this spring. In solidarity with the Vietnamese struggle for self-determination and the antiwar movement in this country, mass demonstrations will be held in eleven other countries around the world on April 22.

In Vietnam, opposition to the US and the US imposed Thieu regime is at an all time peak. With the full knowledge and participation of American prison advisors, close to 200,000 political prisoners have been subjected to extremely barbaric and inhuman torture. In spite of this savage repression, last month, thirty-two different Vietnamese student, labor, and religious organizations had the courage to issue a joint declaration calling: (1) for the release of the 200,000 political prisoners whose only crime is speaking out for peace by non-violently opposing US intervention in the internal affairs of Vietnam; (2) an end to all US support for the Thieu regime—no more US imposed dictatorships; and (3) total, unconditional, immediate withdrawal of all US troops, planes, ships, and material from Vietnam.

These are the same demands raised by the antiwar movement in this country. As demonstrations are the most dramatic way the American people have of protesting the escalating US involvement in SE Asia, it is extremely important that all who can get down to LA do so. Transportation is being organized for those without cars; vans are being rented at a cost of $30 per traveler. All who are interested should come to the SMC meeting today or contact the SMC in Rm 304 A HUB, 543-9032.

Nguyen Thai Binh
Craig Hants

strawberry patch—AP

Cops arrest Thieu protesters at U.N.

NEW YORK (AP)—Ten young persons identifying themselves as South Vietnamese students barricaded themselves a South Vietnam's unofficial mission to the United Nations yesterday, but were ousted three hours later by police with crowbars.

The group, opposing "barbarities" of the present Thieu government in Saigon, had seized the office of the Consul General and issued a series of demands.

They demanded the resignation of President Nguyen Van Thieu, release of "over 100,000 political prisoners," and "the immediate disassembarment of Thieu's police force and repressive apparatus."

The decision to have the police break in was made by Dang Van Nhuan, who identified himself as "secretary of the embassy," which represents the Thieu government.

"Would you please have them all arrested?" Nhuan said to the police.

When they broke in, the police found the invaders sealed in a couch and the floor and they were cleared from the office without resistance.

U.W. Daily 2.11.1972

Nguyên bản bài *Phong trào chống chiến tranh trả lời sự leo thang mới!*

www.songhuong.vn

'Old wine in new plastic bottles'

President Nixon's eight-point plan has been called "very old wine in a new colored plastic bottle" by many Vietnamese.

The bottle may seem pleasing as well as flexible to American eyes, but the content is still the same.

In fact, the plan is designed to lull the American people into believing that the president is in favor of democracy for South Vietnam when he is really seeking to perpetuate the barbaric Thieu dictatorship—the regime which was installed and maintained by the American government through military and economic means contrary to the will of the Vietnamese people.

The Nixon plan misleads the American people into believing that free and democratic elections will be possible in South Vietnam if Thieu resigns a month before such elections take place.

CONDITIONS

President Nixon has knowingly set the conditions so that the Vietnamese people cannot accept it in order to justify the escalation of the war. ("If the enemy rejects our offer to negotiate, . . . I shall fully meet my responsibility as Commander-in-chief of our armed forces to protect our remaining troops." The Nixon plan.)

In other words, he and his advisors seem to be preparing the American people for an American escalation while blaming the whole thing on the other side.

As students of Vietnamese affairs, we understand that it is not enough for Thieu to resign, even if this is done a year before the elections.

AMERICAN MONEY

For as long as Thieu's lieutenants, maintained by American money, control the police, the army, the secret police, and the national administration, they can easily control any election by resorting to the same kind of tactics that marked the rigid presidential elections of September 1967 and October 1971; the tactics of intimidation, bribery, naked force, and stuffing the ballot box.

FASCISTS

In fact, getting rid of Thieu without destroying his police state would be as futile as trying to turn Nazi Germany into a democracy by getting rid of Hitler while leaving the Fascists in power and supporting them with outside money.

WITHDRAW

However, to most Vietnamese, the problem is not whether there will be an election, but how to get the United States to withdraw completely from Vietnam—militarily and economically—so that the Vietnamese people can take care of their own affairs.

After President Nixon announced his peace plan, we, the South Vietnamese students in the USA, decided to take over the Saigon consulate and its unofficial mission to the United Nations in New York, on Feb. 16, 1972, to call attention to the following demands of the South Vietnamese people.

DEMANDS

1. Our call for the immediate release of imprisoned Ngo Ba Thanh, chairwoman of the Women's Movement for the Right to Live; Huynh Tan Mam, president of the National Student Union of South Vietnam; Le Van Nuot, president of National High School Student Union; Father Chan Tin, editor of Dai Bien (Face to Face, a Catholic magazine in Saigon); Nguyen Xuan Lap, president of the Saigon Buddhist Student Federal; Vu Si Hung, vice chairman of the Student Body of the Saigon University's School of Education and over 100,000 other political prisoners whose only crime is speaking out for peace.

2. The immediate resignation of Thieu, who has been the instrument of barbaric [illegible] in South Vietnam, forcing Vietnamese to kill other Vietnamese as well as our Cambodian Laotian neighbors.

3. The total, immediate, unconditional withdrawal of all American military, economic, and political support for the Thieu regime.

ARRESTS

Representatives of the Saigon regime called in the American police to arrest us and too painfully complied. We were charged with "criminal trespassing" for occupying our own territory, a property which has been acquired at the cost of countless Vietnamese lives. For the magnitude of the war crimes being committed by the U.S. government against our people, who are the war criminals? Who has to be confessed at Nuremberg Court?

DEMANDS

We, Vietnamese in the USA, will increase our activities against the Thieu regime. We will continue to expose and denounce the United States' so-called "Vietnamization" program of forcing Vietnamese to kill other Vietnamese and other Indochinese; U.S. support for the Thieu regime under the cover of "democratic elections," and the Nixon Eight-point proposal, which trampled upon the aspirations of the Vietnamese and serves to justify future U.S. escalation.

Nguyen Thai-Binh
Vietnamese
University of Washington

Perspective

A Vietnamese student reviews American policy

"We were charged with criminal trespassing for occupying our own territory . ."

Friday, March 16, 1972 — Saturday, March 11

THE INN
Informal Coffee House With Live Music
— THE SEVENTH PERSON —
friday night 5:00-1:00
4555 16th N.E.

EUROPE CHARTER
FLIGHTS AVAILABLE

Nguyên bản bài *Rượu cũ bình mới.*

www.songhuong.vn

American Conscience

By: Nguyen Thai Binh

Vietnamese student who was chosen by Saigon regime for A.I.D. scholarship. He and the South Vietnamese students in the U.S. from California (Berkeley, M.I.T.), Philadelphia, Washington D.C., New York, Massachussett (Harvard, M.I.T.) occupied the Saigon Consulate in New York to make known to the people in the world the Vietnamese demands for:

1- Release 200,000 political prisoners in South Vietnam.
2- Resignation of Thieu and dismemberment of his barbaric repulsive regime
3- The immediate, total, unconditional withdrawal of all U.S. forces from Vietnam. Let the Vietnamese determine themselves their internal affairs.

In the last stage of the Vietnamese struggle for independence against French colonization, during 1950-1954, the U.S. government had stood for the enemies of the Vietnamese people by covering 80% of war cost ($1.8 billion) for French Colonialists.
President Eisenhower indicated what the U.S. real motives were in helping the French in Indochina. He told, in the 1953 U.S. Governor Conference in Seattle:
"Now let us assume that we lost Indochina... The tin and tungsten that we greatly value from that area would cease coming... So when the U.S. votes for 400 million dollars to help that war, we are not voting for a give-away program. We are voting for the cheapest way... to prevent the occurrence of something that would be of the most terrible significance to the U.S.A.... Our power and ability use to get certain things we need from the riches of the Indochina territory and from S.E. Asia."
After the 1954 Geneva Agreement, the U.S. Administrations have unceasingly violated, sabotaged the Agreement, obstructed the restoration of peace, prevented the reunification of Vietnam, installed and maintained the puppet, barbaric Saigon regime, and waged the worst aggression [illegible] as in Indochina.
The American commanders have been using most murderous weapons against the civilian people including those banned by international law: B-52 bombers, napalm, phosphorous bombs, bullets, toxic gas, crop-killing chemical products... In many localities, after massacring the people by indiscriminate bombings and intensive artillery fire, the U.S. troops have also taught to asphyxiate with toxic gas all those hiding in underground shelters.
In February 1971, President Nixon said: "I will place no limits on air power." After Nixon took office, with 3.5 million tons of bomb, more bombs have been dropped in Indochina than the total dropped during World War II, and the Korean war combined. Hundreds of billions of dollars, ten million tons of bombs, rockets, and shells have been used to kill not only human beings but also animals and vegetation. One million Vietnamese were killed, another million wounded. It created 300,000 orphans, 150,000 war widows, removed 1/3 of South Vietnamese population to the detention camps as refugees, destroyed one quarter of usable land...
Those figures merely hint at the vast destruction of social fabric and economic of Indochina, especially of Vietnam.
Hundreds of thousands of the innocent Vietnamese girls who are as pretty, lovely as any ordinary girl in the world have become prostitute and were forced to be the toys in the sex game for the American soldiers of the U.S. expeditionary forces and the mercenaries from the "U.S. allies" (Thailand, South Corea, Philippines, New Zealand, Australia) in South Vietnam.
This is a ruthless, immoral war of extermination. Hitler did the same but with less modern means.
Vietnam has a history of two thousand year of fighting against foreign aggressions to defend the independence and liberty. The aggressions came from China Mongolia, France, Japan, and now U.S.A. We, Vietnamese, still exist, and shall exist forever. We got a great lesson: the only way to exist is TO RESIST.
It is clear that no material and technical force whatsoever can stamp out the will for independence and freedom of a people.
Now, the war is at the most crucial point. With 100 B-52 bombers, four aircraft carriers in Vietnam and the most sophisticated weapons, this most powerful country can destroy Vietnam, both South and North, kill another million Vietnamese for a few days.
In the eyes of the world, the U.S. has become a KILL-crazed country (Editor, the U.W. "Daily", 4-7-72).
For the American, the problem of face saving is not to win or to loose the war BUT TO END THIS [illegible] IMMORAL WAR NOW.
We, the Vietnamese, strongly hope, with the conscience of mankind, with the ideals-peace, justice- that the America has stood for, the American people do stop the U.S. Administration from committing any more war crime as they have done during the last decade in Vietnam and Indochina. We have to materialize our will into real actions to stop the bombing, the killing in Indochina, to end this [illegible]

PEACE CORPS
continued from page 4

The Peace Corps, even if its members are not all men of it, assists the C.I.A. by providing it with additional sources of information, especially on individuals and economic developments. The most innocent-seeming snapshots of beauty spots, of new buildings, of interesting terrain--all are invaluable raw material for the C.I.A. A further role of the Peace Corps is to popularise "the American way of life", and it is precisely in this field that a few well-meaning innocents unwittingly assist. The ideological role of the corps is indicated in the very high proportion of its members who are employed as teachers.

The importance attached to the Peace Corps by the American government is shown by its rapid growth--from 700 "volunteers" working in 13 countries in 1961, to 5,000 members in 45 countries in 1963, with a 1965 target of 14,000 overseas workers. After a visit to Washington in 1963, Mr. Philip Goodhart, British Member of Parliament, reported that recruitment to the corps was taking place at the rate of 3,000 a month. Of the 3,000, after a check-up comparable with "the vetting procedure of our own U.S. British] security services", about one in five are selected. People with left-wing or progressive views are rigidly excluded by U.S. security forces.

The above article is taken from
"Introduction to Neo-Colonialism"
by Jack Woddis
p. 67-68
p. 73-74

The names of the authors of some of the articles are withheld due to the personal request of some of the foreign students in order to secure themselves against the harassments of the Immigration Office.

Nguyên bản bài *Lương tâm của người Mỹ*

www.songhuong.vn

A letter to my American friends

As you all know, the Vietnam war is entering the fiercest stage due to the American government's policy to re-escalate its war *strategy*. The war in Vietnam had been Americanized once before, then was Vietnamized, and is once again being Americanized now.

As a Vietnamese student who has come from South Vietnam and will go home next month, I would like to speak to you from the standpoint of the Vietnamese people. Although the war has escalated fast, past history has proven that the U.S. government can never extinguish our people's will to struggle for the basic rights of a human being, that is, the right to live, and the right to prevail one's sovereignty and independence.

Dear friends, if you imagine for a moment that you are a Vietnamese, and see your [illegible] of bombs falling on a country that is [illegible] on the map of the world, how do you feel?

If you saw the babies who have just opened their first cry and breathed in the air of this world suddenly losing that precious life, if you saw the old people who have just as much right [illegible] to comfort and peace of old age as the old people in America, killed by merciless bombs, the fate is worse than the fate of a criminal sentenced to death. If our women, unlike American women who can give their all to the joy of creating and caring for their families, our women lose their lives in frantic efforts to protect their children.

If anyone says that they will cut your body in half and call the upper half of your body A and the lower half B, would any of you agree? Your answer will surely be NO. With Vietnam it is the same. We are Vietnamese, no matter where we were born, south or north, and we have the right to struggle for the independence of our country—Vietnam—according to our circumstances and means wherever we are.

The U.S. government often propagandizes that North Vietnam has invaded the South, but we ask you to see the fallacy of such propaganda through the example given above. When South Vietnam is invaded by a foreign force, cannot the people of the North help coming to the aid of their fellow countrymen?

The Vietnamese people are determined to fight for peace and independence for five years, ten years, or even longer if necessary. The Vietnamese people do not want to fight against the American people. Our intention is not to beat and humiliate the American military in Vietnam. We regret that your government is forcing you American men and Vietnamese to kill each other in the battlefield. We only want our country to be independent and peaceful as it is in your country. We only ask the U.S. government to withdraw her military forces, her weapons, and stop doing that interferes with our self-determination. In other words, just as you have the right to determine the problems of the U.S., so we do have the right to determine our own internal Vietnamese affairs.

Escalating the war like this cannot bring the peace that we all want. No matter how much the Nixon government tries to justify its actions, it cannot make the war in Vietnam have meaning for the American people. But for us, Vietnamese, it is crystal clear that the U.S. is the aggressor who is trampling underfoot the Vietnamese soil. The people of Vietnam are the victims of aggression and are fighting in self-defense. It is the American government that is losing its honor—not us. If we were Americans we would be very happy to read the Declaration of Independence, but as Americans we would be ashamed that the U.S. government in recent years has undermined the foundation of independence in Vietnam. We are sure all of you would agree with us.

The Vietnamese do not want to keep the American POWs in Vietnam. They will surely be returned to their families when independence and peace are restored in Vietnam.

We call on all of you to join the side of justice and ask you to support the struggle of the Vietnamese people to end this barbaric, inhuman, immoral war. To be against war is the highest aspiration of all peoples. We ask you all to think again of how each one of you can do one act with all your might to protect life. War only brings death and suffering. We are very near death so we must struggle for life. This struggle is full of hardship, so let us each act and build up our strength for life.

Nguyen Thai-Binh
Vietnamese,
University of Washington
U.W. 4-28-72

EDITORIAL

Nguyên bản bài *Thư gởi những người bạn Mỹ*

www.songhuong.vn

OPEN LETTER TO THE PEACE AND JUSTICE LOVING PEOPLE IN THE WORLD.

July - 1 - 1972

VIET THAI'S SIGN
Vietnamese.

Dear friends,

In the last stage of the courageous eighty year struggle of the whole Vietnamese people against French domination, during 1950 to 1954, the United States government had stood for the enemies of the Vietnamese people by covering 80% of war cost (two billion dollars) for French colonialists.

The great victory at Dien Bien Phu forced the French government to sign the Geneva Accords on July-20-1954, reestablishing peace in Indochina, French and American intentions to spread colonialism collapsed.

It is common knowledge that the Geneva Ac- officially recognized the independence, territorial integrity of Vietnam and elections in 1956 to reunify Vie-

At the Geneva Conferenc- not to disturb the impl- only a peace screen designs and cri- have been Aggres-

To: Open letter to the peace loving people in the world.
Open letter to the President of the United States.
Please publicize.

Viet Thai-Binh

...and newspapers of many countries in ...America, Australia and the United States. ...tất cả các nước ... cùng như các ... Việt ... nhân dân.

...also is the ... America ... ...tất cả ... S.V. ...

...are Life, Liberty.

...ine in the Declaration of Independence ... on July-4-1776. In a broader sense, ...on the earth are equal from birth, ...right to live, to be happy and free.

..., during the last decades, the American Imperialists ...standard of Liberty, Equality, and Fraternity, have ... our Fatherland, oppressed our fellow countrymen. They have ...ed contrary to the ideals of humanity and justice.

With the U.S. policy of killing all, burning all, the American commanders have been using most murderous weapons against the civilian people including those banned by international laws: B-52 bombers, napalm, phosphorous bombs, bullets, toxic gas, crop kill chemical products..., in many localities, after massacring the people by indiscriminate bombings and intensive artillery fire, the U.S. troops have also sought to annihilate with toxic gas all those hiding in underground shelters.

Nguyên bản (trang đầu) *Thư gởi nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới.*

www.songhuong.vn

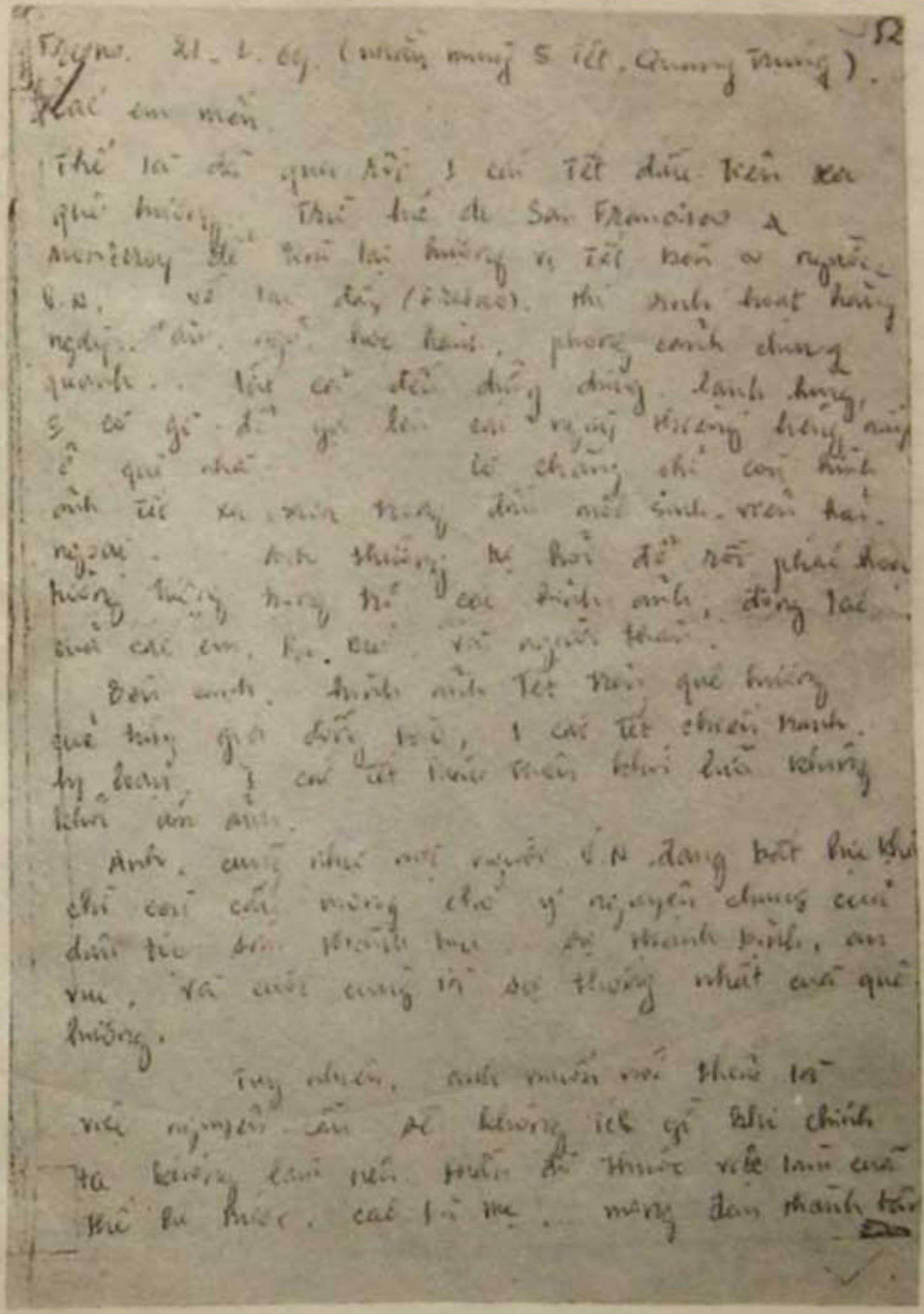

Thủ bút trang đầu thư gởi các em ngày mùng 5 tết Kỷ dậu (1969).

www.songhuong.vn

Lần nữa đến hòn xứ sở thần bí, nước mọc,
dừa vẫn thiết tha, chưa kịp lay nghẹ hoài và nhớ
lắm thay hoài.

Ngày nay Hawaiian được gì, còn gì?
Một đầu, đa số có thể thức ở miền nông sau đó:
nhiều giải thay cho tiếp tiếp, như tranh, xe bò, hamburger
nhưng vẫn cho cuộc bọ một nét nhiều cuộc tiếp
như người tiếng thanh nhất nước. Đất đai, ẩm
không còn là Hawaiian nữa.

Chuẩn vậy, và là chỉ nhân ông giữ biển để
hòn hai đến nay là người da trắng (cuộc như là
1 hòn thứ đến nhất). Tiếng bao bọ tới đến sao?
Tỉ người tới người phương pha. Tỉ nhiều đến thiết
Hawaii và tế tiếng, và đó quyết chuẩn giữ cái bọ
đến đến phương: du lịch mà chỉ nhưng để bỏ nếu
vẫn mình xa khỏi đến một biết, một ở quyết sai.

Ngày nay, anh cuộc giữ 1 và ở giữ hai đến.
cuộc nhà tới đến đến, hai du vận, cuộc bao hòn ở,
cuộc bao hòn tế... nhưng đó cuộc chỉ bỏ 1 thứ
bằng thì, Hawaii là bình anh cuộc người Hawaii chính
thiết, nước tiếng đến, nhiều giữ đến bọ biết đến như

Aloha Hawaii

Thủ bút thư gởi các em viết từ Ha-oai

www.songhuong.vn

[illegible] Họ là công nhân, họ tới mua đủ thứ thứ khác nhau đấy, nhưng đương nhiên trong tay chủ nhà cũng có tiền.

Do đó tôi vẫn đi ngày nay không còn xứng đáng để tôi đi khách sạn anh phải cần một [illegible] không ngon xa xôi tìm đến nữa. Anh nghĩ ngày hai quê không, anh có [illegible] Hawaii đi tương tương (mùa hè biển, không đắt, mùa mưa...) để nhiều để thuần Hawaiian nơi chính ở tại đó anh cần để một Hawaiian nữa), và cái Hawaii [illegible] một mùa đông hoàn hảo (Hawaii...) để đẹp hơn, giữa hè [illegible] có hai quê không gần biển nữa đi.

Thôi để đấy. Anh nữ nét tập trung [illegible] cái aérogramme khác.

Kết quả tôi cần không thể nào, có em tới không chứa, nếu không thể nào cho anh biết.

Anh hãy vẫn ngày để tôi Seattle để nhận được thư nhé.

Anh.

Aloha Hawaii

U.V. 3. IV. 1972.

Dr. Chew.

In person to person, may I make myself clear. I would like to present to you what I have done for my own self of my life - especially my recent activities at the same time I took your fisheries and dive.

Enclosed are -

- my 1st song that I composed on Communist-Fascist-Nazi terrorism. Hence the same general meaning also to you, my Vietnamese poem. Had both were published by Vietnamese student organizations in U.S.A / Canada. (I think you are willing to help if ever you cannot read Vietnamese!)
- News of my trip to Boston, New York in February 72.
- The copy of my speech at York on 2.23.72.

I hope you will enjoy it much more than reading my essay for your class.

(*) I suppose, in the near future "your young man" dies in the young age, he won't be forgotten as easily as million dead in WW II but with hero. I hope you never forget the Vietnamese student - who took your risk without caring any thing in his heritage since his mother has ever seen a place 10,000 miles far away, - who has been trying to live and die as MAN, especially as a deserving Vietnamese.

Sincerely.

Việt Thái Hoàng

Nguyên bản thư gởi giáo sư Chew

www.songhuong.vn

Chương Chúc ngày
11-4-72.

Chương - Ngày 4 T. 1972

Bà Mẹ,

Con biết bà mẹ rất
yêu con con cũng rất
yêu bà mẹ, nhưng con
bà mẹ rất ít quyết định
lấy chồng cho con
gái. Bà mẹ rất ít
quyết định cho con
gái lấy chồng, bà mẹ
chỉ khuyên con gái
lấy chồng mà thôi.
Bà mẹ không ép
con gái lấy chồng
mà chỉ khuyên
con gái lấy chồng
mà thôi. Bà mẹ
không ép con gái
lấy chồng mà chỉ
khuyên con gái
lấy chồng mà thôi.
Bà mẹ không ép
con gái lấy chồng
mà chỉ khuyên
con gái lấy chồng
mà thôi.

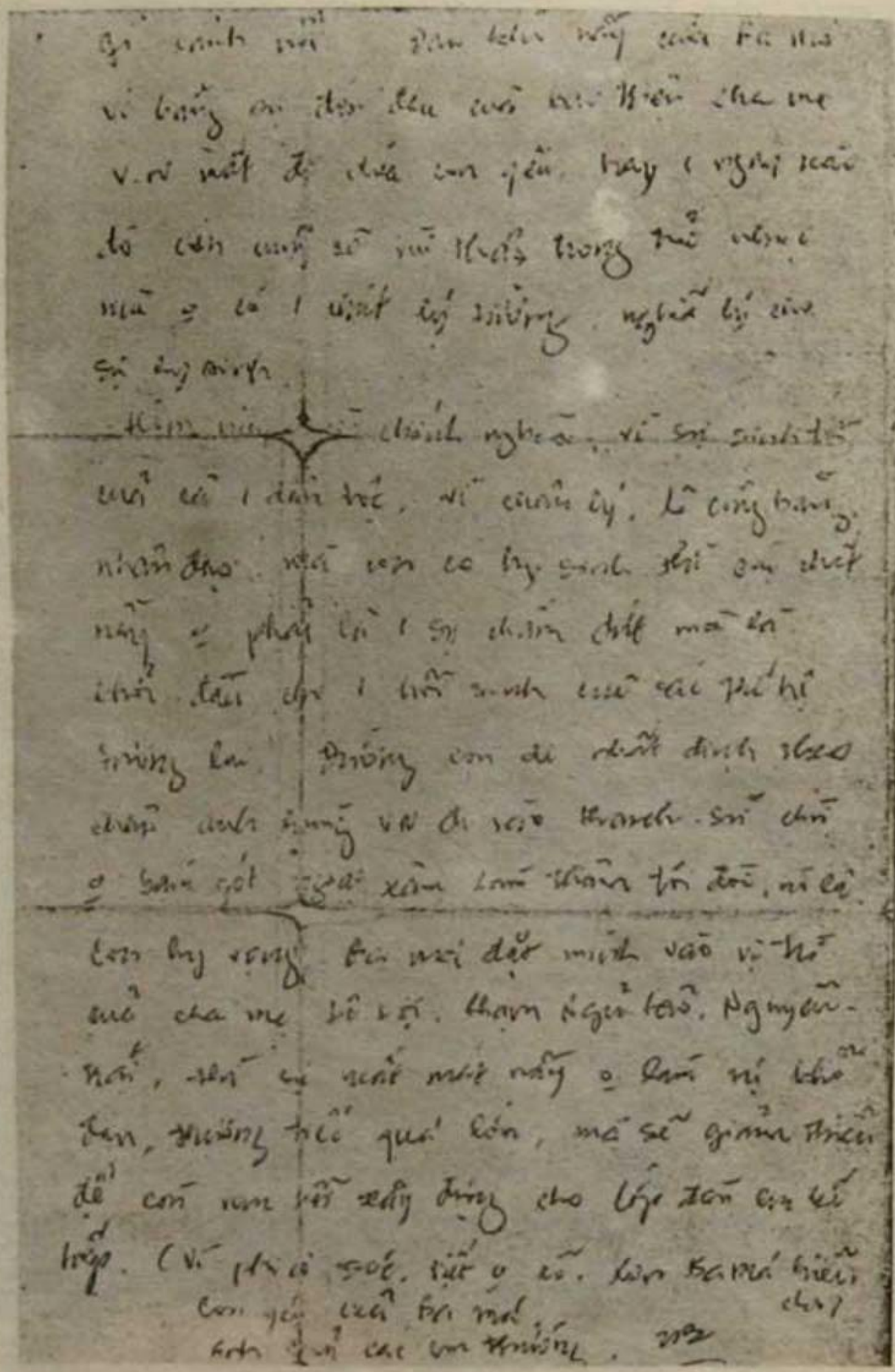

Thú bút thư viết ngày 2-7-1972 trên đường về nước.

www.songhuong.vn

THỜI-BÁO GÀ
76a Pleasant Street
Cambridge, Mass 02139

CRIMINAL TRESPASS!

While the United States continues to occupy Vietnamese territory, and President Nixon demands that the Vietnamese people stage another American-style election in his so-called 8-point peace plan, on February 10th, Vietnames students in the United States occupied the Saigon consulate in New York to c attention to the fact that Nixon is only seeking to perpetuate the Thieu regim Just like his master in Saigon, Thieu's representative Nguyen Huu Chi called in American police, who forced their way into the office, although it is legally Vietnamese territory, and charged the students with criminal trespass.

Special TẾT Issue

NO. 21 – FEBRUARY, 1972.

Thời báo Gà, số đặc biệt Tết 72 viết về vụ 10 sinh viên Việt Nam chiếm Văn phòng Tòa lãnh sự ngụy quyền Sàigòn tại Niu-yoóc.

www.songhuong.vn

Việt nam yêu ơi, vươn mình lên!

Việt Thái Bình

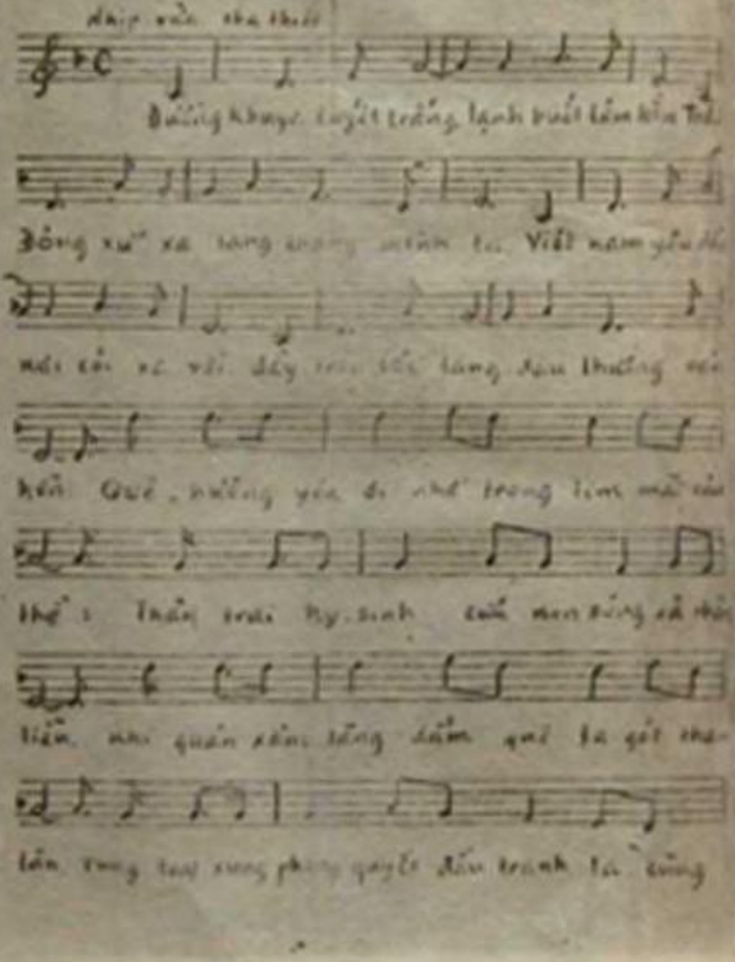

"Oh! my beloved Vietnam, rise up!"
Peace, independance, freedom, reunification are the deepest aspiration of Vietnamese. However, in this war, to save our country to carry out the Vietnamese wishes in order the next generations, our beloved younger brothers, sisters living the happy lives. We, the youth, have to take action, the future of Vietnam lies in our hands. V N Youth! Rise up!
It's the general meanings of my first song
Việt Thái Bình

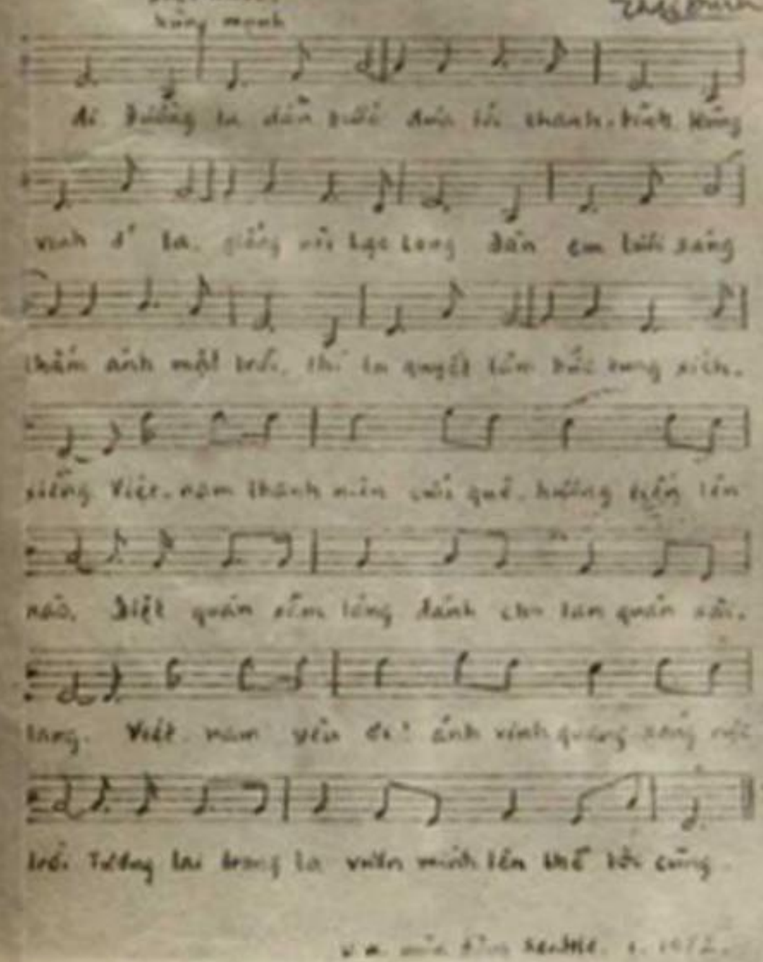

Thủ bút trên bản nhạc là Nam yêu ơi, vươn mình lên!

www.songhuong.vn

//

teach-in

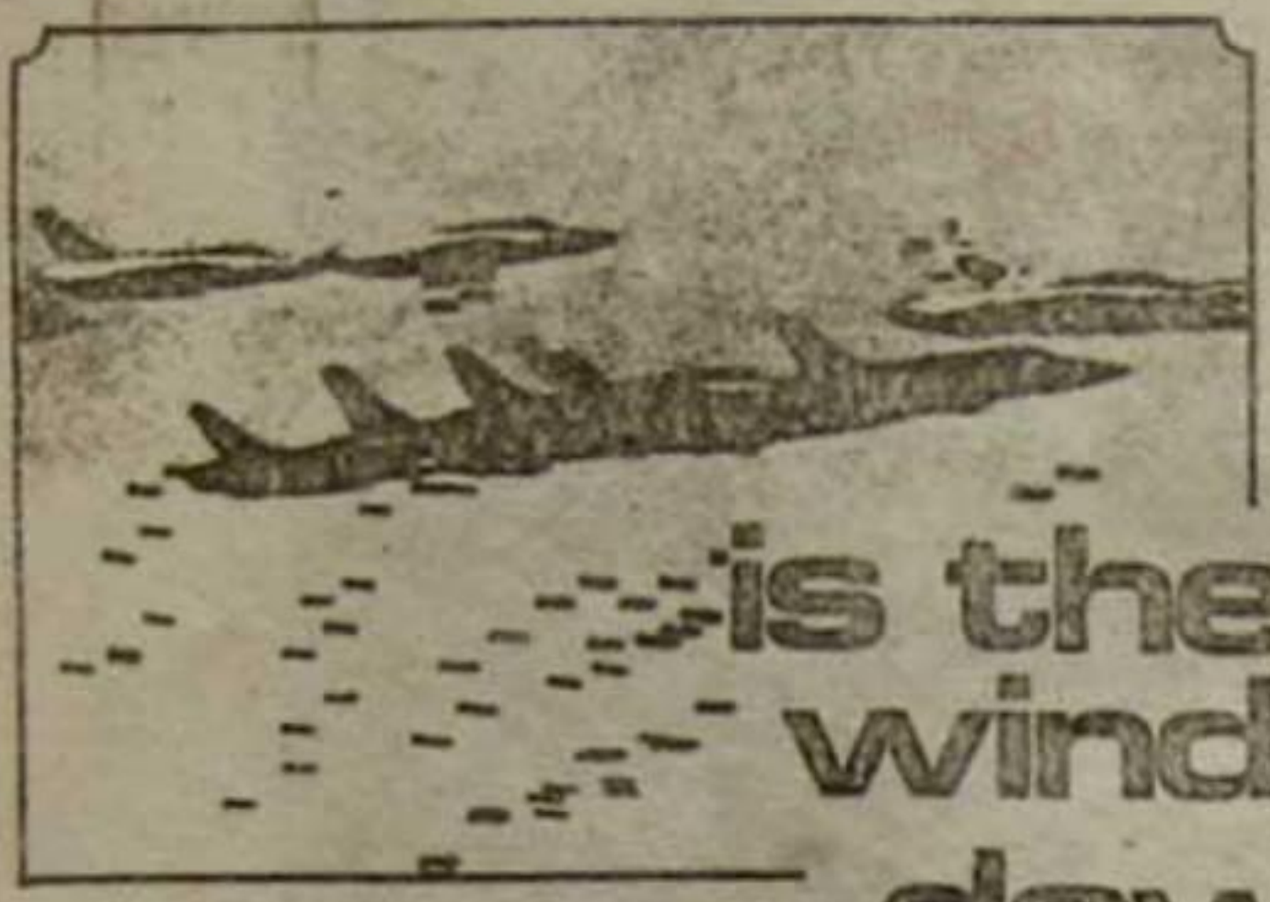

is the war winding down?

schedule:

2:30 dr. gordon orians PROF. ZOOLOGY — ECOLOGICAL DISASTER IN VIETNAM FILMS & SLIDES

7:30 a vietnamese student, dr. g. costigan, PROF. HISTORY. stephanie coontz, JUST RETURNED FROM PEACE CONFERENCE, PARIS paula matthews, SDS. john barton, SCC AFT PRES. u.s. sen. gruening, ALASKA. ken kirkpatrick, larry bizzell, SDS. gilbert craven, HIGH SCHOOL SMC pat hayes, VETERAN.

wed. feb. 23
U. of W. Hub

span endor.

STUDENT MOBILIZATION COMMITTEE
LINGUISTICS DEPARTMENT, BLACK STUDENT UNION, YOUNG DEMOCRATS, ANN JOHNSON, ASUW Pres. elect, ASIAN STUDENT COALITION, ECOLOGY WORKS COM., YOUNG SOCIALISTS FOR JENNESS AND PULLEY, YOUTH FOR MCGOVERN, COM. ON THE ENVIRONMENTAL CRISIS, G. COSTIGAN, G. ORIANS, WASH. DEMOCRATIC COUNCIL.

Áp-phích cổ động trong cuộc hội thảo *Chiến tranh đang xuống thang?* Do Nguyễn Thái Bình và các tổ chức chống chiến tranh ở Mỹ tổ chức.

www.songhuong.vn

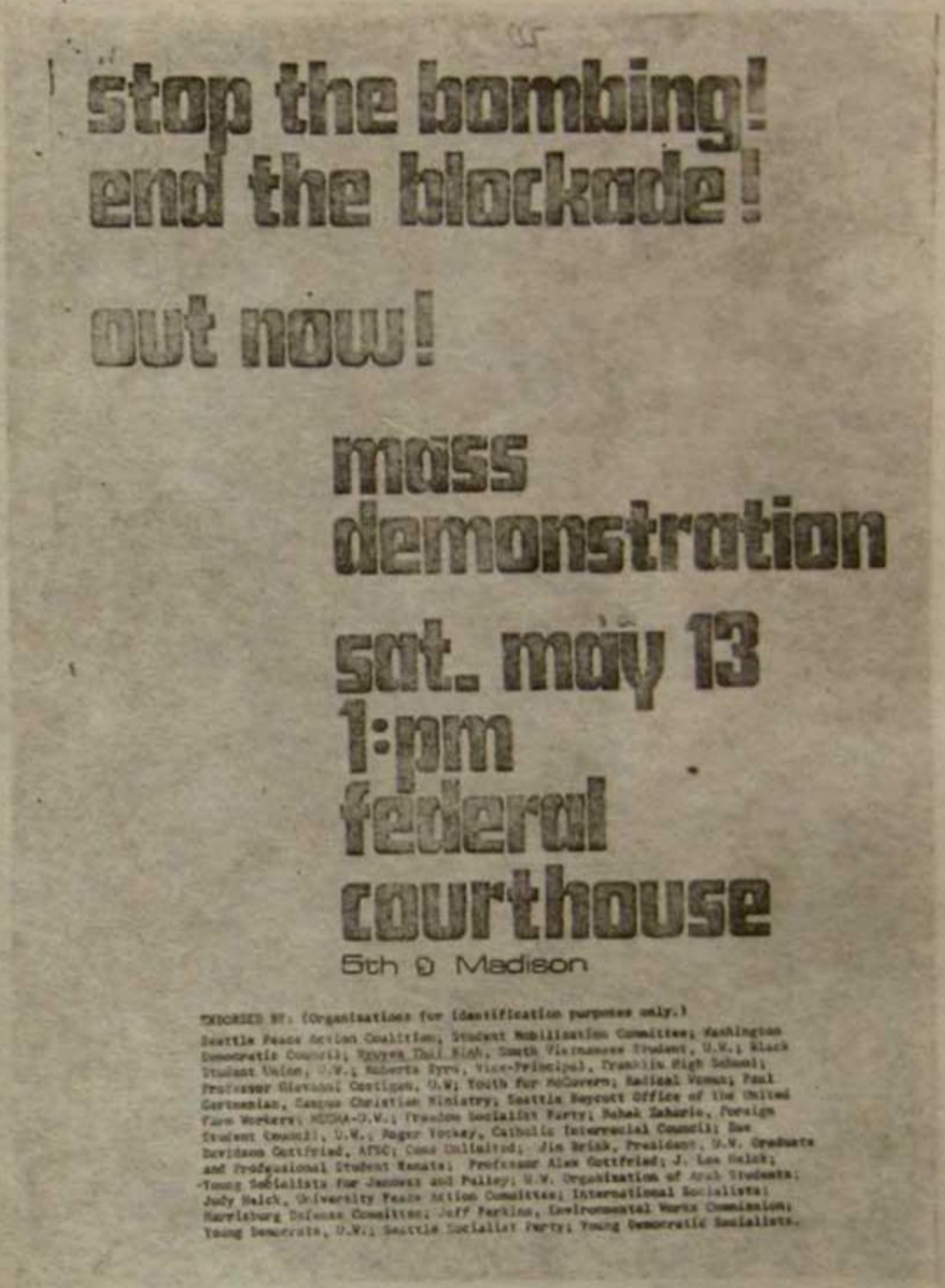

Áp-phích cổ động trong một cuộc biểu tình chống chiến tranh có Nguyễn Thái Bình tham gia tổ chức.

www.songhuong.vn

Vietnamese wants peace—no Americans

By JULIE EMERY

As a collegian about to get a diploma and start a career, Nguyen Thai Binh doesn't seem to be asking for much in life.

The University of Washington's only Vietnamese student, a critic of the United States role in the Southeast Asia war, who spoke as a campus anti-war rally Friday, never will be lured into politics, he said.

"I only want to be an ordinary person living in a peaceful time."

But Vietnam has not been at peace, in Binh's lifetime. The night of his birth 24 years ago in the town of Cao Giang "the Vietnamese resistance forces and French colonial units" were fighting nearby, he said.

It was a dark night and the electricity was out, adding to the drama of his birth.

"MY PARENTS named me Thai Binh, which means peace," he explained.

For much of Vietnam, it has been a "dark night" ever since. Binh saw killing and devastation all during his growing-up years and recalls having had "a lot of questions about what was going on in my country" as early as the primary grades.

He first started at Fresno State College in 1968 [illegible]

[illegible]

faces questions

Nguyen-Thai Binh, a Vietnamese student in fisheries at the University of Washington, has been ordered to appear Tuesday before an Immigration and Naturalization Service examiner to determine if he has violated his student status.

John P. Boyd, the service's district director, said "we have nothing to show right now" that Binh violated the conditions under which he was allowed to enter the country.

Binh's summons is one of a number across the country prompted by a congressional request to determine if foreign students have violated their entry status, Boyd said.

Binh was arrested in New York City February 10 during a demonstration involving occupation of the South Vietnamese consulate. He also has spoken at anti-war demonstrations, including a demonstration at the university yesterday.

Conditions on which foreign students are admitted [illegible]

[illegible] Vietnamese affairs." He has spent long hours in the Far Eastern Library studying the Vietnam situation.

"I find that what I study in a technical field (fisheries) is useless to serve my country and my people in this war situation," he said.

Binh, along with a number of other Vietnamese students, participated in an "occupation" of the Saigon consulate in New York in February. Charges of criminal trespassing against him were dropped. Yet he has been summoned to appear Tuesday before an Immigration and Naturalization Service examiner in relation to that incident and his anti-war activities here. He said he will go to the examiner alone, without any supporters.

For two years Binh played on the university's soccer team and, at 115 pounds, braved the intramural boxing arena.

"One day they didn't have a guy my size," he recalled with a smile. "Finally they let me fight a guy 24 pounds heavier than I was. I won."

BINH'S fellow students regard him as a gentle person. He writes poetry and music about his country and the war.

Binh's home is in the suburbs of Saigon and he is one of nine children of an office worker for the Saigon commercial harbor service.

"I know what I have to do," he said of his anti-war activities. "I hope my thoughts and actions are not against the will of my parents."

He will return to Saigon in July and expects to get a job in the fisheries field. But soon after he expects to be drafted. Will he fight for the Thieu government?

"That's my big question," he said.

Sunday, April 23, 1972 The Seattle Times

U.W.'S VIETNAMESE—"I only want to be an ordinary person living in a peaceful time," says Nguyen Thai Binh, the University of Washington's only Vietnamese student and a critic of United States involvement in Southeast Asia. E.S.

Nguyen Thai Binh
—Staff photo by Pete Liddell.

The Seattle Times

Nguyen Thai Binh

THE STUDENT body found a new hero in Nguyen Thai Binh, 24, a senior fisheries student from South Vietnam. He will be questioned next week by the Immigration and Naturalization Service in connection with his arrest during an anti-war demonstration in February in New York and for his "present activities" at the university. (Details, A 9).

Binh said United States administrations have increasingly waged a war of aggression in Vietnam. It is, he said, "one of the most barbarous wars in the history of mankind."

He said a cheering crowd that he is willing "to take any risk coming from my activities for peace of my beloved country."

Binh, whose home is near Saigon, said he is scheduled to graduate in June and return to Vietnam in July.

The rally group called for an "end to harassment of foreign students by Immigration officials and a guarantee of their full civil rights." The students also pledged to support Binh's defense through use of student-body funds, but it is doubtful if that is legal.

NGUYEN THAI BINH
Vietnam student at UW

War

From Page A-1

which was an occupation of the Saigon consulate, were later dismissed.

Binh, 24, a fisheries student, told the crowd to demand "total unconditional withdrawal" from Vietnam and said, "The more inflamed the U.S. bombing, the stronger the Vietnamese resistance."

The only faculty member to speak was Larry Crocker, 28, assistant professor of philosophy. He urged other faculty members not to follow the example of UW president Charles Ode-

Seattle Post-Intelligencer Fri., April 21, 1972 A-9

Một số tin tức, bài báo ở Mỹ viết về Nguyễn Thái Bình sau ngày 2-7-1972

www.songhuong.vn

Vietnamese wants peace
—no Americans

NGUYEN
THAI
BINH

NGUYEN-THAI-BINH
THE STUDENT body found a new hero in Nguyen-thai-binh, a senior fisheries student from South Vietnam. He will be questioned next week by the Immigration and Naturalization service in connection with his arrest during an anti-war demonstration in February in New York and for his "recent activities" at the University (Daily, 3/10).

Both the United States administrations have knowingly waged a war of aggression in Vietnam", he said "one of the most barbarous wars in the history of mankind".

He told a cheering crowd that he is willing "to take any risk comfrom my activities for peace in my loved country".

Binh whose home is near Saigon, said he is scheduled to graduate in June and return to Vietnam shortly.

The rally group called for an "end to harassment of foreign students by immigration officials and a guarantee of their full civil rights". The student also planned to support Binh's defense through a fund of student-body funds, but it is doubtful if that is legal.

U.W. V[illegible]
"I only want to be an ordinary person living in a peaceful [illegible]" say Nguyen Thai-binh the University of Washington's only Vietnamese student and a critic of United States involvement in Southeast Asia W. 5

NAM BAO CHI & KSV
S.G

Bản tin tổng hội sinh viên Sàigòn về việc Mỹ ngụy giết hại Nguyễn Thái Bình.

www.songhuong.vn